**Tạ Duy Anh**

Đi tìm nhân vật

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Chương I](" \l "bm2)

[Chương 2](" \l "bm3)

[Chương 3](" \l "bm4)

[Chương 4](" \l "bm5)

[Chương 5](" \l "bm6)

[Chương 6](" \l "bm7)

[Chương 7](" \l "bm8)

[Chương 8](" \l "bm9)

[Chương 9](" \l "bm10)

[Chương 10](" \l "bm11)

[Chương 11](" \l "bm12)

[Chương 12](" \l "bm13)

[Chương 13](" \l "bm14)

[Chương 14](" \l "bm15)

[Thay cho đoạn kết](" \l "bm16)

**Tạ Duy Anh**

Đi tìm nhân vật

**Chương I**

Cuốn sách này được bắt đầu từ một câu của Thánh Paul: "Nỗi sợ giống như cái gai đâm sâu vào da thịt ta", để: Tưởng nhớ Dostoiepxki Tưởng nhớ Nam Cao ... Và bởi ý muốn của Thầy.   
Khi chuyện này được kể lại thì nhiều năm tháng và sự kiện đã trôi qua.   
G là một trong những khu trung tâm của thành phố. Nó gồm một trục đường rộng, chia ra làm đôi bằng dải phân cách cũng khá rộng. Dân khắp nơi đổ về thành phố kiếm việc làm thường tìm thấy ở dải phân cách ấy chỗ ngả lưng lý tưởng. Và tại đó lập tức tồn tại một xã hội nhỏ, tạm gọi là xã hội ngoài lề. Bởi vì mọi hoạt động sinh nhai ở đó khá nhộn nhịp, xô bồ, nhưng luôn luôn nằm ngoài sự chú ý của mọi người. Nhờ hệ thống các ki-ốt, siêu thị, nhà hàng, nhà thổ... mà cuộc sống ở phố G nhộn nhịp từ sớm tinh mơ tới đêm khuya.   
Hôm kia... tại đó xảy ra một vụ giết người. Nạn nhân là thằng bé đánh giầy quãng 10 - 12 tuổi, bị một gã đàn ông đâm chết ngay tại chỗ. Hung thủ được tạm mô tả như là kẻ mắc chứng thần kinh, ăn mặc khá sang trọng. Việc truy bắt đang được tiến hành ráo riết.   
Tôi hoàn toàn tình cờ vớ được mẩu báo và cứ đọc đi đọc lại, thuộc đến từng dấu phẩy đoạn tin ngắn cụt đầu kia mà không biết thực ra mình cần gì. Ngày nào trên hàng trăm tờ báo chẳng nhan nhản những tin tức loại đó và người ta thường đọc nó một cách dửng dưng khi chờ xe buýt, lúc ngả lưng sau bữa ăn hơi nặng hoặc khi ngồi trong toa-lét... Ai đó chết chứ không phải ta; thằng bé đánh giầy nào đó bị đâm chết chứ không phải con trai ta, cháu ta... Thậm chí đôi khi ý nghĩ ấy khiến ta hoan hỉ, sự hoan hỉ của người đứng ngoài nỗi bất hạnh, hoặc không khỏi có lúc ta tặc lưỡi: "Cho chúng nó chết bớt đi, bọn lưu manh" v.v... Tóm lại đó là những cái chết quá quen thuộc, đơn giản, ít kịch tính, không khiến ta bận tâm.   
Vậy mà tôi lại cắm mắt vào đoạn tin kia như bị thôi miên. Không phải do tôi đa cảm - một biểu hiện quá xa xỉ của tình cảm trong thời buổi hiện nay - khi bị ám ảnh bởi cái chết của thằng bé đánh giầy. Tôi không biết mặt nó, không phải chịu trách nhiệm về sự có mặt hay không có mặt của nó trên cõi đời này - thật là nhẹ nhõm bởi ý nghĩ này! Vì thế, việc nó bị đâm chết cũng giống như với tôi, nó chưa bao giờ sống cả. Nó y hệt như cái chết của đứa trẻ nào đó bởi tay săn người hay cảnh sát... mà ta vẫn xem qua bản tin thời sự, không hề ảnh hưởng tới hiệu quả của bữa tiệc nhiều món mà ta đang chén rất sướng miệng; thậm chí, chính thông tin đó cho ta cảm giác ngon miệng hơn bởi ta thấy rõ ta là người hạnh phúc hơn bọn đó nhiều lần. "Chúng mày cứ giết nhau đi còn bố mày đây thì cứ chén. Hà hà!".   
Thực ra, hình như, bóng dáng được mô tả thoáng qua (theo sự nhớ lại rất ít căn cứ của ai đó) về hung thủ, lại cho tôi sự ám ảnh mạnh hơn các trường hợp rõ mặt. Tôi thấy hắn như kẻ to lớn, biết tàng hình, có thể xuất hiện ở bất cứ đâu hắn muốn, chỉ trong chớp mắt là có cảnh tang tóc. Thần chết thường giết người mỗi khi lão thèm nghe lời kêu gào xé, ai oán - mà với lão nó rất ngọt ngào, êm dịu. Cứ xem cách lão cầm hái đi rình thì biết! Cái hình dung đó, không biết từ bao giờ, đã ăn sâu vào trí tưởng tượng của tôi. Giờ đây chính là lúc mà ký ức tôi bị đánh thức, để hình ảnh lão thần chết hiện lên. Dường như ngần ấy năm lão vẫn thế: lạnh lùng, háo sát, thấp thoáng như một bóng đen khổng lồ.   
Tôi quyết định bám chặt lấy vụ thằng bé đánh giầy không phải vì các báo săn lùng loại bài này như săn lùng phao cứu tinh, không phải với cái mục đích sưu tập các kiểu chết - vốn là công việc tôi theo đuổi một cách nghiêm túc - mà vì một thôi thúc nhuốm màu sắc bi kịch mà tôi không thể diễn tả được. Về sau này, rồi quý vị sẽ thấy, tôi hiểu ra rằng, hóa ra tôi chỉ tiếp tục cuộc truy tìm hắn.   
Tôi đinh ninh rằng thằng bé ngã xuống ở gần nơi ngã tư bởi vì chỗ đó hội tụ rất nhiều điều kiện cho một cú ngã ngoạn mục. Tuy nhiên lúc tôi có mặt thì đúng chỗ đó là nơi bà hàng bún rong đặt gánh hàng. Bà trông rất già, răng rụng hết nên khi mời khách nước dãi cũng phụt ra theo thành tia, bắn cả vào nồi nước bốc khói nghi ngút, nổi lều bều những miếng đậu rán.   
- Mời chú xơi quà!   
- Cám ơn bà, tôi không đói.   
Bà già rít nước dãi trở vào, nói:   
- Quái lạ! Ai cũng bảo không đói. Không ai đói mà đâu đâu cũng nghe chuyện cướp giật, ăn cắp, giết người... - Mời bác xơi quà! - Bà mời đuổi theo một người đàn ông. Khi người này quay lại cười mới biết là đàn bà. Bà già cũng cười, phô ra cặp lợi đỏ hỏn.   
Tôi nhằm một ki-ốt gần nhất hướng tới. Chủ nhân là một lão già mặt dài, trán hói, đầu chỉ còn lơ thơ vài sợi tóc. Lão đang giương mục kỉnh đọc báo. Nom lão giống như bức vẽ cách điệu một con cáo. Tôi liếc nhanh vào tờ báo lão đang dán mắt và biết ngay nó là loại báo nào. "Ðây là loại dùng để dỗ phụ nữ lên giường" - Tôi thầm nghĩ và cất tiếng trước:   
- Chào cụ!   
Lão chủ quán gấp vội tờ báo, đứng dậy đon đả:   
- Quý anh mua gì ạ? Xin mời quý anh xem hàng. Hàng của chúng tôi dành riêng để phục vụ những người tử tế.   
Tôi đưa mắt nhìn qua các mặt hàng cho phải phép khiến lão chủ quán càng xun xoe:   
- Quý anh cứ xem đi rồi lựa chọn. ở đây chúng tôi bán của thật, giá gốc... và giữ chữ tín hơn giữ con ngươi của mắt mình. Dạ, từng loại hàng, sản xuất ở nước nào, mô-đen đời bao nhiêu cho đến giá cả từng loại chúng tôi đều ghi rõ ràng, quang minh chính đại; vâng, buôn bán tử tế cũng giống như triều đại tử tế là phải quang minh chính đại. Quý anh không sợ mua phải của rởm, không sợ bị thách giá, chẹt giá như các hàng khác đâu ạ...   
Tôi không sao hãm được lão lại để nói mục đích đến gặp lão của tôi. Tôi đành tỏ vẻ như người thất vọng bằng vài cái lắc đầu khiến lão vội dừng lời, lo sợ tôi bỏ đi.   
- Sao ạ? Tôi có được vinh dự...   
Tôi nói bằng thứ giọng mẹ mìn:   
- Rất tiếc thứ tôi cần không thấy bày ở đây.   
Lão già lại cười tóe ra:   
- Ô, xin quý anh cứ ra yêu cầu. Dù phải lên trời xuống biển chúng tôi cũng có thể đem về hầu hạ quý anh.   
- Thôi được, chả nên khổ thế làm gì - tôi hoãn binh - Tôi sẽ quay lại, có khó gì đâu. Tiện đây xin phép hỏi cụ, cụ có biết chuyện thằng bé đánh giầy bị đâm chết hôm kia ở chỗ bà bán bún rong đang ngồi không?   
Lão già đổi nét mặt, mắt quắm lại, môi trề ra.   
- Tôi là chủ cửa hàng chứ không phải công an. Ðứa nào chết mặc mẹ chúng nó. Không thích sống thì chết, liên quan gì đến tôi! Buổi sớm ông đừng có nói chuyện chết chóc, nghe chưa?   
- Xin lỗi cụ! - Tôi nói rối rít - thành thật xin lỗi...   
- Cụ, cụ, cụ... cái... cái cứt chó. Toàn một giọng xúi quẩy.   
- Xin lỗi bác - tôi chữa lại, tỏ vẻ ân hận.   
Lão già đã cắm mắt vào tờ báo, cơ má giật giật. Tôi định quay ra liền bị lão gọi giật lại:   
- Khoan, ông đứng yên đấy đã.   
Tôi chưa hiểu lão định giở trò gì nhưng cứ thử làm theo yêu cầu của lão. Lão rút một tờ giấy, bật lửa đốt rồi huơ huơ qua mặt, qua thắt lưng tôi. Sau đó đi quanh tôi một vòng.   
- Anh xéo đi được rồi!   
Cách một đoạn tôi nghe lão lầu bầu: "Cứ làm như người ta không giết nhau bao giờ. Sáng sớm ngày ra đã ám quẻ".   
Tôi phải chờ một hồi khá lâu mới sang lại được chỗ dải phân cách. Bà bán bún rong đã biến mất, chỉ còn lại con chó đang liếm láp những thứ khách làm rớt xuống. Nó gầm gừ nhìn tôi, ngoạm vội khúc xương như sợ tôi tranh mất. Trong khi gườm gườm canh chừng tôi, con vật vẫn tiếp tục mút mát. Chợt có tiếng quát thất thanh:   
- Miss! Miss!...   
Gã đàn ông, chắc là chủ của cô hoa hậu chó thở hổn hển nhìn tôi nghi hoặc và đầy thù hận.   
- Nó là của tôi - gã xác định quyền sở hữu. - Thấy tôi không nói gì, gã quay sang con chó:   
- Trời ơi, cao lương mỹ vị mày hất đi để ăn những thứ này à?   
Gã lại hằn học nhìn tôi như việc con chó quý của gã dơ dáy là do tôi.   
- Ðồ... mẹ mìn! Tao sẽ đập vỡ sọ mày! - Chả hiểu gã ám chỉ con chó hay tôi.   
Gã túm vào đoạn dây da buộc ở cổ con chó, nhấc bổng lên khiến con vật vừa giãy vừa kêu ằng ặc. Chợt gã sững người lại, mặt tái mét nhìn khúc xương. Tôi đoán là gã biết gì đó về cái chết của thằng bé đánh giầy, vội hỏi:   
- Anh biết chỗ này, chiều hôm kia xảy ra chuyện gì à?   
Gã thanh niên từ ngạc nhiên, chuyển sang sợ hãi. Gã ôm chặt con chó, nhìn tôi như nhìn một tên đồ tể chó.   
- Ông hỏi thế là có ý gì?   
- Nếu... lúc ấy anh ở đây thì thế nào cũng biết, chiều hôm kia, tại chỗ này, một thằng bé đánh giầy bị đâm chết?   
Gã cười phá lên:   
- Tôi chả hiểu ông nói gì cả?   
- Ðại loại, một vụ án mạng...   
- án mạng à? Thì đã sao? Liên quan gì đến con Miss của tôi - Gã càng hoảng hốt nhìn tôi. - Lúc đó tôi đang đi chơi với cô bạn gái, ông không cần biết tên. Chúng tôi đã... Tôi không liên quan gì đến chuyện án mạng của ông - Gã ôm con Miss biến nhanh vào dòng người như chạy trốn một tai họa. Tôi không suy nghĩ nhiều để tìm nguyên nhân cơn sợ hãi của gã thanh niên. Tôi cũng luôn rơi vào tâm trạng ấy, nghĩa là sợ một cái gì đó có thể sẽ nuốt mình vào. Tôi chỉ cảm thấy một sự trống rỗng cứ loang dần ra. Dòng người vẫn chảy miết, như một cảnh trong phim câm. Bởi vì giữa tôi và họ là một khoảng cách lạnh lùng. Họ là hàng trăm khuôn mặt, loa lóa vụt qua trước mắt tôi. Tôi tự hỏi: Không biết khi nhìn tôi, mỗi người trong số họ nghĩ gì nhỉ? Giả sử ai đó muốn quan tâm đến tôi thì phỏng họ làm được gì và có ích gì? Cứ cho là một ai đó biết tôi đang đi tìm nguyên nhân cái chết của thằng bé đánh giầy, thì họ cũng không đủ kiên nhẫn để xem xét hành động ấy của tôi nhằm đến cái gì? Là sự vụ bình thường của một điều tra viên, hay hiếu kỳ của một kẻ thích săn cảm giác mạnh, hay nỗi dằn vặt của một kẻ đã từng giết người? Mọi việc sẽ rối tung lên đến mức cái chết của thằng bé đánh giầy sẽ tụt xuống hàng thứ yếu, thay vào đó là hàng mớ lý lẽ có thể cuốn theo bất cứ cái gì, có thể đẩy câu chuyện sang một hướng hoàn toàn khác tới mức đến lượt tôi cũng biến mất nốt: Tôi trở thành một trong hàng chuỗi nguyên nhân của cuộc tranh luận nào đó, về một gã dở người chẳng hạn.   
\*   
Tôi vào một cửa hiệu có mấy cô gái đang ngồi xem tay cho nhau. Nhìn bề ngoài đây có vẻ như trại tế bần, nhưng mọi ý muốn biết xem sâu phía đằng sau là cái gì đều bị thui chột bởi một thứ uy quyền toát ra từ lối kiến trúc theo chiều dọc. Rút kinh nghiệm trường hợp lão già, vừa kịp các cô ngẩng lên là tôi nói ngay:   
- Tôi có việc muốn nhờ các cô, chả biết có phiền không ạ?   
Các cô tranh nhau nói:   
- Anh vẫn chưa biết đây là đâu mà hỏi vậy?   
- Anh nói thế là chúng em bị lỗi đấy.   
- Cảm ơn - Tôi thấy nhẹ người - Tôi muốn hỏi, hôm kia, đúng chỗ... quãng 16 giờ, tức là bốn giờ chiều, có một vụ giết người. Các cô có được tận mắt chứng kiến không ạ?   
Các cô có vẻ chưng hửng, hỏi nhau:   
- Có không nhỉ?   
Chợt có tiếng nói vọng ra, giọng kim:   
- Khách của em đấy. Em ra ngay đây.   
Các cô khác cúi xuống thản nhiên xem tay, trong khi đó trước mắt tôi là một cô gái vừa từ phía trong ra. Cô tươi cười hỏi tôi:   
- Anh... từ chỗ thằng bé đánh giầy?   
Tôi chưa kịp trả lời thì cô đã nắm tay tôi kéo ra ngoài. Bấy giờ tôi mới để ý kỹ, mặt cô như được đắp bằng sáp, ngay cả khi cô cười cũng không xóa đi được những nét nhầu nát hiện lên trong cặp mắt. Trong khi vừa tò mò quan sát cô gái, tôi vừa khấp khởi chờ đợi những điều cô sắp nói, thì tôi đã ở trước mặt một quán cà phê. Mặc dù ban ngày nhưng quán luôn luôn tối mờ mờ. Nhân viên chạy bàn không chào hỏi khách mà chỉ lặng lẽ mang đến đồ uống, tuồng như đó là món bắt buộc với bất kỳ ai bước chân vào đây.   
Cô gái và tôi ngồi chung một chiếc ghế. Rất tự nhiên cô nép đầu vào ngực tôi khiến tôi phải chuồi ra. Cô lại nép vào, tôi lại chuồi ra. Lần thứ ba thì chính cô chủ động ngồi dịch ra, mắt lơ đễnh nhìn tách cà phê.   
- Anh không thích em à?   
Hoàn toàn bị bất ngờ, tôi bối rối tới mức suýt hất đổ tách cà phê. Mặt tôi bỗng dưng nóng ran. Tôi lờ mờ cảm thấy có một cái bẫy nào đó đang được giăng ra với tôi nhưng tự nhiên tôi lại thích được sa bẫy. Tôi quay sang nhìn cô như là chúng tôi hẹn nhau đến đây để vuốt ve nhau.   
- Anh khác tất cả số họ - Cô cười một cách bí ẩn. Anh thuộc loại thích "vờn" hơn là thích ăn mồi.   
Tôi không lường được diễn biến của sự kiện, không lường được cả chính tôi. Tôi cảm thấy bị kích thích thần kinh và ngạc nhiên về điều này. Bởi vì trong đời mới chỉ có một lần tôi được sống trong tự do, nghĩa là hoàn toàn loại mọi nỗi sợ ra khỏi suy nghĩ của tôi, cũng nhờ một cô gái.   
Hồi đó tôi sống độc thân trong gian nhà nhỏ ở tít tầng trên cùng của một khu tập thể. Tôi nghèo đến mức không có nổi bộ cánh tử tế để mỗi lần ra đường có thể ngẩng cao đầu. Ngày ngày, ngoài giờ đi làm, tôi chui vào chiếc "chuồng chim" và thêu dệt những giấc mơ sực mùi nước cống rãnh. Tôi tự coi tôi như một anh hùng bị sa vào chiếc lưới thời mạt vận. Nhiều hôm tôi tự diễn một màn độc thoại trong đó tôi vừa đóng vai thánh thần, vừa đóng vai quỷ sứ để cùng nhau rỉa róc loài người. Có bận họ tranh giành nhau một lý lẽ nào đó. Lúc thì thánh thần thắng, lúc quỷ sứ được cuộc. Tôi - hình ảnh chân xác nhất - giống như một bãi chiến trường.   
Suốt nhiều năm tôi chỉ thấy có một việc không nhàm chán: ấy là, qua ô cửa sổ như lỗ châu mai, nhìn bọn con gái ở dãy nhà bên tắm truồng. Họ là niềm an ủi duy nhất với tôi trong những ngày tháng kéo lê qua cuộc đời tôi. Khi màn đêm xuống tôi nằm khoanh tròn, tưởng tượng mình hiếp từng cô một trong nỗi uất hận. Ðêm nào cũng dài hun hút, đen ngòm và đầy cạm bẫy. Nửa đêm tôi bắt buộc phải trở dậy làm cái công việc vừa sướng vừa khổ là trút ra tờ giấy báo, đùm lại rồi thả rơi bộp xuống tầng một. Ðêm nào cái việc ấy cũng không được phép trì hoãn, vì thế sáng nào cũng phải nghe bà lao công lu loa đánh thức cả khu. Ðấy là âm thanh mạnh mẽ và ấn tượng nhất mở đầu một ngày mới cho riêng tôi.   
Tôi cảm thấy mình không còn khả năng ghi nhớ bất cứ điều gì. Tôi trượt đi trong một chiếc hang sâu hun hút, phi trọng lượng, phi thời gian, phi ký ức. Trước khi ngủ bao giờ tôi cũng tin chắc khi mở mắt ra tôi đã ở vào thời tiền sử.   
Một đêm nọ, trong mùi tường ẩm, nước rãnh có lẫn phân người, chuột chết, máu hành kinh, trong sền sệt đêm tối, tôi mơ thấy mình được chén một bữa đẫy. Tôi ngụp lặn trong thịt rán, nước sốt váng mỡ... và tôi đã ngoạm chúng như một chiếc máy xúc. Tỉnh dậy tôi thấy nước miếng đầy khoang miệng trong khi bụng sôi cồn cào. Khi biết chỉ là giấc mơ, tôi như rơi lại chiếc hang sâu, lòng đầy lên nỗi thù hận. Tôi tìm cách nối lại giấc mơ đúng vào lúc bà lao công tru tréo:   
- Lần sau thì ỉa luôn vào mồm mày ấy nhé!   
Thật trớ trêu hôm đó tôi không còn một đồng xu dính túi vì thế tôi đành đi làm với chiếc bụng rỗng. Vừa xuống đến tầng dưới thì tôi gặp cô gái dở người, thường ngày vẫn quay mặt đi khi thấy đàn ông. Tôi không tìm hiểu để biết quá khứ của cô, chỉ nghe kể cô từng khá xinh đẹp rồi đâu như bị cưỡng hiếp mà hóa điên? Cô cũng ở trong một gian xép, ra vào lặng lẽ như một cái bóng. Vậy mà hôm đó cô bảo cô chờ tôi để nói một bí mật. Tôi để mặc cô kéo vào phòng cô, nói như khoe:   
- Tối hôm qua em nằm mơ thấy anh...   
- Thấy tôi làm sao?   
- Thấy anh... làm chồng em.   
- Cái đó chả cần mơ đâu - Tôi nói đùa và thoát ra khỏi cô.   
- Nói phét! - Cô quắc mắt.   
- Tôi lại thèm nói phét?   
- Vậy hôm nay đi chơi nhé.   
- Hôm nay tôi bận, xin được hẹn cô dịp khác.   
Cô cầm tay tôi nũng nịu:   
- Sờ vào ngực em đi, trong mơ em thấy anh làm thế mà.   
Tôi vừa ngượng, vừa sợ vừa thương hại cô, một cô gái điên.   
- Thôi nào! Ðể cho tôi đi làm.   
Cô quay ngoắt lại:   
- Ði đi, đồ bất lực!   
- Cô nói gì? - Tôi nhe răng, trợn mắt nhìn cô ta - Cô vừa nói gì...?   
Tôi thọc tay vào túi, vừa đau đớn vừa uất hận bước đi. Câu rủa của cô, vô tình như một mũi dùi khoan trúng vào nỗi hổ thẹn thầm kín của tôi. Kẻ nào biết được điều đó ở tôi, giống như sự nhạo báng độc ác và không thể nào tha thứ được.   
Buổi chiều, khi trở về, tôi lại gặp cô gái dở người đứng chờ sẵn ở cửa. Tôi giữ bộ mặt lạnh lùng trong khi cô không hề nhớ đã làm tôi phật ý, chạy ra nắm tay.   
- Vào phòng em, có chuyện hay lắm.   
- Cô lại định giở trò gì với tôi? - Tôi nhìn cô bằng cái nhìn cảnh giác.   
- Trò gì? - Cô cười khanh khách - Anh cứ vào rồi biết.   
Lòng tự ái lúc sáng của tôi được mơn trớn, lắng dần xuống. Tôi để mặc cho cô cầm tay lôi vào. Lần này, sau khi đóng chặt cửa, cô mở to mắt nhìn tôi như nhìn một con vật lạ. Nhưng lập tức tôi thấy sợ hãi: "Có phải cô ta dở người thật không?". Cặp mắt cô không có chút gì dài dại của người mắc căn bệnh tương tự. Tôi thấy nó cũng ươn ướt, rừng rực cháy một ngọn lửa... đến mức nỗi nhục nhã trong tôi lại trỗi dậy.   
- Em thèm anh quá! - Cô thở hổn hển. - Em chưa biết đàn ông là gì?   
Tôi tìm được lối thoát hèn hạ, quát lên:   
- Nói láo! Cô tưởng tôi không biết ư?   
- Em thề. Em thề với riêng anh. Em vẫn là con gái. Em đang muốn anh biết điều đó đây.   
- Trời ơi sao bảo...   
- Chỉ với riêng anh em không phải là cô gái dở người, được chưa?   
Nỗi sợ hãi càng lớn dần trong tôi khi cô đã đi quá giới hạn, không giấu nổi khát khao được tôi cho cô làm đàn bà. Tôi dường như không có phản ứng gì khi cô từ từ trút bỏ xiêm y. Ðến lúc này tôi hoàn toàn là con mồi của cô. Cô xô tôi xuống giường, tay điên cuồng giằng xé và khi tôi co rúm người lại bởi cảm giác của người bị lật tẩy, thì cô cũng thả chùng người xuống, hoàn toàn tuyệt vọng. Rồi toàn thân cô rung lên trong nỗi niềm tức tưởi của nỗi buồn không biết đổ giận hờn cho ai. Giờ đây, ngoài sự nhục nhã, tôi thấy trào lên nỗi thương cảm xót xa, cả cho cô và cho tôi. Nhưng ngay lập tức tôi lại trở về với tình cảm thù hận. Tôi thù hận cô gái dở người này, thù hận cuộc đời.   
Chúng tôi buồn nản và im lặng mặc lại quần áo, rồi cứ ngồi gục đầu nghĩ ngợi. Tôi nom thấy con dao gỉ để ở chân giường và cảm thấy vừa tìm ra lối thoát. Nhưng đúng lúc quyết tâm của tôi đạt đến độ có thể hành động thì cô gái đứng dậy, đến cạnh tôi, quàng tay ôm cổ tôi, khóc nức nở nhưng không phải là những giọt nước mắt oán thán. Cô muốn chia sẻ với tôi bằng tình thương, sự âu yếm kiểu như của người mẹ.   
- Coi như chúng mình đã hiến thân cho nhau. Em xin lỗi.   
- Về cái gì? - Tôi gầm gừ.   
- Về tất cả. Từ nay em sẽ chăm sóc anh. Ai ngờ anh cũng khổ thế.   
Lòng thù hận của tôi như lửa đổ thêm dầu. Tôi chồm dậy, túm cổ áo cô một cách khả ố.   
- Cô chỉ cần tỏ vẻ thương hại tôi một lần nữa là tôi giết cô. Hồi học phổ thông tôi có thể đâm thủng cả bàn, cô có tin không?   
Tôi nhe răng như một con chó dại khiến cô vội gật đầu.   
- Em tin. Em rất tin.   
- Cô có biết vì sao tôi đến nông nỗi này không?   
- Làm sao em biết được.   
- Vậy thì tôi sẽ nói cho cô biết. Tôi đã từng chơi nghiêng ngửa với bọn gái điếm trăm ngàn thủ thuật. Chẳng qua vì đói khát, bệnh tật, sợ hãi, phải chạy trốn sự trả thù... cô có hiểu không?   
Mặt cô gái đờ ra, mắt nhắm lại vì không chịu nổi phải nhìn tôi, đúng hơn là cô không muốn chứng kiến quá lâu sự khổ đau ở nấc thang cuối cùng - như sau đó ít giờ cô thổ lộ - Lúc đó - cô nói thêm - em thấy anh như là hiện thân của sự đày ải của kiếp con người. Chính thái độ đó làm tôi dịu lại và thấy mình thật đê hèn. Nhưng mọi sự đều đã bị đẩy quá giới hạn và tôi chỉ còn một ý muốn là phải báo thù.   
Tôi lê lết về phòng mình, tưởng vừa xảy ra một cuộc chiến đẫm máu trong đó tôi bị nện cho tơi tả. Tôi nằm vật ra giường. Cơn đói thường ngày biến mất, thậm chí tôi thấy bụng căng cứng. Tôi vùng dậy lồng lộn đi lại. Tôi muốn hoặc tôi hoặc thế giới nổ tung. Trời nổi cơn giông lúc nào tôi không biết. Tôi chỉ thấy trời đất đen kịt như ngày tận thế và cảm thấy hả hê về ý nghĩ đó.   
Mọi thứ càng u ám hơn khi tôi bật đèn. Ðập vào mắt tôi là cuốn sách đang đọc dở, viết về tình yêu của vị mục sư với một gái điếm. Tôi đang đọc đến đoạn cô gái bị đám đông lột truồng, chỉ để lại cho cô chiếc si líp màu đỏ. Cha cố đang xua con quỷ dâm dục ra khỏi trái tim tội lỗi của cô để cô có cơ hội được về hầu hạ Chúa.   
- Ai ở đây không có tội? - Tôi có cảm giác nghe thấy câu hỏi vẳng xuống từ bầu trời đen thẫm. Bọn người xét xử cô gái mặt cúi gằm nhưng tay vẫn lăm lăm hòn đá. Và để không bị thân hình tuyệt mỹ của cô bắt mất hồn, để vĩnh viễn trong sạch, để không phải nghe lời chất vấn vẳng xuống từ trời thêm một lần nào nữa - bởi làm sao mà chịu nổi một lời cật vấn như vậy? - Họ nhất loạt vung tay lên. Một trận mưa đá trút xuống cơ thể cô gái và tiếng gào thét của cô, có lẽ cũng mất hút vào bầu trời đen thẫm như bầu trời đang quằn quại bên ngoài cửa sổ kia. Trong một tâm trạng lơ mơ, tôi thấy thân hình cô gái đỏ rực máu, ánh lên chiếc quần lót màu đỏ, lại chính là cô gái dở người ở tầng dưới.   
Một tia chớp xanh lét làm không gian ngoài cửa sổ sáng bừng lên. Chính lúc ấy tôi nhìn thấy vật gì - như bàn tay người - đập đập ngoài cửa kính. Nó cố nhoài lên lại tụt xuống, lại nhoài lên một cách tuyệt vọng, lại tụt xuống. Lát sau vật lạ bất động như đã bám vào được một điểm nào đó. Lần này tôi nhìn thấy hai điểm sáng nhỏ xíu, óng ánh đỏ, dán chặt vào cửa kính. Tôi căng mắt nhìn thật lâu và run bắn lên vì nhận ra đó là một con chim bồ câu. Hai đốm sáng màu hồng ngọc chính là cặp mắt hy vọng của nó. Từ bên ngoài hẳn nó nhìn thấy tôi rất rõ. Và hẳn nó phải mừng lắm khi tôi là một thằng người! Tôi nhận ra trong sự lóe sáng gần như cuối cùng ấy, có cái gì vừa vĩ đại vừa đê hèn của sự sống đích thực. Chà! Một chú chim bồ câu hay là điềm báo gì đây? Quả thực trong khung cảnh giống như ngày tận thế, tự dưng xuất hiện con chim bồ câu, hoàn toàn có thể nghĩ đến vị thiên sứ xuống trần để loan tin. Có thể Ngài chọn tôi là kẻ đầu tiên được nhận thông điệp? Nhưng con quỷ đói khát khiến mắt tôi tối sầm lại và tôi cười nhạo ý nghĩ ấy một cách hằn học. Nếu có Chúa mà Ngài đang tâm bỏ mặc thế gian do Ngài hứng chí tạo ra, bỏ mặc cho con dân của Ngài cắn xé nhau, bỏ mặc cho đủ thứ khốn nạn - trong đó có căn bệnh liệt dương - hoành hành, thì tôi nguyền rủa Ngài và hôm nay, để tỏ rõ thái độ, tôi sẽ ăn thịt thiên sứ do Ngài phái tới.   
Trong khi nghĩ một cách thù hận như vậy, tôi - thằng người - bò một cách lẹ làng, có lẽ còn uyển chuyển hơn cả rắn, nhoài người ra ngoài, tay sờ soạng về phía con chim. Con vật có vẻ rất mừng rỡ, toàn thân rung lên. Tôi lách các ngón tay vào ngang nách con chim, thấy ẩm mịn, nần nẫn một lớp thịt mềm, chắc chắn là béo bổ, thấy toàn bộ tấm thân của nó, thấy nước miếng tứa qua kẽ răng... Giống như hai gọng kìm, những ngón tay của tôi quắp lại, thít thật chặt.   
Tôi giơ con vật ra trước đèn để chiêm ngưỡng nó, cảm ơn trời đất xô giạt nó đến đây. Con vật hoàn hồn, mắt ngơ ngác nhìn tôi và nhìn khắp căn phòng. Tôi thầm rên lên: Ôi, cứ cho mi là thiên sứ đi. Nhưng ta mới là chúa tể và lại đang đói hoa cả mắt. Chú mày trông thật bổ béo. Ta đã nằm mơ thấy chú mày mà. Chú mày đến thật đúng lúc. Có thể nhờ chú mày mà tao sẽ phá tan được cái thế giới u ám, nồng nặc mùi chuột chết, mùi hôi nách, mùi tử khí này. Cứ như là chú mày biết tao vừa chịu nhục nhã ê chề trước một con đàn bà dở người... Khi tôi buông tay ra thì con vật đã chết đứ đừ từ lúc nào.   
"Càng hay - tôi gầm gừ - tao càng đỡ phải cho mày đi tàu ngầm hoặc cắm kim vào đầu mày, như cách nhân đạo nhất mà loài người ban cho giống chim bồ câu". Khi hơ con vật trên lửa, nghe tiếng mỡ lèo xèo, trong mắt tôi lại thấy hiện lên chiếc si líp màu đỏ.   
Con chim đã được quay vàng, nằm gọn trên đĩa. Tôi chưa vội ăn ngay, sợ đi veo niềm hạnh phúc không dễ gì có được. Tôi, giống như con sói, đi vòng quanh con chim để tận hưởng niềm lạc thú hoang dã, kích thích tính hung hãn lên đến cực điểm. Bấy giờ tôi mới cắm phập chiếc xiên vào con chim như sau này cô gái dở người bị tôi cho sống dở chết dở cũng bằng cái cách tương tự như vậy. Tôi cắn, ngoặm, xé, nhai, nuốt... y như một chiếc máy đã cài đặt sẵn chương trình. Một dòng máu còn tươi nguyên, nóng hổi ùa từ cơ thể căng mọng của con chim vào miệng tôi, tạo ra sự dấp dính vô cùng khoái trá. Tôi nghiền gần như toàn bộ con chim thành nước, ngậm khá lâu trong miệng trước khi cho nó sền sệt chảy vào dạ dày. Tôi cảm thấy no nê, thỏa mãn, để sau đó thấy đói khát, cơn đói khát được hủy diệt một cái gì đó. Như một con thú sau buổi săn may mắn, tôi lăn ra ngủ, nguyên xi áo xống với mùi khét của mỡ và lông chim. Nửa đêm tôi bị đánh thức bởi một luồng sinh khí nóng bỏng chảy sôi sục trong huyết quản tôi. Chính là cái dòng sinh khí đã bị nguội lạnh suốt cả chục năm trời, vì thế mà tôi luôn luôn sống chui lủi như bị trừng phạt. Tôi ngỡ ngàng trước chính mình, thoạt đầu không tin. Nhưng mọi sự khá rõ ràng và tôi cứ nằm mân mê niềm kiêu hãnh đàn ông bị đánh cắp nay tìm lại được. Ô, tất cả giống như một phép lạ. Từ nay tôi lại có vũ khí để chống lại quyền lực, chống lại nỗi cô đơn, nỗi sợ chết, nỗi sợ bị ruồng bỏ, chống lại bọn giặc cái mà kẻ cầm đầu là con mẹ dở người. Mới nghĩ đến đó tôi đã không chịu nổi sự chờ đợi. Tôi hùng hổ lao xuống, tự tin đập cửa phòng cô ta mà không hề thấy sợ bất cứ cái gì. Ðấy là cái cảm giác tự do thật hiếm hoi mà tôi tưởng như vừa thấy lại khi cô gái nhà hàng ngả đầu vào ngực tôi. Nhưng cái ngày xưa ấy tôi đã thực hiện được điều tôi cảm thấy. Tôi nhớ như in vẻ mặt cô gái dở người - thôi thì cứ gọi cô như vậy cho dễ nhớ - khi mở cửa, bật đèn và nhìn thấy tôi. Cô co rúm lại trong một nỗi sợ gần như làm tan nát lý trí.   
- Trời ơi, có một chút gì để khẳng định đây là anh không?   
Tôi đẩy cô vào, lạnh lùng khép cửa lại như xác quyết quyền lực tuyệt đối. Với tôi lúc ấy thế giới với đủ thứ lố lăng, thật thảm hại.   
- Cô nhìn đi, nhìn cho kỹ đi xem tôi là ai?   
Cô gái dở người nửa khóc nửa cười.   
- Là ai? - Tôi quát nhỏ nhưng rõ ràng và đanh thép.   
- Là anh. Nhưng mà có chuyện gì thế?   
- Tôi muốn cô biết rằng, thằng đàn ông cách đây ít giờ định tự tử do nó không chịu nổi bị cô phơi trần nỗi nhục nhã, là tôi đây.   
- Em thương anh khôn xiết thì có. Không người đàn ông nào biết tình thương của người đàn bà trong trường hợp ấy nó sâu sắc như thế nào đâu. Bởi vì em thương cả em nữa.   
- Thế là cô nhạo báng tôi. Nhưng thôi, bắt đầu đi - Tôi nghiến răng ra lệnh.   
- Em phải làm gì?   
- Trước đây chưa lâu cô còn dạy tôi cơ mà.   
- Vâng - Cô sợ hãi nhìn tôi - đừng làm em đau nhé - Cô cầu khẩn và phơi toàn bộ tấm thân trắng nõn nà ra trước mắt tôi. Ngay tức khắc, một ý nghĩ ghen tuông choán lấy tôi: "Chả lẽ mình là người đầu tiên? Chả lẽ bọn đàn ông ngu và mù hết?". Nhưng tôi không có thời gian để tự dằn vặt mình lâu bởi cô gái đã nguyên vẹn là một vật dâng tặng ở cái tư thế mà tôi chỉ còn việc nhảy chồm lên như con thú. Tôi nhìn cô như một tên kẻ cướp nhìn con mồi và chỉ có thể gọi hành động của tôi bằng chính cái việc tôi từng làm thế với con chim bồ câu đã quay vàng. Thoạt đầu cả tôi cũng bị tan ra từng mảnh trong một cơn sóng thần. Phải khó khăn lắm cô gái mới ngoi lên được giữa những đợt sấm sét, giọng cô lạc đi:   
- Anh hiếp tôi à?   
Khi tôi dừng lại, hoàn toàn chỉ còn là một khối bọt kết thành, thì ý nghĩ đầu tiên khiến tôi lo sợ là cô gái đã chết. Tiếng thở của cô rất yếu, mặt cô trắng bệch cùng với những giọt máu loang lổ trên đệm ghim chặt tôi vào hiện thực. Trời ơi! - Tôi muốn gào lên - Tại sao em không ô uế, nhơ nhớp trước khi gặp tôi? Tại sao em không là quỷ sứ để tâm hồn tôi có nơi trú ngụ. Cảm giác mạnh mẽ nhất với tôi lúc đó là cảm giác hổ thẹn. Tôi thấy rõ tôi vừa làm một việc tội lỗi bởi vì tôi không hề yêu cô.   
Tôi trở về phòng tôi mà tưởng mình bước vào địa ngục. Những giọt máu hồng rực lên trong giấc ngủ chập chờn của tôi.   
Quãng gần sáng tôi nghe có tiếng bước chân rất nhẹ, rất nhẹ. Hình như có ai dừng lại trước cửa căn phòng tôi khá lâu. Vào giờ này còn có thể là ai? Nếu không phải oan hồn con chim bồ câu, oan hồn những giọt máu thì chỉ có thể là quỷ sứ đến để dắt tôi đi. Nhiều năm sau này tôi vẫn thường nghe thấy tiếng bước chân rất nhẹ, tiếng thở dài rất nhẹ như kiểu ai đó định giơ tay gõ cửa phòng tôi. Có lúc tôi còn như nghe thấy lời thì thầm: "Em và con chim bồ câu chỉ là một. Em dâng tặng anh cả xác, cả hồn. Bây giờ thì em về trời đây".   
Hồi đó, khi sáng bạch tôi trở dậy thì cô gái đã bỏ đi, biệt tăm như chưa hề có cô trên đời. "Em về trời đây". Tiếng thì thầm trở thành điểm bám víu cuối cùng của tôi nhằm giữ lại một cái gì đó thuộc về cô.   
Sau đó tôi gần như người tuyệt giao với đàn bà bởi nhiều lý do trong đó có cả sự tái phát của căn bệnh cũ. Vì thế khi cô gái xa lạ này ngả đầu vào ngực, tôi tưởng một cái gì đó trong tôi vừa hồi sinh. Nhưng ngay lập tức tôi chợt nhớ ra thiên thần đã bị chính tay tôi giết chết. Tôi đẩy vội cô ra như đẩy một con hồ ly tinh và điều đó khiến cô bực tức:   
- Nào, anh muốn gì?   
Tôi đứng hẳn dậy, ngồi sang phía đối diện:   
- Mong cô thứ lỗi cho tôi được vào việc. Chính mắt cô nhìn thấy hay nghe kể qua một người khác?   
- Này, trong những cách làm cho phụ nữ khinh bỉ đàn ông của anh, còn có cách nào hơn không?   
Tôi cũng phát cáu:   
- Theo cô tôi phải làm gì? Chính cô tự nguyện nhận lời sẽ kể cho tôi về vụ thằng bé đánh giầy bị đâm chết.   
Mặt cô gái tái nhợt đi, trong khi miệng cô méo xệch:   
- Giời ơi! - Ngay lập tức cô cười phá ra, cười ngặt nghẽo, gập người xuống mà cười và tôi thấy cô trơ trẽn đến mức chính tôi điên tiết.   
- Cô cười gì? - Tôi quát.   
- Tôi cười cái sự chán mớ đời - Cô càng nấc lên, ôm bụng, kéo cả váy lên quá đầu gối - Buồn cười chết đi được - Chợt mặt cô lạnh như kem - Anh thanh toán đi, cả suất ngồi với tôi rồi biến cho nhanh.   
Cô mất hút vào phía trong. Ngay tức khắc một gã đàn ông như đội đất chui lên - từ nãy đến giờ gã vẫn lẩn khuất đâu đây - đặt nhẹ trước mặt tôi tờ hóa đơn. Tôi liếc qua, có một khoản mục không ghi tên hàng mà chỉ ghi tiền, định hỏi thì gã đàn ông đã mở miệng trước:   
- Ông bị phạt vì vi phạm hợp đồng...   
Nhìn mặt gã với cặp môi to tướng, tôi vội cười nhạt:   
- Vâng, lỗi ở tôi, lỗi ở cả nơi tôi.

**Tạ Duy Anh**

Đi tìm nhân vật

**Chương 2**

Hay là thôi quách vụ này đi - Tôi thầm tính toán - vừa mới khởi sự đã đầy trục trặc. Thiếu quách gì những chuyện thê thảm hơn. Tìm đâu chả đầy rẫy những cái chết nóng hổi hơn, hấp dẫn hơn. Cái chết của thằng bé đánh giầy dù sao cũng cũ rồi. Về mặt nghiệp vụ thì rõ ràng vụ này bất lợi bởi nạn nhân chỉ như con ong cái kiến. Người ta thích những cái chết bự hơn bởi bao giờ cũng nhiều giả thiết đi kèm. Có thể thêu dệt đủ cách để bất cứ ai cũng quan trọng như nhân chứng vậy. Ðằng này nó chỉ là một thằng bé đánh giầy! Hàng ngày có hàng trăm thằng bé đánh giầy la cà ở các quán ăn, công sở, chui vào từng ngõ ngách để kiếm ăn. Nào có ai để ý đến chúng, quá lắm khi bị chúng quấy quả cũng chỉ bực tức như bực tức con ruồi nào đó cứ nhằm mép mà đậu. Thử hỏi có ai, bao giờ biết về một thằng bé đánh giầy cụ thể? Khi cần đánh giầy thì vẫy một đứa lại. Ai rồ dại mà đi bận tâm với ý nghĩ nó là bản gốc duy nhất, không bao giờ có sự lặp lại?! Nếu thằng bé đánh giầy nào đó chết, chỉ có nghĩa là đội quân đánh giầy ngày một lúc nhúc, đôi khi khá vướng chân, vơi đi một đứa. Vơi đi một đứa thì nghĩa lý gì! Nó chết cũng như tự dưng nó được bố mẹ đón đi, coi như không có nó trong đội ngũ những kẻ cầu bơ cầu bất. Ai hơi đâu mà hỏi xem nó bỏ đi hay vì sao biến mất khi mà khả năng biến mất của bất cứ ai, là khả năng trội nhất của xã hội.   
Tóm lại đây là một vụ "xương xẩu" - theo ngôn ngữ của giới chuyên môn. Loại vụ này chỉ dành cho người mới vào nghề. Bởi vì cho dù tôi có đủ tư liệu để viết về cái chết của thằng bé đánh giầy, thì hoặc người ta chép miệng: Chuyện từ đời nảo đời nào, cũ rích. Hoặc người ta ngao ngán thất vọng: Tưởng "nhân vật" nào! Với bọn đánh giầy thì chết thế còn ít!   
Vì thế có thể thấy trước bài báo của tôi có cũng được, không cũng chẳng sao. Rất dễ bị xếp vào loại bài "cho qua".   
Chỉ mới nghĩ như vậy tôi đã thấy chán nản. Nhưng không phải vô cớ mà tôi chuyên đi điều tra về những cái chết. Thực ra vẫn là cuộc truy tìm hắn mà tôi lao vào một cách tuyệt vọng. Có lúc tưởng như tôi đã vẽ được chân dung hắn. Có lúc hắn đã ở trong tầm tay của tôi. Có lúc hắn bị tôi phù phép cho thất điên bát đảo để lộ nguyên hình. Nhưng cũng có lúc hắn biến hóa khôn lường, trở lại ngồi ghế phán xét hoặc bảnh bao dưới một chân dung khả ái. Trong số những pha tàng hình ngoạn mục của hắn, phải kể đến vụ ông già gác rừng bị bắn chết. Thủ phạm là một gã trong hiệp săn - kẻ giương súng lên nhằm vào ông gác rừng và bóp cò. Hắn chấp nhận hình phạt nhưng kiên quyết không nhận hắn là tên giết người. Câu nói nổi tiếng của hắn trước khi chết là: "Tôi không có một chút ý muốn và khả năng giết người. Hắn đã chọn tôi để trốn tội. Trong vụ này hắn đã thắng tất cả chúng ta".   
Mọi người coi đó là những lời lảm nhảm của một kẻ mất trí vì biết mình chết. Nhưng tôi hoàn toàn tin anh ta nói đúng. Chỉ có điều tôi không có phương tiện (ngôn ngữ trong trường hợp này thật vô dụng) để chuyển niềm tin của tôi thành chân lý mà mọi người có thể cầm nắm được. Cũng giống như cha tôi, chỉ mình tôi biết ông bị giết chết trong khi đối với mọi người, ông là kẻ yếu đuối và tự làm hại mình.   
Trở lại vụ ông già gác rừng, tôi phải mô tả lại sự việc dẫn đến cái chết của ông bởi nó vô cùng ngắn gọn.   
Một buổi tối, sau cơn mưa, ông gác rừng bắt đầu công việc quen thuộc: Ði kiểm tra khu vực rừng cấm do ông trông coi. Chủ yếu ông đề phòng bọn lâm tặc và những tay thợ săn thường lẻn vào săn trộm. Trước đó ông đã va chạm với một phường săn và họ phải chấp nhận yêu cầu của ông một cách hậm hực.   
Trời tối. Ông gác rừng buộc chiếc đèn chuyên dụng lên trán, bỏ con đường chính, đi tắt vào khu vực mà ông nghi ngờ có sự xâm phạm. Khi ông vừa từ con suối men theo sườn dốc đi lên thì một viên đạn găm đúng vào trán ông, chết ngay tại chỗ. Người ta tìm ra thủ phạm không khó khăn gì bởi vì gã không định chạy trốn. Và gã chính là tay thợ săn từng trực tiếp cãi nhau với ông già mấy hôm trước. Khi đó gã nằm rình lợn lòi, cùng với mấy người khác. Ðèn của gã bắt sáng trước khi gã bóp cò tới hai phút, nghĩa là lý do nhầm lẫn gã đưa ra rất khó thuyết phục. Gã bị kết tội giết người đang thi hành công vụ vì mục đích trả thù và lãnh án tử hình. Sau khi nghe tuyên án, gã giơ hai tay lên trời, tru tréo một cách thê thảm:   
- Tôi không là thủ phạm duy nhất. Tôi hoàn toàn không có ý định giết người.   
Nhưng khi cho gã được dùng bằng chứng để gỡ tội thì gã chỉ còn biết câm lặng. Cuối cùng gã chấp nhận hình phạt nhưng một mực không chịu nhận tội giết người.   
Khi tôi gặp gã ở buồng dành cho tử tù, gã cầu xin tôi hãy tin gã mặc dù không mong được giảm án. Tôi bảo gã:   
- Tôi có thể tin anh. Nhưng sự thật vẫn cứ là sự thật.   
Gã cười chua chát:   
- Sự thật chưa chắc đã là điều đáng tin nhất. Ðể minh chứng điều đó, tôi sẽ kể cho ông nghe và không bao giờ tôi làm khó cho ông. Ðơn xin ân giảm tôi không viết, tức là ngay tôi cũng không muốn thay đổi hình phạt với tôi. Nhưng ông ạ, tôi không thể là thủ phạm bởi vì tôi không có khả năng giết người và trong trường hợp ông gác rừng bị bắn chết bởi tay tôi, thì chỉ có thể nói, hắn, một kẻ vô hình nhưng có mặt ở khắp nơi, ở bất cứ chỗ nào con người có sự ganh ghét, thù hận, đã biến tôi thành công cụ của hắn. Ðiều tôi nói rất khó hiểu nhưng có thể tin. Tất nhiên, thế nào là tùy ông.   
- Nhưng sự thật là anh đã bắn ông ta?   
- Tôi có chối đâu. Tôi bắn và quyết tâm bắn trúng giữa trán. Nhưng xin ông nghe tôi kể đã.   
Khi phường săn chúng tôi bị ông gác rừng cản đường, giữa chúng tôi và ông ta đã có mối thù địch. Tôi loáng thoáng bắt gặp - bằng mắt, bằng trực giác - một vài ý định thủ tiêu ông. Làm sao tôi đưa ra được bằng chứng về những ý nghĩ của người khác? Nhưng quả là có một ý định như thế lởn vởn trước mắt chúng tôi và số phận của ông gác rừng đã được định đoạt từ rất lâu trước khi tôi thi hành trực tiếp. Nói rõ ra thì tuy không ai bộc lộ thành lời nhưng mọi người đều biết họ muốn giết chết kẻ ngáng đường. ý nghĩ này như một đám mây tích điện, cứ mỗi ngày một mạnh dần. Dường như mỗi chúng tôi, dù không định, đã chuẩn bị chu đáo cho cái chết của ông ta mà ai cũng hiểu nó sắp đến. Không thể gọi cụ thể nó là việc gì nhưng mỗi chúng tôi đều thấy rõ nó tiến triển tốt. Vấn đề còn lại chỉ là bao giờ và như thế nào?   
Và cái ngày ấy đã đến, cái ngày mà tất cả chúng tôi cùng chờ đợi. Khi chúng tôi quyết định đến đón lõng cạnh con suối, tôi - và có lẽ mọi người cũng thế - như nghe thấy một mệnh lệnh: "Không được để hắn sổng mất!" Làm sao ai có thể chấp nhận lý lẽ này của tôi cũng như chính tôi làm cái điều phi lý là thắp đèn ló để rình lợn lòi! Từ nơi vực tối trong tâm hồn tôi, mọi việc diễn ra vì mục đích khác: Tôi biết ông ta sẽ soi đèn đi qua và tôi phải thắp đèn lên để tạo ra trước sự bào chữa? Nhưng tôi không muốn ông bận tâm. Sự việc diễn ra tiếp theo thật đơn giản và hoàn toàn theo kế hoạch (Tôi phải nhắc lại đây là kế hoạch vô hình, không ai vạch ra nhưng rất hoàn hảo về mặt chi tiết). Khi trước mũi súng của tôi hiện ra đốm sáng, tim tôi muốn bật ra khỏi lồng ngực, bởi vì - như có sự sắp đặt từ đâu đó, tôi hoàn toàn không biết - Tôi sẽ là kẻ găm viên đạn vào phía dưới đốm sáng kia 1 cm. Nghĩa là tôi đã bị chỉ định thành tên sát nhân! Vì thế, mặc dù có một ngọn đèn nhưng mắt tôi lại thấy những hai đốm sáng! Tôi phải tạo ra ảo ảnh đủ sức dối tôi rằng đó không phải là ông gác rừng! Ngay lập tức tôi nghe thấy tiếng nói nhất trí, thay cho lời phán quyết, rằng hai đốm sáng chứ không phải một. Hai đốm! Hai đốm! Bắn đi! Hạ nó đi! Ðấy là lời thúc giục tôi mặc dù tất cả cùng nín thở im lặng, sự im lặng chờ đợi thực thi một kế hoạch. Vì thế việc ông gác rừng ngã vật xuống khiến tất cả cùng thở trút ra mặc dù sau đó mọi người đều hết sức kinh sợ kêu lên: Chết rồi, lầm rồi!   
- Ai lầm? - Gã cười phá lên - Chẳng có ai lầm cả. Nếu có sự lầm lẫn nào ở đây thì chỉ là tôi đã không tính hết khi đi sau cùng, nên khi đến chỗ tập kết thành ngay kẻ nằm ở hàng đầu.   
Sau đó cả tôi và gã tử tù cùng im lặng, mỗi người hướng về một phía. Tôi không dám nhìn vào mặt gã để chứng kiến hiện thân cho sự thất bại của con người.   
- Tôi biết nói ra với ông chả để làm gì - Gã hạ giọng nói nhỏ - Ngay cả ông cũng khó mà tin những gì tôi vừa kể. Nhưng nếu có một phiên tòa khác xử tôi sau khi chết, tôi tin là tội của tôi sẽ được giảm nhẹ. Tôi là kẻ ít học, chỉ thạo bắn súng. Nhưng tôi hiểu rõ điều này: Có những điều nằm ngoài sự phán xét của con người.   
Tôi bảo gã:   
- Nếu đúng như anh nói thì anh vẫn hoàn toàn có thể hy vọng.   
- Cảm ơn ông và vĩnh biệt!   
Tôi không thể nào viết lại lời kể của gã thợ săn bởi vì sẽ chẳng ai tin gã. Nhưng câu chuyện gã kể dường như liên quan một cách mật thiết với câu chuyện của gia đình tôi, mặc dù nội dung hoàn toàn khác. Có thể vẫn là hắn, kẻ tôi truy tìm không mệt mỏi nhưng luôn luôn bị rơi vào tình thế tuyệt vọng. Mỗi khi tôi thất thểu muốn gục xuống, muốn bỏ cuộc, chấp nhận sự thất bại, thì một tiếng nói giục giã lại vang lên, thôi thúc tôi tiếp tục cuộc chiến đấu đầy bi thảm. Có thể vẫn là hắn, dưới bộ mặt khác, đã hạ sát thằng bé đánh giầy. Tất cả hiện vẫn là câu hỏi chưa có lời giải đối với tôi.   
Hồi đó hắn xuất hiện trước mặt tôi như một khối đen khổng lồ. Từ cái buổi tối định mệnh ấy, tuổi thơ của tôi vĩnh viễn bị chôn sống. Tôi thấy cha tôi bị cùm giải đi. Ông hoàn toàn cam chịu thất bại. Mẹ tôi đứng nhìn theo, trên tay ôm tôi, như sau này mẹ kể, không vì tôi thì bà đã chọn một cái chết xứng đáng. Tôi không hiểu điều mẹ nói cũng như không khỏi có lúc tôi nghi ngờ tính xác thực của một vài chi tiết mang tính số phận. Tôi thường biểu lộ bằng câu hỏi: "Thật thế ư hả mẹ?". Trong căn nhà bỗng trở nên rộng mênh mông, tôi nhớ nhất màu hiu hắt của bốn bức tường ẩm mốc, nơi từng đàn gián bố, gián mẹ, gián con, gián cháu... thường mở những cuộc vũ hội vào ban đêm. Và tôi thấy trong bộ cánh của mỗi con gián niềm ước vọng sặc mùi hôi hám mà tôi âm thầm gửi vào. Tôi thường nhìn lên bức tường mốc meo, loang lổ - y như sau này tôi nhìn vào cuốn lịch sử - và tự hỏi: Có bao nhiêu lớp sự kiện đã tạo cho nó bộ mặt tàn úa kia? Và tôi có cảm giác mọi bí mật của dòng họ đều đã bị mã hóa trước khi quét lên nó. Tuy nhiên đó là ấn tượng được lưu giữ và thường hé ra khi tôi đã lớn. Còn hồi đó tôi nhìn bốn bức tường là do mẹ tôi luôn luôn nhìn vào đó. Dường như mẹ đang lo sợ - vì thế mà bà luôn luôn chờ đợi - một tai họa nào đó sẽ ập đến từ phía bà ít ngờ nhất. Bà chỉ còn điểm tựa vững chắc nhất là trông chờ vào sự linh thiêng của những người đã chết - tất cả đều bị giết - khi bà nhìn vào từng tấm ảnh một. Nhờ thế mà tôi định hình được khuôn mặt những người thân quá cố của mình. Cụ nội tôi ngồi ở điểm cao nhất, gương mặt như chìm sâu vào nỗi buồn rất khó diễn tả. Trong khi đó, ở vị trí thấp hơn, ông nội tôi thảng thốt nhìn vào một thế giới mờ mịt, như tự hỏi: Vì sao ta lại sinh ra làm người để rồi sẽ có lúc mất hút? Trong màu đen của áo dài, vết nám của khói hương và màu vàng úa của nền giấy, tôi cảm được chiều sâu thăm thẳm của thời gian.   
Trong đêm tôi nằm khoanh tròn nghe tiếng dịch chuyển của một thế giới vô cùng huyền bí. Dường như có một sợi dây vô hình nào đó vẫn nối tôi với những người thân đã vĩnh viễn thuộc về một thời đại khác. Ðó là sợi dây số phận và nó đang thít chặt vào cuộc đời tôi. Thỉnh thoảng vẳng trong mơ hồ, tôi nghe thấy tiếng những bước chân. Tôi nói với mẹ điều đó thì bà bảo tôi bịt tai lại.   
Tôi không thể nào quên ngày cha tôi bị dẫn đi. Cha tôi mảnh khảnh như một nho sinh, vì thế tôi có cảm giác cơ thể ông bị bẻ nát vụn dưới sức mạnh của mấy gã dân quân. Ông mỉm cười chua chát và hãnh diện như người không may đành cam chịu thất bại. Cha nói gì đó với mẹ và âu yếm nhìn tôi. Chính nhờ cái nhìn ấy mà sau này tôi luôn luôn được trợ sức để vượt qua những nguy hiểm. Còn lúc ấy, sau khi cha quay đi, tôi gào lên hỏi mẹ vì sao cha chịu để người ta trói một cách dễ dàng rồi dắt đi như dắt trâu, liền bị mẹ bịt miệng lại: "Thôi nào, mẹ xin con. Ðó là bàn tay của số phận, không ai cưỡng được. Con cần phải lớn lên như một đứa trẻ vô tội". "Chả lẽ con có tội?" - Sau này có lần tôi hỏi thì mẹ vẫn chỉ lắc đầu: "Mẹ xin con!".   
Ðiệp khúc "mẹ xin con" ăn sâu vào ký ức tôi đến nỗi nó thường vang lên như là "khúc dạo đầu bi tráng" mỗi khi tôi thử tìm cách giải những mã số bí mật của quá khứ.   
Ngày đó có vẻ như mẹ biết trước điều gì sẽ đến. Vậy mà khi hắn xuất hiện, bà vẫn ôm chặt lấy tôi, mắt không rời những tấm ảnh đã ngả màu. Trong ký ức tôi thì hắn là một bóng đen khổng lồ, một khối băng giá và trong đêm tối hắn không có hình thù cụ thể.   
- Cuối cùng thì ông đã toại nguyện rồi chứ? - Mẹ hỏi bằng giọng vừa lo sợ vừa khinh bỉ.   
Hắn không trả lời ngay mà nhìn lên bàn thờ, nơi cụ nội và ông nội tôi đang im lặng xem tiếp màn kịch số phận.   
- Tôi thật sự không hài lòng bởi cái kết thúc quá dễ dàng ấy - Hắn xoay lưng lại, để lộ ra chiếc cổ to như cổ trâu, giọng hắn trầm và nhỏ, như vọng lên từ âm ty - Tôi không nghĩ chồng bà lại đớn đến thế. Hắn làm tôi thất vọng. Tôi chờ để được chiến đấu cơ.   
- Chẳng qua thời thế khốn nạn đã rơi vào tay ông, một bàn tay gớm ghiếc...   
- Bà đừng tự ái - Hắn ngắt lời mẹ - Anh hùng phải biết tạo ra thời thế hoặc bắt thời thế chiều theo ý mình.   
- Nhưng một kẻ trượng phu thì không bao giờ đánh người khác từ phía sau. Những đòn tiểu nhân ấy chỉ dành cho rắn độc thôi.   
Hắn cười mà nghe như hú:   
- Tôi thật phát ghen lên được. Nếu tôi có một người vợ như bà thì... à không, tôi lại định phỉ báng số phận rồi. Số tôi đã được định đoạt từ khi còn ở trong bụng mẹ là phải đau khổ với đàn bà. Tôi không được quyền nuối tiếc những gì không bao giờ thuộc về mình.   
- Ông có thể gia ơn, nói cho biết trước đòn tiếp theo của ông. Tôi hy vọng nó ít tiểu nhân hơn.   
- Cái đó chưa được tôi dự tính. Tôi thích ngẫu hứng, nhiều khi khao khát được ăn đòn.   
- Ông thật đê tiện - Mẹ tôi rít lên - ông đã chuẩn bị kỹ lưỡng để hạ thủ chồng tôi bằng những tính toán lạnh lùng. Chỉ tiếc là anh ấy đã đánh giá ông quá cao.   
- Lâu lắm rồi tôi mới lại được nghe một phụ nữ xinh đẹp như bà mắng mỏ. Ðiều đó làm tôi ấm lòng bởi ý nghĩ, dù sao tôi cũng không phải là người mất trắng.   
- Ông có tư cách gì để nói chuyện còn, mất với tôi?   
- Có chứ! - Hắn tỏ ra mệt mỏi - Có đấy bà ạ. Bà đang khoan vào vết thương chưa liền miệng của tôi đấy. Chà, bà biết tôi cũng từng mềm yếu chứ? Khi tôi biết tôi có một công việc phải làm, ấy là thực hiện bản di chúc do cụ nội tôi để lại, được ông tôi và bố tôi tuân thủ nghiêm ngặt, cái bản di chúc khủng khiếp mà rồi đến lượt tôi phải ký tên vào trước khi trao cho con trai tôi, tôi cảm thấy như mình đang bị chơi xỏ. Giá như đừng có bản di chúc ấy, hoặc nó bị hỏa hoạn thiêu cháy đi, bị chuột bọ tha đi... thì mọi chuyện đã khác. Chính tôi thầm oán trách số kiếp. Tôi đã định không vâng lời nếu như chính số phận không chơi khăm tôi - hoặc có thể đó là cách nó bắt tôi phải tuân thủ - khi tôi phải chứng kiến sự thất bại nhục nhã trước chồng bà. Tôi căm ghét hắn cũng như căm ghét tất cả những kẻ nho nhã như hắn. Tại sao bà không chọn tôi mà lại chọn hắn? Ví thử bà chọn tôi thì câu chuyện đã có một kết thúc khác. Bà thử nghĩ xem đó chẳng phải là uy quyền ghê gớm của số phận ư? Và tôi, sau sự nếm trải cay đắng ấy, đã tuân phục nó một cách nghiêm túc.   
- Cảm ơn ông đã hé cho tôi một chút bí mật... Nhưng chính vì điều đó khiến lần đầu tiên tôi ghê tởm ông mà không sợ mình bất công. Ông là một kẻ vụ lợi cả trong những tình cảm thiêng liêng.   
- Vậy bà cho tôi cơ hội để sám hối đi - Hắn nhìn nhanh mẹ con tôi.   
- Ông nghe đây. Tôi phải nhắc lại tôi ghê tởm ông, một con quỷ độc ác. Bây giờ thì ông cút đi!   
- Tôi cũng nói để bà biết - giọng hắn bất ngờ khô khốc. Tôi không đến đây chỉ để cầu xin bà. Tôi còn có việc nữa là báo cho bà biết, công việc của tôi chưa xong.   
Tôi thấy mẹ tôi ôm chặt tôi hơn và điều đó không qua được mắt hắn.   
- Nhưng bà yên tâm - Hắn cười nham hiểm - bà chưa phải lo sớm thế đâu. Nó chỉ được chết sau khi đã thuộc lòng câu chuyện của quá khứ, để hiểu vì sao nó phải chết.   
Hắn bỏ đi và hòa tan ngay vào đêm tối. Có thể bản thân hắn là đêm tối. Mẹ tôi ngồi lặng đi, càng ôm chặt tôi hơn. Bà luôn miệng nói thì thầm vào tai tôi: "Con đừng sợ. Cha con sẽ trở về và không ai làm gì được con".   
Tôi nép vào ngực mẹ, hỏi:   
- Ông ta là ai hả mẹ?   
- Con đừng sợ!   
Mãi sau này, khi tôi dai dẳng nhắc lại câu hỏi, mẹ tôi chỉ đáp:   
- Là hắn!   
  
\*   
  
Mặt trời bắt đầu ló ra từ khu nhà nhiều tầng. Tuy là buổi sáng nhưng không khí đã nóng hầm hập. Tôi định vị điểm thằng bé ngã xuống, cắt một đường chéo về phía quang đãng nhất và nó chiếu thẳng vào một cửa hiệu bán đồ lót. Tấm biển xanh đỏ nổi bật hàng chữ bay bướm: Hơn cả sự gợi cảm. Ngay trước cửa hiệu bày hàng loạt ma-nơ-canh, đủ các màu da, đủ tư thế, tất cả đều được mặc đồ lót và trông rất khiêu dâm. Phía sau quầy, cô chủ cửa hàng đang tô son trát phấn và trông cô gợi người ta nghĩ tới bữa tiệc toàn thịt mỡ.   
- Ôi, niềm may mắn lớn đã đến với chúng tôi đây rồi - Cô đon đả chào tôi, nhìn tôi như cân đo xem mặt hàng này đáng giá bao nhiêu phần trăm hở hang và cọ xát. Có lẽ cam đoan tôi là món sộp, cô quyết định hào phóng ngay từ đầu bằng một cử chỉ tạo kích thích mạnh.   
- Chào cô - tôi cất tiếng, cố giữ sự chừng mực cần thiết.   
- Anh xứng đáng được bầu là người yêu phụ nữ nhất trong ngày - Cô cười một cách xởi lởi - và đáng được phụ nữ yêu nữa.   
Tôi thấy toát ra từ cô mùi ngầy ngậy trong khi mắt cô đã dán chặt vào mặt tôi.   
- Em thật phát ghen với bà chị tốt số của em. Anh chọn hàng đi. Ðây là hàng Mỹ, ưu điểm là không coi bất cứ ai ra gì, em muốn nói là khi mặc vào có được sự tự tin đầy chinh phục. Ðây là hàng Ý, được mệnh danh là dành cho những cặp mắt vùng Ban-căng, rất trữ tình và hứa hẹn nhiều bí mật. Còn đây là hàng Thái Lan, hàng Hồng Kông, có đủ cả sự kín đáo lẫn thách đố của tính cách châu Á.   
- Tôi cam đoan cô có thể làm thơ rất hay - Tôi bảo cô ta.   
- Thật thế hả anh? - Cô ghé sát miệng vào mặt tôi khiến tôi nhìn rõ cả mấy chiếc răng hàm bị sâu ruỗng ra, đen sì - Anh "ganăng" lắm.   
Ðúng lúc đó một thằng bé đánh giầy chui qua háng một ma-nơ-canh, giật giật gấu quần tôi.   
- Chú đánh giầy chứ ạ?   
Tôi chưa kịp lên tiếng thì cô bán hàng đã quát the thé, nước bọt phun ra như mưa:   
- Thằng chết đâm kia, mới sáng ngày ra, đi chỗ khác. Mày nhìn gì, ông cho mày lòi mắt bây giờ!   
Thằng bé lùi trở ra và tôi nhân cơ hội này hỏi cô bán hàng:   
- Hôm kia vừa có một đứa bị giết phải không cô?   
- Anh quan tâm làm gì đến lũ giặc ấy. Chúng nó có chết hết em cũng không cần biết - Cô đặt lại mấy thứ bị thằng bé làm xô lệch, vẫn đầy bực tức:   
- Quân đầu đường xó chợ. Sao đói kém, bệnh tật, tai nạn... nhiều thế mà chúng chẳng vơi bớt đi là mấy - Cô đã trở lại bên tôi - Thế nào anh, đừng làm em buồn nhé. Ðấy, bà chị em diện thứ đó thì... có chết rồi cũng phải cố mà sống lại.   
Miệng nói, tay cô giật món hàng tôi đang cầm, thoăn thoắt bao gói. Từ giờ nét mặt cô mới thật tươi và xởi lởi. Tôi ôm bọc đồ, hỏi vớt thêm một câu:   
- Ngày nào cô cũng bán hàng ở đây à?   
- Vâng, cần gì anh cứ đến. Em xin hầu hạ ông anh bất kể giờ nào.   
Một tiếng e hèm, giọng đàn ông, bất ngờ vang lên và lúc đó tôi mới nhận ra còn một buồng nữa sau bức tường treo la liệt hàng kia. Ngay tức khắc tôi có cảm giác mình đang đứng trước một chiếc cũi có con mãnh thú và nó có thể xổ ra móc mắt, moi lưỡi tôi bất cứ lúc nào. Tôi cố trấn tĩnh để tận dụng thời cơ hỏi cô gái:   
- Ngày nào cô cũng có mặt ở đúng chỗ này? - Tôi hướng cái nhìn ra chỗ mà tôi khẳng định thằng bé đánh giầy bị đâm chết ở đó.   
- Nếu không tin mời anh ngày nào cũng đến mua hàng.   
- Rất tốt - Tôi buông một lời khen vô nghĩa - Vậy thì chắc chắn cô biết sự việc thằng bé đánh giầy bị đâm chết, chiều hôm kia, ở chỗ kia - Cô háo hức nhìn theo tay tôi - chứ?   
- Sao em lại không biết? - Cô ta đáp ráo hoảnh và tôi có cảm tưởng cô không hề quan tâm đến nội dung câu hỏi của tôi.   
- Tốt quá! - Tôi lại buông một lời khen vô nghĩa - Cô có thể kể lại được không?   
- Ðại loại, vâng, nếu em nhớ không lầm thì hình như anh nói đúng đấy.   
- Cô tận mắt thấy hay nghe kể lại?   
- Làm sao em dám rời cửa hàng hả anh?   
- Nghĩa là cô nghe kể lại?   
- Chắc chắn em có nghe. Anh ơi - Cô gọi vào buồng trong - Có đúng là mình có nghe không anh nhỉ?   
Ðáp lại cô chỉ là tiếng e hèm, lần này to và bật theo cả cục đờm. Cô gái vỗ vỗ vào trán:   
- Hình như em còn thấy mọi người kháo nhau máu xối ra như suối mà.   
- Máu xối ra như suối? - Tôi hỏi lại.   
- Ðâm vào cổ mà anh, chắc chắn máu phải phụt ra, anh nhỉ? - Cô lại hỏi vào phía trong. Lần này không có cả tiếng e hèm - Theo em nghĩ thì sự việc chỉ có thể đến như thế là cùng. - Cô gãi gãi tai - Anh thông cảm cho em nhé!   
- Cảm ơn cô!   
Tôi đã định bỏ đi thì tiếng e hèm lại vang lên. Lần này nó trầm và đục, như tiếng gầm gừ của một con thú đang nhai mồi. Tự dưng tôi muốn biết mặt gã bởi vì gã vừa làm tôi nhớ tới một tên sát nhân cách đây hai chục năm. Hồi đó gã lọt lưới vì không tìm được bằng chứng. Giờ đây tôi cam đoan chính gã giết chết chị góa ở đầu làng bởi vì hôm xảy ra vụ án mọi người thấy gã thản nhiên ngồi chơi cờ, thỉnh thoảng lại e hèm dọn giọng. Sau đó gã bỏ đi biệt xứ. Trời ạ, tại sao ngày ấy không ai để ý đến chi tiết này.   
- "Ðích thị là hắn" - Tôi lẩm bẩm trong khi cô bán hàng há hốc mồm hỏi:   
- Anh bị cảm gió à? Anh ơi, anh ơi... - Cô rối rít gọi vào trong. Và cũng như mọi khi, đáp lại cô chỉ có tiếng e hèm. Ngay sau đó tôi kịp trấn tĩnh để mỉm cười báo hiệu tôi hoàn toàn bình thường. Tôi kẹp gói đồ lót vào nách rồi, mỉm cười lần nữa, trước khi bước ra ngoài.   
Sau lưng tôi tiếng e hèm lại vọng ra.

**Tạ Duy Anh**

Đi tìm nhân vật

**Chương 3**

Ra khỏi cửa hiệu Hơn cả sự gợi cảm, trong vài phút tôi như người vừa thoát móng vuốt một con thú có bộ lông óng mượt. Món hàng phải mua bất đắc dĩ khiến tôi nhớ ra mình đang ở đâu. Tôi nhét nó vào túi và thấy mình giống như một thằng ăn cắp nhiều hơn là một nhà báo hay điều tra viên. Ý nghĩ cho quách một cô gái nào đó thấp thoáng trong đầu tôi. Nhưng có thể cho ai mà không cảm thấy vớ vẩn. Một cô gái tử tế, có học chắc sẽ cho tôi là một thằng điên. Một cô gái bán rong nhà quê thì không dám nhận, trước hết vì nó quá xa xỉ. Thứ nữa nó đầy vẻ bí ẩn, giống như một vật mà bọn lừa đảo dùng để dử mồi con nhà lành. Vứt vào thùng rác cũng không đơn giản. Trước hết hành động đó như một việc làm phi tang bằng chứng, rất dễ bị tai bay vạ gió. Thứ nữa chắc gì đã không bị chị lao công nào đó hiểu sai nếu ngay lúc đó chị moi ra. Vì thế muốn an toàn thì chỉ còn cách tôi cứ để nguyên trong túi. Thỉnh thoảng tôi thấy sởn gai ốc trước một cặp mắt ai đó. Vẫn là nỗi sợ bị con thú nào đó bất ngờ xồ ra, bám theo tôi cách đây ít phút.   
Mải suy nghĩ khi ngẩng lên tôi hơi sững người vì đã ở trước quán bar (Bây giờ tôi mới biết nó là quán bar), nơi cô gái điếm nhầm lẫn giữa đề nghị của tôi với một mật hiệu nào đó (Tôi đoán thế!). Cũng bây giờ tôi mới nhìn thấy hàng chữ viết rất gợi dục: Cảm giác thiên đường. Trong khi tôi vừa nghĩ nhanh "Mình chẳng phải tìm địa ngục ở đâu xa", vừa định cúi đầu đi nhanh qua thì nghe tiếng gọi:   
- Cậu... kẻng giai kia ơi!   
Người gọi tôi là một phụ nữ ngoài năm mươi tuổi, mặt hơi béo, nhiều dấu hiệu của sự trác táng còn in hằn trên cặp mắt kẻ vẽ xanh lè. Mụ súng sính trong bộ quần áo tơ tằm rộng thùng thình, cổ và tay đeo đầy vàng. Cái cách mụ đứng chạng chân, tay chống lên sườn thế kia và cái cách mụ gọi, cho thấy mụ là bà chủ quán bar và không ít quyền lực.   
- Cậu lại gần đây - mụ vẫy tay một cách trịch thượng.   
Tôi như bị hút về phía mụ.   
- Ðẹp giai lắm! - Mụ bĩu môi, nói tỉnh khô - Cậu chắc chưa nghe tên chị bao giờ nhỉ?   
- Tôi chưa có hân hạnh ấy.   
- Thôi, tắt ngay cái lối lịch sự rởm ấy đi! Cậu vào trong này.   
Tôi đi theo mụ qua vườn bầy các loại cây cảnh, vào một phòng nhỏ, đầy ngập tiện nghi đắt tiền nhưng toát lên một khiếu thẩm mỹ hạng bét của chủ nhân.   
- Cậu ngồi xuống ghế!   
Mụ gieo mình xuống chiếc đi văng bên cạnh, vắt chân lên nhau. Toàn thân mụ như chảy ra thành một đống nhão nhoét. Mụ há mồm ngáp, phô ra bộ răng hàm vàng chóe.   
- Cậu chưa biết chị là ai thì để chị nói cho mà biết. Từ năm 14 tuổi chị đã là đĩ có nghề. Khắp cái thành phố này, trong hàng ngũ bọn hùm beo, có đứa nào mà không từng lăn lóc trên bụng chị. Bây giờ nhắc đến tôi chúng vẫn cụp tai như chó lạc chủ, không ông chúa Ðất, chúa Trời nào dám nghênh ngang qua mặt. Vậy mà hôm nay cậu dám! Ðể chị thử xem gan cậu có đáng cho chị ngâm rượu không?   
- Tôi...   
- Cậu chưa được nói. Bảo con Thương vào!   
Một cô gái khép nép bước vào và tôi nhận ra cô gái lúc sớm.   
- Ba mặt một lời mày nói đi. Có phải thằng này lúc trước rỡn mặt tao không?   
- Thưa mợ - Cô ta liếc nhìn tôi - thưa mợ đúng ạ.   
- Mày còn gì để nói? - mụ chỉ vào mặt tôi, đổi cách xưng hô.   
- Thưa bà - tôi cố trấn tĩnh - Thực ra giữa tôi và cô đây có sự nhầm lẫn...   
- Lý do của những thằng lưu manh giả danh trí thức như mày đều giống nhau hết. Mày nói đi, nhầm lẫn như thế nào?   
Một gã đàn ông thò mặt vào, bộ dạng hắn khiến người ta nghĩ hắn được đúc bằng thép và chỉ liếc qua cũng có thể thấy ngay hắn có năng khiếu giết người bẩm sinh.   
- Thưa mợ, có việc cho con chưa ạ?   
- Chờ ngoài đó, chưa cần - Mụ quay sang tôi - mày nói đi!   
Tôi cảm thấy bị uy hiếp từ bốn phía và thầm nguyền rủa cái buổi sáng đen đủi này. Cần phải thoát khỏi tay lũ đồ tể khi tôi đơn thương độc mã. Tôi giả bộ lễ phép:   
- Chị phải cho em nói đấy nhé!   
- Nói nhanh lên!   
- Việc của em sáng nay và những ngày sau là phải tìm cho ra nguyên nhân khiến một gã đàn ông đâm chết thằng bé đánh giầy vào chiều hôm kia, lúc 16 giờ...   
- Chúng nó giết chóc nhau thì liên quan gì đến việc mày lừa con bé kia?   
- Chị cứ bình tĩnh nghe em nói. Vì thằng bé đánh giầy...   
- Mày vừa nói thằng bé đánh giầy... - mụ dừng lại sau khi cắt ngang lời tôi, quay sang cô gái: "Thằng Cún chết rồi à?". Khi cô gái đáp "chưa" thì mụ lại quay sang tôi: - thằng bé đánh giầy nào chết mà tao lại không biết. Mày đừng láo!   
- Một thằng bé đánh giầy quãng 10 - 12 tuổi, bị đâm chết bởi một gã đàn ông.   
- Ðã biết kỹ thế còn điều tra làm gì? Vả lại tao không nghe hôm kia có thằng bé đánh giầy nào bị chọc tiết - Mụ hỏi ra ngoài - thằng Mực có nghe thấy không?   
- Mợ bảo sao ạ? Có việc cho con rồi ạ?   
- Mày có nghe ai nói chuyện thằng bé đánh giầy nào đó bị đâm chết chiều hôm kia không?   
- Mợ bảo con cho nó một nhát thì con làm ngay chứ con không biết chuyện gì khác.   
- Ðấy, mày thấy chưa. Chúng tao ở đây, là Thổ công Hà bá mà còn không biết, không nghe ai nói trong khi mày ở tận đẩu tận đâu lại dám bảo có thằng bé đánh giầy nào đó bị đâm chết. Mày bịa không biết đường bịa.   
- Cứ cho là em hồ đồ đi. Nhưng chính vì hồ đồ mà em mới hỏi cô đây.   
- Mày nói cho bướm tao đây nó nghe - mụ ưỡn bụng về phía tôi - Ðã hồ đồ lại còn "vì hồ đồ". Trí thức chúng mày toàn loanh quanh thế à. Con Thương, nó hỏi mày thế nào?   
- Ông ta hỏi con hai câu. Câu đầu con quên rồi, còn câu sau là: "Có thằng bé đánh giầy..." đại loại con chỉ nghe đến thế, còn đoạn sau đúng là có nhắc đến chuyện chết chóc gì đó.   
- Ðược, tạm gác lại ở chỗ đó. Bây giờ tao hỏi mày, tức là mày có biết hoặc có nghe ai nói chuyện một thằng bé đánh giầy nào đó bị đâm chết không?   
- Thằng Cún còn sống, vẫn đưa khách đều đặn nên con không biết đến thằng đánh giầy nào khác.   
- Gọi tất cả ra phòng khách, chờ tao ở đấy. Ðược - mụ quay sang tôi - Tao sẽ bắt mày tâm phục khẩu phục. Nếu không một ai biết hoặc nghe đến điều mày viện ra làm lý do, thì có nghĩa là mày bịa ra để chơi đểu tao.   
Khoảng 15 cô gái và 3 gã đàn ông làm việc ở quán bar của mụ chủ đã ngồi cả ở phòng khách. Mụ bảo tôi cùng ngồi ghế với mụ. Gần hai chục cái mặt nặn bằng sáp, mệt mỏi và bệnh hoạn nhìn tôi một cách vô cảm. Mụ chủ hỏi:   
- Chúng bay nghe đây, có đứa nào trong số chúng bay biết hoặc nghe ai nói, chiều hôm kia, ở góc phố kia, có một thằng bé đánh giầy bị đâm chết không?   
Tất cả im lặng như sự kiện đó chả liên quan gì đến họ.   
- Ðứa nào biết thì nói đi!   
- Con... con có nghe - Một cô gái ngồi khuất sau mấy cô gái khác và vì thế mà tôi không nhìn thấy, rụt rè nói - Con có nghe, mợ ạ - Cô mạnh bạo hơn nhưng có thể thấy ngay cô phải trấn tĩnh ghê lắm.   
- Thảo cưng! - mụ chủ tỏ ra âu yếm khác thường - Con nghe thế nào? Con lên hẳn đây nói cho mợ biết con nghe thế nào?   
Cô gái đứng dậy và thoáng nhìn cô tôi thấy rùng mình mặc dù tôi không giải thích nổi trạng thái này. Cô còn trẻ, có cặp mắt rợp một nỗi u buồn và vì thế nó cũng khá bí ẩn. Tôi có cảm giác cho dù có dìm cô xuống bùn đen thì tâm hồn cô vẫn tỏa hương trinh trắng. Cô liếc nhìn tôi, mặt hơi tái đi, lộ rõ một sự lo lắng nào đó. Nhưng ngoài tôi ra sẽ chẳng ai biết được biểu hiện đó ở cô. Ðến cạnh mụ chủ, cô khép nép ngồi quỳ xuống sàn trải thảm.   
- Nào, con nghe ai nói, cưng của mợ - mụ chủ đưa tay vén mấy sợi tóc xõa xuống trán cô, cử chỉ của một người mẹ đối với con gái.   
- Một khách hàng quen của con nói. Ông ấy còn bảo, phí của giời, thằng bé đẹp quá - ông ấy còn bảo thêm - Cô liếc nhanh tôi lần nữa - Giá nó là con ông ấy thì nó sướng như vua vì ông ấy không có con trai.   
- Sao con không bôi ớt bột vào chim nó! - Mụ chủ nổi cáu - Thời buổi trai gái bình quyền mà còn dám coi khinh đàn bà! Không có đàn bà thì nó chui ra từ háng trâu chắc, lại còn chưa kể ai cho nó thỏa cơn rửng mỡ. Con nhớ mặt nó sau này bảo mợ, mợ sẽ thiến nó lấy cật uống rượu. Ðứa nào thở ra cái thứ hơi cứt ấy trước mặt tao đều ăn đủ. Nhưng thôi, chuyện đó chưa vội bàn. Con nghe thằng chó ấy nó nói đúng thế à?   
Cô gái, dường như lại phải lấy can đảm để ngẩng lên:   
- Ông ta nói đúng thế ạ!   
- Mợ tin con - mụ đứng dậy - Thế nghĩa là việc mày hỏi con bé kia về thằng bé đánh giầy không phải là vô cớ bịa ra. Chúng bay - mụ bảo bọn nhân viên - đứa nào về việc ấy. Còn cậu - mụ quay sang tôi, đổi cách xưng hô - cậu đi theo tôi.   
Mụ không dẫn tôi vào căn phòng lúc trước mà theo một lối hàng lang vào sâu hơn rồi rẽ lên gác hai. Tại đây mụ dẫn tôi lòng vòng thêm một đoạn nữa trước khi vào căn phòng trang trí lòe loẹt, chỉ nhìn qua cũng biết là phòng ở riêng của mụ. Mụ bảo tôi ngồi xuống ghế rồi biến mất sau tấm ri-đô. Lát sau mụ quay ra, thay bằng bộ váy trắng muốt vì thế trông mụ càng xấu xí một cách lố bịch. Mụ hỏi tôi thích uống gì và khi tôi lắc đầu thì mụ có vẻ phật ý:   
- Này cậu, không phải ai tôi cũng mời vào phòng này và được tôi chiều chuộng đâu nhé.   
Tôi tỏ thái độ là việc đó với tôi hoàn toàn vô nghĩa nhưng mụ không hiểu, tưởng là tôi ân hận.   
- Hồi trẻ chị cũng mơ mộng, cũng lý tưởng lắm chứ cậu. Ðúng ra số chị phải làm bà hoàng mới phải - mụ ngồi sát vào tôi - Cậu có biết vì sao chị mời cậu vào đây không - mụ nhìn tôi một cách ngây dại - Vì cậu làm chị nhớ tới anh người yêu đầu tiên của chị quá. Anh ấy cũng đẹp trai, cũng có mẽ trí thức như cậu. Bọn chị thân nhau từ hồi nhỏ. Năm 14 tuổi chị phải ra phố làm con sen. Lão chủ của chị đè chị ra hiếp ngay dưới bếp. Thế là từ đấy chị bị quăng quật, qua hết tay thằng này đến tay thằng khác. Chị không thể nhớ có bao nhiêu thằng chết đi sống lại trên bụng chị. Mỗi thằng một cách và chị tởm chúng nó hơn cả cứt - mụ cầm tay tôi, lắc lắc, nói như van xin:   
- Này em, uống với chị một ly đi!   
Mụ lại ngây người nhìn tôi, vẻ trác táng, độc ác lúc trước biến mất. Thay vào đó là một vẻ mặt đàn bà với cái nhìn yếu đuối, đầy lên sự cầu xin. Tôi và mụ cùng ngửa cổ uống một thứ rượu mạnh cháy cổ. Thấy tôi ho sặc sụa mụ lấy làm thích chí lắm, càng ngơ ngẩn ngắm nghía tôi, miệng cười như say như dại.   
- Em giống anh ấy lắm. Không hiểu sao, với hàng ngàn thằng đàn ông rồi, chị vẫn khao khát được cùng anh ấy một lần. Nhưng suốt từ bấy đến nay chị cho bao nhiêu đàn em đi tìm vẫn không thấy - mụ càng dính sát vào người tôi, cơ thể nóng rực - Thật là trời đưa em đến cho chị. Sở dĩ em chưa bị thằng Mực cho nếm món "trục khuỷu" của nó là do chị đấy. Em là ngoại lệ đấy. Bởi vì chị căm ghét bọn đàn ông đến xương tủy. Chúng nó chỉ có ý nghĩa mang tiền đến cho chị và đố thằng nào dám chạy làng. Thế mà em thì chính chị lại che chở cho. Lúc nhìn thấy em, không vì công việc, suýt chị ôm chầm lấy em vì chị đinh ninh rằng anh ấy của chị hoàn đồng trở về tìm chị.   
Mụ nói huyên thuyên, uống liên tục, cười ngây ngất, mắt đong đưa... hừng hực như người đàn bà tuổi thanh xuân, không còn dấu hiệu gì của một con đĩ thập thành, một mụ Tú Bà độc ác, xảo quyệt cách đây ít phút.   
- Em nhìn nhan sắc chị thế nào? - mụ quỳ xuống, hai tay ấp lên ngực. Nếu em muốn chị có thể đánh đổi tất. Chị xin em...   
Ðúng cái lúc mụ gần như mất trí thì có điện thoại réo. Mụ đã định dập đi nhưng nghĩ thế nào lại áp tai nghe. Mặt mụ hơi biến sắc và trong phút chốc nó trở lại nguyên hình bộ mặt con mẹ chủ chứa. Mụ đặt máy, môi mím lại suy tính và như chợt nhớ ra, bảo tôi:   
- Cậu cứ ngồi chờ tôi ở đây nhé, muốn gì cứ việc ấn vào cái chuông kia. ở đây lệnh của chị Cúc là lệnh trời - mụ nói nhiều hàm ý - Chị còn cần em để hồi tưởng. Chị sẽ quay lại ngay.   
Mụ vào thay áo xống, tất tưởi đi qua mặt tôi. Ðến cửa mụ lưỡng lự quay lại, ghé tai tôi:   
- Chị đi cứu một thằng đàn em bị lưới.   
Chờ mụ đi khỏi, tôi nghĩ ngay đến việc chuồn cho nhanh. Nhưng tiếng bước chân, rất mơ hồ, vẳng lại từ đâu đó cho tôi cảm giác bị con thú nào đó đang rình từng li từng tí. Chỉ cần tôi ló cổ ra là nó chồm tới, xé tan ra làm nhiều mảnh trước khi nhai nuốt. Tôi nghĩ đến việc làm thế nào để liên hệ được với cô gái có tên là Thảo. Nếu câu chuyện do cô bịa ra thì vì sao cô lại cứu tôi khỏi đòn của mụ chủ? Bởi vì không nhờ cô thì hẳn số phận tôi đã được định đoạt bởi tay thằng Mực. Còn nếu cô nói thật thì chính tôi rất cần gặp ông khách nào đó của cô biết về cái chết của thằng bé đánh giầy. Và lần này tôi lại rùng mình khi nhớ lại cặp mắt của cô. Nó như chứa đựng nỗi buồn vĩnh cửu, vừa như chiếc vực tối sâu hút, vừa le lói tận nơi đáy sâu thứ ánh sáng của niềm cứu rỗi. Thứ ánh sáng đó tôi chỉ thấy một lần và chính là tỏa ra từ cặp mắt cô gái dở người cái đêm đã rất xa xưa. Nhưng cứ nhớ đến cô thì tôi lại thấy cả cặp mắt con chim bồ câu và câu nói tôi nghe được trong mơ "em dâng anh cả hồn cả xác".   
Trong khi đi đi lại lại suy tính và hồi tưởng, tôi bắt đầu quan sát căn phòng. Vật đầu tiên tôi nhìn thấy là một bức ảnh chụp từ rất lâu, nước ảnh đã úa nhưng còn nguyên hình đôi trẻ, một trai một gái. Cô bé có vẻ mặt như thiên thần với cái nhìn và vầng trán gần như trong suốt. Cậu bé ngơ ngác nhìn đi đâu đó, như là điềm báo rồi họ sẽ lưu lạc nhau. Chắc chắn cô bé chính là mụ chủ bây giờ, còn cậu bé là người tình đầu tiên mà mụ kể. Bỗng dưng tôi cảm thấy buồn tê tái. Từ cô bé kia đến người đàn bà độc ác, là chủ cái nhà chứa này, làm sao lại có thể là một được? Vậy mà họ là một và sóng gió cuộc đời hay là số phận đã định sẵn biến một thiên thần thành quỷ dữ? Liệu quỷ có tâm hồn không và tâm hồn nó có chứa tình yêu không? Ðó là những câu hỏi khiến đầu óc tôi trở nên trống rỗng.   
Tôi nhớ lại một chuyện có thể nói là kỳ lạ, xảy ra với tôi. Ðể kể lại nó tôi phải thú nhận đã từng một lần ngủ với gái điếm. Ðó là hồi tôi bị bỏ lại một mình sau khi mẹ tôi qua đời. Tôi theo một ông anh họ về đằng ngoại đi làm thuê ở bến cảng H. Ban ngày chúng tôi làm đủ thứ việc kể cả mổ máy thứ gì đó đem bán, còn ban đêm tìm một chỗ kín gió lăn ra ngủ. ở đáy cùng của cuộc sống ấy tồn tại những luật lệ đơn giản, rõ ràng nhưng không kém phần nghiêm khắc. Ngoài công việc bốc vác, quét dọn thuê, đấm lưng cho bọn thủy thủ... Chúng tôi không được biết hoặc bén mảng sang địa hạt của những công việc khác. Vì thế suốt nhiều ngày chỉ có hai anh em tôi âm thầm đi, về.   
Dạo ấy trời thường đổ mưa định kỳ vào buổi chiều, kéo rả rích qua đêm để sáng hôm sau bầu trời lại quang quẻ. Ông anh họ tôi bắt đầu mất ngủ. Nằm cạnh tôi anh cứ trở mình liên tục, bụng luôn luôn căng cứng. Tiếng mưa khiến không khí buồn não nề. Có hôm anh họ tôi bắt tôi thức gần hết đêm để nghe anh kể chuyện, toàn chuyện tục tĩu.   
Một hôm, khi chúng tôi chuẩn bị đi ngủ thì xuất hiện một ả gái điếm. Trông ả khá bẩn thỉu, thậm chí phát buồn nôn bởi từ cơ thể ả tỏa ra một thứ mùi rất hôi hám nhưng ông anh họ tôi cam đoan ả là một phụ nữ đẹp và hấp dẫn nhất mà anh từng quen. Chúng tôi thỏa thuận trong khi ngồi xổm và trong khi ả gãi bụng sồn sột. Anh tôi bảo phải tính đến quyền lợi của tôi, vì thế ả phải hầu suốt đêm. Hai suất nhân hai.   
Ả hỏi:   
- Vị chi là bốn lần, cho được bao nhiêu?   
Anh tôi nóng lòng lắm nên hấp tấp nói giá. Tôi nhẩm tính mất toi một tuần è lưng khuân vác, xót ruột quá, có ý đánh tháo:   
- Ðấy là ý anh tôi. Tôi chỉ đồng ý một nửa mức giá thôi.   
Ả lườm tôi:   
- Chú nhóc ăn suất phụ mà cũng tinh tướng gớm nhỉ! Chim bằng ngần nào rồi? Liệu hồn chị nhét cả đầu vào đấy. - ả quay sang ông anh tôi - Cho thêm suất cháo gà lúc thay ca. Ðược thế thì đây cho tha hồ, không tính lượt, còn cứ cò kè thì đây cũng có chỗ rồi. Thà biếu không lão bảo vệ để sáng mai quét đường vãi vẫn còn lời hơn.   
Anh tôi bật chun quần phừn phựt, cuống lên:   
- Ai cò kè! Ðược, cứ thế vậy. Bắt đầu ngay chứ?   
- Bắt đầu lúc nào mà chẳng được. Nhưng đây cứ ăn chắc cho xin tiền trước.   
Anh tôi móc cuộn tiền mà anh khâu kỹ vào đũng quần đến nỗi những đồng tiền cuốn tít lại, đếm cẩn thận từng tờ. Tôi bù chỗ lẻ để ả khỏi phải trả lại. Ðếm đủ tiền, ả chui vào ổ của chúng tôi lăn kềnh ra, nằm dạng chân, dạng tay, bảo: "Anh em các vị tự bốc thăm nhé".   
Anh tôi thở gấp bảo: "Chú là phận em đành ăn thèm gánh nặng vậy. Ðạo lý từ ngàn đời vẫn thế". Tôi đáp: "Cổ nhân đã dạy chí lý như vậy, em đâu dám trái!".   
Trời vẫn mưa như vãi nước. Những ngọn đèn chiếu sáng, chảy ra nhão nhoét như những chiếc vú mướp, ướt át, lù mù... Tôi ngồi chờ bên ngoài, lòng hồi hộp như sắp được khám phá một bí mật lớn. Rất lâu sau ông anh tôi mới chui ra, mặt nở bung, cười toe toét:   
- Thật đáng đồng tiền. Ðến lượt chú.   
Tôi lẩy bẩy chui vào. Tay tôi sờ soạng trên lớp vải ẩm ướt và tưởng như khoắng phải vũng bùn thì cũng đúng lúc ả vồ lấy kéo tôi ngã sấp xuống. Một mùi kinh tởm xộc vào mũi tôi khiến tôi giãy giụa định thoát ra. Thấy tôi khịt khịt mũi, mụ quát:   
- Mày khinh tao à? Nước hoa của giời đấy đồ mũi lòi dom ạ. Ðể chị dạy cho mày một mẻ.   
Ả ghì tôi xuống, bóc như bóc khoai. Không cho tôi kịp định thần, ả giần tôi một mẻ tơi bời, miệng thở phì phì, nước bọt bắn tứ tung, hơi thở thối hoắc.   
- Tao đang đổ bệnh sang chú em đây. Những con tim-la sẽ phá tan đời trai trinh tiết của chú.   
Ả lộn một vòng, cưỡi lên tôi, cả khối thịt lùng bùng của ả như từng lớp sóng nhồi lắc tôi. Tôi chỉ cảm thấy phần dưới cơ thể tôi bị lún vào một vũng lầy lội. Tôi cứ nhằm ngực ả đấm thốc lên.   
- Mày bất kham hả? - ả bửa tôi ra - Tao ngắm mày từ hôm mày lớ ngớ thò mặt vào bến cảng này. - ả thở dữ dội. - Giãy đi cún con, tao đang thích đây - ả ấn tay vào yết hầu tôi bắt buộc toàn thân tôi phải gồng lên khiến ả hú hét khe khẽ. Thế là từ đó ả đều đặn ấn vào yết hầu tôi làm tôi tưởng vỡ cuống họng. ả rít lên the thé:   
- Tao ớn bọn dê già quá rồi. Tao chỉ thích loại lún phún lông như mày. Sướng không con?   
Tôi bị tung lên, bẹp gí xuống đều theo ý muốn của ả. Mọi cố gắng cưỡng lại của tôi đều vô ích. Ả sử dụng tôi như sử dụng một con ngựa non bắt tập phi.   
- Tao hồi trẻ cũng khá gái lắm, mày đừng tưởng. Ả vừa ngoáy mông vừa nói - Rồi một thằng chó nó lừa tao, bụng tao ễnh ra. Tao trốn đến một nơi xa xôi hẻo lánh, đẻ xong định vứt ngay cho lợn ăn nhưng lương tâm tao không cho tao làm. Thế là tao theo ma cô, ma cậu để lấy tiền nuôi cái nghiệp chướng. Bây giờ thì tim-la đến tận tim gan, lá lách rồi - ả rền rĩ đồng thời vò tôi như vò cục bột - Mày sao thế, xong rồi à? Ðừng ích kỷ thế cu con, tao chưa xong. - ả lại tiếp tục kể lể - Mày biết không, tao vừa trả thù được thằng chó ấy rồi. Tao chơi đã lắm. Tao thuê đàn em dắt con gái tao, tức cũng là con gái hắn đến cho hắn, bây giờ làm to lắm. Mày đoán ra chưa? Thằng dê cụ ấy vồ lấy, xơi ngay mà không biết hắn đang loạn luân. Tao chờ cơ hội vỗ vào mặt hắn sự thật ấy.   
- Ðồ mẹ chó! - Tôi nghiến răng - bà là quỷ cái chứ không phải giống người - Tôi lại đấm vào ngực ả và lần này tôi phải trả một cái giá nhớ đời: ả điên tiết kẹp chặt lấy tôi rồi cứ thế siết mạnh ngang lưng tôi khiến tôi càng phải ghì lấy ả.   
- Con ơi là con ơi! - ả nghiến ngẩm kêu lên. Tay ả giống như đôi gọng kìm khiến tôi tưởng gẫy vụn xương cốt - con ơi là con ơi, đã quá! - Ðến lượt tôi bám theo từng cơn thác lũ của ả, như con thuyền buộc phải nương theo sóng. Và cái điều kỳ lạ nhất trong đời tôi đã xảy ra. Nó xảy ra bất ngờ, y như sự lừa đảo. Tôi vừa thích thú, vừa ghê sợ, vừa thấy mình được nâng lên, vừa thấy mình bị dìm xuống đáy bùn đen, nơi từng dòng ánh sáng sền sệt, hắc ám bò ra như lũ rắn. Thoạt đầu tôi bấu chặt vào vai ả, đu người lên. Sau đó tôi cảm thấy cơ thể nhão nhoét, dính bết xuống trong một tâm trạng trống rỗng đến cực độ. Ðấy là bài học vỡ lòng làm đàn ông của tôi, được thụ giáo bởi một ả gái điếm.   
Nhiều năm sau này, cảm giác ghê tởm xen lẫn nỗi nhục nhã vẫn bám chặt lấy tôi, phụ họa với những nguyên nhân khác, đã giáng xuống đầu tôi đòn trừng phạt tai ác, khiến tôi luôn luôn thấy ô nhục trước bạn gái.   
Tôi nhớ sau khi bị hút kiệt sinh lực, tôi cứ nằm ở tư thế dính bết ấy, mặc cho ả vần vò thêm một lát rồi bỏ ra ngoài. Tôi lơ mơ thấy anh tôi bảo ả:   
- Bà vặt nó ghê thế!   
Tiếng ả:   
- Thế là tiền đã trao, cháo đã múc, sòng phẳng nhé. Vào xem nó thế nào, cậu ấm còn nguyên tuyết.   
Chúng tôi ngủ đến sáng bạch và chỉ thức giấc khi có tiếng huyên náo ở phía cầu cảng. Hai anh em tôi đau ê ẩm chạy theo mọi người về chỗ có đám đông. Ả điếm đêm qua vừa được vớt lên, bụng trương phềnh. Có người thấy lúc gần sáng ả ngồi khóc hồi lâu và không tin ả lại có thể khóc. Khám trong người ả thấy một chiếc nhẫn mặt ngọc cùng số tiền chúng tôi trả cho ả. Tôi tò mò và sợ hãi nhìn mặt ả lần cuối: Nó trắng bệch, mắt sưng húp. Tôi rùng mình nhớ lại lúc ả vừa lắc tôi vừa rên lên: Bây giờ thì tim-la đến tận tim gan rồi!   
Trở về chỗ ở, anh tôi bảo:   
- Hôm qua tôi ngồi bên ngoài, nghe hết. Thương chú quá! Hình như ả yêu chú đấy, kiểu như yêu một thằng con trai.   
... Mải nghĩ tôi không biết mụ Tú Bà đã về và đang đi đi lại lại phía bên ngoài. Cái cách mụ nắm chặt tay vào vạt áo, đi lại nôn nóng thế kia là mụ đang toan tính điều gì đây. Thông thường khi người đàn bà đã say quyền lực, thì họ coi những việc làm độc ác là bổn phận của họ.   
Bất ngờ mụ Cúc hét lên: "Ðồ chó! Nó cứ chờ đấy". Và mụ sầm sầm bước vào phòng. Dường như bấy giờ mụ mới lại nhớ ra đang có tôi còn ngồi đó, mụ hỏi như chưa hề gặp tôi:   
- Ai đưa thằng này vào đây?   
Tôi chưa kịp mở miệng thì mụ đã nói:   
- À, mày vẫn chờ tao à, đồ rỗi hơi - mụ chộp ống nói, nhấn từng số một, miệng vẫn lẩm bẩm:   
- Phúc cho mày đấy. A lô, cho gặp thằng Chột. Nó đi đâu à? Nếu nó đang ở âm ty thì thôi, còn không nội nhật hôm nay phải có mặt ở chỗ chị Cúc, nghe rõ chưa?   
Mụ dập máy tiếp tục suy tính. Chợt nhớ ra mụ ấn tay vào chiếc nút đỏ. Ngay tức khắc gã đàn ông lúc trước như chui từ dưới sàn lên, mặt lạnh như đồng, cúi đầu chờ lệnh.   
- Ðưa thằng này ra theo lối nó vào.   
Thằng đàn ông hất hàm ra hiệu cho tôi.   
- Khoan, mụ phẩy tay, à thôi, đi đi! Nhớ khám người nó xem.   
Thằng Mực - chính hắn - đưa hai tay nặn tôi từ cổ đến gót. Nó thọc tay vào túi tôi lôi ra bọc đồ lót, hỏi:   
- Cái gì đây?   
- Thứ này tôi mua ở cửa hiệu gần ngã tư.   
Thằng Mực tãi ra sàn. Mụ chủ nhìn thấy, bặm môi hỏi:   
- Mày mua đồ của phụ nữ làm gì? - Mụ dùng chân đá đá món đồ. Mày có vợ rồi à?   
- Tất nhiên là tôi phải mua cho ai đó.   
Mụ lồng lên như con bò cái bị điên:   
- Mày nói là mày đi tìm thằng bé đánh giầy nào đó, sao lại thủ theo đồ lót đàn bà. Thế mà tao cứ tưởng - mụ nghiến răng - Cút xéo cả đi cho khuất mắt tao.   
Thằng Mực bảo tôi nhặt món đồ lên rồi đẩy lưng tôi - như cái cách người ta đẩy một tên tội phạm - hướng ra lối đi. Tôi đi trước, gã lầm lì đi sau. Chợt mụ chủ gọi gã quay lại. Tôi cũng ngoái cổ nhìn mụ lần nữa và tôi thấy rõ những giọt nước mắt chảy thành vệt xuống sống mũi mụ. Tự nhiên lòng tôi dịu đi nỗi uất ức. Khi đuổi kịp tôi, thằng Mực - rõ ràng là khá lễ độ - bảo: "Bà chủ tôi đang có chuyện không vui, mong ông thứ lỗi".   
Khi ra tới phòng ngoài cùng, tôi thấy cô gái có tên là Thảo Miện, trong bộ váy trắng muốt và vì thế trông cô như một thiếu nữ con nhà đang chuẩn bị đi hội hơn là một gái bar. Tim tôi chợt thắt lại khi thêm một lần nữa tôi thấy nét tinh khiết tỏa ra từ cặp mắt buồn, hơi lo lắng khi nhìn ai đó của cô. Tôi cố bước chậm lại trong khi cô vẫn nhìn xuống. Lúc tôi đi đến cửa và ngoái lại thì tôi bắt gặp cặp mắt cô nhìn tôi. Cặp mắt mở to, vừa như có lỗi, vừa như trách móc. Tôi còn đang rối tơ vò bởi vô vàn phỏng đoán thì một chiếc xe sang trọng lướt nhẹ từ đâu tới, đỗ xịch trước mặt tôi. Cô gái mệt mỏi đứng dậy trong khi gã lái xe đã mở cửa đứng chờ sẵn. Cô uể oải vén váy bước lên xe, cố ý nhìn ra phía trước nhưng rõ ràng là để tránh khỏi phải nhìn tôi. Cửa xe sập lại. Chiếc xe lướt nhẹ đi và không hiểu sao tôi cứ đứng nhìn hút theo, hy vọng cô gái sẽ ngoái lại. Bởi vì tôi thấy rõ cặp mắt cô nói với tôi: "Hãy thứ lỗi cho em!". Tôi ngơ ngẩn như người vừa bị cướp trên tay một vật quý giá. Khi tôi nhìn quanh thì không thấy thằng Mực đâu. Ngay lập tức cái cảm giác bị một con thú, lông óng mượt đang nấp rình ở đâu đó lại bủa vây lấy tôi. Nó có thể nhảy xổ ra, xé tan tôi thành từng mảnh. Tôi hiểu rằng ngoài sức mạnh của công lý, luôn luôn tồn tại những mãnh lực của bóng tối. Chính những mãnh lực đó ấn bẹp con người xuống, dồn đuổi họ tới chân tường trước khi hủy diệt họ. Dường như mỗi số phận đôi khi giống như một con rối nối với một sợi dây, được điều khiển bởi những cỗ máy giấu trong bóng tối. Ðấy là nơi khán giả không được vén màn lên hoặc bước chân vào để không cảm thấy cuộc đời là một sân khấu. Bỗng nhiên có một liên tưởng bất ngờ và ngay tức khắc rối mù rối mịt trong đầu tôi: đầu kia của sợi dây, sau khi xuyên qua một chuỗi các sự kiện tôi vừa chứng kiến, rất có thể dẫn thẳng tới cái chết của thằng bé đánh giầy?

**Tạ Duy Anh**

Đi tìm nhân vật

**Chương 4**

Mất đứt nửa buổi sáng và tôi thấy mệt mỏi quá chừng. Tôi đi dọc hè phố, tâm trí lỏng lẻo. Một đám đông cứ ngày căng phình rộng ra, ùn lại trước mặt tôi. Mọi người hỏi nhau rối rít mà không thấy ai trả lời.   
- Từ bao giờ? - Một gã đàn ông hỏi một chị phụ nữ.   
- Từ bao giờ? - Chị này hỏi một người khác.   
- Từ bao giờ? - Ông già cạnh tôi giật áo một bà nội trợ.   
- Cái gì từ bao giờ? - Bà này hất tay một cách khó chịu.   
- Có chuyện gì thế? - Tôi tò mò hỏi một cô bé.   
- Chính cháu hỏi đến ba câu "có chuyện gì thế" mà chưa biết có chuyện gì đây.   
- Vậy theo cô thì có chuyện gì? - Một người xen vào, giọng cau có.   
- Chuyện gì, với bác, là chuyện gì? - Cô bực tức đáp lại.   
- Thật khủng khiếp!   
Mọi người đổ xô sự chú ý vào người vừa từ giữa đám đông len ra.   
- Có chuyện gì thế?   
- Từ bao giờ?   
- Một hay hai?   
- Tình nhân hay vợ?   
- Mất bao nhiêu?   
Các câu hỏi tới tấp tuôn ra.   
- Kinh khủng quá! - Người ban nãy xốc lại áo và trong khi mọi người đang háo hức chờ câu trả lời của anh ta thì có ai đó lại len từ trong ra, miệng hét to: "Tránh ra cho tôi nhờ!". Khiến tất cả lại quay về phía anh ta.   
- Có ai việc gì không?   
- Chết hẳn chưa?   
- Ðể yên cho người ta ra đã.   
Nhiều người lặng lẽ quan sát và khi không hy vọng biết được điều gì, lặng lẽ bỏ đi. Trong khi đó những người mới đến đều nhớn nhác như biết chắc có chuyện gì, như bí mật đang do họ nắm giữ. Cuối cùng tôi cũng túm được áo một người vừa cán bừa lên mọi người để thoát ra.   
- Có chuyện gì thế hả anh?   
Gã bực tức quát vào mặt tôi:   
- Ông không thấy người ta nói đấy à?   
- Trời ơi! - Giọng một phụ nữ kêu thất thanh - nó cắt bóp của tôi rồi.   
Ðám đông trở nên hỗn loạn:   
- Bắt lấy thằng ăn cắp!   
- Bắt lấy nó.   
- Bỏ tay tôi ra.   
Chỉ cứ thấy từng đợt co vào, giãn ra, mặt ai nấy đều bừng bừng. Người vừa kêu bị cắt bóp lăn ra đất cào cấu, kêu trời kêu đất. Mọi người nhanh chóng tản ra vì không ai muốn mình bị nghi là kẻ ăn cắp hoặc phải trở thành nhân chứng. Người mất tiền là một chị từ nhà quê ra. Chị xót của nên cứ giãy đành đạch, xé quần xé áo khiến mọi người chuyển từ lo lắng sang thương xót rồi sang buồn cười và khi quần chị bị rách toang một miếng thì không ít người khoái trá. Tình cảm sau cùng mà chị nhận được ở mọi người là sự bực tức, một vài người nguyền rủa chị. Mệt quá chị ngồi xõa tóc, nấc từng cơn và thỉnh thoảng lại lào phào kêu trời.   
Anh chàng bẳn gắt với cô gái lúc trước, giờ đây để ý thấy cô xinh đẹp vội mon men đến cạnh.   
- Lúc nãy tôi nổi cáu vô lý với cô, xin được thứ lỗi.   
- Này anh - Cô gái tỏ ra đại lượng - rút cục thì vì chuyện gì mà mọi người dồn đống lại để đến nỗi có người khốn khổ thế kia - Cô chỉ vào chị phụ nữ mất tiền lúc này đang trắng dã cặp mắt nhìn mọi người.   
- Cô ơi - anh chàng này nhăn nhó kêu lên - Cô xinh đẹp thế kia biết những chuyện kinh thiên động địa làm gì cho nó chóng già. Cố mà giữ mình là hơn.   
Anh chàng nháy mắt bỏ đi. Cô gái lườm anh ta một cái rồi cuống quýt hỏi một người khác.   
- Bác ơi, rút cuộc thì chuyện gì đã xảy ra?   
- Ô cái cô này! - Ông ta tỏ vẻ khinh bỉ kêu lên - cô còn hỏi có chuyện gì!   
Ông này khệnh khạng quay đít, thay cho câu "Ðồ con gái thối thây" và bỏ đi.   
Cô gái đâm hoang mang, nửa muốn bỏ đi, nửa cứ muốn biết nguyên nhân của tấn thảm kịch kia - Cô luôn luôn thương xót người đàn bà mất tiền. Lúc này chị ta đã hóa điên đang ngồi xếp lá rụng lại rồi cười ré lên. Mọi người chỉ dừng lại ngó nghiêng như người ta xem một con khỉ làm trò, rồi vội bỏ đi.   
- Bác ơi...   
- Chị ơi...   
- Anh ơi...   
Cô gái níu bất cứ ai đi qua chỗ cô để hỏi "rút cuộc thì vì chuyện gì" nhưng ai cũng tỏ thái độ, hoặc nghi ngờ, hoặc lấy làm lạ với cô mà không ai trả lời. Cuối cùng mới có người tỏ ra quan tâm, nhưng sau khi làm cho không chỉ cô gái hồi hộp, ông hỏi nhỏ:   
- Theo cô thì rút cuộc chuyện gì đã xảy ra?   
\*  
  
Tôi tìm vào một quán nước, nơi mọi người đang bàn tán sôi nổi về người đàn bà bị cắt bóp và câu chuyện đã đi xa tới mức tôi là người chứng kiến cũng đâm ra hoang mang. Chị mất bóp đã nhanh chóng được cấp cho một cái tiểu sử hấp dẫn và không ít bí hiểm. Người này cam đoan đã gặp chị ta ở đâu đó, người kia thì cả quyết chị có chân trong một băng nhóm buôn phụ nữ. Cuối cùng chị là nhân vật chính của một thiên tình sử tay ba lâm li, nghe nói chị đã từng vứt đứa con mới đẻ vào thùng rác, sau đó bị một con chó tha cái đầu chạy nhông nhông trên hàng chục dãy phố. Một vài người khép chị tội làm mất an ninh đường phố, chẳng hạn như đám xô xát lúc trước, bao nhiêu người mất giầy, bao nhiêu người trầy da, sai khớp. Ðến đây câu chuyện hướng vào bọn trẻ đánh giầy. Cô chủ quán, sau khi làm đồ uống cho tôi, lui vào chỗ của cô ngồi tỉa lông mày, thấy nhắc đến bọn đánh giầy thì nói góp vào:   
- Các bác, các anh cứ yên trí, không có một thằng bé đánh giầy nào dám bén mảng vào đây đâu.   
Nhưng đám đông đã chuyển đề tài sang một loại thuốc kích dục và cười hô hố. Tôi cầm cốc nước lại gần cô chủ quán, lân la bắt chuyện.   
- Bọn trẻ đánh giầy hay quấy nhiễu cô lắm à?   
- Ruồi nhặng thế nào thì chúng nó thế ấy. Một lũ lưu manh - cô vẫn vừa tỉa vừa nói, không ngẩng lên.   
- Nhưng chúng nó thì làm gì được ai?   
Cô chủ quán nhìn tôi tỏ ra kinh ngạc, đúng hơn cô muốn lo sợ thay cho tôi.   
- Thế anh không biết gì về chúng à? Toàn là những đứa dám cầm dao đâm người cả đấy.   
- Cô nói nghe hãi thế?   
Cô chủ quán thôi không tỉa lông mày nữa, quyết làm cho tôi sáng mắt ra.   
- Anh tưởng em nói xấu chúng nó à? Vừa mới hôm kia một thằng cầm dao lá lúa xỉa một ông khách, chết không kịp kêu.   
Trống ngực tôi đổ dồn:   
- Hôm kia? Cô có biết nó xảy ra vào lúc mấy giờ không?   
- Lúc đó... nếu không phải buổi sáng thì chắc chắn là buổi chiều! Hình như buổi chiều nếu lúc đó không phải buổi sáng.   
- Cô có biết nơi xảy ra chuyện đó không?   
- Cách đây độ ít trăm mét...   
- Ðã đến chỗ cửa hiệu Hơn cả sự gợi cảm chưa?   
- Ðại loại... quãng đó, chếch về phía ngã tư thì đúng hơn. Con bạn em chắc chắn biết rõ hơn.   
- Bạn cô ở đâu?   
- Chính là chủ cửa hiệu bán đồ của chị em mà anh vừa nói.   
- Cô ấy là bạn cô? - Tôi muốn biết chắc chắn.   
- Bạn thân là khác.   
- Cô ấy được đấy chứ!   
- Anh quen nó à?   
- Tôi chơi với chồng cô ấy - Tôi nói dối.   
- ái dà! - Cô chủ quán kêu lên - Thế thì anh thuộc giới có máu mặt đấy.   
- Sao cô biết? - Tôi tung hỏa mù.   
- Anh chồng bạn em thì em còn lạ gì! Anh ấy suốt ngày chơi điện tử mà điều hành cả một đường dây làm ăn xuyên quốc gia đấy.   
- Anh ta có tật hay e hèm... - Tôi thăm dò, đồng thời để củng cố lòng tin của cô chủ quán về mối quan hệ giữa tôi với gã e hèm.   
- Ðúng. Nhưng anh thân với anh ấy thế mà không biết vì sao anh ấy hay e hèm à?   
- Theo cô thì vì sao?   
- Khi anh ấy tìm cách hạ đối thủ nào đó anh ấy thường chơi trò đấm bốc, tâm trí tập trung vào màn hình. Khi anh ấy tìm ra một ngón đòn anh ấy thường e hèm, tín hiệu của sự đắc ý.   
- Chứng tỏ cô biết rất sâu về họ?   
Cô chủ quán cười thay cho lời xác nhận và nói thêm:   
- Mỗi lần anh ấy e hèm là một địch thủ ngã gục bởi một đòn chí mạng. Bạn em bảo những lúc ấy không một ai trên đời có thể làm anh ấy rời được chỗ ngồi trước màn hình. Ngoài những chuyện đó ra, chúng nó kín như huyệt chôn người ấy.   
- Làm ăn mà cô...   
- Nhưng mà, anh đừng cho em là tò mò nhé, chúng nó là vợ chồng thật hả anh?   
Tôi làm bộ ngạc nhiên:   
- Ô cái cô này, sao cô lại hỏi thế?   
- Bởi vì, cô chủ quán nghĩ ngợi, chưa bao giờ em biết thực chất chúng nó quan hệ với nhau như thế nào. Có bận con bạn em nửa đùa nửa thật hỏi, muốn giết một thằng đàn ông khi nó đang làm tình với mình thì cắm kim vào đâu là dễ phi tang nhất.   
- Cô bảo sao với cô ấy?   
Cô chủ quán đỏ mặt.   
- Em bảo không bao giờ nên giết một người đàn ông khi họ đang làm tình, nhất là lại với mình. Còn muốn giết họ thì thiếu gì lúc. Mắt họ có nhìn thấy gì đâu - cô nhìn tôi cười - Anh uống có ngon không?   
- Rất ngon! Nhất là khi nghe cô nói chuyện.   
- Nhưng anh thấy em nói có đúng không? Em đoán thể nào một trong hai đứa cũng thủ tiêu nhau.   
- Cô hay bi kịch hóa vấn đề quá đấy.   
- Vâng, tính em thế. Cứ hay ám ảnh về chuyện giết chóc.   
- Tôi đang cần sự ám ảnh đó của cô đây. Cô kể tiếp chuyện thằng bé giết ông khách nào đó đi. Cụ thể chuyện xảy ra như thế nào?   
- Có đúng em vừa nói với anh là hôm kia không nhỉ. Nếu không hôm kia thì cũng chỉ sau trước một ngày. Nhưng đúng là hôm kia. Ðể em xem nào, hôm kia, hôm kìa, hôm qua... Chắc chắn không phải hôm qua còn hôm kia thì... không, chính xác là hôm kia. Ðúng rồi, đúng rồi anh ạ, hôm kia, tức là cách hôm nay một ngày, à hai ngày. Thôi, cứ cho là hôm kia đi, bởi vì hôm kia, hôm qua hay hôm kìa thì cũng thế. Nhưng mà em vẫn cho là hôm kia, bởi chả lẽ lại là hôm qua. Theo anh thì hôm nào là đúng hơn cả. Vâng, hôm kia, lần này thì em cam đoan, lúc đó, nếu là buổi chiều thì có lý hơn, hình như đúng là buổi chiều, em đang ngồi, đúng rồi, như đang ngồi với anh thế này, chỉ có điều ông khách hôm đó không được lịch sự như anh, ông ta phả cả hơi rượu... thật kinh khủng, bởi vì trước đó ông ta vừa ăn thịt chó, anh biết thịt chó nó dính vào răng nó nặng mùi thế nào chứ. Thế mà ông ấy ợ cả vào mặt em, rõ ra là vô ý, lại còn giở giọng ỡm ờ, đáng ghét. Em sợ hơi đàn ông sau khi uống rượu lắm. Nó khiến mất hết cả hứng. Nhưng mà vì ông ta là khách, lại vào loại có máu mặt, nên em cố chịu đựng. Anh vừa hỏi em cái gì nhỉ?   
Tôi kiên nhẫn nhắc lại:   
- Về chuyện thằng bé đánh giầy đâm chết ông khách.   
- Kể ra anh hỏi em chuyện khác thì hơn. Thiếu gì chuyện để một người đàn ông hỏi một người đàn bà. Nhưng thôi, anh, cũng như thượng đế của em, đã muốn biết thì em chỉ còn cách là chiều theo thôi. Ðúng đấy anh ạ, mọi người gọi nhau ầm ĩ cả lên, chính mắt em trông thấy mà.   
- Cô có đến tận nơi không?   
- Nếu lúc đó anh có mặt, giả dụ cũng ngồi thế này mà nghe nói có chuyện đâm chém, thì anh có muốn em bỏ anh ngồi lại để đến tận nơi có máu me không? Vả lại em sợ máu lắm, trong khi đó thấy bảo máu xối ra lênh láng cả mặt đường.   
- Có bắt được hung thủ không?   
- Thế thì anh chưa biết gì về bọn đánh giầy rồi. Chúng nó là quỷ đầu đen, có giời tìm được, nhất là khi nó biết người ta tìm để bắt nó.   
Chúng tôi tạm dừng câu chuyện vì có một vị khách bước vào. Chị hỏi mua một cốc nước cam và qua cách ăn nói thân mật tôi đoán chị là khách quen. Vừa xay đá, như chợt nhớ ra, cô chủ quán hỏi:   
- Chị Quyên này, có đúng là hôm kia - cô quay sang tôi - anh nhỉ? Có chuyện đâm chém nhau ở quãng gần ngã tư không?   
- Cô nhớ cho ít đường giùm tôi? - Chị khách lưu ý cô chủ quán về yêu cầu của mình. Chị liếc tôi một cách thăm dò rồi nhìn ra đường.   
- Có đúng không chị? - Cô chủ quán nhắc lại câu hỏi.   
- Ôi dào! Ngày nào chúng nó chả đâm chém nhau. Mà tôi làm gì có thời gian để quan tâm đến chuyện thiên hạ, cô thích thì tự tìm hiểu lấy.   
- Chính xác đấy anh ạ - Cô quay sang tôi mặc dù không hiểu cô bảo cái gì chính xác.   
- Tôi nói cho cô biết - chị khách nói bằng thứ giọng của người hiểu đời - Cô bán hàng thì cứ biết bán hàng, đừng có rỗi miệng. Nhỡ ông đây là công an đi điều tra thì cô thành nhân chứng là cái chắc. Cô thích mua việc à?   
Cô chủ quán hơi rùng mình, nhìn nhanh tôi, mặt tái đi.   
- Khổ, tính em nó thế - Cô tìm cách thoát khỏi vai trò nhân chứng - Nghe khách hàng kể lại là cứ toe toe nói chứ kỳ thực em có đi đâu ra khỏi quán - Cô lại liếc tôi, tỏ ra ân hận vì đã trót mau mồm mau miệng.   
- Cô chủ quán này - tôi nói khi vị khách đã mang nước cam sang dãy ki-ốt bên kia đường - cô đừng sợ bởi vì tôi biết câu chuyện cô vừa kể diễn ra khác cơ.   
- Ðã bảo em cũng chỉ nghe nói thôi mà, mỗi người một phách.   
- Sự việc hình như là thế này, người bị đâm chết là thằng bé đánh giầy...   
- Trời đất ơi! - Cô vờ kêu lên - Có lẽ nào lại thế, kẻ nào mà nhẫn tâm đến vậy.   
Tuy làm như bị sốc nhưng tôi thấy rõ cô thở ra nhẹ nhõm:   
- Anh kể đi, kể tiếp đi. Có lẽ sự việc như vậy hợp logic hơn, bởi vì dù sao thằng bé đánh giầy cũng chân yếu tay mềm, dễ gì cầm dao đâm được vào người khác. Thế rồi sau thì sao hả anh?   
- Sau đó người ta đưa nó vào bệnh viện. Từ bệnh viện người ta đưa nó vào nhà xác rồi từ đó người ta đem nó đi chôn - Tôi thao thao một cách giễu cợt.   
- Sự việc ắt phải thế! - Cô chia sẻ với tôi - nhưng mà thôi anh ạ, người ta đều có số cả. Chẳng hạn như em suốt đời không chừa được cái tính cứ thấy ai khổ là y như rằng nước mắt lại chảy ra - Cô mếu máo quay đi - Anh thông cảm cho em nhé. Em là đàn bà...   
Nhưng khi ra đến cửa và bất ngờ quay lại, tôi thấy rõ mắt cô ráo hoảnh, giấu sau kẽ tay, nhẹ nhõm vì đã tống khứ được tôi đi.   
\*  
  
Loáng thoáng có những cặp mắt nhìn trộm tôi. Khi tôi đi qua dãy ki-ốt, tôi nghe thấy những lời bàn tán không nhằm vào ai cụ thể nhưng tôi tin chắc đối tượng mà họ bàn đến là tôi.   
- Nhiều dấu hiệu đáng ngờ lắm.   
- Cớm đứt đuôi đi rồi!   
- Cớm cái cục cứt! Chắc vô công rồi nghề.   
- Hắn săn tin như quạ săn xác chết ấy.   
- Trông da dẻ hắn như đàn bà thế kia, làm ăn quái gì.   
- Hay là hắn bị tâm thần?   
Một chị trung niên, mắt xanh mỏ đỏ, cố ý nói to:   
- Ở chỗ nhà này có một gã chuyên đi thóc mách chuyện vỉa hè. Thoạt đầu mọi người tưởng cá chìm cá nổi, hóa ra là một gã mắc bệnh thị dâm. Gã độc rình đàn bà đi ỉa, đái hoặc tắm... để dán mắt vào... rồi một tay tóm cái của nợ và chỉ thế thôi.   
Tất cả cười ré lên và cùng đưa mắt nhìn tôi.   
- Kể tiếp đi! Hay là nó "chụp" cái của bà rồi?   
- Riêng của tao, cho thoải mái. Mày hỏi hắn xem nếu hắn thích để tao...   
Tiếng cười lại rộ lên và vẫn châu vào tôi.   
- Tâm thần đứt đuôi đi rồi! - Tiếng thì thào phía sau lưng tôi.   
- Suốt từ sớm đến giờ hắn cứ lân la, như thằng ăn cắp ấy, chỉ hỏi độc một câu về thằng bé đánh giầy nào đó. Thời buổi này người ta làm gì mặc kệ người ta, chỉ có tâm thần mới đi quan tâm một cách rỗi hơi.   
- Thế thì còn nghi ngờ gì nữa, điên là cái chắc. Này, báo cho bảo vệ sớm đi.   
- Có thằng điên nhiều khi cũng vui. Dạo trước chả có thằng nghiện đồ lót đàn bà, lúc nào cũng nhai một cái như chó nhai giẻ ấy, trông không nhịn được cười.   
Tôi vô tình đưa tay giữ gói đồ.   
- Hắn thủ cái gì trong túi ấy? - một giọng hỏi thì thào.   
- Ðiên ơi! - Ai đó gọi khe khẽ - Ðiên à!   
- Nó mà quay lại đòi tụt quần thì mày chết.   
Tất cả lại ré lên cười, đấm lưng nhau thùm thụp.   
Những lời đồn thổi về tôi nhanh chóng lan truyền khắp khu phố G, như bất cứ câu chuyện vỉa hè nào, đến nỗi tôi đi từ đầu phố đến cuối phố, đã kịp có một tôi khác. Ngay lập tức một gã điên điên nào đó trở thành đề tài cho những câu chuyện phiếm ở chỗ này, cho những lời bàn tán đầy lo lắng về một kẻ lạ mặt điên khùng cần cảnh giác ở chỗ khác. Cũng ngay lập tức tôi bị thêu dệt đến mức không ai còn nhận ra tôi nữa. Bằng chứng là có chỗ họ kéo tôi vào để cùng cho ý kiến xem nên xử lý thế nào về trường hợp gã điên vật vờ kia. Thế là tôi tha hồ nghe người ta nói về tôi mà không sợ bị ai nhận ra "cái gã điên điên ấy" chính là tôi.   
Gần trưa tôi thấy mấy người đang cãi nhau - trước một cửa hiệu bán đồ trang sức. Chỉ nghe qua tôi đã biết ngay vẫn chủ đề "một kẻ rất lạ"; "một gã tâm thần"; "một thằng chuyên đi nhìn trộm chị em"...   
- Chú thanh niên có nghe người ta nói gì thêm về gã điên điên không? - Một chị níu tôi lại.   
- Tôi đang có nhiệm vụ tìm hiểu hắn đây.   
- Chú là nhà báo à? - Mắt chị sáng rực.   
- Sao chị biết?   
- Ðúng chú là nhà báo rồi - Chị nắm tay tôi - mời chú vào đây đã, mặc xác đứa nào điên cứ việc điên. Mà nói chú bỏ quá, tìm người không điên bây giờ mới khó chứ, phải không chú.   
Tôi theo chị ta vào trong cửa hiệu, bỏ mặc đám người tiếp tục kể đủ thứ chuyện lạ về "gã điên điên".   
- Chú ngồi xuống đây. Chà, nhà báo có khác, thư sinh lắm - Thấy tôi để ý nghe những lời bàn tán, chị kéo tôi hướng về phía chị:   
- Chú đừng nghe chuyện ấy cho thêm điên đầu. Chả là sớm nay ở khu phố này xuất hiện một gã đàn ông cao to, mắt sâu râu rậm, cứ lẩm bẩm chuyện giầy dép, chết chóc gì đó, khiến mọi người lo lắng. Nhưng mà có một thằng điên thì sợ quái gì. Chú làm cho tờ nào?   
Tôi đáp lấy lệ:   
- Cho vài tờ.   
- Nhà báo thời buổi này thì nhất rồi.   
- Chị nghĩ thế à?   
- Chú tưởng tôi không biết chắc? Giết chóc, lừa đảo, đĩ bợm, kiện tụng nhau suốt ngày thế này... làm gì báo bán chả chạy.   
Tôi ngồi im. Tôi thấy thích thú khi nghe người khác nói về nghề nghiệp của mình - mặc dù tôi xin nói thật, tôi thuộc dạng nhà báo không được ai thừa nhận, nghĩa là loại tép riu.   
- Cứ như chúng tôi đây - chị tiếp tục - nhất định phải có giết người, thắt cổ, trầm mình, nhảy lầu, tẩm xăng đốt nhau, tình già tình trẻ, bố ngủ với con dâu, hiếp dâm lừa đảo gì đó in lên báo, thì chúng tôi mới mua. Mình mất đồng tiền cũng phải có cái đáng đọc chứ.   
Chị ta đặt trước mặt tôi một lon bia lạnh đã bật nắp.   
- Chú đi viết bài, có được nhiều tiền không?   
- Cứ như chị nói thì chúng tôi vớ được của còn gì!   
- Cũng chả kém! - Chị tỏ vẻ lọc lõi - thị trường chữ nghĩa đang sôi động nhất đấy. Nhưng mà tôi hỏi khí không phải, chú đang đi làm hay đi chơi?   
Tôi đáp thật thà:   
- Tôi đến đây... vì nghe nói mới có vụ giết người, chị có...   
- Chú ơi, ngày nào ở cái khu phố này chả có vài vụ đâm chém, cướp giật. Chú đừng hỏi tôi bởi vì triết lý làm ăn của chúng tôi là ai biết việc người nấy. Thủ phạm giết người, hãm hiếp... đã có công an, tòa án. Cũng phải có việc cho họ chứ? Nếu chú lặn lội đến đây chỉ cốt viết được bài báo kiếm tiền nhuận bút, thì tôi có việc khác cho chú, chẳng tốn một tí sức mà thu nhập không xoàng đâu.   
Tôi chán nản nhìn ra ngoài đường, nơi cái nóng đang bốc ngùn ngụt.   
- Chú đồng ý chứ?   
- Ðồng ý cái gì ạ?   
- Thôi được, tôi không khách khí nữa. Tôi có một căn hộ ở mặt đường, đúng hơn căn hộ này thuộc quyền thừa kế của chồng tôi nhưng hiện tại vợ chồng đứa em anh ấy đang ở. Lúc ông cụ bố chồng tôi mất không kịp viết di chúc, do cụ đột tử - thế có hại chúng tôi không chứ! Liệu chú có giúp chúng tôi thực hiện quyền sở hữu chính đáng của mình không?   
- Chuyện anh em ruột rà, tốt nhất là các vị thương lượng với nhau.   
- Chú nói mà tôi muốn vỡ ruột vì anh em ruột rà gì với cái loại ấy - Chị nghiến răng - chẳng qua chưa giết được nhau thì phải chịu đó thôi.   
- Nhưng tôi thì làm gì được?   
- Chú cứ nhận lời giúp tôi đi sẽ thấy nó đơn giản thôi. Chú chỉ cần gặp nhà tôi sẽ biết việc cụ thể. Chỉ mong chú giữ kín cho.   
Tự dưng tôi nảy ra ý nghĩ thử phiêu lưu một chuyến. Tôi quệt mép đứng dậy:   
- Chị cho thời gian và địa điểm đi.   
- Trời ơi, thế là chú đồng ý rồi - chị ta cuống lên - Chú cứ ngồi xuống đã, để tôi hỏi anh ấy ngay bây giờ.   
Chị ta nhấc máy điện thoại, nói thì thào gì đó và lát sau quay ra, tươi cười:   
- Mười lăm phút nữa xe đón chú - Chị nói như ngã giá hàng. Chú nhớ là giữ kín cho.   
Tôi xem đồng hồ theo thói quen. Chị ta lạnh lùng, bảo:   
- Chú không được sốt ruột. Nhà tôi không thích người ngồi nói chuyện mà cứ xem đồng hồ đâu.   
- Chỉ là thói quen thôi.   
- Chú phải bỏ! - Chị ta ra lệnh bằng một thứ uy quyền nào đó - Tôi cũng nhắc chú luôn điều này, chú phải coi như mọi chuyện do tôi bày ra, anh ấy chỉ chiều theo thôi. Tôi không muốn nhà tôi có cảm giác là anh ấy nhúng tay vào việc này. Vì thế nhà tôi sẽ gạt những đề nghị của chú đi nhưng chú phải hiểu ngầm là việc đó sẽ được thực hiện bởi chú và tôi.   
- Nghĩa là phải làm sao để anh ấy không biết gì về việc này, dưới con mắt thiên hạ?   
- Thế là chú nắm được công việc rồi đấy. Cứ thế là ăn tiền! - Chị ta nói với nhiều ý nghĩa - Tôi dặn thêm thế này: Chú chưa biết mặt nhà tôi vì thế khi gặp nhau anh ấy sẽ là người đưa tay ra trước. Chú phải làm động tác cúi thấp, vồ tay anh ấy bằng cả hai tay để nhà tôi có cảm giác chú đến để nghe sai bảo.   
Tôi lim dim nghe thụ giáo, chị ta vẫn cảm thấy chưa yên tâm.   
- Tôi muốn chú nhớ cho, tuy rằng tôi tìm chú trước nhưng với nhà tôi chú phải tỏ cho anh ấy hiểu rằng chú thấy một việc bất công và có bổn phận phải chiến đấu để bảo vệ lẽ phải, không chỉ cho chúng tôi mà cho xã hội là chính.   
Có tiếng còi xe, tôi đứng dậy - cảm giác của người sắp vào tận hang ổ của một con ác thú mang bộ mặt người khả ái. Người đàn bà vẫn tranh thủ bồi thêm cho tôi những kiến thức cần thiết:   
- Trong khi nói chuyện nhà tôi thường ngoáy mũi, móc răng... đó là thói quen của anh ấy, mong chú thông cảm. Và điều này nữa - chị nói gấp gáp - thể nào nhà tôi cũng coi chú như một người đến quỵ lụy xin xỏ cái gì đó - Ðây cũng chỉ là thói quen thôi nhưng trong trường hợp này tôi muốn thói quen ấy của chồng tôi được tôn trọng tuyệt đối, nghĩa là chú không được tỏ ra mình đang quan sát. Chú chỉ nghe, cười và gật đầu là đủ rồi - Chị ghé tai tôi - với anh ấy chú là con rể bà dì tôi.   
Chị giơ tay nhiều ngụ ý khi tôi đã ở trên xe. Suốt dọc đường gã lái xe không mở miệng. Thỉnh thoảng gã liếc nhìn tôi qua gương. Mặt gã như được vạc bằng rìu từ một cục gỗ lim. Gã lái xe một cách nhàn nhã, điệu nghệ. Nhiều lúc tôi thót tim vì đinh ninh xe của gã đè lên ai đó. Nhưng mặt gã không thay đổi mảy may khi đánh tay lái lượn qua. "Thần kinh gã chắc phải bằng thép" - tôi thầm nhận xét. Nhưng tôi cũng nhận ra ngay đó chỉ là nguyên nhân mang tính kỹ xảo. Cái chính là gã hoàn toàn thoải mái, cái thoải mái của kẻ có vô số quyền lực, không thể bị vấn tội. Nghĩa là trước mặt gã chỉ có con đường cho xe của gã, còn thì không có bất cứ vật cản nào khác (bởi vì bất cứ vật cản nào cũng là phi pháp), mọi người phải liệu đường mà tránh, như loại trước cho mình một tội lỗi.   
Xe dừng lại đột ngột ngay trước một tòa nhà có rào chắn xung quanh. Sự im lặng gần như tuyệt đối khiến tôi đâm ra nghi ngờ cảm giác của mình. Tôi cứ ngồi yên trong xe khiến gã tài xế phải giục:   
- Ðến rồi!   
Sau đó gã ngồi ôm vô lăng, coi như không có tôi hoặc tôi làm gì, với gã cũng không quan trọng. Tôi bước ra khỏi xe bằng cái tâm lý của kẻ bước ra pháp trường, một tiếng động nhỏ, một chiếc lá rụng cũng thấy ghê rợn. Tôi hiểu rằng tôi sẽ phải xoay sở lấy và ngay tức khắc một nỗi sợ vô hình lại bủa vây lấy tôi. Bất cứ chỗ nào tôi cảm thấy cũng có thể xồ ra một con thú hoặc một tai họa nào đó, trong khi tôi như kẻ bị tước toàn bộ vũ khí và quyền được cầu viện chân lý. Khi đứa bé chui từ trong bụng mẹ ra nó khóc thét lên bởi bị ném vào một thế giới đầy rẫy tai ương, hiểm họa. Ðó là nỗi sợ bị ruồng bỏ và nó sẽ ám ảnh trở lại khi con người có cảm giác một mình đối mặt với cái thế giới không biết chứa trong đó những gì nhưng có thể nghiền nát họ. Tương tự như thế, tôi chưa biết điều gì chờ tôi sau cánh cửa im lìm kia. Nhưng tôi tự biết tôi phải làm gì. Giống như một người đã cưỡi lưng cọp, chỉ còn cách là kẹp chặt vào bụng nó, ghìm đầu nó xuống.   
Tôi lấy hết can đảm đẩy tấm cửa sắt và nó từ từ há ra như miệng con quái vật. Tôi lọt được vào bên trong và để chứng tỏ mình rất bình tĩnh, tôi cẩn thận khép cửa lại. Bây giờ mới là lúc tôi thấm thía đến tận tim gan một trò chơi ngông. Tôi cố tự an ủi rằng tôi là một kẻ vô tội, một người có uy tín xã hội nhất định. Nhưng khi bước một mình trên hành lang chưa biết sẽ dẫn mình đi đâu, đầu gối tôi cứ muốn díu vào nhau. "Ta sợ gì nhỉ, có gì nguy hiểm đâu?" - Tôi tiếp tục tự trấn an. Tuy thế, nếu được, tôi sẽ bỏ chạy thục mạng, chạy thật xa cái nơi này, bất chấp cả sỉ nhục. Những gì từng cho tôi sự can trường, sức mạnh, lòng tin... đều không còn ý nghĩa gì nữa. Bản thân tôi là sự vô nghĩa hiển nhiên nhất. Nó vô nghĩa vì nó không tồn tại, nó vô nghĩa vì mọi ý nghĩ đều bị bóp nát mủn khi chưa kịp hình thành và cảm giác rõ nhất là không có gì vô nghĩa hơn khi bước chân vào cái tòa nhà này.   
- Chào cậu!   
Suýt nữa thì tôi co giò chạy nếu ngay lúc đó tôi không nhìn thấy ông ta cười rất tươi ở đầu trên của cầu thang. Ông ta nhìn tôi bước lên từng bước một, không có vẻ gì của người cao trọng. Trong khi đó tim tôi đập như gõ trống.   
Tôi đã ở rất gần ông ta, một người đàn ông nhỏ thó, nhỏ lắm, chỉ nhỉnh hơn con khỉ một chút. Mặt ông ta y như quả dưa bở, trán nhẵn bóng. Ông ta mỉm cười ngắm tôi từ đầu đến chân, nét mặt phơi ra toàn bộ sự tăm tối của một người ít học.   
- Chào anh, tôi, em...   
- Chúng ta là anh em - Ông ta vỗ vỗ vào thắt lưng tôi - Tôi có một người bà con dễ mến như thế này mà bây giờ mới biết.   
Tôi theo ông ta vào một căn phòng nhỏ. Tại đó đã bày sẵn đồ uống và một bữa ăn nhẹ.   
- Mời cậu ngồi!   
Ông ta ngả người ra ghế, cố che giấu cơn buồn ngủ, nhìn tôi mỉm cười. Tôi cảm thấy mình vô cùng bất nhã, đầy khiếm khuyết, sẵn sàng tự kể tội mình. Ðiều khổ sở nhất cho tôi là không biết nhìn vào đâu. Quả là trước đây ít phút tôi đã quá tự phụ.   
- Mời cậu dùng tự nhiên đi. Ở đây chỉ có tôi và cậu, đừng ngại bất cứ điều gì.   
Tôi uống từng cốc nước lọc, mặc dù không khát. Ðiều đó khiến ông ta thích thú. Thỉnh thoảng tôi phải gập người lại để khỏi ợ thành tiếng. Ðó là phản ứng của cơ thể, đầu tiên là dạ dày, trước nỗi lo sợ.   
- Tôi có cần phải nói gì thêm nữa không? - Ông ta đưa một miếng bánh mì phết bơ nhoe nhoét vào miệng.   
- Chị sai em đến - tôi nhũn nhặn một cách tự tôi không hiểu nổi - để nghe anh...   
- Không, không! - Ông ta xua tay - Chúng ta là anh em. Tôi phải nói ngay để cậu khỏi hiểu lầm: Tôi mời cậu đến đây là để anh em biết nhau. Nhưng tôi muốn biết chị đã nói gì với cậu?   
- Chị chưa kịp nói gì nhiều, nhưng em có bổn phận...   
- Tôi biết là không nên giấu cậu. Thực ra nhà tôi, ôi đàn bà ấy mà, cậu có vợ chưa? - Khi tôi bảo "chưa" thì ông ta gật gù: Thế là tốt (1) - cậu có hiểu đàn bà là gì không? Là tất cả những điều vụn vặt khiến ta không chịu nổi, là con quỷ tham lam, hay đòi hỏi, tính toán tủn mủn, không phân biệt được cái gì lớn, cái gì nhỏ. Nhưng khổ nỗi - ông ta có khả năng diễn xuất siêu hạng - họ là đàn bà, là vợ ta, là mẹ của các con ta. Có gì đâu, việc của gia đình tôi ấy mà. Từ ngày chú em tôi lấy vợ, mọi chuyện mới rắc rối. Tại cô em dâu tôi cả, còn đàn bà hơn cả nhà tôi, lại keo bẩn nữa. Tôi đau đầu quá. Một bên là vợ, một bên em dâu... Chà, giá họ biết thương tôi thì đâu đến nỗi. Tôi không có thời gian cậu ạ - ông ta đưa tay móc ra một cái gì đó trong miệng - tôi sinh ra đâu phải để đi giải quyết ba cái việc đàn bà ấy.   
- Vấn đề không chỉ là sự tranh chấp, mà là lẽ phải... - Tôi thấy mình có khả năng đón trước ý của người khác.   
- Chính thế. Tôi nghĩ nhiều lắm chứ. Chả lẽ để sự bất công tồn tại ngay trong nhà mình thì còn lập sự công bằng với xã hội làm sao được.   
- Việc đó là của em. - Tôi nói trơn tuột.   
- Cảm ơn cậu - ông ta vờ ôm mặt. Nhưng cậu nhớ hộ, đương sự là em trai tôi. Vợ có thể thay chứ anh em làm sao mà thay được. - Ông ta xuýt xoa một cách chua xót.   
- Tùy anh thôi! - tôi tỏ vẻ chia sẻ.   
- Tôi dễ mang tiếng lắm. Hay là thây kệ họ, hả cậu - ông ta nhìn tôi qua kẽ tay. Cậu đã đến đây thì... thế này...   
Ông ta với tay lấy một tập bản thảo, chỉ liếc qua cũng thấy nó được sửa đi, chữa lại khá công phu cho nên lần in cuối cùng không hề còn một lỗi nhỏ. Ông ta cầm trên tay và nhìn tôi:   
- Cậu bảo tôi đốt đi, tôi sẽ đốt ngay trước mặt cậu, coi như em tôi được. Mà như thế khéo lại hay. Còn nếu cậu nhất quyết làm theo yêu cầu của nhà tôi thì tôi sẽ đưa cho cậu. Bên ruột thịt, bên tình nghĩa, tôi không tự quyết được.   
Tôi im lặng nhìn những đĩa thức ăn, chỉ muốn cười phá lên.   
- Cậu ra lệnh cho tôi đi! - Ông ta ôm tập giấy vào ngực, đứng dậy. - Tôi xin cậu đấy. Cậu cũng có anh em, cậu hiểu là tôi đau lòng thế nào chứ. Nào, cậu nói đi? Nói đi! Nói đi! Tại sao cậu im lặng? à, vì cậu là ruột thịt của nhà tôi. Vậy đây, cậu cầm lấy...   
Tuy ra vẻ giận dỗi nhưng khi tôi đón tập bản thảo nhét vào cặp thì ông ta như thở trút ra. Từ lúc này trở đi ông ta ăn như bò ngốn rơm, đầy hứng khởi, mặt càng bóng lên, đỏ hồng hào và vì thế nom càng đần độn.   
- Cậu chén đi! - Ông ta phồng mồm bảo tôi. - Chén tự nhiên đi. Tốt nhất cậu quẳng nó đi hộ tôi, cái của chia rẽ anh em ấy, cậu để vào cặp rồi à? Khéo nó nhầu nát đi.   
Tôi cắm cúi ăn và nghe - đúng như kịch bản. Khi tôi đứng dậy, ông ta nhắc tôi "nhớ cầm theo cặp kẻo thất lạc tài liệu". Ông ta nhìn tôi đóng lại khóa cặp cẩn thận, vẻ tin tưởng rồi tiễn tôi xuống tận chân cầu thang.   
- Cậu có cái cặp đẹp quá! - Ông ta khiến tôi lại chú ý đến cái cặp. Khóa còn tốt đấy chứ? Mà tôi muốn biết cậu có tủ đựng riêng bản thảo không?   
Tôi sốt sắng một cách không hiểu được:   
- Ngay bây giờ em đến tòa soạn!   
- Nếu cậu mệt thì mai cũng được. - ông ta thở trút ra - Thôi nào, chào cậu.   
Ông ta nắm tay tôi. Tôi chỉ cảm thấy một cái gì trơn tuột luồn qua lòng bàn tay mình.   
Nhiều ngày sau tôi vẫn không sao chịu nổi khi nhớ lại những điều mình nói với ông ta. Nhưng tại thời điểm nói ra - tôi vẫn nhớ cảm giác khi ấy - tôi thấy nó vô cùng khôn ngoan. Nếu bạn đã từng ngủ với gái điếm hẳn bạn sẽ thông cảm cho tôi. Sau khi xong việc bạn có thể nôn vì đã hôn vào một cái miệng nhung nhúc vi trùng, mà trước đó bạn đã gắn môi mình vào bằng cảm giác say đắm hẳn hoi.   
Hôm ấy, sau khi ra khỏi chiếc cổng sắt, tôi cố tìm hiểu xem hàng ngày người ta làm gì trong ấy.   
- Chẳng làm gì cả! - Gã lái xe nhếch mép và trông gã lúc ấy còn đáng sợ hơn khi gã không nói gì. Tôi đòi xuống dọc đường. Gã nhìn tôi qua gương, nhắc tôi cầm lấy cái cặp rồi lao vút đi. Tôi nhìn theo chiếc xe một đoạn rồi gào to:   
- Cút đi! Cút mẹ mày đi... Ðồ mặt sành!   
Tôi mở cặp, kéo tập bản thảo, giở tung ra. Tôi đọc nhanh và thấy chi tiết nào trong đó cũng có khả năng giết người. "Ðồ Tác-tuýp" - tôi hằn học nghĩ. Chợt nhớ ra gói đồ lót, tôi nhét chung vào một bọc rồi dìm tất cả xuống thùng hố ga đen sì.   
Xong, tôi đi bộ về nhà.   
  
-----------------------------------  
(1) Ông ta không quan tâm đến mối quan hệ trong khi người đối thoại cũng không nhớ mình là "con rể bà dì..." (chú thích của người biên tập)

**Tạ Duy Anh**

Đi tìm nhân vật

**Chương 5**

Hôm sau tôi không trở lại phố G như kế hoạch bởi một sự kiện gây chấn động dư luận: Bạn vong niên của tôi, tiến sĩ N, đồng thời là nhà văn (như sau này tôi biết thêm) đã tự sát sau khi giết chết người vợ trẻ kém anh hơn chục tuổi. Tôi sẽ còn nguyền rủa tôi vì biết tin quá chậm. Khi tôi có mặt thì hiện trường đã được thu dọn và đành tìm hiểu sự việc qua bản báo cáo, giám định của cơ quan điều tra.   
Vào quãng 4 giờ sáng, mọi người trong khu tập thể nghe thấy có tiếng phụ nữ thét lên rồi tắt lịm ngay. Khi mọi người, tất nhiên là sau vài giờ, phá được cửa vào thì thấy tiến sĩ N ngồi gục trên ghế, trước mặt là cuốn Kinh Thánh - một cuốn sách mà ông vẫn nguyền rủa khi còn sống vì "sự bịa đặt trắng trợn" - như lời ông vẫn nói. Ông tự sát bằng một viên thuốc kịch độc. Vợ ông bị đập bằng búa vào trán, nằm như ngủ - ngoại trừ vết tím đen - trên giường, tấm chăn mỏng kéo đến cổ. Ðiều đó chứng tỏ tiến sĩ N đã đặt vợ nằm ngay ngắn rồi mới đến bên bàn giở cuốn Kinh Thánh ra đọc và uống thuốc độc.   
Ngay lập tức cả một câu chuyện lâm li bi thảm được dệt lên quanh cái chết kỳ lạ kia. Ða số mọi người cho rằng vợ tiến sĩ N có quan hệ bí mật với một người đàn ông nào đó và một trí thức danh giá như tiến sĩ N thì tất nhiên thà chết còn hơn bị làm nhục.   
Rất ít người biết mối quan hệ thân thiết giữa tiến sĩ N và tôi. (Giả sử tôi nói ra điều này sẽ bị đủ thứ nhạo báng, cho rằng tôi làm sang bởi không có lý do gì để tiến sĩ N, một người nổi tiếng, đầy uy danh lại hạ mình chơi với một kẻ vô danh tiểu tốt như tôi. Ðiều này có thể khiến tôi lao đao bởi sự chế giễu. Vì thế tôi quyết định im lặng). Tôi là kẻ không được ai biết đến trong đám tang vợ chồng ông. Lặng lẽ đưa ông tới nơi an nghỉ, tôi trở về nhà trong một trạng thái mệt mỏi, hoang mang, đầy nghi hoặc và vô cùng chán nản. Tôi tự đặt ra vô số giả thiết rồi lại tự phủ nhận bởi nó bị chính những hồi ức về ông của tôi, chống lại.   
Có thể nói tiến sĩ N là một người hoàn hảo, nghĩa là rất khó tìm ra một điểm gì có thể chê trách ông. Ông là hình mẫu lý tưởng của một con người tự mình làm nên sự nghiệp, một nhà khoa học tận tụy, một công chức mẫn cán, một người đàn ông điềm đạm và đức độ. Ông biết nương theo thời thế để sống và hiến mình cho sự nghiệp chung - một cách đánh giá phổ biến và chính xác. Mãi năm bốn mươi tuổi ông mới lập gia đình, với một người sùng mộ ông nguyện hy sinh đời mình cho ông. Chỉ duy nhất một điều làm ông phiền muộn là họ vẫn chưa có con.   
Tiến sĩ N đảm nhiệm một lúc khá nhiều công việc và khi nhận thêm chức vụ nào đó ông đều tỏ ra mừng rỡ. Tuy luôn nghĩ những điều cao siêu, nhưng tiến sĩ N cũng là người rất cụ thể, tỉ mỉ, chắc chắn chăm lo cho tổ ấm. Từng khoản thu nhập, từng khoản chi tiêu, các kế hoạch mua sắm... đều được ông quan tâm một cách hào hứng. Trước một món tiền thù lao, tiền biếu... ông đều đếm kỹ, lọc tờ mới bỏ riêng ra một chỗ. Ông ăn uống theo thực đơn, ngủ nghỉ theo giờ. Ngay cả việc chăn gối ông cũng có lịch, không bao giờ để những cơn ngẫu hứng chi phối. Ông biết ghìm niềm vui, nén nỗi buồn để giữ cho huyết áp không tăng giảm đột ngột. Trong cuộc sống ông không thiếu những mẹo nhỏ để làm cấp trên vừa lòng; không thiếu sự khôn khéo đẩy trách nhiệm cho người khác; không thiếu khả năng giả bộ ngây ngô, đãng trí khi cần biết chi tiết một chuyện nào đó liên quan đến lương bổng, nhà cửa, đi nước ngoài, làm đề tài khoa học, tránh trả lời thẳng cấp trên những gì đưa tới sự mạo hiểm, từ chối công việc không có lợi hoặc được cái này mất cái khác... Ông cũng biết để dành sự nói dối. Chưa bao giờ và chưa khi nào ông hấp tấp khi đưa ra những ý kiến mang tính chất cá nhân. Với các chủ trương, chính sách, phương châm ứng xử của ông là chân lý hóa nó. Với cấp trên ông luôn luôn biết dốt hơn để được nghe họ dạy bảo. Một chi tiết điển hình cho tính cách ông là, khi bắt tay người khác ông đều dùng tay kia vuốt mu bàn tay khách, tỏ ý quý trọng. Một bận có vị thủ trưởng đến thăm ông. Trước đó ông bỏ công tìm hiểu và biết ông ta dốt đặc các loại văn hóa cổ. Vì thế hôm đó giá sách của ông chỉ toàn sách chính trị khiến vị khách của ông có thể tự tin rút cuốn này, cuốn khác tranh thủ giảng giải. Tóm lại, với vẻ bề ngoài, ông là đại diện mẫu mực cho tầng lớp của ông. Ðó là những con người trung thành với truyền thống ái quốc theo kiểu Nho gia?   
Thế mà một người như ông, lại có những giây phút bị kích động đến mức cầm búa giết vợ thì thật phi logic. Nó gợi người ta nhớ tới nhân vật bị quỷ cám dỗ của nhà văn "quỷ ám" - như chính lời của ông mỗi khi bực bội nhắc đến Doxtôiépxki.   
Với riêng tôi, mọi việc đều có chiều hướng rơi vào ngõ cụt, tựa như cảm giác đi vào con đường hầm mà mỗi khoảng tối vừa là sự mở ra, vừa là sự khép lại.   
\*  
Ðây là lần thứ hai tôi rơi vào tâm trạng này. Lần đầu tiên chính là khi tôi thử lội ngược về quá khứ để cố lần ra đầu mối của tấn bi kịch trong đó cụ nội, ông nội, bố tôi - và cứ theo logic ấy - sẽ bao gồm cả tôi bị đẩy ra sân khấu. Tôi lờ mờ cảm thấy có một sự trục trặc gì đó từ phía lịch sử khiến chúng tôi bị cuốn vào một cuộc chơi tàn khốc, trong đó tất cả biến thành những kẻ bị săn đuổi. Nhưng hồi đó, thay vì tìm được bằng chứng lịch sử, tôi thấy mình bị tước hết vũ khí để chống lại nỗi cô đơn. Tôi, giống như kẻ bị chọc mù, càng đi càng lạc sâu vào khu rừng rậm huyền bí.   
Cuối cùng còn lại trong tôi chỉ là một vài hồi ức đau buồn càng làm đậm đặc thêm khoảng tối đen ngòm trong con đường hầm định mệnh, mà ở đó tôi hy vọng tìm ra lối thoát.   
Cha tôi bị vu cáo chính trị - hồi đó người ta thà tin kẻ vu cáo còn hơn để lọt một kẻ có tư tưởng bất mãn. Ông có đủ tiêu chuẩn để thành một tên nguy hiểm: biết cả tiếng Pháp lẫn chữ Nho, trên kệ sách có Tứ Thư, Ngũ Kinh, Tân Ước và những bài thuyết pháp của Phật. Chính những thứ này trở thành vật chứng chống lại ông tại một cuộc xét hỏi do gã mắt toét tiến hành. Gã ăn mặc bẩn thỉu, chiếc cổ màu da trâu gợn lên từng bờ ghét, biểu tượng của những lương tâm trong sạch và đáng tin hồi đó. Gã có cặp mắt màu da đồng, khi nhìn như tỏa ra những tia sáng lạnh lẽo khiến người khác phải rùng mình. Thoạt đầu gã ra lệnh xử tử những cuốn sách, thứ mà bọn chó má nghĩ ra để ru ngủ nhân quần! Ðích thân gã xé nát từng trang rồi xéo lên một cách hả hê.   
Như sau này tôi may mắn đọc trộm được chút ít trong cuốn sổ của cha tôi, tại đó, ông không kể lại chi tiết cuộc xét hỏi, mà chỉ cho biết hôm đó ông thấy mình minh mẫn lạ thường. Ông như bừng ngộ một điều gì đó trước đấy vẫn mù mịt trong trí não. Ðiều bừng ngộ ấy cho ông biết rằng, ông đang ở trong tay lũ quỷ sứ và chỉ có hai cách lựa chọn: Bán linh hồn để giữ thể xác hoặc ngược lại.   
Tôi không biết cha tôi chọn cách nào. Chỉ biết rằng khi ông trở về với mẹ con tôi, ông như người bị hút kiệt sinh lực. Những ngày tháng cuối đời cha tôi chỉ ở trong căn buồng vừa đủ sáng để ông viết lách - trong đó có cái điều tôi vừa kể - đau đớn đến cực độ. Ông cấm tôi bén mảng đến gần cửa buồng. Cũng nhờ những lần tò mò ấy tôi mới biết cha phải vật lộn ghê gớm như thế nào để chống lại cái chết. Cha thấy nó từng khắc một, kiên nhẫn, lạnh lùng như một tên đầu sai của số phận, chờ từng phút để đem cha đi.   
Cha tôi bắt đầu mê sảng và ngày một nhiều. Ông thường rú lên như bị con ác thú dồn đến cùng đường, chuẩn bị móc mắt, moi tim gan ông. Sau mỗi bận như thế ông thở dữ dội, vật vã một mình trong đêm tối. Ông nói lảm nhảm những điều rất lạ rồi gào lên nguyền rủa số phận. Chỉ khi mẹ tôi rón rén trở dậy vào với cha thì cơn đau của ông mới dịu đi đôi chút. Cha nói gì đó với mẹ và một lần như thế tôi biết rằng cha vẫn gửi đi đâu đó những lá thư - do mẹ tôi bí mật đem ra bưu điện - và đang chờ hồi âm. Nỗi chờ đợi của cha khắc khoải trong tuyệt vọng rồi lại lóe lên chút hy vọng. Vì thế ông có vẻ vẫn chưa muốn chấp nhận định mệnh khi ông luôn luôn hướng ra cửa.   
Một bận tôi thấy cha thì thầm hỏi mẹ:   
- Ðã thấy ai về chưa?   
Mẹ tôi đáp:   
- Chắc là sắp!   
Tôi tự hỏi: Không biết người cha mong là ai? Có thể ông ta có phép mầu gì chăng. Sau đó cái điệp khúc "Ðã thấy ai về chưa?" thường được cha kiên nhẫn nhắc đi nhắc lại cùng với những cái nuốt khan. Cho tới tận lúc qua đời người mà cha tôi chờ đợi vẫn biệt vô âm tín. Nhưng cha tôi vẫn ngóng ra cửa, vẫn hy vọng được gọi. Tôi vẫn bị cấm vào phòng cha - mặc dù tôi luôn tìm cơ hội để cưỡng lại - nơi giờ đây cha không còn sợ bị rượt đuổi nữa. Thay vì lo sợ cho cha, cha lo sợ cho số phận tôi và vì thế lúc hấp hối ông còn cố hỏi mẹ: "Chả lẽ đến giờ vẫn không ai nghe thấy lời tôi?". Mẹ tôi phải nói dối: "Có chứ! Chỉ nay mai thôi!".   
Mẹ tôi thực hiện nghiêm túc lời cha, nghĩa là không cho tôi biết mảy may những bí ẩn có liên quan đến tôi. Sau khi cha tôi qua đời, những gì ông để lại mẹ đều cất cẩn thận và không bao giờ - cho đến khi mẹ đưa tôi rời làng đi nơi khác - tôi biết gì thêm ngoài những lời xì xào của mọi người, trong đó có một chi tiết tôi biết chắc chắn: Cha tôi chết đơn độc, trong bóng tối, mặt hướng ra cửa. Ông đã gọi nhưng không một ai nghe thấy.   
\*  
Giống như một người bị ném vào đêm tối mịt mùng, tôi chỉ còn cách bám vào sợi dây nối giữa tiến sĩ N và tôi, đó là những kỷ niệm. Kỷ niệm đáng nhớ nhất có lẽ vẫn là cái ngày đầu tiên chúng tôi đến với nhau, bắt đầu một tình bạn vong niên.   
Tôi là người thích sống lánh mình - có thể do mặc cảm cô đơn thời niên thiếu - nên rất ngại những cuộc tụ họp. ở xứ ta, dường như không tụ họp để cùng đem một kẻ nào đó ra "ăn sống nuốt tươi" chẳng khác nào người Pháp không uống rượu vang, người Tây Ban Nha không xem đấu bò, người Anh ra đường không đội mũ phớt. Mỗi dân tộc có một thói quen đáng kính để người ta phân biệt họ với người xứ khác. Thích bàn tán những chuyện cao siêu, tiện thể hạ bệ một kẻ có đầu óc lập dị là khoái cảm, đồng thời tạo ra một phần tính cách của người xứ ta. Khoái cảm này có căn nguyên lịch sử: Nỗi uất ức vì phải dùng lại những thứ của người khác. Nó cắm rễ vào đời sống tinh thần cộng đồng và vì thế không thích thì chỉ còn cách lặng lẽ tránh đi.   
Vậy mà tôi không sao từ chối được lời mời viết một bài tham luận cho cuộc hội thảo khoa học tầm cỡ quốc gia, với chủ đề: Sự uyển chuyển trong tính cách của người Việt. Chấp nhận của tôi có lý do riêng liên quan đến người chủ trì hội nghị, giáo sư M. Ông là người hồn hậu, không giấu giếm ý định giữ chân viện trưởng khi thấy ông viện trưởng đương nhiệm gặp một vài vấn đề rắc rối. Ông muốn cuộc hội thảo này gây được tiếng vang, mặc dù, như ông nói - ông thật đáng kính về sự thật thà! - đàn gảy tai trâu mà thôi.   
Bài viết của tôi có tựa đề: Ðọc lại bốn truyện cổ tích được đem ra dạy trẻ con. Ðể cho nhiều vị giáo sư, tiến sĩ - trộm vía các vị - chưa đọc bốn truyện trên khỏi rơi vào tình trạng nghe chay, tôi chép lại nội dung của từng truyện một, vì thật may là nó không tốn nhiều thì giờ lắm.   
Truyện thứ nhất : Rùa chạy thi với thỏ.   
Truyện thứ hai : Trí khôn của ta đây.   
Truyện thứ ba : Tấm Cám.   
Truyện thứ tư : Mỵ Châu - Trọng Thủy. (1)   
Trong truyện đầu chúng ta dạy con em sự khôn lỏi bằng cách nói dối. Kẻ bị đem chế giễu là kẻ trung thực. Nói theo cách ngày nay thì nó được khái quát hóa bằng câu "Thật thà là cha thằng dại".   
ở truyện thứ hai - tôi dừng lại để thăm dò cử tọa. Ða số các vị đều chuyển từ bực tức, do họ cho rằng tôi biến họ thành lũ trẻ đến để nghe tôi đọc truyện cổ tích, sang thái độ cảnh giác - ở truyện thứ hai - tôi tiếp - sự khôn lỏi đã được đẩy lên thành trí khôn và để đạt được nó thì phải lừa dối. Lừa dối trở thành phương tiện để đạt mục đích và nó được sự cổ vũ của sự dốt nát. Liên minh này, như các vị thấy, khá là bền vững trong lịch sử. Muốn duy trì, nó buộc phải bưng bít sự thật và kẻ nào hoài nghi chân lý do nó ban phát, kẻ đó lập tức lên giàn hỏa thiêu. Chúng ta có ngay bằng chứng sống động ở truyện thứ ba. ở truyện này, mối liên kết có vẻ có lý do hơn. Nhưng khi lý do đó bị vượt qua thì nó trở về y như mối liên kết ở truyện thứ hai: Con người bị chi phối bởi một thiết chế quyền lực. Giống như cỗ đại bác bị đứt xích trong tác phẩm của V. Hugo, tàn phá không còn là ý muốn riêng tư của nó nữa. ở truyện này cái thiện bị nhân danh và trở thành thảm hại trước cái ác. Ngoài ra ta thấy chúng như những tóm tắt của lịch sử mà người dẫn chuyện có thể tùy ý thêm bớt, thỏa mãn sự ngẫu hứng. Và tôi vẽ ra một sơ đồ hóa thân như sau:   
Con rùa Người thợ cày Cô Tấm.   
Ðồng minh của nó là:   
Những mô đá Con trâu Nhà vua.   
Phía bên kia là:   
Con Thỏ Con Hổ Cô Cám.   
Kẻ chiến thắng ở cuộc chiến này là quỷ và sự lừa dối.   
Bây giờ tôi bàn đến truyện cuối cùng. Tôi cho rằng cuối cùng thì cái hạt nhân minh triết trong tư tưởng của người Việt đã lóe sáng. Một khi nó lóe sáng thì mọi thiết chế quyền lực sụp đổ, mọi mưu toan độc ác, lừa dối... đều vô nghĩa, hiển hiện một viên minh châu đã cứu chuộc mọi lầm lỗi, ngu muội. ở đó chỉ còn lại chân lý tối thượng, biểu hiện ra bằng tình yêu. Và những chiếc lông ngỗng không phải là kẻ chỉ điểm, không phải là minh họa cho sự khờ dại mà nó đánh dấu con đường đi đến sự vĩnh cửu.   
Tôi kết luận: ở chỗ nào con người cảm nhận rõ sự thất bại của đời sống hữu hạn với hằng hà các mối ràng buộc, các thiết chế... thì ở đó văn hóa tỏa sáng.   
Khi tôi kết thúc bản tham luận, theo thói quen, tôi vỗ tay và đó là tiếng vỗ tay duy nhất. Tôi thấy các cử tọa quay sang nhau bàn tán và tôi bị biến thành thằng phi lịch sử, kẻ vong ân, đứa qua mặt các cụ.   
Những đòn hội chợ nện vào tôi chỉ thực sự bắt đầu vào ngày hôm sau, được khơi lên bằng một bài báo, trong đó tôi bị gán cho chẵn 10 tội. Nghe nói có vị bị lên cơn xuyễn, thề sẽ băm tôi ra làm trăm mảnh. Có vị ước mình đừng là trí thức mà là đồ tể, sẽ móc mắt tôi trước đám đông. Có cả một bài viết, chép tay nhân bản, có cái tựa đề: Thằng Quý hiếp cô Tấm bà con ơi! Trong đó tôi bị quy tội làm nhục một hình tượng bất hủ là người đàn bà. Theo tác giả: Bác nông dân, con rùa, con trâu... sẽ kéo lịch sử nước ta đi vào cõi vinh quang, là hình ảnh tượng trưng của một nhân dân cần cù, thông minh, quật khởi... nay một tên vô danh, vong ân... dám xét lại lý lịch cũng như hành vi của họ. Hắn đáng tội gì đây?   
Trước đòn hội chợ, trước những bậc trích dẫn cao thủ, tôi chỉ còn cách im lặng. Tuy thế không khỏi có lúc tôi thấy bị cô độc. Tôi thường - những lúc ấy - một mình tìm đến quán cà phê vào loại hẻo lánh nhất thành phố, để được yên tĩnh suy nghĩ những điều không thể không suy nghĩ. Chính ở đó, vào một hôm tiến sĩ N, sau khi tin chắc rằng không có ai biết ông, đã chủ động làm quen với tôi. Ông bảo rằng ông đã mất khá nhiều thời gian để tìm được đến đây. Chúng tôi uống cà phê và lặng lẽ thăm dò nhau. Cuối cùng ông, với ánh mắt xa xăm nói:   
- Chu Quý này, cậu đã xem bộ phim Bạch Tuộc chưa? Mình muốn cậu lưu ý đến một câu trong đó, đại thể: "Lịch sử là những gì người ta tin, hơn là những gì diễn ra".   
Ngay lập tức ông im lặng, cảm thấy hối hận vì đã nói với tôi cái điều có lẽ giữ trong lòng thì hơn. Tôi không trả lời ông, chỉ nhắc lại: "Bộ phim ấy còn có tên là Một mình chống lại Mafia. Tôi thích cái tên đó hơn".   
- Vì nó hợp với hoàn cảnh của cậu, đúng không?   
Nhưng ngay cả những ngày sau chúng tôi vẫn không ai chủ động phá bức tường ngăn vô hình giữa chúng tôi, được dựng lên chủ yếu do tuổi tác, quan niệm, chính kiến. Bỗng một hôm ông tỏ ra rất có hứng. Ông gọi thêm hai ly cô-nhắc nhỏ và thú nhận: Tự dưng tôi như thấy mình thoát ra khỏi một tấm lưới nào đó, không còn cảm giác sợ hãi nữa. Nào, chúc mừng cậu!   
- Về cái gì? - Tôi tò mò và cảnh giác nhìn ông. Ông nuốt hớp rượu đầy khoái thú, chậm rãi nói:   
- Tôi suy nghĩ rất nhiều về những ý kiến của cậu được nói ra một cách mạo muội trong cuộc hội thảo hôm nọ. Tôi không bàn đến khía cạnh học thuật hoặc sự phát hiện của cậu về tính cách người Việt. Về mặt đó, chỉ cần cậu đọc cuốn tục ngữ, ca dao Việt Nam cậu sẽ thấy. Có thể khái quát một cách hơi thô thiển thế này. Ðể khẳng định một cái gì đó, người Anh bảo: có; người Ðức bảo: chắc chắn như vậy, không thể khác được; người Mỹ - dân tộc phi lịch sử - bảo: hiển nhiên rồi; người Trung Quốc bảo: luật Giời đã định thế rồi. Còn người Việt Nam mình, trước hết hãy xem thiên hạ nói gì mới trả lời: Ðể còn xem xem đã? Tôi ít thấy dân tộc nào dung hòa các mặt đối lập giỏi như dân tộc Việt. Nhưng tôi nói để vui thôi. Cái tôi thèm khát ở cậu là tinh thần tự do. Tôi không bao giờ có cái tinh thần ấy. Cậu tưởng tôi không từng suy nghĩ như cậu ư? Tôi từng tìm và khẳng định có một mối liên hệ giữa mô đá, con rùa, bác thợ cày, con trâu, cô Tấm với các thiết chế quyền lực từng chi phối lịch sử. Chẳng hạn theo tôi, Cải cách ruộng đất là một dị bản của truyện Tấm Cám, đúng hơn là một chương nối dài. Và như vậy, những vận đen của lịch sử có điểm bám rễ rất sâu - Nói đến đây ông ngước nhìn lên trời.

**Tạ Duy Anh**

Đi tìm nhân vật

**Chương 6**

Sự xuất hiện một cách đường đột của các nhân vật trong câu chuyện này khiến những người nóng ruột muốn biết chuyện gì xảy tiếp ở phố G cảm thấy bực tức. Xin quý vị cứ bực tức đi, bực tức thay cho cả tôi, bởi vì, quả thật, chính tôi cũng đang nóng ruột trở lại công việc chính. Nhưng khi ta muốn ra khỏi nhà mà ai đó lại đứng chắn ở cửa thì, vì sự nhã nhặn, khó mà không hỏi họ một câu: Anh cần gì ạ?   
Trường hợp ông Bân, với tôi, chính là vị khách ấy. Vì vậy xin quý vị - những người giàu lòng thể tất - nếu không thì biết bao nhà văn, nhà thơ của chúng ta chết sẽ không có chỗ chôn - nán đợi tôi thêm một lát.   
Hôm đó, sau khi đi dạo về - từ hôm tiến sĩ N tự tử, tôi đâm ra thích đi dạo một mình trên hè phố, không muốn gặp ai, không thích ai gặp. Tôi bước lặng lẽ, vô định, đôi khi chỉ thấy những chiếc lá đuổi nhau trên đường, hoặc một đám mây vụt sáng lên như từ đó sắp bay ra một thiên thần - Tôi nhận được một lá thư, giọng điệu khá kỳ quặc so với các mẫu thư xã giao. Nội dung lá thư như sau:   
Mong anh thứ lỗi vì sự quấy quả này. Nhưng tôi đã tìm anh từ lâu và giờ đây, dù đổi giá nào tôi cũng không nhường anh cho ai. Tôi giới thiệu tôi với anh e hơi sớm và khó lòng để anh hình dung được tôi thế nào với công việc mà tôi đang theo đuổi. Vậy thế này, trưa mai lúc 11 giờ, tôi mời anh dùng bữa với tôi ở quán Bạn của văn chương - hẳn anh không lạ chỗ đó, theo tôi thì nó rất hợp với tạng của chúng ta - Tôi ngồi một mình ở bàn số 3. Anh chỉ cần bước vào là tôi nhận ra anh ngay mặc dù tôi chưa có hân hạnh biết mặt anh. Tôi rất vui mừng được tiếp kiến anh và rất sợ bị từ chối.   
Bạn của anh   
Trần Bân.   
Tôi đặt lá thư xuống, lại cầm lên, cố tập trung suy nghĩ về những lời ghi trong thư nhưng không tìm thấy ý nghĩa gì đặc biệt. Có thể lại thêm một kẻ hiếu kỳ nào đó? Ðiều này tôi vẫn thường gặp, thông thường qua điện thoại. Ai đó gọi cho tôi, hỏi rõ tên tuổi rồi mới rú lên: "Anh đấy à? Ðúng là anh rồi!" tưởng như chúng tôi đã quen nhau từ hàng chục năm. Sau đó là một tràng tán thưởng bài viết nào đó của tôi, đôi khi chính tôi cũng không nhớ. Làm sao có thể nhớ được bài đó, bài ấy, bài hôm nọ, bài trứ danh... tôi viết về cái gì? Nhưng vị độc giả nào đó thì nhớ cặn kẽ, nhớ từng chi tiết. Bao giờ tôi cũng bị hỏi, đại loại: "Anh sắp cho nhau xơi món gì đấy?". Tôi cố nhã nhặn đáp: "Xin cảm ơn và xin vui lòng chờ".   
Bao giờ tôi cũng đặt máy trong tâm trạng của người vừa thoát một cuộc rượt đuổi. Thú thực tôi rất mệt mỏi khi phải đáp lại những quan tâm kiểu đó. Tôi thường thầm rủa họ là những kẻ thừa thời gian, vô công rồi nghề, hiếu sự... Bởi vì chỉ riêng việc y đọc báo một cách kỹ lưỡng, đọc thuộc lòng từng đoạn, đã biết y là loại người nào rồi. Chả lẽ lại bảo thẳng cho y biết, ngay bài của tôi tôi cũng không đủ kiên nhẫn đọc lại, còn các loại báo chỉ cần đọc đầu đề đã là quá hạ mình rồi.   
Nhưng lời lẽ trong thư có cái giản dị của một người từng trải. Chỉ có điều nó vẫn hơi bí ẩn vì thế đã có lúc tôi lóe lên ý nghĩ có thể y là tay chân của mụ chủ tiệm vàng? Sau khi dìm bài báo viết sẵn của chồng mụ vào hố ga, tôi cũng quên ngay sự kiện nhục nhã đó, thề sẽ không bao giờ phạm lại sai lầm. Chả lẽ mụ chịu nhục đơn giản thế? Tôi đọc lại lá thư và chính ý nghĩ ấy khiến tôi quyết định nhận lời với một kẻ chưa biết mặt.   
Ông Bân hơi già so với tuổi, gương mặt nhầu nhĩ, đặc biệt trán như bị đào rãnh. Cặp mắt ông chỉ có thể ví như hai cái hố chứa những gì mà một người hạnh phúc ghê sợ.   
- Tôi tìm anh đã lâu - ông chìa tay ra một cách cởi mở. Tôi cảm nhận từ tay ông khá nhiều điều: Sự nồng ấm, một người từng trải và dễ bị tổn thương, nói chung có thể tin cậy được - Tôi tìm anh suốt - ông nhắc lại như thể làm cho tôi hiểu rằng cuộc gặp này rất quan trọng với ông - cảm ơn bạn đã tin cậy và hạ cố nhận lời mời của tôi.   
- Tôi muốn biết, tóm lại, xin không khách khí, tôi có thể giúp gì cho ông, kể cả để ông có một "món" tráng miệng.   
Tôi cảm thấy, có lẽ do bối rối mà mình đùa không được nhã lắm, dễ gây hiểu lầm. Không ngờ mắt ông Bân hân hoan hướng vào tôi:   
- Tuyệt vời! Từ "món" thật đúng là từ mà tôi tìm để diễn đạt điều tôi cần ở anh. Chà, kể như cuộc tìm kiếm của tôi đã được đền đáp. Tôi sẽ "dọn" anh cho bọn họ xơi mà không cần sơ chế...   
Ông Bân thích chí cười to và tôi nhận ra thêm ở ông nét hồn nhiên của một thi sĩ.   
Nhà hàng đưa thức ăn đến. Ông Bân chờ cho cô tiếp viên quay đi mới nói tiếp:   
- Tôi là nhà văn. Anh đừng nghĩ tôi hợm hĩnh, khoe khoang bởi vinh quang nỗi gì cái danh hiệu nhà văn ở thời buổi này. Chẳng qua tôi muốn anh biết tôi là hạng người nào ngay từ đầu. Ðiều muốn nói tiếp với anh là tôi đang đi tìm nhân vật cho mình. Cụ thể tôi đang viết một cuốn sách, trong đó nhân vật chính là một thanh niên có tài, hơi khác người ở chỗ anh ta chuyên đi sưu tầm các kiểu chết: chết do bị giết; chết vì tai nạn; chết bởi không biết sống thêm để làm gì; chết vì sợ; chết vì sướng quá; chết vì tình, vì tiền; chết bởi quyền lực; chết bởi bạn bè; chết do thắt cổ, trầm mình, uống thuốc độc; chết bằng dao, bằng chun quần phụ nữ; chết vì thua kiện; vì hóc xương gà; chết vì sám hối, vì thấy vô nghĩa; chết như thánh thần, như trâu chó v.v... Nghĩa là những cái chết thể xác. Anh đừng nghĩ tôi bắt chước Gô-gôn. Tôi chỉ tự hào được giống Gô-gôn bởi cũng mắc bệnh trĩ như ông! - Sẽ có dịp tôi nói với anh về loại bệnh đầy ân sủng này. Tôi hứa là sẽ có lúc quay lại chủ đề vui vẻ và bổ ích ấy, cũng như chuyện xét giải thưởng ở ta - Trở về với nhân vật của tôi, nhờ miệt mài mà hắn có một bộ sưu tập khá dày dặn về những cái chết. Song sự việc không dừng lại ở đó. Trong khi đi tìm những cái chết với hy vọng hiểu được bi kịch của thời đại, hắn luôn luôn bị những hoàn cảnh gợi hắn nhớ về quá khứ, nơi hắn trở thành nhân vật chính. Bí mật của câu chuyện mở ra ở đây - ông ta nhìn tôi một cách hứng khởi - Bởi vì, cùng với việc chìm vào dòng hồi ức triền miên, những gì chi phối cuộc sống của chúng ta dần dần hiện lên. Nó là thiết chế quyền lực, sự trớ trêu của lịch sử, những cuộc biến đổi, những ảo tưởng cũng như những ngẫu hứng điên rồ của tư tưởng... đã vùi con người xuống đáy cùng trong khi bản thân hắn cũng góp phần tạo ra bi kịch ấy. Cuối cùng cuộc tìm kiếm thật sự, cuộc tìm kiếm bi thảm nhất chính là tìm kiếm cái chết của chính nhân vật. Hắn chết, tức là giấc mơ của con người tắt giụi kéo theo sự sụp đổ cái thế giới, với bát nháo các loại tư tưởng, nơi mà hắn nương náu. Chủ đề mà tôi theo đuổi là khi lịch sử phụ họa cho các cuộc phiêu lưu mang con người ra thể nghiệm, tất yếu nó đẩy con người đến chỗ là kẻ thù của tương lai. Nó tạo ra một thế giới vong thân, vong bản, và đó là cái chết kinh khủng nhất, cái chết không có cơ hội phục sinh.   
Tôi để mặc cho ông ta nói.   
- Tôi suy nghĩ về điều đó từ khá lâu - ông tiếp tục - Thú thật với anh, cuộc đời tôi luôn luôn bị đẩy tới những khúc ngoặt đau đớn. Hồi bé tôi ảnh hưởng tư tưởng của cha tôi có tên là Láo toét. Ngoài sự hiện tồn dưới dạng vật chất, còn lại, theo ông đều là hậu quả của sự láo toét! Thánh thần, ma quỷ, những giấc mơ, nỗi buồn... đều do láo toét mà ra. Hồi đó cha tôi có một ảnh hưởng rất lớn đối với tôi. Ðám đông do ông dẫn dắt chỉ coi trọng đánh chén và làm tình. Họ bị chi phối bởi sức mạnh bản năng tăm tối. Họ hiếu sát, thích tàn phá, tham lam, vô trách nhiệm. Với họ, quá khứ, tương lai, vẻ đẹp tinh thần, sự tôn kính... là một thứ cứt. Mỗi khi kéo nhau đi tàn phá, họ gào lên cứt! cứt! Tôi cũng gào theo: cứt! cứt!   
Thế rồi xảy ra một việc khiến tôi bị tổn thương ghê gớm: Ðó là việc đám đông quyết định chôn sống con bé bạn tôi vì cả quyết nó mang theo bệnh hủi của bố và mẹ nó - những người đều chết trong đau đớn và bị ruồng bỏ. Nó xinh đẹp, da dẻ hồng hào, và với tôi nó sạch sẽ nhất trên đời. Làm sao nó lại mang những con hủi trong tim gan, như mọi người nói được? Và không lý luận dài dòng, một buổi chiều họ lừa con bé ra nơi có chiếc hố đào sẵn đã được rắc vôi bột rồi hùa nhau đẩy nó xuống. Cho tới giờ tôi vẫn còn nhớ không khí hào hứng của mọi người khi hô lên:   
- Cứt nát... hai ba! Nhanh tay lên! Ðả đảo bệnh hủi!   
Không hiểu sao vào giây phút ấy, khi biết rõ sự thật, con bé chỉ gào tên tôi, muốn tôi cứu nó. Nhưng cả một trận mưa đất đã vùi nó trong nháy mắt. Vật bị lấp cuối cùng là hai bàn tay nó - hai bàn tay mà tôi vẫn nắm mỗi khi chúng tôi dung dăng dung dẻ trên đê. Tôi thấy nó chới với cầu xin và vĩnh biệt tôi, chỉ riêng tôi thôi.   
Sau khi ở chỗ chôn sống con bé hủi về, tôi lên cơn sốt nóng và chạy nhảy gào thét lung tung. Tôi gào tên con bé bạn tôi và cứ đòi chui xuống mồ với nó. Cha tôi bảo mọi người trói tôi lại, đắp chiếu ướt lên. Khi tỉnh lại tôi thấy mọi người đang bàn tán xem có cần chôn sống nốt tôi không? Cha tôi ngồi im, có lẽ ông đang nhẩm tính xem nếu đẻ bù một thằng như tôi thì có tốn kém quá không, trong khi mẹ tôi tay dao, tay thước dọa đứa nào gan to bằng núi thì hãy động vào tôi. Bà gào vào mặt cha tôi: "Ông là tên sát nhân!".   
Tôi không thấy sợ mà chỉ buồn. Lúc bấy giờ tôi mới nghe tiếng trái tim non nớt của tôi thổn thức một cách đau đớn. Anh tin hay không thì tùy nhưng tôi yêu từ lúc lên mười và người yêu của tôi chính là con bé bị chôn sống. Ðó là người yêu đầu tiên, mối tình đầu thần tiên của tôi. Suốt những ngày sau đó tôi chỉ còn biết ngồi khóc thầm một mình. Tôi khóc cho mối tình bị đứt đoạn của tôi, đồng thời cũng là khóc đưa hồn tôi về một cõi khác. Tôi trở thành đứa trẻ câm lặng, đầy mặc cảm, luôn trốn tránh đám đông, luôn luôn bị ám ảnh về cái chết. Tôi căm thù những kẻ chôn sống bạn gái của tôi. Tôi thường nói chuyện với nàng, cầu mong nàng tha thứ. Ðể không ai biết, tôi trốn vào chùa, ngồi yên lặng hàng giờ. Và rồi tôi tin có kiếp sau, một niềm tin không sao cưỡng lại được. Tôi tin bạn gái tôi đợi tôi ở một kiếp khác. Giờ đây thỉnh thoảng tôi vẫn cầu xin Bồ Tát cho lòng mình được yên tĩnh.   
Ông ta dừng lại tiếp thức ăn cho tôi.   
- Việc tôi cầm bút cũng là một kiểu bị đẩy đến sự lựa chọn đau đớn. Hồi bé tôi chỉ thích cầm kiếm. Cha tôi có một thanh kiếm Nhật và tôi thấy nó đẹp lắm. Tôi thường mân mê nó, lòng khao khát được chém đứt đầu kẻ thù, khi đó là một lão địa chủ hết thời, bị lẫn, ăn cả cứt trâu khô mà không biết. Tôi ao ước được tự tay chém lão một nhát, xách thủ cấp về báo công với vua cha. Vậy mà cuối cùng tôi lại cầm bút, thứ mà tôi cho là vô dụng nhất. Tôi âm thầm viết, như một cách tự giải thoát mình. Và rồi tôi nảy ra ý tưởng viết cuốn sách mà tôi vừa kể. Tôi đặt cho nó cái tên: "Ði tìm nhân vật". Tôi tưởng tất cả do tôi bịa ra. Ai ngờ lại có một nhân vật ngoài đời hành động giống hệt như nhân vật của tôi. Thoạt đầu tôi phát hoảng, sau đó tôi thấy thú vị và lao bổ đi tìm anh ngay.   
- Câu chuyện của ông ấn tượng lắm. Bản thân nó là bản tổng kết lịch sử mấy chục năm qua. Nhưng dường như nó chả liên quan gì đến việc ông đi tìm tôi - Tôi bảo ông Bân.   
- Sao lại không? Ngược lại, nó rất quan trọng là khác. Anh nhớ cho là tôi vẫn đang đi tìm nhân vật, tức là chưa thấy. Anh đừng nghĩ rằng nó chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên. Nhưng thôi, cứ biết là anh đang rất cần cho tôi. Tôi muốn hỏi: Anh lao vào việc sưu tầm những cái chết vì lý do nào, tức là có bị cái gì đó thôi thúc không?   
Tôi sợ hãi nhìn ông ta:   
- Ðó chính là điều mà cho tới nay tôi không tự giải thích được. Quả thực, hình như tôi có bị thôi thúc bởi một cái gì đó?   
- Nhân vật của tôi cũng thế. Hắn cũng tự hỏi nhiều lần vì sao hắn lại lao vào làm việc đó? Thế là cả anh và nhân vật của tôi cùng có chung tâm trạng. Tuổi thơ của anh có bị mặc cảm bởi nỗi sợ chết không?   
Tôi giấu được sự kinh ngạc sau câu hỏi của ông ta. Tôi không trả lời thẳng vào câu hỏi của ông mà kể cho ông ta nghe về tuổi thơ của tôi, về một cuộc rượt đuổi bí mật, về cái chết của cụ nội tôi, ông nội tôi, cha tôi và theo trình tự ấy sẽ đến tôi. Ngay cả việc vì sao tôi chưa đến lượt, mặc dù đã được báo trước, cũng là một bí ẩn. Có thể do tôi rời khỏi làng, cũng có thể màn kịch đã chấm dứt.   
- Thật là khủng khiếp! Khủng khiếp quá! - Ông Bân thốt lên - Hóa ra sức tưởng tượng của tôi còn thua xa hiện thực cuộc sống. Anh chính là nhân vật của thời đại - ông ta cười - Nhưng mà này, có bao giờ anh đi tìm nguyên nhân của cuộc báo thù ghê gớm ấy không?   
- Hồi bé, nỗi sợ hãi đã không cho tôi nghĩ được bất cứ điều gì ngoài ý định chạy trốn. Mẹ tôi bí mật đưa tôi đi khỏi làng sau khi đoạn tang cha tôi. Cho đến nay tôi vẫn chưa trở lại. Ðiều này có lý do của nó. Tôi sợ phải đối mặt với sự thật. Giả dụ nếu cụ, ông, bố tôi từng giết người và việc các vị bị giết chỉ là báo ứng của số phận, thì sao? Tôi sẽ chạy trốn vào đâu? Lịch sử nhiều khi nham hiểm lắm!   
- Hẳn là thế - ông Bân gật gù - Tôi cũng nghĩ như anh là không nên hiểu quá kỹ về lịch sử. Nó là chiếc bình quý nhưng đừng có thò tay vào bởi rất có thể một con rắn nào đó sẽ đớp cho anh một phát. Vả lại, bản thân nó chỉ thiêng liêng khi tù mù. Vậy là tôi hình dung ra bi kịch của anh rồi. Khi ông cụ thân sinh ra anh mất, anh được mấy tuổi?   
- Tôi đã có thể nhớ được khá nhiều điều. Cái in sâu nhất vào ký ức tôi là vẻ mặt đau đớn của cha tôi khi ông nhìn tôi. Ông thốt lên: Hắn sẽ ăn thịt con tôi mất.   
- Hắn là ai? - Bất ngờ ông ta hỏi cái câu tôi từng hỏi mẹ tôi hàng trăm lần. Tôi thoáng rùng mình.   
- Trong hình dung của tôi thì hắn là một bóng đen khổng lồ. Tôi chưa bao giờ nhìn vào tận mặt hắn. Sau khi lập mưu đẩy cha tôi vào tù, sau khi biến cha tôi thành thân tàn ma dại, đêm nào hắn cũng lảng vảng quanh nhà tôi khiến cha tôi suy sụp rất nhanh và chết âm thầm trong bóng tối.   
- Tuy tôi không bị một gã đàn ông cụ thể săn đuổi như trường hợp của anh, nhưng tôi luôn luôn có cảm giác bị một bóng đen khổng lồ trùm lên. Ðấy là lúc tôi thấy mình đơn độc ngoài lề cuộc sống. Hồi đó anh đã thoát khỏi tay hắn bằng cách nào?   
- Tôi không biết. Có vô số điều tù mù - như đã nói - mà tôi không dám làm sáng tỏ. Sau khi rời làng, mẹ tôi có lẽ theo ý nguyện của cha tôi muốn tôi lớn lên mà không bị ám ảnh bởi nỗi sợ hãi, vì thế bà không bao giờ nhắc đến bi kịch của gia đình tôi.   
- Trước khi mất bà có hé thêm điều gì không?   
- Bà chỉ bảo: Cha và mẹ sẽ che chở cho con.   
- Tôi bắt đầu rối tung rồi đây - ông ta ấp tay lên mặt. Anh khiến tôi phải suy xét lại những ý đồ định đưa vào cuốn sách. Rõ ràng anh đơn thương độc mã, bị bao vây bởi sự tối tăm, thù hận, ngu dốt... và tôi tin cả sự lầm lẫn nữa... ngần ấy thứ hợp sức lại thành một thế lực mà ta gọi là cái ác, nhưng đã không làm gì nổi anh. Ðiều đó chứng tỏ vẫn có một cuộc chiến đấu ngoan cường nào đó chống lại nó. Trong khi đó nhân vật của tôi nhìn thế giới như một chiếc nhà mồ và cảm nhận về cái chết, như một sự kết thúc, là điều tất yếu. Chính anh cho tôi ý nghĩ rằng cuộc tìm kiếm của tôi mới chỉ bắt đầu - ông Bân đột ngột hướng vào tôi:   
- Tôi có một đề nghị nhỏ với anh không biết có nên nói ra không?   
- Tôi chờ nghe ông đây.   
- Thật là một dịp tốt để anh trở về cái làng cũ của anh. Tôi lấy làm lạ rằng tại sao anh không bị thúc bách bởi nghĩa vụ phải tìm cho ra nguyên nhân của thảm kịch gia đình mình, đành rằng, như anh nói, lịch sử có thể chơi xỏ anh.   
Im lặng một lát ông ta nói thêm:   
- Ðó là lời khuyên của tôi đấy.   
- Cảm ơn ông - tôi đáp - dù sao tôi vẫn cần phải có một chút thời gian.

**Tạ Duy Anh**

Đi tìm nhân vật

**Chương 7**

Tôi đến để báo cho Mặt Ðen biết tôi tiếp tục theo đuổi vụ thằng bé đánh giầy ở phố G. Giữa tôi và Mặt Ðen luôn luôn có những bất đồng vì thế hắn thường rình có cơ hội tốt là chơi tôi từ phía sau. Chúng tôi vẫn gọi Mặt Ðen là kẻ báo điềm gở. Hắn có một thứ khoái cảm quái gở: thích được thấy người khác lâm vào cảnh khốn nạn. Hắn đi lụt cụt, đầu hơi cúi xuống, mắt nghiêng ngó nhìn qua các khe cửa để hôm sau có tin xấu về ai đó loan khắp cơ quan. Hôm nào mặt hắn phởn phơ, tính tình xởi lởi, là y như hôm ấy có ai đó gặp chuyện bất hạnh và hắn được chứng kiến.   
Nghe tôi thông báo cộc lốc, Mặt Ðen nhìn tôi tủm tỉm. Mẹ khỉ! - Tôi chột dạ - nhất định có điềm xấu với mình đây. Quý vị từng thấy con mèo vờn chuột bao giờ chưa. Ðấy là lúc trông con mèo ít nham hiểm và hung ác nhất. Mắt nó, thay vì ánh lên tia xanh lét, hơi cười cợt nhìn con mồi mà nó biết không thể thoát tay nó. Có lúc nó còn vờ lảng đi, vờn nắng hoặc một cái lá vàng nào đó. Nhưng đấy là lúc con vật đang sửa soạn tinh thần để móc mắt đối phương. Chỉ cần con chuột tưởng bở khẽ cựa mình, lập tức như từ trên trời chụp xuống, móng vuốt con mèo móc vào cơ thể nó ngay tức khắc.   
Sáng hôm ấy Mặt Ðen y như con mèo còn tôi giống như con mồi trong tầm tay hắn. Sau khi tủm tỉm lần nữa với tôi, hắn hỏi:   
- Mấy hôm vừa rồi ông đi đâu?   
- Tôi không đi chơi - tôi đáp xẵng.   
Mặt Ðen cúi xuống làm gì đó, như là tiện mồm hỏi thêm:   
- Ông không làm gì ngoài công việc đấy chứ?   
- Theo ông thì tôi làm gì?   
- à, tôi hỏi để biết. Dù sao tôi cũng được giao quản lý ông mà.   
Tôi uống nhanh một ngụm nước.   
- Có một con ca-ve đến tìm ông đấy.   
Tôi giật thót mình:   
- Ông vừa nói cái gì? Ông dựa vào đâu mà bảo người ta là ca-ve?   
- Chạm tự ái rồi hả! - Mặt Ðen cười đểu. Ca-ve thì đã sao?   
Tôi thấy ngứa ngáy chân tay và trong vài giây đã nhìn vào tinh mũi hắn, nhưng tôi kìm lại bằng cách tiếp tục uống nước nóng bỏng môi.   
- Ông thử tử tế với tôi một lần xem nào? - Tôi nhún mình.   
Mặt Ðen đến đứng đối diện với tôi, vẻ cười cợt vờn mồi biến mất. Thay vào đó là cái nhìn khô khốc, vằn lên những tia máu chạy như mạng nhện đỏ trong mắt hắn.   
- Ông nói thế tức là từ trước đến nay tôi luôn luôn đểu giả, phải không?   
- Ông tự nói ra đấy nhé.   
- Thì cứ nói mẹ nó ra như vậy, khách khí làm gì. Hôm nay ông yêu cầu tôi tử tế, thì đây, ông cầm lấy mà cất đi.   
Hắn rút toẹt tờ giấy, loại phôtô, đẩy về phía tôi. Tôi liếc qua và nhận ra nó là đơn tố cáo. Tôi cười khinh miệt:   
- Ông thích thì giữ lấy, tưởng gì, trò cũ rích...   
- Không cũ đâu. Ông đúng là con cáo. Tôi hỏi lại: Mấy hôm vừa qua ông đi đâu?   
- Ông tự cho ông cái quyền lục vấn người khác từ bao giờ thế?   
- Ông sợ rồi. Bởi vì ông đi tống tiền để chơi đĩ...   
Hắn nói rít qua kẽ răng từ "đĩ", vẻ mặt trở lại đắc thắng.   
- Ông nhớ là ông nói đấy nhé!   
- Và cả ông nữa. Ông không thoát được đâu. Người bị ông tống tiền sẽ trực tiếp tố cáo ông. Một chuyện như thế không ai có thể bịa ra được. Ông phạm hai tội một lúc - Mặt Ðen nói như quan tòa tuyên án - tống tiền dân lương thiện, cụ thể là bà... chủ hiệu kim hoàn, để trả tiền cho gái điếm, cụ thể là cô Thảo Miên, một gái điếm cao cấp, chỉ cặp với những kẻ tai mắt, coi tiền như vỏ hến. Chà, ông bạn, chơi sang quá đấy!   
Tôi nhìn Mặt Ðen như nhìn một con chó và khi nghe hắn nói bằng vẻ hùng hồn, tôi không nhịn được, phá ra cười. Tôi cười to đến nỗi mọi người đổ xô lại tưởng có chuyện gì.   
- Tôi tưởng ông khá hơn kia - tôi vẫn cười vào mặt hắn - Về việc tôi tống tiền như con mẹ chết giẫm ấy tố cáo, thì ông khỏi phải mất việc, sẽ có người khác sờ gáy tôi. Còn với cô Thảo Miên, tôi cấm ông không được xúc phạm cô ta. Ông sẽ phải trả giá ngay đấy.   
- Mọi người làm chứng cho tôi - Mặt Ðen quay như con lật đật - ngài Chu Quý tống tiền và chơi đĩ, chứng cớ có trong tay tôi đây. Nay ngài còn lớn tiếng đe dọa tôi. Tôi sẵn sàng chết cho công lý...   
Mặt Ðen bức tôi phải ra tay để đưa tôi vào bẫy. Ðấy là bài quen thuộc của hắn. Mắt tôi, quả thực, có lúc đã mờ đi vì căm tức. Tôi chỉ thấy một bộ mặt đen sì, cặp mắt trắng dã đang chường ra ngay cạnh tôi. Tôi gập các ngón tay lại, khẽ xoay chân ở thế đinh tấn... Nhưng ngay lúc ấy tôi thấy rõ nụ cười quen thuộc của hắn cùng với khoái cảm được hắn kìm nén... Tôi thả lỏng tay, nghiến răng:   
- Ðược, ta sẽ còn gặp nhau.   
Tôi bỏ đi, tay nới cổ áo, thở sâu mấy cái để lấy lại sự thăng bằng. Lý trí nói với tôi rằng tôi đã hành động đúng, đã tránh được cái bẫy mà Mặt Ðen giăng ra từ lâu (Tôi không hiểu vì sao hắn căm ghét tôi đến thế). Nhưng bản năng sôi sục trong tôi vẫn đòi được thỏa mãn bằng cách băm vào bộ mặt đen sì của hắn, để thấy óc hắn - chắc cũng đen như hắc ín - phọt ra.   
Cho đến nay Mặt Ðen vẫn là một ẩn số đối với tôi. Hắn có một khả năng rất kỳ lạ: Vạch ra những thói xấu của người khác, nhất là những trò ma quỷ, khá nhanh. Vì thế không ít người có quyền lực tìm cách tránh mặt hắn. Hắn hợp với tất cả những gì quái dị. Một người đồng hương của hắn kể lại, hồi bé hắn đã có những biểu hiện khác người: Ai đó vui thì hắn buồn; hắn cười khi người khác khóc; thích bóng tối, nhất là bóng tối ở những khu đền miếu. Cũng chính người đó kể, tự tay hắn giết chết hàng trăm con chó đực vào mùa phối giống. Ða phần bọn cẩu đực chết khi khoái cảm với bạn tình đang lên cao độ: Con thì vỡ đầu, con thì đứt cổ, con thì cháy hết dương vật... Chính do bị tình nghi về việc trên mà hắn bỏ nhà ra phố học. Hắn học vào loại chăm và thông minh. Hắn đọc nhiều sách, đủ loại và càng đọc, càng nung nấu ý nghĩ phải trở thành nổi tiếng. Nhưng sự nghiệp của hắn bị đứt đoạn do một sự cố nhỏ: Hắn bố trí cho hai thằng bạn cưỡng dâm một cô bạn gái để đứng ngoài quan sát "biểu hiện thú vật của con người" - Như sau này hắn khai trước tòa. Hắn bị kết án 4 năm tù. Trong tù hắn giúp nhà chức trách khá nhiều trong việc quản lý tù nhân nên chỉ sau hai năm hắn được tha. Ra tù hắn tìm mọi cách học tiếp, bảo vệ thành công ở hạng xuất sắc bản luận án tốt nghiệp, nên được giữ lại làm trợ giảng cho một vị giáo sư tâm lý kiêm nhà tướng số. Hắn không biết vị giáo sư nọ dùng hắn để trắc nghiệm công trình của ông: Những căn nguyên của tội ác. Theo ông, có những tâm hồn vĩnh viễn bị dìm trong bóng tối, có những tâm hồn thích bóng tối. Ông liên hệ tới những kẻ coi phạm tội ác là nhu cầu thể hiện mình, những tên khùng ở các cấp độ mà Hitler là cấp độ đỉnh cao... thấy chúng giống nhau ở chỗ đều thù ghét đồng loại, muốn dùng đồng loại làm thí nghiệm. Ông dẫn ra ba mươi tên bạo chúa trong lịch sử, mỗi tên có một căn bệnh về tâm thần và chúng có một điểm chung là không chịu nổi sự thật lịch sử. Ðây là một công trình cho vị giáo sư sự nổi tiếng. Trong một bài trả lời phỏng vấn ông nói về người trợ giảng như một "trợ thủ" quan trọng và "tôi phải tạ ơn Chúa vì đã đưa ông ta đến cho tôi". Chính câu nói đầy hàm ý bí ẩn này khiến Mặt Ðen được chú ý theo hướng có lợi cho hắn. Hắn không những xóa được vết nhơ trong quá khứ mà còn tạo lập được một chút vị thế. Không ít người tìm đến hắn như tìm đến một bậc đại gia ẩn danh. Vốn thông minh, hắn có một khả năng hiếm có: Tổng hợp ý kiến của người khác và biến nó thành của mình rất nhanh. Hắn mê Nietzche, Ðoxtoiepxki, Mao Trạch Ðông, Tần Thủy Hoàng, Caesar, Hitler, Stalin... ở phần kỳ dị của họ. Hắn có thể ba hoa về những biểu hiện đối nghịch trong tính cách Trung Hoa, đặc biệt thích thú những xảo thuật như phù thủy trong chuyện chăn gối của người Tầu.   
Sau nhiều trôi giạt, người ta dần dần nhận chân ra Mặt Ðen như một kẻ chuyên đi hãm hại người khác, một gã mắc bệnh thị dâm và hám lợi. Cuối cùng hắn về cuốn tổ ở cơ quan tôi do có ơn riêng với sếp. Tôi chỉ không hiểu vì sao hắn ghét tôi đến thế. Và đây là cơ hội hiếm hoi để hắn vờn tôi trước khi chụp nanh vuốt xuống.   
Hắn là ai nhỉ? - Tôi tự hỏi mình khi đã bình tĩnh trở lại để có thể suy xét một vài việc. Cứ để cho hắn hí hửng bởi vì bản nhạc hay nhất của hắn là tiếng rên la của ai đó khi biết mình cùng đường. Tôi đã có lý do để làm theo đề nghị của ông Bân và chúng tôi rũ lại tất cả, lên đường ngay vào sáng sớm hôm sau. Với tôi đây là cuộc trở về sau nhiều năm chạy trốn.   
\*  
Từ thành phố về phố huyện chúng tôi đi ô tô. Còn từ huyện về làng chúng tôi thuê xe ngựa. Bác xà ích có lẽ già lắm, già hơn cả quá khứ của tôi. Người ta bảo bất cứ một bác xà ích nào về già cũng là một nhà hiền triết. Ðiều đó như hiện ra trước mắt tôi. Từ cặp mắt, vẻ mặt với những đường nhăn thành nếp, đến bộ râu lòa xòa... toát ra từ bác ta một nỗi trầm mặc của người thấu gần hết cõi người. Bác không vồn vã, không lạnh lùng, chỉ làm những gì thấy cần và có vẻ chú ý đến tôi. "Ði được chưa nào? Huých! Huých!".   
Tiếng xe bánh gỗ bắt đầu gõ xuống mặt đường. Từ phút ấy trở đi tôi trở thành một thứ quả lắc, đều đều điểm nhịp còn ông Bân thì biến thành một chú bé lần đầu được độc lập quan sát thế giới. Trong khi đó bác xà ích già - như bất cứ nhà hiền triết nào - vẻ mặt in tạc vào không gian, mắt lim dim.   
Tôi bắt đầu để mặc cho cảm xúc bung ra, không tập trung nổi vào bất cứ ý nghĩ nào. Tôi không còn một chút ý niệm nào về thời gian, về hiện tại hay quá khứ. Tất cả nó bỗng trở nên một khối trong suốt. Tôi nhìn được tôi cả từ ba chiều, vừa xa hun hút, vừa cận hình như đập vào mắt. Thỉnh thoảng tôi bị hẫng hụt như người rơi thẳng đứng trong mơ bỗng tỉnh giấc. ấy là khi ông Bân thốt lên khe khẽ:   
- Quê cậu đẹp quá! Làm gì cậu chả có một ký ức như cổ tích ấy.   
Mỗi lần như thế, không hiểu sao tôi lại nhìn vào mặt bác xà ích, vẫn như in tạc vào không gian nhưng khi nghe tiếng ông Bân, cặp mắt bác bớt lim dim hơn và tôi hiểu rằng tâm hồn bác đang mở về phía chúng tôi.   
Lát sau ông Bân bắt đầu chuyển sang nói về văn chương, nghệ thuật. Tôi nghe lõm bõm còn hơn cả tiếng vó ngựa chạy vào con đường lổn nhổn đá sỏi. Ông nêu ra một loạt tên tuổi bị rêu mốc bám cả khi họ còn sống phây phây và hỏi tôi có đọc không? Một ông T nào đó cả một đời bước cúm rúm, lưng phải khom xuống đến nỗi về già thành tật; một ông K. nào đó chế tác ra một thể loại thơ mới chỉ có thể gọi là thơ nói leo, trước khi chết mới bừng tỉnh rằng mình cầm vàng đổ xuống sông Ngô, đổi lấy toàn cát sỏi. Một ông H nào đó mặt như mặt chúa đất, coi thơ là một thứ đạn dược... và ông Bân đưa ra nhận xét rằng: Nếu phải bán mình thì đàn bà bán hồi trẻ còn đàn ông lại thường bán khi về già? Ông Bân như tìm được nơi để trút ra những suy nghĩ ứ đọng mấy chục năm. Ðáp lại ông, tôi chỉ mỉm cười. Khi bị gặng hỏi thì tôi đáp cho qua. Bởi vì còn có bài thơ nào mà tôi từng đọc trong sách giáo khoa, trên báo, nghe ai đó gào thét giữa quảng trường... hay hơn được tiếng vó ngựa, lẫn tiếng bánh gỗ vang lên trong một không gian nhuốm màu hoài niệm? Nếu bạn chưa trải qua tâm trạng như tôi, đang trên đường trở về nơi chôn nhau cắt rốn đồng thời cũng là nơi chôn giấu mọi khát vọng thời thơ ấu, bạn sẽ khó mà cảm nhận hết vẻ đẹp của từng tiếng gõ móng với tiếng huýt, hầy đều đều của bác xà ích. Nó gõ vang không gian, thời gian và ký ức.   
Xe vào con đường lát bằng những phiến đá to như mặt bàn. Tôi bắt đầu thấy nhói lên trong ký ức những gì trước đây ít phút còn bị vùi lấp bởi tầng tầng sự kiện. Giống như khi tôi nhìn vào bức tranh cổ, làng quê tôi hiện ra vừa quen, vừa lạ, lên nước thời gian thành ra xa vắng, heo hút. Tôi nhìn thấy quá khứ qua một lăng kính ẩm ướt, trong đó mọi thứ đều mốc meo và bất động. Ðây là con đường mẹ tôi vẫn đưa tôi qua mỗi khi phố huyện vào hội. Nó chạy qua một khu đền miếu cổ mà một lần tôi nhìn thấy hai con rắn mào phơi mình trên lớp rêu. Sau đó con đường lượn sát vào khu nghĩa địa. Hồi bé tôi vẫn thường bất ngờ chạy vụt xuống, xoa tay vào tấm bảng gỗ để đánh vần tên ai đó. Có lẽ chỉ những phiến đá câm lặng và bị mài bóng kia là còn lưu giữ vết chân bé xíu của tôi. Giờ đây cảnh vật hiện ra như là hình ảnh còn đọng lại của quá khứ. Vẫn những nấm mộ thấp tè, cỏ mọc xanh rì, nằm phía bên trong lớp hàng rào sơ sài. Một vài con bò đang mài răng xuống gặm cỏ, thỉnh thoảng lại ngửa mặt lên ngơ ngác nhìn trời xanh. Vẫn những bóng người ẩn hiện sau mỗi nếp nhà. Họ hướng về phía chúng tôi nhưng không biểu lộ sự soi mói hoặc lạ lẫm. Liệu có ai trong số họ nhớ đến cậu bé con là tôi mấy chục năm trước từng chạy chân trần qua con đường này? Không còn một tí gì thuộc về tôi in dấu nơi đây, cả trên đất và trong ký ức mọi người nữa ư? Và ngay tức khắc tôi phát hiện ra bộ nhớ mốc meo của làng đã không còn hoạt động từ lâu, có thể từ sau cái ngày người Pháp lấy cớ một lính của họ bị giết chết đã xua quân làm cỏ làng để sau đó Việt Minh làm cỏ làng lần thứ hai, lần này họ làm cỏ những kẻ đến làm cỏ làng lần trước. Thế là suốt nhiều năm làng trở thành nơi tắm máu các loại người, đến nỗi dân làng đâm ra nói ngọng (do phải kiêng quá nhiều tên tuổi, sự kiện) và nhớ lẫn lộn các năm tháng, nhân vật. Có những sự kiện bị nhớ lầm sang ngày hội thi trâu đầu tiên, còn cuộc đấu tố nổi tiếng năm 1956 thì trở thành ngày hội làng, rước Thành Hoàng.   
Nhưng tất cả những điều đó chỉ còn lại mơ hồ trong tôi qua lời kể của ai đó. Ký ức tôi như một chiếc ngăn kéo bày lộn xộn và vớ được gì tôi rút bừa ra.   
Hết con đường lát đá là đến khúc ngoặt rẽ về làng tôi. Lần cuối cùng rời làng theo mẹ, tôi đứng lại ở lối rẽ này. Nhưng hồi đó nó chỉ là một lối nhỏ ngập lút trong cỏ lác. Giờ đây nó được mở rộng sang hai bên, trải sỏi. Tiếng bánh xe lăn lạo xạo một cách mệt mỏi và nó tạo ra một thứ nhịp đời sống tù hãm. Tôi có cảm giác mình đang vào một thế giới bị tách ra khỏi đời sống văn minh.   
Bọn trẻ con trần truồng chạy tớn tác, báo tin theo kiểu của chúng.   
- A a... ầm oà... u u... ơ ơ ba ba ba...   
Mọi người lấm lét, sợ hãi, cảnh giác, khinh miệt nhìn chúng tôi. Khi sắp xuống xe, bác xà ích mới hỏi:   
- Bao giờ thì nhị vị quay ra?   
- Nếu chúng cháu đến để ở lại thì sao?   
- Hồi đó cũng có những người đến, ở lại và gây tai họa cho chúng tôi. Họ bức tử ông giáo làng của chúng tôi khiến làng nước cứ tối om om.   
Tôi thấy nổi gai ốc:   
- Cụ nói hồi đó là hồi nào ạ?   
- Ồ, trí nhớ của tôi kém lắm, cậu ạ. Chúng tôi lại rất sợ nhớ những tai họa.   
- Gia đình ông giáo làng có còn ai không? - Tôi thấy giọng mình âm u.   
- Phiêu bạt đi cả. Từ bấy đến nay chẳng thấy tăm hơi gì. Mà này, sao cậu có vẻ quan tâm đến chuyện đó thế - Bác xà ích liếc nhìn tôi một cách dò xét rồi lại trở về với tư thế lim dim. Có cảm giác thời gian đứng im trong ký ức bác.   
- Hồi đó... bác có biết gì về những người đến và ở lại không?   
- Ta không muốn nhớ, mặc dù làm sao ta quên được những bộ mặt quỷ dữ của họ. Họ xét xử ông giáo căn cứ theo một lá đơn vu cáo của người có thù với ông. Nhưng ta thì ta cho rằng, đó là sự ngu đần dồn đuổi kẻ có học vấn. Còn chuyện thù oán cá nhân thì ta chỉ biết láng máng.   
- Cụ ơi, tôi sẽ nói cho cụ biết tôi là ai. Nhưng ngay bây giờ tôi muốn cụ hãy nói về những kẻ báo thù nhau ấy đi.   
- Về họ ấy à? Hồi bé ta có nghe kể một truyền thuyết, về người đàn ông bị cắt cụt hạ bộ. Ðúng ra nó bị chó đớp mất khi ông ta bị bắt cởi truồng đứng đội đèn cho một cụ lớn. Thế là xảy ra cuộc báo thù triền miên giữa con cháu họ. Ta nghe nói có một bản di chúc nào đó ghi rằng, nhân một sự kiện nào đó có thể tạo thời cơ, thì tìm cách giết kẻ thừa tự nhà nó. Tất cả đều chỉ nghe nói vì chưa có ai ở làng này trông thấy những điều ta vừa kể.   
- Nhưng... tại sao lại phải nhân một sự kiện nào đó?   
- Con ạ, ta đâu có biết. Nhưng ta đoán rằng những kẻ báo thù vẫn muốn giấu tay. Hồi ông giáo làng bị bức tử, để ta nhớ xem có sự kiện gì? à, chính là sự kiện đám người lạ mặt ở đâu kéo đến và ở lại...   
- Họ ở lại làm gì hả cụ?   
- Ta nói rồi, họ ở lại để gây tai họa. Sau khi họ rút đi và sau khi ông giáo làng qua đời, bọn ta lại nói ngọng, nhớ lẫn lộn tên tuổi, họ mạc, chẳng còn biết thứ bậc gì nữa. Nhưng thôi, hơn 30 năm nay ta câm như hến, nay ta nói ra tức là ta xong việc rồi. Nếu nhị vị đến để gây tai họa thì sẽ có người khác nhớ. Nhưng nhìn mặt nhị vị ta biết nhị vị không phải loại người đó. - Con quỷ già dừng lại! Ðến rồi đó.   
Tôi định nán lại hỏi thêm bác xà ích già nhưng bác đã lại bí ẩn như một nhà hiền triết. Bác lắc đầu nói là không nhớ được gì nữa. Vòng trở ra tôi không được đi xe của bác vì chỉ vài hôm sau, khi chúng tôi còn đang ở trong làng, bác qua đời.   
Sau khi chia tay bác xà ích, tôi và ông Bân cứ im lặng bước, trong sự tò mò của dân làng. Gần tối, khi tin chắc là mình không lầm, tôi vào xin ở nhờ một gia đình của đôi vợ chồng trẻ, chưa có con. Chị vợ làm nghề thêu ren, mặt mũi phúc hậu, cơ thể nở nang sạch sẽ. Anh chồng làm một chân gì đó ở thôn, chạy loong toong cả ngày, về nhà lại chúi mũi vào sổ sách. Họ là những người tốt bụng và nhẹ dạ. Khi đêm ập xuống, tôi có cảm giác mình vừa chui vào một cái động nào đó. Tất cả như bị đóng đinh vào một thời gian biểu tồn tại từ cả ngàn năm nay. Sau bữa cơm tối, chúng tôi ngồi tán gẫu bên ngọn đèn tù mù. Tôi cố gắng nhớ lại thời thơ ấu để xác định lại khu vườn mà khi bỏ đi mẹ tôi bán rẻ cho người bà con xa. Nhưng tất cả cố gắng của tôi cuối cùng chỉ giúp tôi hỏi ông chủ trẻ:   
- Buổi chiều tôi thấy một con nghê đá cụt đầu bị vứt ở sân đình, nó vốn dĩ của ai thế?   
- Chính của khu vườn này. Khi tôi mua lại từ một người khác, bà ấy dặn: Ðem con nghê ra đình cung tiến bởi nó là Thạch Thần, thiêng lắm.   
Tôi lén thở trút ra. Theo mẹ tôi kể lại, con nghê đá đó do cụ bảy đời của tôi tự tay tạc, bằng một tảng đá cụ đào được ở chỗ bị sét đánh. Như vậy là tôi đã xác định đúng. Cũng trong cuộc chuyện, khi tôi hỏi vài chuyện về làng, gã trai trẻ bảo rằng: "xưa kia còn ông giáo - là tôi nghe các cụ bảo thế - mọi chuyện kim cổ cứ đến hỏi ông giáo là ra hết. Từ khi ông mất, chỉ còn bác xà ích là nhớ được đôi chút nhưng mấy chục năm nay bác ấy không mở miệng. Bác ấy bảo bác sẽ nói cho bất kỳ ai mà bác ấy thấy có quý tướng".   
Ông Bân bấm tôi. Tôi ngồi im nhưng ý nghĩ xáo trộn. Tôi có cảm giác càng tìm càng lạc vào một đường hầm nhiều ngách. Nếu nhân chứng cuối cùng im lặng, thì mọi chuyện sẽ trở thành huyền thoại. Ðiều đó có nguy cơ đẩy tôi ra ngoài vĩnh viễn trước một sự kiện mà tôi có tham dự.   
Chúng tôi quyết định đi ngủ để đôi vợ chồng trẻ khỏi phá nếp sinh hoạt của họ. Cả ông Bân và tôi đều trằn trọc trong đêm tối. Quãng nửa đêm, từ buồng bên vọng sang tiếng thở, thoạt đầu khoan thai sau dồn dập, sau nữa chỉ còn lại như một hòa điệu. Chị vợ chỉ dám rên khe khẽ trong khi chiếc giường nấc lên một cách khốn khổ. Chỉ có thể hình dung họ bện chặt vào nhau, tan biến vào nhau trong sự trào dâng của một sức sống mãnh liệt. Tiếng thở của họ trở thành niềm hy vọng nhói lên trong đêm đen. Nó đẩy tất cả ra rìa: Quyền lực, lịch sử, nỗi sợ hãi... Nó còn lại là duy nhất và chỉ nhờ nó con người mới thoát khỏi nỗi ám ảnh bị bỏ rơi giữa trùng trùng tai họa.   
- Thằng cha này khỏe thật! - Ông Bân thì thào.   
Sau đó từng đợt sóng lại trào lên, cuốn phăng đi những vướng bận vụn vặt. Nó cuốn ta đi như khi nghe bản giao hưởng anh hùng.   
- Thằng cha khỏe thế nhỉ? Vấn đề là họ lấy đâu ra cảm hứng để có thể duy trì lâu đến thế.   
- Sự thanh sạch... - tôi lẩm bẩm, không thành một ý kiến.   
Vũ điệu của đồng quê lên đến cao trào. Tất cả đều mới mẻ, chan chứa một chất thơ dịu ngọt, căng đầy. Cái chết trở thành thảm hại, vô nghĩa lý. Có một khoảnh khắc phi thời gian, hay đúng hơn thời gian dừng lại khi vũ khúc sinh nở chói lên âm thanh cao vút rồi tắt đột ngột.   
- Ðáng vỗ tay quá cậu ạ! - Ông Bân thì thào. Không ai nghĩ đó là xác thịt cả. Mình sẽ phải xét lại rất nhiều điều...   
Chúng tôi ở lại thêm vài hôm nữa nhưng không có diễm phúc được chứng kiến "Sự vĩ đại của cuộc sống" như lời ông Bân - một người bi quan - phải thốt lên. Một hôm, khi tôi đang bần thần nhìn ngắm khu vườn thì anh chồng trẻ lặng lẽ đến đứng bên cạnh. Tôi mỉm cười với anh ta trong khi anh ta có vẻ xúc động lắm.   
- Tôi... tôi có điều không phải muốn hỏi ông - anh ta ngập ngừng.   
- Ồ, anh cứ tự nhiên.   
- Ông có điều gì... rất liên quan đến khu vườn?   
- Tôi có lỗi gì chăng?   
- Ấy chết, không dám nghĩ xấu. Tôi có cảm giác ông chính là anh ta?   
- Sao? - Tôi xoay người lại - Sao tôi lại là anh ta và anh ta là ai?   
- Có đúng là ông đang tìm lại cái gì đó ở khu vườn này không? Tôi đã nghe được câu ông nói với con nghê cụt đầu.   
Tôi kinh hãi nhìn gã nhà quê:   
- Vậy anh là ai?   
- Nhưng có đúng anh là con ông giáo không? Trời ơi, chả lẽ đây lại chính là người mà tôi chờ suốt mấy năm nay.   
- Tôi chả hiểu ra làm sao nữa...   
- Anh vào đây - gã cầm tay tôi kéo vào trong nhà - Ðây - gã lôi ra một bọc nhỏ, gói buộc cẩn thận - ông ta bảo tôi trao cho anh. Ông ta bảo thêm: "Thể nào hắn cũng trở về" - ông ta khẩn khoản nhờ tôi trao tận tay đứa con tha phương của ông giáo làng.   
- Ông ta là ai?   
- Một người đàn ông ở xóm trên. Sau khi trao gói nhỏ này cho tôi, ông ta bị điên, tự tay đốt nhà và thiêu luôn cả mình.   
- Ông ta đưa cho anh vào lúc nào?   
- Vào một buổi tối. Lúc ấy trông ông ta tôi tưởng ma vì mặt ông ta bị phù, mắt sụp xuống do nghiện rượu.   
Tôi cầm bọc nhỏ lên xem xét. Có một tờ giấy gấp lại cài ở bên ngoài lớp giấy bọc. Tôi cảm ơn gã nhà quê, đem về buồng và tò mò giở tờ giấy ra. Ðó là mấy dòng do hắn viết, nét chữ dị dạng, đề gửi cho "con trai của giáo Tri".   
Ta nguyền rủa sự mềm yếu của ta. Vì tình yêu với mẹ anh mà ta đành phản bội lại di huấn của tổ tiên ta, để cho anh được sống.

**Tạ Duy Anh**

Đi tìm nhân vật

**Chương 8**

Nơi tôi chọn đầu tiên khi trở lại phố G là cửa hiệu bán đồ lót Hơn cả sự gợi cảm. Tôi muốn thử tìm vận may một lần nữa. Vẫn cô chủ quán hôm nọ nhưng rõ ràng cô không nhận ra tôi. Thấy tôi nhìn một cách lơ đễnh, cô mỉm cười đưa đón:   
- Anh xem hàng đi. Chắc là anh mua tặng bà chị em.   
Mặc dù biết cô chủ quán không để tâm đến vụ thằng bé đánh giầy, tôi vẫn cứ hỏi lại câu hỏi cách đây mấy hôm.   
- Trong thời gian độ một tuần trở lại đây cô có biết vụ thằng bé đánh giầy bị đâm chết ở chỗ kia không?   
Cô chủ quán đang giới thiệu hàng, ngừng ngay lại:   
- Ồ, cách đây mấy tháng cũng có một người hỏi em đúng cái câu anh hỏi.   
- Cách... những mấy tháng?   
- Có thể là mấy tuần thì đúng hơn.   
- Cô cố nhớ lại xem.   
- Hoặc là tuần trước gì đó, đại loại em cảm thấy lâu rồi.   
Tôi vừa thấy buồn cười vừa ngao ngán nhưng vẫn hỏi thêm:   
- Cô nhớ chính xác có một gã chứ?   
- Sao lại không? Hôm đó hình như vào buổi chiều, anh ta trông... khả nghi lắm.   
- Hắn có nói hắn làm nghề gì không?   
- Em đoán hắn là đồng bọn với kẻ giết thằng bé đánh giầy.   
- Sao cô lại đoán thế?   
- Trông mặt hắn ghê chết đi được. Nó gian giảo, tăm tối lắm. Cái cách hắn nói năng, nhìn ngó... cứ khuất tất thế nào ấy.   
Lại vẫn tiếng e hèm của gã đàn ông ngồi ở buồng phía trong. Nhớ lời cô chủ quán nước hôm nọ, tôi hỏi:   
- Ðức ông chồng đấy à?   
- Anh đừng lo. Chồng em không quan tâm đến bất cứ cái gì ngoài công việc của anh ấy đâu. à, hôm đó chồng em cũng có mặt, để em hỏi anh ấy xem - cô gọi với vào trong - Mình này, mình có nhớ cái gã mặt chó lài cách đây lâu lâu rồi vào cửa hàng của mình hỏi về cái chết của thằng bé đánh giầy không?   
- E hèm...   
- Anh thấy chưa. Anh em mình muốn làm gì, lão ấy cũng mặc. À, thế chị em gầy hay béo, cao hay thấp?   
Tôi vờ ngó qua mấy sấp hàng cô chủ quán lôi ở trong tủ ra.   
- Thế cái hắn hôm đó, về sau thế nào?   
- Hắn ta cứ quanh quẩn không chịu mua hàng mà cũng không chịu đi. Em bảo hắn ra chỗ khác mà hỏi, hắn tảng lờ không nghe thấy. Cuối cùng em phải nói bốp vào mặt hắn rằng: "Ðây là nơi làm ăn, không liên quan gì đến chuyện giầy dép" hắn mới biến. Bán hàng mà gặp loại như hắn thì còn hơn gặp con hủi.   
- Nhưng mà cô có biết hoặc nghe gì về chuyện "giầy dép" ấy không?   
- E hèm... E hèm.   
- Ngày nào chúng nó chẳng kéo đàn kéo lũ qua đây. Giả dụ có đứa nào bị đâm chết cũng khó mà biết được. Nhưng mà anh hỏi để làm gì?   
- Tôi đang đi tìm hung thủ!   
Nét mặt cô chủ quán hơi tái đi, giọng nói trở nên xun xoe:   
- Chết chửa, đại nhân vào nhà mà tụi em cứ như mù ấy. Vậy thì em cam đoan hung thủ là cái gã hôm nọ rồi. Gã đi nghe động tĩnh đấy mà. Trời ơi, tiếc là hôm ấy em chưa biết anh. Em nhìn nó đậm đậm người, mắt ti hí, mặt bóng nhẫy lên. Anh cứ thấy thằng nào như vậy thì phôn cho em đến nhận mặt - Chợt cô hướng ra cửa, tôi nhìn theo và thấy hai bố con ông ăn mày đang chìa mũ ra - Mới sáng ngày ra - giọng cô the thé - cút ngay đi chỗ khác.   
- Làm ơn nhón tay, bố con cháu...   
- Tôi nói ông có nghe không? Hả...   
Tiếng e hèm vang lên, sau đó là một giọng trầm trầm, thản nhiên đến lạnh xương sống:   
- Thả con Bốp ra! Thả con Bốp ra...   
Trong khi cô chủ quán quay vào, tôi cầm tờ bạc lẻ đặt vào mũ lão già rồi đẩy lão cùng đi ra đường.   
- Hắn đấy! - Tôi tự bảo mình.   
\*  
Tôi vào quán nước trà của một bà cụ, mặt mũi phúc hậu, thật thà ngồi trên vỉa hè. Tôi tự kéo ghế ngồi xuống. Bà cụ đưa nước cho tôi.   
- Chú ở phố nào? - Bà cụ bắt chuyện.   
- Cháu ở cách đây xa lắm, vùng giáp ranh ngoại thành.   
- Thế thì chú phải cẩn thận. Ở đây bọn lừa đảo nhiều lắm đấy.   
- Vâng, cảm ơn cụ, cháu sẽ lưu ý nhưng cũng còn tùy người mà chúng để ý.   
- Mới tháng trước có một thằng cha, nom mặt rõ tử tế, cứ lân la khắp nơi hỏi cái thằng bé đánh giầy nào đó. Thật đến thánh cũng bị lừa chứ đừng nói người.   
- Chuyện thế nào hả cụ?   
- À, vì chú ở nơi khác, không biết là phải, chứ chuyện ấy ầm cả lên khắp khu phố này. Tôi bảo con cháu tôi, phải cảnh giác bất cứ thằng nào nom trắng trẻo, thư sinh, lân la muốn làm quen. Ðể tôi kể tiếp cho chú nghe. Là tôi đang nói cái thằng hôm nọ. Trông người ra dáng lắm chú ạ. Mặt mũi, mồm miệng, tai mắt... đều đường đường chính chính. Thế mà hóa ra là thằng lừa đảo.   
- Hắn lừa gì ạ? - Tôi thấy tim đập mạnh.   
- Cả dẫy phố bị nó lừa hết. Ðầu tiên là con mẹ bán đồ lót đàn bà ở ngã tư kia kìa. Vợ chồng đều ở quán mà để nó xách mất hòm tiền hàng lúc nào không biết. Ðến khi phát hiện ra thì chỉ còn tơ hơ nhìn nhau, cắn cảu như chó với mèo, suýt nữa thì thằng chồng nó giã cho con vợ một mẻ. Rồi đến ông lão bán đồ điện tử cao cấp. Ông cụ mắt kém, thấy nó vào hỏi về thằng bé đánh giầy nào đó bị đâm chết thì cứ tưởng công an đi điều tra, bám lấy kể lể. Thôi, nó cho bốc hơi ngay hai cái máy gì đó, nhỏ bằng bao thuốc mà bảo những mấy triệu đồng một cái. Sau đó đến con mẹ bán hàng nước, cũng cúng nó mấy trăm ngàn đồng. Nhưng mà đau nhất là con mẹ Quỳnh, chủ tiệm vàng. Nó nói dối nó là nhà báo, thế là tồng tộc lôi hết giấy tờ, văn tự ngôi nhà đang kiện tụng tranh chấp với thằng em chồng ra đưa cho nó. Nó mới nhét vào cặp bảo mang về nghiên cứu. Mất biến luôn. Thấy bảo nó bán lại cho thằng em chồng, lấy mấy cây vàng.   
- Chuyện lâu chưa hả cụ?   
- Cũng chưa lâu lắm. Chú uống nước đi. Bây giờ ở đây, chỉ cần nghe thấy thằng nào hỏi về vụ giết thằng bé đánh giầy là hô hoán lên tóm ngay. Loại đó đem tùng xẻo cũng còn là nhẹ.   
- Nhưng mà chuyện thằng bé đánh giầy bị giết chết có thật không?   
- Chú này cũng chả hơn gì chúng tôi. Ðáng lẽ phải đoán ngay nó là thằng lừa đảo, bởi vì hỏi thế thì có khác gì hỏi nhà thổ có đĩ không? Ngày nào chả có chuyện giết chóc. Vả lại vụ đó xảy ra từ đời tám hoánh nào rồi.   
- Nghĩa là cụ cũng có biết...?   
- Cứ loáng thoáng, chứ đầu óc đâu hả chú! Nghe mọi người phì pheo, nhưng mà chưa hết chuyện này đã lại có chuyện khác. Chẳng hạn như chuyện tôi vừa kể đang xôn xao ở khu phố này. Ngày mai chú đến lại có chuyện khác. Nhớ làm sao xuể được.   
- Có ai trông thấy mặt thằng cha lừa cả phố ấykhông hả cụ?   
- Thì khi nó tếch rồi mới biết mình bị lừa, chỉ cố nhớ lại, đại loại trắng trẻo, trông trí thức, cao ráo lắm. Cho nên ở đời chả thể tin vào mắt mình được.   
Tôi xoay xoay chén trà, đầu óc trở nên mông lung. Hay là có một kẻ nào đó như vậy thật? Và nếu hắn ta không phải là tôi - Tuy nhiên đến giờ thì tôi không chắc chắn mình không phải là hắn, thì là một kẻ mặt mũi ra sao?   
- Có thể hỏi ai ở dãy phố này về hắn hả cụ?   
- Chú định làm gì nó?   
- Cháu cũng chưa biết.   
- Tôi khuyên chú thây kệ người ta. Chú có gia đình chưa?   
Tôi nói là tôi vẫn ở một mình. Bà cụ "à" lên một tiếng:   
- Thảo nào chú mới thích mua việc. Chú cứ có vợ con đi, nó bíu vào thì quay như chong chóng ấy, thời gian đâu mà quan tâm đến chuyện thiên hạ.   
- Thế nếu một lúc nào đó cái thằng lừa đảo ấy nó quay lại?   
- Nó tha cho thì được chứ làm sao mà biết nó là ai, ai là nó.   
Tôi thở dài. Bà cụ an ủi:   
- Cứ cẩn thận chú ạ. Tôi trông chú hiền lành, tử tế tôi phải bảo để chú biết mà phòng thân.   
- Cảm ơn cụ - Tôi mỉm cười, mặc dù vô cùng buồn nản, chào bà cụ phúc hậu rồi đến thẳng quán giải khát hôm trước. Cô chủ quán đang ngồi đọc sách và chỉ liếc qua tôi cũng biết ngay cô cầm làm dáng là chính. Cô kéo lại váy nhưng chính là cách tốt nhất bắt tôi nhìn vào cặp chân trắng nõn của cô.   
- Mời anh ngồi ạ!   
- Cảm ơn cô.   
- Anh dùng gì ạ?   
- Cô cho một chai khoáng mặn.   
- Vâng, có ngay.   
Sau khi rót nước ra cốc, cô chủ quán ngồi trở về chỗ cũ nhưng không đọc sách nữa. Cô có vẻ đang rất thèm nói chuyện.   
- Cô có cái quán đẹp quá.   
- Chắc là anh vào lần đầu. Hy vọng mỗi khi qua đây anh đừng quên có một chỗ "đẹp quá" như anh vừa nói.   
- Tôi sẽ nhớ. Chỉ phải cái, nghe nói ở đây nhiều bọn lừa đảo đến làm ăn lắm hả cô?   
- Em đang định dặn anh đây. Anh phải cẩn thận khi tiếp xúc với người lạ. Càng những thằng nom như trí thức càng phải cảnh giác.   
- Vậy thì biết ai là ngay ai là gian bây giờ?   
- Ðúng là khó thật. Tháng trước cả phố này bị một thằng cha, nom sạch sẽ lắm, nó lừa cho một mẻ.   
- Thằng cha nào mà to gan thế?   
- Nếu biết nó là đứa nào thì ngay em chân yếu tay mềm em cũng dám băm cho nó một nhát.   
- Có bị mất nhiều không?   
- Ðể xem nào? Con bạn em có quầy hàng bán đồ lót mất hòm tiền hàng, ít cũng hai chục triệu. Ông chủ bán đồ điện tử bị nó thôi miên, có mấy ngàn đô cứ tồng tộc đưa cho nó. Bà chủ tiệm vàng thì nó lừa lấy hết giấy tờ văn bằng chứng chỉ... coi như nướng mấy chục vé. Thế rồi một con bé chuyên đi lừa người khác ở quán chị Cúc cũng bị nó lừa... Còn vài người nữa ngại không dám khai báo.   
- May mà nó chưa sờ đến nhà mình - Tôi chia sẻ niềm may mắn với cô chủ quán.   
- Ðúng là còn hơn cả sự may mắn - Cô hào hứng nói, cảm nhận chút hạnh phúc của người thoát nạn - Bởi vì nó đã vào đây rồi, cũng ngồi đúng chỗ anh đang ngồi, gọi một cốc sinh tố. Em mải mê làm nên không kịp để ý kỹ hắn. Chỉ nhớ mang máng hắn cũng khá trắng trẻo, không có tí gì bợn lên để nghĩ hắn là kẻ lừa đảo, thậm chí nếu gặp hắn còn dễ có thiện cảm là khác. Em còn nói chuyện với hắn cơ mà, y như em với anh bây giờ.   
- Cô có nhớ hắn nói gì không?   
- Thoạt đầu hắn bảo hắn đi mua tặng vợ vài món đồ của phụ nữ. Sau đó hắn hỏi về một thằng bé đánh giầy nào đó bị giết chết. Tất nhiên như sau này mới biết là hắn bịa ra để kiếm cớ. Rồi hắn hỏi toàn những chuyện không đâu. Bây giờ nghĩ lại mới thấy mình ngu, cũng cứ trả lời hắn. Phàm những thằng tốt mã mà cứ hỏi linh tinh thế là đích thị đi lừa đảo.   
- Cô vừa nói hắn hỏi về vụ thằng bé đánh giầy bị đâm chết, hắn quan tâm đến chuyện đó làm gì nhỉ?   
- Ðã bảo là hắn bịa chuyện mà lại.   
- Nhưng nếu tôi không lầm thì hình như có chuyện đó đấy chứ?   
- Chuyện gì ạ?   
- Chuyện thằng bé đánh giầy bị đâm chết ấy.   
- Thì nó biết thừa những chuyện như thế ở đâu mà chả có. Có khác gì nó hỏi có phải ở đây vừa xảy ra chuyện cướp giật không.   
- Thế cô có biết chuyện ấy không?   
- Chuyện gì ạ?   
- Chuyện thằng cha lừa đảo ấy hỏi đi hỏi lại, đại loại, không xét đến hắn, có thằng bé nào bị đâm chết làm nghề đánh giầy không?   
- Có. Ðã bảo chuyện như vậy sẵn lắm.   
- Tức là hắn cũng có biết?   
- Ồ, nó đi lừa đảo, nó cũng phải tìm hiểu chứ anh.   
- Hắn đến đây, tức là ngồi ở chỗ tôi đang ngồi đây, lâu chưa?   
- Khá lâu rồi.   
- Thế chuyện thằng bé nào đó... hắn hỏi để kiếm cớ?   
- Chuyện đó nếu không tháng trước, thì cũng tuần trước nữa.   
Tôi cúi xuống, cố giấu một tiếng thở dài. Ngày mai tôi trở lại đây, rất có thể nghe mọi người kể: "Cách đây... có một thằng cha đi tìm thằng cha điều tra về cái chết của thằng bé đánh giầy nào đó chết từ năm ngoái. Thằng cha hỏi về chuyện thằng bé đánh giầy thì lừa cả phố, còn thằng cha hỏi về thằng cha kia... thì chính là x, y, z... vừa trốn tù, đội mồ sống lại hoặc là một tên sát nhân chuyên nghiệp v.v..." Và cứ thế tôi sẽ không còn biết chính tôi là ai và đang sống ở thời nào nữa.   
Nhưng mà tôi là ai nhỉ? Hay tôi chính là cái thằng cha đi hỏi về cái chết của thằng bé đánh giầy? Tự dưng tôi rất muốn đi tìm hắn để xem hắn có phải là tôi không? Hay tôi là hắn từ lúc nào mà tôi không biết? Hay tôi đã không còn là tôi từ đời tám hoánh nào rồi? Vậy thì tôi là ai? Là hắn hay là một tôi khác? Câu hỏi này thoạt đầu khiến tôi cười phá lên bởi tính ngớ ngẩn của nó. Nhưng nó cứ dần dần trở nên là một câu hỏi nghiêm túc! Tôi là ai? Tôi phải bằng mọi cách biết tôi là ai. Khi đó vấn đề thằng bé đánh giầy cũng sẽ được sáng tỏ. Bởi vì biết đâu chính nó, chuyện nó bị đâm chết chỉ là do hắn phịa ra để kiếm cớ.   
Tôi trở nên không kiểm soát nổi ý nghĩ của chính mình, trong đó mối nghi ngờ tôi không phải là tôi cứ ngày một tăng lên. Có lúc nó làm tôi quay cuồng, muốn hét lên thật to câu hỏi: Tôi là ai? Là tôi? Là hắn? Hay không phải là tôi?   
\*  
Mệt mỏi, hoang mang, lo âu, chán nản... ngần ấy thứ bao vây lấy tôi. Tôi cảm thấy mỗi cá nhân giống như một mã số, một ký hiệu... luôn luôn có nguy cơ bị biến dạng, bị nhiễu, bị sai lạc về tín hiệu hoặc mất hút mà không ai cần biết lý do.   
Gần trưa tôi tạt vào một quán ăn, định bụng tìm một chỗ nào đó ngồi uống tiêu sầu. Gần như bàn nào cũng chật kín và tôi nhận ra những bộ mặt quen thuộc. Họ quen thuộc không phải do tôi biết rõ về họ, mà ngược lại, với tôi họ là những ẩn số vĩnh cửu. Chẳng qua là do tôi phải thấy họ quá nhiều: Qua tivi, báo chí, những cuộc gặp mặt, hội thảo, mít tinh... Tóm lại do tôi thấy họ ở khắp nơi. Hình như toàn bộ guồng máy khổng lồ bao gồm: quyền lực, mafia, giá cả... được vận hành bởi những con người này. Bàn số một là bàn của mấy ông vua ô tô bãi rác; bàn số ba thâu tóm toàn bộ những xác chết đưa ra từ các bệnh viện; bàn số bốn đang thảo luận giảm giá khách sạn. Ngài X ngồi ở bàn số hai, ngài Y ngồi ở bàn số bốn, ngài S bữa nay có vẻ không được khỏe...   
Tìm mãi cuối cùng tôi tìm được một chỗ ngồi gần lối toa-lét. Mấy gã bồi, tự cho mình cái giá được và chỉ quen hầu các nhân vật quan trọng, khó chịu nhìn tôi.   
Tất cả cùng đang ra sức gào lên một điều gì đó, mặc dù không ai nghe trọn vẹn nội dung. Tôi ngồi cạnh bàn của các ông chủ thầu xây dựng và sau đây là câu chuyện của họ.   
- Chuyến này tôi sẽ bóp cho thằng Hùng lòi mắt ra.   
- Món sò ở đây được lắm.   
- Toa-lét ở phía nào?   
- Hầy! Huých! Bồi... tặc tặc tặc.   
- Bọn chó, ăn cả nước lẫn cái.   
- Tôi sẽ nhường cho ông ba hợp đồng nếu... à không, anh cả hiểu sai ý tôi. Ðể tôi nói cho có trình tự...   
- Bồi đâu, bia lạnh!   
- Thêm cho ngọc dương...   
Chỉ thấy tiếng sôi réo như một chiếc đài mất sóng. Tôi thầm nghĩ, nếu ghi âm những cuộc đối thoại này gửi cho những người ngoài hành tinh, như một tín hiệu thông báo ở trái đất có sự sống, thì họ tha hồ mà phỏng đoán: Một bọn thú đang tranh nhau ăn? Một phiên chợ? Một cuộc tự sát tập thể? Một cuộc cưỡng hiếp hoặc đơn giản hơn là những kẻ đui mù bị nhốt chung trong căn hầm nào đó? Họ sẽ đi đến kết luận: Sự sống ở trái đất đang ở vào giai đoạn quần hôn, hang hốc, ăn thịt sống, chưa có tiếng nói như một ngôn ngữ xã hội; một bầy giun dế; một lũ chuột v.v...   
Một tốp khách mới xuất hiện và chỉ cần xem cung cách gã chủ lụt cụt chạy ra, khum người xuống bắt tay một ngài nhỏ thó, đủ thấy họ quan trọng như thế nào. Tim tôi tưởng đứng lại khi tôi nhận ra người bên cạnh ngài, một phụ nữ xinh đẹp, chính là Thảo Miên, người mà tôi đang định sau đây sẽ đi tìm. Trông nàng lạc lõng như một con bồ câu giữa bầy diều hâu. Ngài nhỏ thó đặt tay lên vai nàng và họ đi lên lầu trên. Không kịp định thần có lẽ tôi đã lao bổ theo gọi tên nàng. Thay cho việc đó, tôi gọi thanh toán và lảo đảo bước ra ngoài. Tôi nghe có tiếng thì thào từ phía sau:   
- Hắn là ai nhỉ?   
Về nhà tôi đóng cửa viết một bài báo có tựa đề: Chuyện ở phố G. Tôi mô tả lại nỗi hoang mang của những người dân ở khu phố G trước sự xuất hiện của một kẻ lừa đảo. Thủ đoạn quen thuộc của hắn là giả danh người đi điều tra về cái chết của một thằng bé đánh giầy nào đó. Lợi dụng những sơ hở của người nhẹ dạ, cho đến nay hắn đã lừa hầu hết những người có cửa hiệu bán đồ đắt giá ở phố G. Chẳng hạn như chị... chủ cửa hiệu Hơn cả sự gợi cảm, cô... chủ quán giải khát, ông... chủ cửa hiệu đồ điện tử, đặc biệt là bà Q - chủ tiệm vàng, người bị lừa nhiều nhất. Hắn xuất hiện vào buổi sáng. Một vài người nhận dạng hắn như sau: Cao khoảng 1 m 70, da trắng, mũi to và cao, trán vuông, mắt dài, mồm cười khá tươi, có một nốt ruồi ở dái tai... Tóm lại hắn có hình thức khá hấp dẫn, trong tay luôn luôn cầm một cuốn sổ.   
Tôi kết luận: Ðây là một vụ việc không lạ nhưng có nhiều tình tiết bí ẩn bởi đi kèm với nó là cái chết của một thằng bé đánh giầy nào đó.   
Tôi viết say sưa, một mạch, hầu như không cần phải sửa chữa. Xong tôi đọc lại và hơi bực tức bởi cái thằng cha lừa đảo nào đó có những đặc điểm y hệt tôi, các chỉ số kích thước trùng khít với của tôi.   
Tôi ghi một cái tên ngẫu nhiên nghĩ ra ở cuối bài.   
Sau khi đưa thẳng đến tòa soạn và được tổng biên tập ghi vào lề: dùng ngay, tôi sống trong tâm trạng phấn khích của người vừa làm xong một công việc đáng kể. Tôi ngâm nga hai câu thơ bật ra từ hôm tôi gặp nàng:   
Nàng ở cuối phố G, nơi ta mệt mỏi dừng chân   
Sau khi đi xuyên qua cả thiên đường địa ngục.   
Hoàn toàn tin chắc tôi và hắn chỉ là hai kẻ có nét giống nhau, tôi gọi điện thông báo cho nàng và nói "đó là một phát hiện quan trọng". Tôi quên khuấy nàng vừa đi với ngài nhỏ thó, nói rằng tôi rất nhớ nàng, muốn gặp riêng nàng ở một chỗ nào đó.   
Nàng hẹn tôi 8 giờ tối, trước cửa hiệu Bướm Xanh. Tôi không lạ chỗ đó.

**Tạ Duy Anh**

Đi tìm nhân vật

**Chương 9**

Tôi đã có trong tay bí quyết để kiểm tra xem tôi có còn là tôi nữa hay không? Theo lời hẹn của nàng, tôi đến trước cửa hiệu Bướm Xanh sớm 15 phút. Ðó là một khuôn viên nhỏ nhìn ra hồ, đích thị là nơi để người ta hò hẹn. Tôi chọn một chỗ có đèn chiếu sáng - nghĩa là người đi ngoài đường có thể nhìn rõ mặt tôi - và đứng tựa lưng vào tường, mắt nhìn ngước lên. Mọi người đi lại nhộn nhịp, nói chuyện râm ran, hờn dỗi hoặc cấu chí... ngay trước mắt tôi nhưng không hề khiến tôi bận tâm. Tôi tạm thời hóa đá và nàng sẽ chạm tay phù phép cho tôi trở lại làm người.   
Thoạt đầu có vài người nhìn tôi dò xét rồi lại quay về với câu chuyện của họ. Rồi có ai đó dừng lại hồi lâu, rồi có vài người dừng lại và họ thì thào nói với nhau gì đó. Tôi đoán là họ nói về tôi:   
- Anh ta làm sao thế nhỉ?   
- Không động đậy gì cả.   
- Mắt vẫn mở.   
- Gã chiêm tinh đấy.   
- Gã ngủ đứng thì có.   
- Khéo chết cứng rồi cũng nên.   
- Chắc người yêu bỏ đi.   
- Một thằng điên.   
Thoạt đầu chỉ có vài người. Rồi chỉ trong chốc lát đám đông bắt đầu hình thành, vón cục trước mặt tôi.   
- Nhất định có chuyện gì với hắn.   
- Giội cho hắn gáo nước lạnh.   
Tôi mặc kệ. Mọi sự đã bị đẩy quá đi, ngoài ý muốn của tôi vì thế tôi chỉ còn cách tiếp tục hóa đá. Vả lại rất có thể tôi không phải là tôi. Vậy thì việc quái gì phải bận tâm. Tuy nhiên từ thú vị, tôi chuyển dần sang sợ hãi. Càng sợ hãi tôi càng có cảm giác bị đông cứng lại. Và tôi chỉ còn chờ chính nàng sẽ là người giải thoát cho tôi.   
Kim đồng hồ chỉ gần đến giờ hẹn. Tôi nhìn ngay ra nàng đang từ xa bước đến. Tóc nàng bỏ xõa, nhấp nhô uốn lượn theo nhịp bước. Từ nàng toát ra một cái gì vô cùng êm dịu, vô cùng tinh khiết, y như một tiên nữ giáng trần trong tưởng tượng của tôi hồi bé. Tim tôi cồn lên, tâm hồn tôi như mặt hồ bị con thiên nga làm xao động. Tôi chỉ muốn lao ra ôm thốc lấy nàng, dìm đầu tôi vào suối tóc của nàng cùng với bầu ngực đầy như trăng giữa tháng. Bất chấp những gì tôi từng biết về nàng, tôi sẽ quỳ xuống nói với nàng rằng, thực ra tôi sống được cho đến hôm nay, sau đủ thứ săn đuổi, đầy ải, đi xuyên qua cả địa ngục chỉ vì biết có nàng ở trên đời. Người tôi chờ đợi từ khi chưa sinh ra là nàng. Nàng sẽ đưa tôi tới miền an lạc không còn thù hận, giết chóc mà chỉ còn ánh sáng và tình yêu. Tôi sẽ miệt mài ngồi khắc những vần thơ ca ngợi nàng lên đá.   
Nàng càng tới gần, mặt tôi càng nóng ran còn tim thì muốn phá tan lồng ngực chui ra. Tôi thầm cảm ơn số phận, cảm ơn mọi nỗi tai ương, cảm ơn căn bệnh liệt dương khiến tôi xa lánh đàn bà để hôm nay tự do đến với nàng. Cảm ơn em, cảm ơn cái sa chân vào địa ngục của em, cảm ơn mọi loại kẻ thù của anh, cảm ơn hắn, cảm ơn Mặt Ðen... Tôi nhắm mắt lại để tận hưởng trọn vẹn cái giây phút nàng rẽ mọi người ra, lướt nhanh về phía tôi. Nhưng tôi đã chờ uổng công. Giống như mọi người, nàng lo sợ nhìn tôi. Sau đó có vài chục giây nàng sững người, vẻ mặt cực kỳ căng thẳng. Nàng quay sang hỏi người bên cạnh:   
- Anh ta làm sao thế nhỉ?   
- Có trời mới biết được.   
Vẻ mặt nàng trở nên y hệt như mọi người, nghĩa là tò mò, dửng dưng và rõ nhất là chờ đợi một trò gì đó do tôi sắp gây ra, có thể rất bất ngờ và thú vị.   
Ðám đông mỗi lúc một phình ra, người nọ hỏi người kia, người này la mắng người khác, người bên cạnh huých phải người bên cạnh. Từ chỗ lý do của cuộc tụ họp là tôi, đến chỗ mọi người coi việc tranh cãi, ẩu đả nhau là chính. Tôi cũng mất hút nàng. Ðám đông đã nuốt nàng như bầy mối nuốt con mồi yếu đuối. Kể từ khi nàng ngao ngán đưa mắt tìm kiếm tôi trong khi tôi đang đứng phơi mặt ngay trước mắt nàng, thì tôi hiểu rằng, dưới mắt nàng, tôi là một người khác. Tôi không thể trở thành tôi để chạy lại với nàng được nữa. Vả lại cái đám đông này không dễ dàng để cho tôi làm điều đó. Tôi chỉ có giá, có ý nghĩa khi cứ đứng đó làm một kẻ khác. Họ đã quyết định tôi là một gã điên, một kẻ thất tình, một thằng dở hơi, một gã say rượu v.v... Mọi người không bao giờ lại hy sinh một câu chuyện có thể làm quà, có thể mua vui, có thể đem ra nhạo báng... sẽ kể vào những ngày sau và số dị bản sẽ tăng theo cấp số nhân. Ðó là đặc trưng của đám đông. Chỗ này tôi là món chính. Chỗ khác tôi là gia vị. Chỗ khác nữa tôi chỉ còn là cốc nước xúc miệng, hoặc tệ hơn, một mẩu thịt giắt răng không móc ra nhanh sẽ bốc mùi. Giống như sau đám cháy, tất cả phải là tro tàn, tôi trở thành vật hiến tế và về mặt nào đó coi như tôi đã biến mất khỏi cõi đời này.   
Ðám đông kéo dài sang hai bên, tràn ra đường, đùn lên trên các nóc nhà... Chưa có cuộc tắc đường nào khủng khiếp như vậy từ trước tới nay. Và câu chuyện đã tự ý xoay sang trăm ngàn hướng khác từ lâu. Không ai còn nhớ đến nguyên nhân gây ra cảnh ùn tắc là tôi. Bởi vì khi đó tôi cũng trở thành một thành viên của đám đông (tôi lợi dụng một cuộc xô đẩy, lủi nhanh vào đám đông) quay lại chiêm ngưỡng kỳ tích do tôi tạo ra. Giờ đây nó đã kịp thành những câu chuyện rùng rợn, bí hiểm, giật gân. Chỗ này là giết người, chỗ kia là tự tử, chỗ khác là trấn lột, hiếp dâm. Thậm chí có chỗ mọi người vô cùng hoang mang nghĩ đến một cuộc đột nhập từ bên ngoài trái đất. Một gã râu ria đang ba hoa về một hiện tượng dị thường.   
- Một xác chết tự dưng chạy như bay ra khỏi bệnh viện, đến đứng ở chỗ dưới ngọn đèn kia - Gã chỉ vu vơ bởi chẳng còn ai thấy ngọn đèn nào cả.   
- Ðến xác chết còn thế nữa là bệnh nhân còn sống. Chắc nó bị hạch sách nhiều quá đấy.   
- Thì bệnh viện với địa ngục là một mà lị.   
- Chuyện cứ như bịa ấy - Một người đàn ông ngao ngán thở dài. Gã râu ria sửng cồ, nhoài người ra túm cổ áo ông ta.   
- Ông không biết thì câm mồm đi nhé. Ông muốn vỡ mồm thì nói nữa đi. Ai bịa? Làm sao bịa nổi một chuyện như thế - Gã quay sang xung quanh và hướng vào tôi - mọi người ở đây đều tận mắt chứng kiến, vậy mà anh ta bảo tôi bịa. Ông ta chưa biết tôi là ai đâu. Tôi là nhà khoa học nhân văn, mà các ông biết có nhà khoa học nào lại tự bôi nhọ thanh danh của mình, trừ lão viện trưởng của tôi nhưng lão sắp được đề bạt rồi - Gã tiếp tục ba hoa: - Thực ra trên thế giới đã từng có trường hợp người chết bốc mùi, rồi tự dưng chạy được. Tôi nhớ không lầm thì ở Mỹ, Tây Ban Nha hay Camơrun gì đấy... Này ông kia, trật tự. Tất cả trật tự, để yên cho tôi nói...   
- Ðấm vỡ mõm thằng khoa học đi!   
- Ðấm tôi á? - Gã hỏi một cách ngạc nhiên và tìm xem ai vừa bảo đấm vỡ mõm gã - Ðấm tôi á? Thằng nào mà to gan thế?   
Mọi người giãn ra, co lại, xô đẩy chí tử trong khi gã nhân văn vẫn phanh ngực chờ ai đó đấm. Tôi lủi nhanh ra ngoài. Ðến được một lối nhỏ có thể thoát sang phố bên, tôi thở phào nhẹ nhõm. Tôi không chịu trách nhiệm về vụ ùn tắc vì tôi không phải là tôi - điều đó thì giờ đây tôi tin chắc. Vừa cắm cúi bước tôi vừa nghĩ: Hay ta là hắn? Trong khi đó mấy chiếc xe cứu hỏa đang rú còi chạy như bay từ nơi khác đến. Từng tốp cảnh sát, cả nổi lẫn chìm... được nhả ra từ những chiếc xe đặc chủng. Tôi hỏi một trật tự viên đang huơ huơ chiếc dùi cui loang lổ như rắn cạp nong.   
- Có chuyện gì thế hả anh?   
Gã toan vụt cho tôi một cái nhưng dừng lại được, mắt trợn trừng:   
- Ông bàng quan quá đấy! Có một người tự thiêu gây cháy một cửa hiệu. Tiên sư bố thằng chó! Không hiểu sao dạo này lắm người chán sống thế?   
À, thế ra mình vừa tự thiêu - Tôi thầm nghĩ và lủi thủi đi về nhà.   
\*  
Tôi càng tin chắc tôi đã không còn là tôi khi hôm sau tôi đến Cảm giác thiên đường tìm nàng. Không còn ai, kể cả thằng Mực mà tôi tin hắn có năng khiếu săn người bẩm sinh nhớ thằng tôi hôm nọ. Nàng trách tôi sai hẹn. Nàng bảo vì giữ lời với tôi mà nàng suýt chết bẹp. Tôi vờ ngạc nhiên hỏi lý do thì rất hồn nhiên nàng kể rằng, khi nàng đến trước hiệu Bướm Xanh chỉ thấy một gã đứng như Chúa chịu nạn, bị bao vây bởi một đám đông gây ra cuộc ùn tắc kinh khủng chưa từng thấy. Ðể chứng minh, nàng lấy cho tôi tờ báo có đăng bài về "một hiện tượng kỳ dị". Cạnh đó là bài trao đổi với nhà khoa học nhân văn K, cũng có mặt khi xảy ra hiện tượng sẽ còn tốn nhiều giấy mực kia. Nhờ tấm ảnh - có lẽ lúc nào gã cũng thủ sẵn trong túi nên mới kịp đưa cho bản báo - mà tôi nhận ra gã râu ria tối qua.   
- Gã nom thế nào? - Tôi ra vẻ sốt sắng hỏi.   
Nàng nghiêm khắc nhìn tôi:   
- Vậy là rõ ràng anh không hề đến đó.   
Tôi đành nhận lỗi:   
- Vì thế hôm nay anh phải tìm em để thanh minh. Thực ra anh rất nhớ lời hẹn, nhớ em nhưng lúc gần đi thì sếp gọi. Em hiểu sếp gọi là gì rồi chứ?   
Nàng không nói gì nhưng có vẻ đã nguôi ngoai.   
- Em kể đi, sự việc thế nào? Nom gã có giống anh không?   
- Giống - nàng lườm tôi - Chỉ có điều mặt anh ta ít lưu manh hơn anh.   
Tôi cười lấp đi. Nàng cũng cười và tâm hồn tôi lại cồn lên từng đợt sóng.   
- Sao gã lại chọn đúng điểm hẹn của anh và em nhỉ?   
- Em không biết - Nàng thoáng nghĩ ngợi - Có thể là gã cũng như em, không dễ gì nói ra được tâm sự của mình.   
Nàng cúi đầu nhìn xuống.   
Tôi gọi đồ uống để lấy cớ ngồi với nàng. Trong khi không hiểu nàng đang nghĩ gì, tôi lấy hết can đảm nói nhanh:   
- Em rất quan trọng với anh. Anh không thể nói được tình cảm của mình. Từ ngày mai, hôm nào anh cũng đến đây, ngồi ở đúng bàn này.   
- Ðể làm gì? - Nàng buồn bã hỏi. Khi buồn nàng càng có một vẻ quyến rũ đặc biệt.   
- Anh không biết. Nhưng anh sẽ chết mất nếu không ngày ngày được gặp em.   
- Cứ như giấc mơ hồi bé của em ấy - Nàng cười một cách khổ sở - Hồi bé em thường mơ đến Hoàng tử. Giờ đây anh làm em nhớ thời thơ ấu quá.   
- Anh cũng thế - Tôi nói và nhìn nàng một cách tha thiết - Anh từng sống dưới địa ngục, từng vấy bùn, từng chết đi sống lại...   
- Ðừng bắt em phải tin vào bất cứ điều gì! - Nàng định đứng dậy nhưng bị tôi giữ lại - Anh không biết gì về em đâu.   
- Anh chỉ cần biết chính em đã cho anh sức mạnh và tin rằng không có sự chờ đợi nào vô nghĩa cả?   
- Anh ư? Anh chờ đợi ai, chờ đợi điều gì?   
- Anh đã chờ, em có hiểu không? - Tôi nói bằng tất cả sự chân thật của lòng mình - Anh đã chờ đến cái ngày gặp em.   
- Ở địa ngục? - Nàng lạnh lùng hỏi.   
- Không! Ở giữa cái nơi cả anh và em đều xứng đáng được hưởng một cuộc sống theo đúng nghĩa của nó.   
- Anh làm em buồn quá - Nàng quay mặt đi - Em cũng từng khao khát một cuộc sống giản dị, được làm vợ, làm mẹ, được hạnh phúc và được đau khổ. Nhưng tất cả đã cháy thành tro, đã chết đen thui từ sau cái đêm kinh khủng đó...   
- Nhưng nó sẽ sống lại - Tôi xoay nàng về phía mình - Nó sẽ sống lại. Em có tin không, nó sẽ sống lại... nếu em cũng cầu mong cùng anh.   
Nàng đau đớn ôm mặt và lần này đứng phắt dậy:   
- Em chết từ lâu rồi! Ðừng bắt một xác chết phải cười nói, nhảy múa, nó chỉ thêm kinh tởm thôi.   
\*  
Từ chỗ nàng ra, tôi bước uể oải bằng cái tâm trạng của kẻ bị tan nát cõi lòng. Tôi ngồi bệt xuống một vạt cỏ. Ngay lập tức gã bán thuốc rong sán lại, chào hàng bằng thứ giọng phù thủy:   
- Ðây là thuốc dành cho những người bị vợ coi thường, đây là thuốc cho những người muốn gây đau khổ cho chị em. Ông anh dùng loại nào?   
- Nhưng mà tao chết rồi! - Tôi bảo gã.   
- Ông anh mà chết thì tất cả đàn bà khóc hết nước mắt.   
Tôi hỏi gã:   
- Mày có thuốc biến tóc đen thành bạc trắng chỉ trong ít phút không?   
- Ông anh là người hay ma mà vui tính thế? Người ta chữa hói đầu, nhuộm tóc cho nó đen, còn ông anh thì lại muốn già sớm.   
- Tao muốn tí nữa thành một lão già.   
- Thế thì lương tâm nhà lang không cho em làm. Mặc dù cái thứ lương tâm ấy bây giờ hiếm lắm. Lang sói thì sẵn.   
- Thế mày có còn cái tí hiếm ấy không?   
- May cho ông anh vì từ sáng đến giờ em chỉ toàn lừa đảo. Người ta chỉ thật lòng sau khi lừa đảo thôi.   
Tôi cười như điên. Gã bán thuốc nhìn tôi một lát rồi cũng cười như điên. Nhờ thế mọi người xúm lại và gã tranh thủ bán được mấy lọ thuốc chữa hôi nách.   
- Ông anh cho em lộc rồi đó.   
Tôi hỏi nó:   
- Mày đã gặp tao bao giờ chưa?   
Nó nhìn nghiêng nhìn ngửa một lát rồi bảo:   
- Cái mặt này thì chưa, nhưng cái thân này thì quen lắm.   
- Mày nói thế là thế nào?   
- Bởi vì em hãi nhìn vào mặt người khác lắm, đa phần chỉ thấy họ từ bụng trở xuống. Rặt một bụng cứt và mỡ, cái nào cũng giống cái nào.   
Tôi dịu giọng:   
- Tao hỏi thật, mày cũng phải nói thật: Mày đã thấy một người nào giống như tao mà không phải là tao chưa?   
- Chỗ nào chả gặp. Nhan nhản, đầy đường đầy chợ, băm không hết...   
- Mày nói láo! - Tôi thét lên.   
- Ô, hỏi thì nói, sao ông anh sợ sự thật thế.   
- Tao đang ở đây, trước mặt mày, là duy nhất, là độc bản, làm gì còn có một thằng tao nào khác - Tôi thấy hoang mang.   
- Ồ, hóa ra ông anh còn thật thà hơn em. Em nói ngụ ý, theo kiểu văn chương, mọi người hao hao nhau ở chỗ mặt hầm hố, mắt cú vọ, cáu giận thì ngầu lên như vũng bùn, giọng nói thì đều một kiểu nhai nuốt thiên hạ, chẳng ai biết đến ai, lúc nào cũng hau háu thèm gái và tiền...   
- Mày biết tao là ai không?   
Nó gí sát mắt vào mặt tôi.   
- Là ai? - Tôi gầm gừ.   
- Chịu! - Gã lắc đầu - Càng nhìn càng thấy cóc là ai cả.   
- Mày có biết thằng đang lừa đảo cả khu phố G này không? Cái thằng cứ la cà hỏi về cái chết của thằng bé đánh giầy nào đó.   
Gã moi mẩu báo ra, chăm chú đọc:   
- Cao 1,70 m, da trắng, mũi to và cao, trán vuông, mắt dài, mồm cười khá tươi, có một nốt ruồi ở dái tai - Gã đọc đến chỗ nào lại liếc tôi và mặt gã cứ tái dần đi. Hình như gã còn tìm một cái gì đó ở tôi cho khớp nốt như mô tả.   
- Ông anh có cuốn sổ nào không?   
- Tao đang hỏi mày cơ mà.   
- Ông anh mà có cuốn sổ cầm ở tay nữa thì hôm nay em vớ bẫm. Em đang đi tìm chính cái thằng cha ấy đây.   
- Mày tìm hắn để làm gì?   
- Trước để bái phục hắn, làm ăn khá thế. Có một thằng bé đánh giầy mà đủ làm mồi câu cả phố. Sau đó em tóm cổ nó đem nộp công an để lĩnh thưởng. Bản nhận dạng này công an phát cho em đấy.   
Tôi sững sờ cả người rồi không kìm được cười ầm lên.   
- Mày tin có một thằng cha như thế đi lừa đảo cả khu phố G à? Mày không thấy nó đang ở trước mặt mày à?   
Tôi vỗ ngực bồm bộp. Gã bán thuốc chuyển sang sợ hãi, nói lắp bắp:   
- Thôi, em chuyện tếu cho vui chứ biết tin vào cái gì bây giờ - gã lấm lét nhìn tôi. Bây giờ chuyện thật là bịa còn chuyện bịa thì là thật. Em cũng chịu không biết chuyện nào mình bịa, chuyện nào có thật. Ðại loại bịa mãi thành thật. Còn thật mà kể mãi thì thành bịa.   
- Nhưng phải có cái gì không bịa chứ?   
- Ông anh cho em thấy ngay thứ ấy đi.   
- Chẳng hạn cái mặt tao, cái mặt mày?   
- Mặt ông anh thì còn phải xét, chứ mặt em thì bịa một trăm phần trăm. Làm gì còn của thật. Vả lại chỉ đáng tin vào cái gì bịa ra thôi.   
- Vậy thì để tao phải đấm vỡ cái mặt bịa của mày mới được.   
- Thì em bịa nó ra chỉ để ăn đấm thôi mà. Ðúng ra vì ăn đấm mãi nên không còn của thật nữa. Ông anh thưởng cho em vài trái đi. Sau đó cho em thử vào cái mặt gin của ông anh nhé. - rồi gã ê a đọc: Chúng ta sống một đời giun dế; Những giấc mơ dính bết nhớt sên và bảo tôi: Quốc hồn đấy ông anh ạ.   
Tôi nhìn chăm chăm vào mặt gã rồi sờ mặt tôi và cảm thấy gã nói đúng. Có thể cái mặt tôi cũng chỉ là cái mặt bịa? Rất có thể hàng trăm hàng ngàn cái bộ mặt ta nhìn thấy hàng ngày đều là mặt bịa. Nhưng nếu mặt nàng cũng không phải là mặt thật thì tôi sẵn sàng đạp đổ tan tành tất cả.   
- Làm đi ông anh! - Gã bán thuốc rong chìa mặt ra chờ đợi.   
Tôi giang tay tát gã một cái nghe đánh "bốp" và tưởng tay mình nát vụn ra. Mẹ kiếp, mặt gã đích thị là mặt sắt! Gã đưa tay sờ má như thể xem mặt mình còn không và bảo tôi:   
- Bây giờ đến lượt em.   
Tôi chống tay vào nách, vươn cổ ra. Nếu là mặt bịa thì tay mày sẽ nát bét - Tôi đắc ý nghĩ - Sau đó tôi thấy một vầng pháo hoa bung lên trước mắt tôi với cảm giác bị sét đánh hoặc một cái gì khủng khiếp vừa giáng xuống. Tôi thấy mặt mình bay mất và tất cả trở nên hoàn toàn tĩnh lặng. Khi tỉnh dậy, quả thật tôi thấy mặt mình chỉ có thể đúc bằng gang. Nó nặng đến nỗi tôi không cất đầu lên được. Có một gã lạ mặt nhìn tôi từ xa, thị giác gã dồn cả vào tôi khiến tôi thấy gai gai và nhận thấy ngay gã đang đắn đo gì đó (sau này chúng tôi còn gặp lại nhau).   
"Rút cục thì mặt mình là mặt thật hay bịa?" - Tôi xoa xoa vào chỗ sưng và thấy ngổn ngang bởi ý nghĩ:   
- Có thể mình chính là hắn, từng đi lừa đảo chăng?   
\*  
Nỗi băn khoăn này cứ ăn sâu dần, trở thành ý nghĩ hàng ngày của tôi và từ lúc nào, tôi hoàn toàn tin vào nó. Ðúng như gã bán thuốc rong nói - cầu cho công an bắt gã đi! - giờ đây tôi không còn phân biệt việc nào do tôi chủ định làm, việc nào do tôi tưởng tượng ra. Một mặt tôi vẫn tiếp tục đi điều tra về cái chết của thằng bé đánh giầy vì một thôi thúc tôi không tự lý giải được. Có thể đó là cách tôi đi tìm cái tuổi thơ bị sát hại của tôi. Mặt khác tôi không cưỡng nổi ý muốn đi tìm kiếm kẻ điều tra về cái chết của thằng bé đánh giầy? Hai việc này chia đôi thời gian của tôi. Cuối cùng tôi tìm ra một phương pháp làm việc mới: Kết hợp cả hai việc cùng một lúc. Nghĩa là khi hỏi ai đó, tôi cộng lại thành một câu hỏi như sau: "Ông, bà, anh, chị... có biết, cách đây... ở ngã tư phố G, đúng ra chếch lên một đoạn, có một vụ giết người trong đó nạn nhân là thằng bé đánh giầy và tiện thể, có biết thằng cha đi điều tra về cái chết của thằng bé đó không?".   
Gần như tất cả đều yêu cầu tôi nói lại, chậm hơn và họ tự tách ra làm hai phần, ngẫm nghĩ một lúc mới "à" lên vỡ lẽ. Nhưng đa phần vỡ lẽ ra thì họ lại quên mất câu hỏi, hoặc một phần câu hỏi và do đó lại phải tiếp tục ngẫm nghĩ để cuối cùng mỉm cười: ý tưởng hay đấy!   
Họ không biết là tôi cụt hứng như thế nào? Chưa bao giờ tôi thấy ngôn ngữ kém tác dụng đến thế. Tuy nhiên, muốn một lúc xong hai việc, tôi không được nản lòng. Tôi hình dung khi mọi việc rõ ràng, tôi sẽ có một bài báo trứ danh, làm chất liệu cho một bài báo trứ danh khác. Và cứ thế viết mãi về một chuyện. ý tưởng này khiến tôi giống như một nhà thơ hơn một người đi điều tra, nghĩa là lên cơn hứng đột xuất. Mà khi hứng thì người ta không thể nào một mình ngồi trong căn phòng ẩm mốc được. Người đầu tiên tôi muốn chia sẻ là nàng. Tôi chỉ còn duy nhất một điều răn mình: ở xứ ta, muốn viết lách gì cũng được, miễn là đừng biến thành nghệ thuật.   
Ðó là một buổi tối tâm hồn tôi như buồm căng gió, lướt đi một cách êm ái và chỉ muốn bay lên. Tôi thấy tiền đồ của tôi đang mở ra ở phía trước. Xung quanh mọi thứ đều lung linh sắc màu. Mọi người đều trở nên đáng yêu và tôi muốn gào to lên hai câu thơ:   
Nàng ở cuối phố G, nơi ta mệt mỏi dừng chân   
Sau khi đi xuyên qua cả thiên đường, địa ngục.   
Nhưng lạ quá, sao mãi chưa tới thiên đường? Tôi đang ở đâu thế này? Ðịnh tâm lại tôi mới nhớ rằng thực ra tôi quên béng là mình đi đâu lúc ở nhà bước ra, vì thế đáng lẽ rẽ về bên này thì tôi lại rẽ về phía ngược lại. Khi tôi phát hiện ra trục trặc này thì tôi đã ở khá xa nơi tôi muốn đến. Quay lại bây giờ thì quá muộn, không khéo nếm món "trục khuỷu" của thằng Mực.   
Còn đang suy nghĩ xem mình nên đi đâu thì tôi thấy một thiếu nữ ăn mặc quý phái, cầm ô, bước cắm cúi trên vỉa hè phía bên kia. Và còn ai khác nữa ngoài nàng? Tim tôi muốn nhảy ngược lên với phát hiện này của tôi. Từ dáng đi, mái tóc cho đến cách cầm ô... làm sao mà lẫn được với ai khác. Tôi tưởng mình nằm mơ vì thế phải một lúc tôi mới lao bổ qua đường.   
Nàng vẫn cắm cúi bước, dường như gấp gáp hơn, về phía một khu biệt thự. Tôi gọi đuổi theo:   
- Thảo... Miên...!   
Nàng sững người giây lát rồi lại cắm cúi bước. Tôi suýt đẩy đổ chiếc cột đèn vì nó chắn lối tôi. Khi tôi đã ở phía bên kia đường thì nàng đã đến trước cổng ngôi biệt thự. Tôi gần như bay trên hè phố bởi vì tôi đã hoàn toàn tin chắc mình không lầm. Tôi thấy chiếc cổng sắt từ từ mở ra, như miệng một con quái vật và ngay tức khắc nàng bị nó nuốt chửng. Tôi lao đến đúng lúc chiếc cổng sắt đã lại kín như bưng, lạnh lùng, sừng sững, bất khả lay chuyển. Hay nàng chỉ là ảo ảnh do mắt tôi tạo ra? Tôi chỉ còn cách đứng nhìn chiếc cổng, uy nghi, bí ẩn, lòng cuộn lên một nỗi căm tức. Tôi trở nên dã man bởi ý nghĩ muốn phá tung ngôi biệt thự này, muốn thấy nó bị lật nhào để xem bên trong nó có cái gì. Tôi gào lên:   
- Có ai ở trong ấy không?   
Không một tiếng động nhỏ đáp lại. Bỗng tôi thấy sợ, chính là nỗi sợ từng xuất hiện ở tôi: Nó muốn ấn bẹp tôi xuống. Nó là cảm giác bị một con thú lông óng mượt săn đuổi cộng với cảm giác mình có thể biến mất bất cứ lúc nào.   
- Ôi thiên thần, thiên thần của anh. Hay em là yêu tinh? Chỉ có yêu tinh mới dám vào vương quốc của quỷ.   
Tôi rên rỉ như một con chó bị chủ đuổi ra khỏi nhà.

**Tạ Duy Anh**

Đi tìm nhân vật

**Chương 10**

Hôm sau tôi quyết định làm sáng tỏ sự thật. Việc này chắc không khó. Nếu cô gái đêm qua là nàng thì nàng đến đó làm gì? Ngôi biệt thự bí ẩn ấy nhốt con thú nào trong đó? - tôi tự cho mình quyền được hằn học. Và điều cốt yếu là vì sao nàng chạy trốn tôi? Bởi vì với tôi, nàng đã, đang là một phần cuộc đời?   
Thực ra tôi chưa bao giờ tìm hiểu xem công việc chính của nàng ở quán bar Cảm giác thiên đường là gì. Chỉ biết ban ngày nàng thường ngồi ở phòng khách, không có một nét nào của gái gọi. Mụ Cúc rất trọng nể nàng. Cách đối xử của mụ với nàng đượm tình mẫu tử hơn là giữa một bà chủ với người làm thuê.   
Tôi cố giữ bình tĩnh khi bước đến trước mặt nàng. Thoạt đầu nàng có vẻ bất ngờ, mừng quýnh. Nhưng chưa đầy một phút sau nàng đã lại trở về với nét mặt buồn buồn, hơi bí ẩn.   
- Mấy hôm nay anh sống ra sao? - Nàng dịu dàng hỏi thăm tôi. Ðiều đó khiến tôi thấy rối tung cả lên. Hoặc nàng không hề dính dáng gì đến câu chuyện đêm hôm qua, hoặc nàng có khả năng đóng kịch cực khéo.   
- Cảm ơn em, vẫn bình thường.   
- Bình thường nghĩa là thế nào?   
Nàng ngơ ngác nhìn tôi và cúi xuống:   
- Nếu anh không muốn thì em xin lỗi.   
Nàng cố kìm một tiếng thở dài. Như chợt nhớ ra tôi bảo:   
- Em cứ làm như chúng ta xa nhau lâu lắm rồi ấy.   
Nàng không tỏ vẻ ngạc nhiên hay tán đồng, chỉ lặng lẽ nhìn tôi rồi lại nhìn xuống. Tôi thấy sôi sục ý muốn quát vào mặt nàng, rằng tối qua, chả lẽ cô không nghe tiếng gọi thảm thiết của tôi? Chả lẽ mắt tôi mù v.v... Nhưng tôi rất sợ nàng biểu lộ một cái gì đó chứng tỏ nàng không nhận ra tôi thật. Bởi vì tôi vẫn cầu mong mình lầm. Nhưng ý nghĩ chỉ mới nhóm lên đã bị chính vẻ mặt buồn buồn, cử chỉ ân cần của nàng dập tắt lụi. Vả lại, nếu không phải cô ta là nàng thì chả hóa tôi đã tự tố cáo mình coi thường nàng. Ðiều này nguy hiểm hơn hết đến tình cảm giữa chúng tôi. Chưa kể nàng có thể hỏi: "Vậy đêm qua anh làm gì mà đến đó?". Sự giằng xé này khiến tôi vừa hoang mang vừa mệt mỏi.   
- Em không đi đâu ra khỏi đây à? - Tôi cài bẫy.   
- Anh bảo em nên đi đâu? - Nàng cười bẽ bàng - Khi mà chỉ có một lối hợp với em, ấy là xuống địa ngục.   
- Chỗ người bà con nào đó chẳng hạn?   
- Em chỉ có một người bà con, ấy là quỷ Satan.   
- Như thế không tốt. Anh có cần phải nói với em vì sao anh đến đây không?   
- Ðiều đó tự em đã biết. Do một sự lầm lẫn, đúng không?   
- Vừa đúng, vừa không đúng. Nếu em cứ khăng khăng bám lấy ý nghĩ đó chính là em đang bất công đấy.   
- Trong em không còn tồn tại bất cứ tình cảm nào nữa. Ðã có lần em nói với anh, tất cả đã chết, đã thành tro bụi trong em và nếu điều đó có lỗi với anh thì em chỉ còn chuộc bằng cái chết nữa mà thôi.   
Mục tiêu tôi định đạt tới càng bị đẩy ra xa. Nhiều lần tôi muốn hỏi một câu thẳng vào vấn đề "Ðêm qua, vào giờ... em ở đâu?" Nhưng tiếng rít của cánh cổng sắt, như miệng con quái vật lởm chởm răng đã há ra trước, chờ tôi lao vào. Tôi lại chỉ còn một biện pháp hèn hạ là tiếp tục cài bẫy nàng.   
Cũng thật lạ, tại sao tôi cứ bị ám ảnh bởi cái cổng sắt? Tại sao tôi muốn được khẳng định chắc chắn đêm qua nàng không hề đến đó. Nàng hoàn toàn có quyền, như có quyền lên xe với ngài quan trọng, hoặc cặp nách với ngài nhỏ thó, tất cả đều diễn ra ngay trước mũi tôi. Và nếu đêm qua nàng không hề đến và mất hút sau chiếc cổng sắt, thì ai dám chắc nàng không ngủ qua đêm với một ngài to cao nào đó. Nhưng ngay cả đêm qua nàng ngủ một lúc với hai thằng đàn ông, cũng không khiến tôi đau đớn bằng việc nàng chạy trốn tôi rồi mất hút vào ngôi biệt thự. Tôi không tự giải thích được điều này.   
- Anh sống thế nào? - Bất ngờ nàng hỏi.   
- Vẫn một mình, tẻ nhạt và cô độc.   
- Ðiều đó em không quan tâm...   
Tôi bực tức cắt ngang lời nàng:   
- Vậy em quan tâm đến cái gì ở tôi? Ðến sự nghèo khổ, khờ dại, luôn luôn bị hất ra ngoài, sống không có tương lai? Bệnh tật? Nỗi buồn đau? Hay là cái gì khác? Em nói đi! Tất cả những thứ đó có ý nghĩa gì với em không?   
Có tiếng bánh xe lăn lạo xạo ngay sát lề đường. Tiếng mở và đóng cửa xe vô cùng êm ái. Nàng cắn răng vào môi, nhìn tôi bằng cặp mắt rực lửa như muốn hỏi: "Sao anh không hỏi tôi sắp đi đâu? Anh không muốn biết sự thật cuộc đời sao?" Nàng nói với ai đó ở phía ngoài: "Tôi ra ngay đây". Nàng quay sang tôi, chìa tay ra:   
- Anh có còn muốn đến để thấy em sống ra sao nữa không?   
\*  
Tôi không còn tâm trí đâu để làm bất cứ việc gì. Tự dưng tôi cảm thấy mình bị rơi đến đáy của nỗi cô đơn.   
Giống như mọi khi tôi chỉ còn biết trở về nhà, đóng chặt cửa lại, tự vò nát tim mình. Tôi cố quên đi tất cả, cố dối lòng mình. Thực ra, nàng chả là gì cả, chả hơn gì một gái gọi, có chăng là gái gọi cao cấp.   
Nhưng điều đó chỉ càng chứng tỏ tôi không thể quên được nàng và lòng tôi càng như cắt bởi những nhát dao của sự thật, hoặc ít ra tôi tin đấy là sự thật. Mồm con quái vật ấy, một khi đã nhai nuốt nàng, nó sẽ biến nàng thành một người khác, không có tim, thích hủy hoại đồng loại. Chính vì thế tôi cứ bám lấy hy vọng tất cả chỉ là do tôi tưởng ra. ở đời có thiếu gì người giống nhau, nhiều khi đến kinh ngạc. Ngay tâm trạng cũng dễ khiến mắt ta mất khả năng nhận biết chính xác. Khi nhớ nhung một người nào đó, ta thường thấy rất nhiều người hao hao giống họ. Có lẽ không chỉ họ có vài đặc điểm giống nhau, mà do lúc đó ta khao khát được gặp họ nhiều hơn, mà gán bừa nét của người ta mong cho một ai đó.   
Tôi cố nhớ lại một vài chuyện nhằm tìm ra lý lẽ bác bỏ mối nghi ngờ của tôi. Chẳng hạn một lần, đang phóng xe, chợt có tiếng cười ở ngay phía bên tai. Tôi quay sang và tim thót lại, chân tay run lập cập đến nỗi suýt lao vào người đi đường. Tôi nhìn thấy một gã đàn ông giống y hệt một thằng bạn đã chết từ nhiều năm của tôi. Nó giống đến nỗi tôi nghĩ ngay đến thằng bạn mình đội mồ sống lại và suýt kêu lên. Vài chục giây sau, khi tôi kịp nhớ ra không thể có điều đó, tim tôi vẫn như bị bóp nghẹt. Tại sao mình không vui sướng mà lại sợ chết khiếp? Tôi không giải thích được tâm trạng tôi lúc đó. Về sau có thời gian suy ngẫm tôi nhận ra rằng, không có gì ghê sợ hơn sự sống lại được cảm giác hoàn toàn qua thân xác. Bởi vì cái chết đồng thời cũng là bản tuyên ngôn công trạng, ghi tạc anh ta vào thời gian và ký ức và nó không thể bị xúc phạm.   
Hoặc một chuyện khác cũng đưa tôi tới chỗ buồn ủ ê. Hồi nhỏ tôi học ở một trường huyện. Hết giờ tôi lại ra cổng trường chơi. Ở đó có mấy cây phượng già, thân oằn oại bởi thời gian còn lá thì lơ thơ như một cái đầu hói. Suốt bốn mùa bác thợ chữa xe đạp ngồi ở tư thế cúi gập xuống, đầu gối quá tai cặm cụi với những chiếc xe đạp cà khổ. Hình ảnh bác thợ già, vài cây phượng xơ xác cùng với cái không gian gần như đứng im đến nỗi thời gian cũng không buồn dịch chuyển... đã ăn sâu vào ký ức tôi. Mỗi khi nhớ lại tôi thấy bảng lảng một nỗi u hoài pha chút buồn bã. Nó cho tôi cảm giác sâu hun hút khi nhìn về quá khứ.   
Thế rồi gần 30 năm sau, ở nơi tôi công tác, một hôm vào ban trưa, tôi cảm thấy như gặp lại đúng cái khung cảnh ngày xưa. Cũng bác thợ già, mặt nhăn nheo, gấp nếp; cũng những chiếc giẻ cáu bẩn với hòm đồ nghề cũ kỹ, cũng mấy cây phượng cỗi gập mình sát đất, lơ thơ lá và - điều khiến tôi buồn - là cũng cái không gian mà trong đó mọi thứ, kể cả thời gian đều như bị phủ một lớp bụi màu xam xám, không hề động cựa. Nó giống như chiếc lồng nhốt tôi bằng bốn bức tường trong suốt. Những mảnh kỷ niệm cũng không màu nằm vương vãi ở đó suốt ngần ấy năm, vẫn không suy suyển. Thế mà bao nhiêu là khát vọng, bao nhiêu là mơ ước... từng cháy đỏ nơi chân trời, tàn rơi lả tả...   
Tôi cảm thấy có cái gì cứ gặm nhấm tâm hồn mình, một tâm hồn bị hoen gỉ, rêu mốc bởi nỗi buồn tù đọng và những ký ức ẩm ướt.   
Cứ thế, tôi miên man lạc vào biển sương mù quá khứ và thiếp đi trong cảm giác bị thời gian nhấn chìm xuống tận đáy.   
\*  
Cái ý nghĩ "thực ra tôi có phải là tôi không" bám chặt lấy tôi như một điều phi lý nhất cứ tồn tại. Có thể khung cảnh đã khác nhưng tôi vẫn nguyên vẹn của mấy chục năm trước, chỉ bị thời gian phủ dầy hơn? Có thể thằng bạn tôi còn lưu lại hình ảnh ở một ngăn nào đó trong ký ức tôi và đúng lúc ấy nó tuột ra ngoài ý muốn. Tôi vội nắm lấy chiếc phao cứu sinh này khi giải thích trường hợp của nàng. Có thể đúng giây phút ấy hình ảnh nàng bật lên, chi phối toàn bộ hệ thống ngoại quan khiến tôi thấy nàng hiện diện khắp nơi và mắt tôi - như một công cụ chụp ảnh thô sơ, máy móc và hay lầm lẫn - đã ghi lại một cách không phân tích.   
Toàn bộ những lý lẽ của tôi chả khác gì việc tôi giãy giụa thoát khỏi một chiếc hố mà sự thật tôi đang đi tìm nằm ở dưới đáy.   
Tôi quyết định phải hành động. Trước hết tôi cần phải trở lại đúng cái nơi tôi gặp nàng (hoặc một người giống nàng) đêm hôm qua. Có thể tại đó tôi sẽ đưa ra được quyết định đúng đắn mặc dù tôi không biết mình sẽ tìm lại được gì.   
Ðể loại bỏ yếu tố có thể nảy sinh bất ngờ, tôi lặp lại y nguyên hành trình cũ, một hành trình giờ đây tôi mới thấy nó hoàn toàn ngẫu hứng. Thật may là trí nhớ của tôi không đến nỗi quá tồi, giúp tôi nhớ lại hầu hết những điểm mốc quan trọng để khẳng định đó là con đường thuộc hành trình đêm qua. Cuối cùng tôi tới được con đường mà tôi tin chắc qua ba khúc ngoặt nữa sẽ tới nơi có tòa biệt thự bí ẩn kia. Tôi thấy khoan khoái một cách khó diễn tả. "Ta đã đi được phần cơ bản con đường phải đi. Từ đây đến đó chẳng còn một cản trở gì nữa".   
Nhưng điều nằm ngoài dự kiến của tôi đã xảy ra: Chỉ trong chớp mắt người và xe ùn tắc lại và tôi bị chôn chân ở giữa biển người. Ðủ thứ âm thanh kinh dị vang lên. Không gian đặc quánh mùi khói xe, mùi dầu mỡ, mùi người - mùi không khí bị chín nẫu... Mỗi khi có sự dịch chuyển thì tôi có cảm giác đó là do con đường lùi lại.   
Tôi thấy vai đau điếng bèn cau có quay lại. Người vừa vỗ vai tôi, mặt đang nở giãn ra vội co ngay lại khi nhìn vào mặt tôi.   
- ấy chết, xin lỗi người anh em, tôi cứ tưởng... Sao gáy các bố giống nhau đến thế.   
Tôi vội hỏi:   
- Ông tưởng lầm tôi với ai?   
- Với bạn tôi. Tên hắn là...   
- Thế bạn ông làm gì?   
- Riêng nghề nghiệp của hắn thì tôi không biết. Có thể nó là một loại "bố già". Nhưng mà điều đó với tôi đếch quan trọng.   
- Tôi giống bạn anh ở cái gáy à?   
- Vâng. Gáy ông cũng mập mạp, nhiều mỡ như gáy thằng bạn tôi. Chả hiểu các bố làm ăn thế nào mà để lên mỡ gáy?... Thiếu mẹ gì chỗ xả! - Anh ta nhìn ra bốn phía - Mẹ kiếp, chỉ thấy gáy là gáy...   
- Bạn anh... từ thuở bé à? - Tôi vẫn không thoát khỏi nỗi ám ảnh vô hình.   
- Hắn gốc nơi khác, chuyển đến làng tôi sau khi bố chết. Hai thằng tôi chơi với nhau từ hồi mười tuổi.   
- Sau đó?   
- Sau đó hắn đi lang thang, thấy bảo ra thành phố. Một lần tình cờ tôi thấy hắn trên tivi, trong một cuộc họp khá long trọng, chắc hắn cũng có vai vế gì đó.   
Tôi thấy nóng bừng mặt. Gần như là hắn đang nói về tiểu sử của tôi.   
- Sau đó anh có gặp lại hắn không?   
- Có, tình cờ thôi, nhưng cũng vài năm. Chả rõ. Bố ai mà nhớ được. Chỉ biết là sau lần gặp hắn qua tivi. Có những việc xảy ra hôm kia, tuần trước mà nhiều khi cứ ngỡ từ ngày xưa. Trong khi có lúc mình vẫn toát mồ hôi vì tưởng cô giáo vừa gọi lên bảng, đúng vào hôm bỏ học ở nhà trốn đi với bạn gái - Anh ta cười hô hố - ông có thấy thế bao giờ không?   
Tôi gật đầu cốt để có sự đồng cảm. Tôi đang nặn óc nhớ xem cách đây vài năm mình có lên tivi và sau đó gặp một thằng bạn cũ nào không?   
- Bạn ông là người thế nào?   
- Có một tí thánh thần, một tí súc vật, một tí người, một tí quỷ, một tí sâu bọ... mỗi thứ một tí. Hình như hắn vẫn chưa chịu lấy vợ. Này ông, bao giờ thì ra khỏi được chỗ này?   
Tôi không trả lời anh ta mà lén nhìn lại tôi, cả bên trong lẫn bên ngoài. Quả là tôi có tất cả những "tí" anh ta vừa liệt kê. Tôi cảm thấy tôi vừa là tôi, vừa là "cái gã nào đó giống tôi cái gáy" mà anh ta đang kể. Không kiểm soát nổi ý nghĩ, tôi hỏi anh ta một câu mà phải sau đó khá lâu tôi mới nhận ra nó vô lý như thế nào.   
- Này, ông thấy tôi có khác tôi không?   
Hắn cười cợt đáp luôn:   
- Vẫn thế!   
- Nếu tôi đúng là bạn ông thì sao? - Tôi nhìn anh ta như bị cáo nhìn một nhân chứng. Ðến lượt tôi cảm thấy anh ta chính là bạn tôi, có thể từ kiếp trước.   
- Chả dám! Mặc dù ngay bây giờ nếu ông muốn tôi có thể mời ông đi đánh chén, cùng kiếm một con ca-ve xào khô xào ướt... rồi sau đó bai luôn.   
Cả tôi và anh ta cùng cười ngất. Khi anh ta ngửa cổ lên tôi nhìn thấy một vết sẹo bằng con sâu chạy chéo dưới cổ lên cằm. Tôi cố nặn óc nhớ lại xem và thấy hình như tôi có thằng bạn hồi nhỏ, do nghịch dại mà bị que nứa cắm vào cằm, để lại vết sẹo. Cũng có thể đó chính là thằng bạn đã chết mà hồi học nghề hắn bị ngã và đâm vào chiếc cọc... Tôi cảm thấy bất cứ thằng bạn nào của tôi khi nhìn kỹ cũng có một cái sẹo.   
- Này ông bạn, chúng ta gặp nhau bao giờ chưa? - Tôi hỏi.   
Anh ta nghiêm túc nhìn vào mặt tôi.   
- Lạy giời hình như chưa, mà cũng có thể rồi. Theo ông thì gặp chưa?   
Anh ta lại ngửa cổ cười, trong khi tôi tiếp tục rút các ngăn ký ức xem có thấy thằng bạn nào của tôi mỗi khi nói lại ngửa cổ cười hay không?   
Biển người giãn dần ra và mặt đường lùi lại ngày một nhanh. Tôi chỉ cảm giác mình đang bị cuốn đi nhưng so với anh bạn đồng hành thì ngày một tụt lại. Khi tôi nhớ ra nơi mình cần đến thì trước mặt tôi là một dãy những biệt thự giống nhau như in, đặc biệt là cái cổng sắt. Tôi không thể xác định được nàng (hoặc một người giống như nàng) bị nuốt mất bởi miệng con quái vật nào. Tôi thẫn thờ đứng nhìn những cánh cổng im lìm, tâm trạng như bị ấn bẹp xuống. Tôi lủi thủi bỏ đi, cô độc và buồn nản. Khi tôi dừng lại để chọn đường thì trước mặt tôi lại hiện ra vẫn những ngôi biệt thự ấy. Chúng vẫn giống hệt nhau, im lìm như những con quái vật đang nằm chờ đến đêm mới há miệng ra tác oai tác quái.   
Tôi quyết định đến gõ cửa ông Bân. Từ sau hôm cùng tôi trở về quê cũ của tôi ra, ông Bân đóng cửa suốt ngày không muốn bị ai quấy rầy. Chỉ riêng tôi được ông cho đặc ân đến thăm ông mà không cần báo trước. Thường chúng tôi chỉ được vài câu là làm phật ý nhau. Có hôm tôi kể cả câu chuyện dài nhưng khi xong ông mới ngơ ngác hỏi: "Cậu nói gì nhỉ" rồi nằn nì yêu cầu tôi kể lại. Tôi cũng bỏ qua nhiều câu chuyện của ông trong đó hình như có một chuyện rất lâm li. Tôi gõ cửa và chờ khá lâu. Khi cửa mở ra tôi hơi lùi lại vì tưởng mình vào nhầm nhà: Không tí gì để tôi khẳng định trước mặt tôi là ông Bân. Ông hoàn toàn bị rút hết thần khí, mặt mũi trở nên nhợt nhạt. Ông nhìn tôi, hoàn toàn trống rỗng như nhìn một kẻ xa lạ. Ông lạnh lùng hỏi tôi:   
- Cậu đến có việc gì không?   
Tôi cảm thấy không còn chút sức lực và hứng thú nào để có thể kể với ông về sự việc tôi gặp phải mấy hôm vừa qua. Tuy thế tôi cũng nói vắn tắt cuộc gặp gỡ của tôi với một gã không quen biết trên đường và nghe gã kể về người bạn gã mà tôi cam đoan chính là tôi. Ông Bân ngồi nghe mà tâm trí ông để cả ở trên trời. Lát sau ông hỏi:   
- Cậu vẫn tiếp tục săn tìm những cái chết đấy chứ. Tiện đây tôi lưu ý cậu rằng, sự thối rữa thân xác là sự dâng tặng Chúa một cách toàn tâm nhất linh hồn của mình.   
- Tôi không quan tâm đến điều đó.   
- Vậy cậu quan tâm đến cái gì? Hả! Và thực ra cậu là ai mới được chứ? Có phải cậu đi tìm cái chết của chính cậu không? Hay điều đó cũng chỉ như một sự che đậy?   
Tôi sợ hãi khi phải nhìn vào bộ mặt ông Bân lúc ấy. Nó không còn là cái mặt người nữa. Mắt ông như sắp lồi ra còn miệng ông đỏ lòm. Khi nói lưỡi ông đùn đầy cả hàm ếch.   
- Ðừng chống lại sự thối rữa, vô ích! vô ích! - Ông Bân vẫn tiếp tục hằn học. Nếu có luân hồi thì tôi khuyên cả cậu cả tôi nên trở thành cái thùng rác, đựng chính những thứ rác rưởi do mình tạo ra. Cậu thì có bộ sưu tập kinh tởm còn tôi là những trang giấy chùi đít không đáng. Tôi bỏ ra cả đời đi tìm nhân vật còn cậu thì gom đống chúng lại vào một hố chôn tập thể. Cậu cứ chờ đấy, tôi sắp có quà cho cậu. Tôi tin đó sẽ là món quà có ý nghĩa với cậu bởi vì đó chính là cái chết của tôi. Tôi sẽ tặng cậu cái chết của tôi như một tặng vật ghi dấu tình bạn của chúng ta.   
Tôi cảm thấy toàn thân ông đang bốc mùi, trong đó hàng triệu con giòi đang ăn tiệc trên cơ thể ông, bắt đầu từ hai hốc mắt.   
Chỉ ít hôm sau cái lần tôi gặp ông, ông bỏ đi lang thang và chết như một kẻ đầu đường xó chợ, ở một bãi đất hoang, vào ban đêm.

**Tạ Duy Anh**

Đi tìm nhân vật

**Chương 11**

Khi trở lại phố G tôi nhận ngay ra gã thanh niên nháy mắt với tôi sau khi tỉnh dậy bởi cú đấm trời giáng của gã bán thuốc rong. Gã còn trẻ, đầu tóc nghiêm chỉnh, trông khá điển trai và đứng đắn.   
- Ông bạn đây rồi - Gã reo lên và chạy lại phía tôi một cách suồng sã.   
- Chào anh bạn - Tôi đáp lễ - anh bạn có vẻ như chờ ai ở đây.   
- Ðại loại thế - gã nháy mắt, tay dùng chiếc thước nhỏ đập đập vào giầy. Còn ông?   
- Ðại loại cũng thế - Tôi đáp ỡm ờ.   
Gã cười váng.   
Tôi cười váng.   
- Hay nhỉ! - gã nói.   
- Hay nhỉ! - tôi đáp.   
Gã hỏi:   
- Hình như ông định hỏi tôi cái gì?   
Tôi cười thầm: "Ðừng tinh quái thế, anh bạn. Tôi biết cái bẫy của anh bạn rồi!". Tôi đáp:   
- Tôi định hỏi cái gì nhỉ? à, tôi định hỏi "có phải anh định hỏi tôi cái gì?"   
Gã nghiêng tai:   
- Há? Tôi a? Tôi định hỏi cái gì nhỉ?   
Tôi cười:   
- Có thế chứ!   
Gã hỏi:   
- Cái gì có thế chứ?   
- Anh phải biết cái gì có thế chứ, chứ!   
- Ông vui tính lắm.   
- Tôi vui tính à? Ngộ nhỡ tôi đang buồn thì sao?   
- Ồ, còn tôi thì đang buồn.   
- Ðại loại thế!   
- Ðại loại thế! Ông hỏi tôi câu gì đi.   
- Anh bạn muốn tôi hỏi câu gì?   
- Ông muốn tôi muốn ông hỏi câu gì?   
Cả tôi và gã lại cùng cười ngất:   
- Ðại loại thế! - Chúng tôi đồng thanh.   
- Tôi nom ông quen lắm - Gã thăm dò.   
- Vậy thì anh là người quen của tôi rồi.   
- Có thế chứ!   
- Có thế chứ!   
- Hình như tôi chờ ông thì phải? - Gã đột ngột hỏi.   
- Anh hỏi ai thế?   
- À... tôi không lầm đâu.   
- Tôi cũng không lầm đâu.   
- Ông vẫn chưa hỏi tôi?   
- Tôi vẫn chưa nghe anh hỏi.   
- Tôi chờ ông đây.   
- Tôi chờ ai đây?   
- Ông chờ ai? - Gã hỏi như xoáy.   
- Anh nghĩ tôi chờ ai?   
Gã nháy mắt:   
- Ðại loại thế! Ông hỏi tôi cái gì nhỉ?   
- Tôi hỏi rồi à? Tôi hỏi anh cái gì nhỉ?   
- Tôi đang chờ đây.   
- Tôi đang chờ đây.   
- Oẳn-tù-tì nhé - gã đề nghị.   
- Thì oẳn-tù-tì.   
- Nào, hai ba! Oẳn-tù-tì ra cái gì ra cái này.   
Cả tôi và gã cùng giơ quả đấm. Gã nhìn xoáy vào tay tôi.   
- Ông đang nắm cái gì trong tay?   
- Còn anh?   
- Lại vậy. Hai ba?   
Lần này chúng tôi chĩa vào nhau mũi dùi.   
- Ông thích đập bằng búa hay đâm bằng dùi?   
- Anh thạo dùng búa hay dùng dùi?   
- Lại nhé!   
- Lại thì lại.   
- Oẳn-tù-tì... ra cái gì, ra cái này.   
Tôi xòe tay ra còn gã thu tay lại, mắt lại xoáy vào bàn tay tôi.   
- Anh không xuất chiêu à?   
- Tôi thua - Gã đáp một cách mãn nguyện.   
- Nhưng mặt anh lại bảo anh thắng.   
- Ông thấy mặt tôi thế nào?   
- Nó cứ như không phải của anh.   
- Mặt ông cũng thế. Nó luôn luôn không phải là của ông.   
- Vậy nó là của ai?   
- Tôi chưa nói hết: Nhưng nó lại thường xuyên là của ông.   
- Luôn luôn khác với thường xuyên ở chỗ nào?   
- Theo ông nó khác ở chỗ nào?   
- Tôi hỏi anh cơ mà.   
- Nhưng tôi mới là người hỏi - Nó khác nhau ở chỗ đó đấy. Rồi ông xem. Hôm nay tôi thua.   
Gã bỏ đi như một kẻ không mong gì hơn ở cuộc sống này.(1)   
\*  
Sẩm tối tôi vác bộ mặt không phải của mình đến chỗ nàng. Câu đầu tiên nàng hỏi tôi:   
- Tối hôm kia anh đi đâu?   
Tôi nhìn nàng như nhìn vào cõi mù mịt bởi vì đó chính là câu hỏi tôi muốn hỏi nàng nhưng sau bao nhiêu vòng vo vẫn không đủ can đảm. Giờ đây chính nàng lại hỏi tôi câu hỏi định mệnh đó. Tôi đáp một cách thăm dò:   
- Tối hôm kia... em biết là anh đi đâu à?   
- Nếu em biết thì em đã chả phải hỏi.   
Tôi có cảm tưởng nàng đã lại nhanh chóng chuồi khỏi tầm tay tôi, rút vào cái vỏ kiên cố mà tôi luôn luôn chờn vờn bên ngoài. Tôi cố bám theo:   
- Em biết mà! Tối hôm kia, em biết mà - Tôi nhìn nàng như cầu xin nàng đừng tiếp tục cuộc ẩn náu nữa - Anh biết là em biết tối hôm kia anh ở đâu mà.   
- Anh làm em rối hết cả lên đây này. Anh biết em biết, là biết thế nào?   
- Tối hôm kia - tôi nóng cả gan - tối hôm kia, tối hôm kia...   
- Thôi đi anh. Nếu em hỏi tháng trước hoặc năm ngoái anh đi đâu thì anh cũng khăng khăng là em biết? Lạ thật. Em hỏi anh đâu để phải trả lời.   
- Ðúng, em phải trả lời - tôi đáp lạnh lùng - em phải trả lời tối hôm kia anh ở đâu...   
- Anh sống ra sao? - Nàng gạt câu chuyện sang hướng khác.   
- Vẫn thế, trừ tối hôm kia.   
Nàng buồn bã nhìn đi chỗ khác.   
- Ðừng nhắc đến tối hôm kia nữa cho em nhờ. Em xin anh đấy.   
- Nhưng... nếu em biết, cái ngôi nhà bí ẩn ấy, anh không muốn bị chôn sống bởi nó.   
- Ngôi nhà nào?   
- Em phải biết nó là ngôi nhà nào, em biết rõ nó mà.   
- Anh biết gì về nó thì nói đi. Rút cuộc anh muốn gì ở em?   
- Muốn em nói về nó.   
- Về cái gì?   
- Về ngôi nhà, về tối hôm kia, về hắn. Hắn là ai? - Tôi nhớ tới khoảng sâu hun hút phía sau cổng ngôi biệt thự.   
- Hắn?   
- Phải, chính hắn. Hắn có quyền gì mà chơi xỏ anh, chất thêm nỗi buồn lên cuộc đời anh.   
- Anh đang nói về ai thế?   
- Em biết anh đang nói về ai mà...   
- Vậy thì là ai?   
Tôi lại chỉ biết trả lời: "là hắn". Bởi vì đó là toàn bộ những gì tôi biết về kẻ tình địch của tôi. Nàng nhìn tôi độ lượng và quả là tôi tin vào vẻ buồn bã của nàng hơn những phán đoán của tôi. Nhưng còn tòa biệt thự? Tôi phải biết phía trong nó có cái gì. Mấu chốt của vấn đề là ở chỗ đó. Vì thế hôm sau tôi quyết định trở lại nơi xảy ra sự kiện đêm hôm kia mặc dù tới giờ đã là hôm kìa. Khi tôi đinh ninh rằng mình đang đứng trước ngôi biệt thự tôi cần thì tôi thấy anh ta - tức gã thanh niên tôi gặp trên phố G - đã như đang nheo mắt chờ tôi. Gã nhìn tôi đi như ngắm trước chỗ để ra đòn chặt một nhát đứt ngang người tôi và thế là xong.   
Gã dựa vào hàng lan can của bức tường, đưa một tay lên làm ống nhòm, chĩa về phía tôi. Chờ tôi đến thật gần, gã bỏ tay xuống và nói thản nhiên:   
- Tôi đang chờ ông đây.   
- Anh bạn chờ tôi? ở đây?   
- Không chờ ông thì tôi còn biết làm gì nữa chứ. Chúng ta có duyên gặp nhau thật đấy.   
Tôi định nói với gã tôi đến đây vì một việc không liên quan gì tới gã cả. Nhưng gã đã nói tiếp:   
- Ông có cặp mắt của con cáo, cặp giò của con hươu, tôi rất thích những người như vậy. Họ làm cho mình luôn luôn phải mệt lử theo họ.   
- Anh bạn cũng thế. Tôi có cảm giác anh bạn nhìn qua được đêm tối - Tôi muốn ví mắt gã như mắt cú vọ.   
- Thật à? - Gã hỏi hồn nhiên - ông thấy ở tôi khả năng cú vọ ấy à?   
Gã cười ầm lên.   
- Ðại loại thế!   
- Hay lắm. Ông có việc gì ở đây?   
- Anh bạn làm gì ở đây? - Tôi đánh trống lảng.   
- Ông nghĩ tôi làm gì ở đây? - Gã hỏi lại.   
- Tôi đoán thế thôi...   
- Ông đoán thôi à?   
- Có đúng tôi đã đoán không nhỉ?   
- Tôi cam đoan ông có đoán.   
- Tôi đoán gì nhỉ?   
- Ông đoán cái điều ông muốn biết.   
- à, đại loại thế!   
- Thôi, cho qua chuyện đoán. Ông làm gì thì làm đi.   
- Anh bạn muốn tôi làm gì?   
- Ông muốn làm gì?   
- Tôi muốn làm gì ư? Làm gì nhỉ?   
- Làm cái việc mà vì thế ông đến đây.   
- Tôi đến đây vì tôi biết anh bạn ở đây.   
- Vì sao ông biết tôi ở đây?   
- Tôi biết anh ở đây vì tôi đến đây.   
- Ông biết tôi là ai à? - Mắt gã chợt lóe sáng.   
Tôi cảm thấy có một luồng điện phóng ra từ cặp mắt gã, chạy dọc cột sống tôi. Gã nhắc lại:   
- Ông biết tôi là ai à?   
- Anh bạn là ai?   
- Ông nghĩ rằng tôi là ai?   
- Anh bạn nghĩ tôi nghĩ anh là ai?   
- Chả lẽ tôi biết tôi là ai?   
- Tôi nghĩ anh bạn biết anh bạn là ai.   
- Ông nghĩ thế thật à?   
- Tôi nghĩ hình như tôi chẳng nghĩ gì cả.   
- Thời tiết đẹp quá!   
- Nắng nhạt trong khi lại không nóng - Tôi phụ họa.   
- Thời tiết miễn chê! - Gã nhấn mạnh điều mình nhận xét - ông nói đúng. Nắng nhạt trong khi lại không nóng.   
- Không nóng nhưng vẫn có nắng.   
- Vấn đề bắt đầu hay rồi đây.   
- Tôi cho rằng anh nói đúng.   
- Tôi nói gì nhỉ?   
- Vấn đề bắt đầu...   
- À, phải. Ông từng đến đây à? - Mắt gã lại ánh lên.   
- Tôi đang ở đây - Tôi đáp.   
- Ông đang ở đây. Tôi biết - Gã khẳng định.   
- Chúng ta đang ở đây.   
- Chúng ta? Ô, ông tinh thật đấy. Vậy mà tôi không nhận ra điều đó.   
Lúc đó cánh cổng mở ra. Gã bảo tôi:   
- Họ mở cho ông đấy.   
- Họ mở cho anh bạn thì sao?   
- Tôi biết họ mở cho ông mà...   
- Anh bạn biết họ mở cho tôi?   
- Bởi vì tôi vẫn thường đi từ trong ấy ra - Gã khiến tôi sởn tóc gáy - Tôi vừa ở trong ấy ra.   
- Anh vừa ở trong ấy ra?   
- Tôi nghĩ điều đó có cơ sở.   
- Có gì ở trong ấy? - Tôi nhớ đến mục đích chính của việc tôi đến đây.   
- Ông có vẻ xúc động lắm. - Gã nhận xét. Ông rất muốn biết có gì ở trong ấy, tôi biết.   
- Anh bạn biết gì?   
- Tôi biết cái điều ông muốn biết: Có gì ở trong ấy...   
- Ðúng, tôi hỏi anh bạn điều ấy.   
- Ông sắp vào và ông sắp biết. Còn tôi thì không.   
- Nhưng ông vẫn thường ở trong ấy ra?   
- Kẻ đi ra làm sao biết những cái chỉ nhìn thấy khi đi vào?   
- Vậy đây là đâu? - Tôi trấn tĩnh hỏi.   
- Ông lại quá xúc động. Ông muốn biết lắm phải không?   
- Tôi hoàn toàn thật lòng.   
- Tôi biết chứ. Vì thế mà tôi trả lời ông đây, cũng hoàn toàn thật lòng: Là nơi mà ông nóng lòng muốn biết có cái gì trong ấy. Ðại loại thế!   
- Nhưng bây giờ thì tôi không muốn biết nữa...   
- ồ không, ông vào đi!   
- Cảm ơn anh!   
- Ông vào đi, vào đi.   
- Tôi sẽ vào khi thấy cần.   
- Ông vào đi, vào đi, vào đi.   
Gã chìa tay ra:   
- Chúc ông may mắn!   
- Anh bạn đi đâu? - Tôi luống cuống hỏi.   
- Tôi về chỗ của tôi.   
- Anh bạn đừng đi - tôi van vỉ gã.   
- Tôi phải về chỗ của tôi.   
- Tôi xin anh bạn nán lại với tôi thêm một lát nữa.   
- Chán ông bỏ mẹ! Gã nổi cáu - Chúng ta sẽ còn gặp nhau, rồi ông xem.   
Lần này gã cương quyết bỏ đi. Còn lại một mình, tôi thầm nghĩ: Thà cứ vờn nhau với một con thú dữ còn hơn chỉ có một mình với chiếc cổng kia. Tôi tò mò nhìn ngắm nó từng li từng tí, để tin chắc đêm đó nàng biến ở đúng cái chỗ gã đàn ông, nai nịt gọn gàng, đứng im như pho tượng. Thấy tôi cứ loanh quanh ngó nghiêng, gã chỉ khẽ đu đưa cặp mắt. Nàng biến mất ở đúng chỗ đó - Tôi thầm nghĩ để kích thích tính can đảm, để tôi nhớ ra mục đích của việc đến đây. Vừa như canh chừng một con thú có thể xồ ra, tôi vừa quyết tâm tiến lên. Tôi hỏi:   
- Này bác... canh cổng, đây là đâu?   
Gã đảo mắt:   
- Ông hỏi làm gì?   
- Tôi muốn biết có cái gì ở trong ấy.   
- Ông muốn biết để làm gì?   
- Ðể... để... - tôi thấy mồ hôi rỉ ra cổ, nách và bẹn, buồn buồn, xon xót - để biết đây là đâu.   
Gã mặt người bất ngờ cười. Nom gã cười còn hãi hùng hơn lúc gã cáu. Gã cười rung cả bụng.   
- Là nơi mà ông vào thì đừng hòng ra còn đã ra thì đừng hòng vào.   
Gã lại cười một cách khoái trá, tự thưởng cho câu nói hài hước của mình. Chờ lúc gã cúi xuống ho, tôi lén quay gót và phải khi tôi dừng lại thở, tôi mới biết là mình vừa chạy bán sống bán chết. Tôi đưa khăn lau mặt và tưởng mình vừa nằm mơ: Lại vẫn như hôm nào, trước mặt tôi là một dãy biệt thự giống nhau và cái nào cũng có thể là nơi nàng từng bị nó nuốt chửng trong cái đêm định mệnh ấy.   
Giống như mọi khi, tôi chỉ còn cách đi về nhà.   
------------------------  
(1) Bạn đọc có thể hình dung đến một cuộc rượt đuổi trong đấu trường hình tròn. Kẻ bị rượt đuổi càng tỏ ra khôn ngoan lại càng khờ khạo, càng muốn chạy trốn càng cứ phải bám lấy kẻ rượt đuổi mình (chú thích của người biên tập)

**Tạ Duy Anh**

Đi tìm nhân vật

**Chương 12**

Về mặt nào đó ông Bân đã giữ đúng lời hứa tặng tôi cái chết của chính ông. Trong bộ sưu tập của tôi, ông được đánh số 78. Tôi đề thêm vào đó lời cầu nguyện cho linh hồn ông siêu thoát. Hầu như ông không có gì để lại ngoài 13 cuốn sổ ghi chép, 5 bản phác thảo trong đó ta thấy hiện lên 5 chân dung mà ông dự định làm mẫu cho nhân vật, một bọc thư, chủ yếu của người đàn bà bí ẩn nào đó, một tập ghi là "ký họa trên đường", một số bài tiểu luận và cuối cùng là cuốn Nhật ký về một người có tên là Chu Quý, ghi lại cuộc gặp gỡ giữa ông và tôi cùng những nhận xét, mô tả về tôi, tiểu sử... của tôi mà qua đó, lần đầu tiên tôi thấy tôi qua cặp mắt của người khác. Ngoài ra phải kể đến những tờ giấy rời, ghi lại những cuộc đối thoại giữa ông và những người, đủ các thành phần, do ông tưởng tượng ra, chứng tỏ ông khá cô đơn.   
Trong những ghi chép của ông, có một phần gần giống như tiểu thuyết. Ông mượn lời một nhân vật sinh ra ở một miền quê heo hút, nơi tổ tiên y đời đời nối nhau là những nhà nho ẩn danh. Y có một trí thông minh lạ lùng. Song y là một khối cô đơn trong suốt, kết tinh của truyền thống chạy trốn cuộc đời mà tổ tiên y từng đeo đẳng. Y không sao hiểu nổi cuộc sống, với trăm ngàn sắc thái, trăm ngàn biểu hiện. Y quyết định "đi lang thang khắp gầm trời này" chỉ để tìm xem chỗ của y ở đâu. Y đi xuyên qua lịch sử, đi xuyên qua các loại thiết chế quyền lực như một đứa con bị thời đại ruồng bỏ. Và y đã gặp hầu hết các hạng người, có thể trích liệt kê như sau: Nông dân, tên trộm trâu, chính khách, kẻ cướp, thằng điên, mật thám, nhân viên sở thuế, gã móc cống, gái điếm, nhà văn, thi sĩ, họa sĩ, kịch tác gia, thằng dài lưỡi, người bị trĩ mũi, bà chở đò, lão quét chợ, một ông lớn liệt dương, một ông bé ngắn chim, ngài bị cắm sừng, con sen, người đàn bà âm hộ không có lông, cầu thủ bóng đá, cha cố, sư ông, sư bà, ni cô, gã cờ bạc bịp, thằng nghiện ma túy, luật sư, người ăn mày, gã bạo dâm, cán bộ tổ chức, kẻ chuyên săn người, thẩm phán, kẻ nghiện thịt thối, tử tù, kẻ thấp cổ bé họng, gã Tác-tuýp thời nay, vợ một ông lớn, kẻ móc cuống họng, kiểm lâm, kẻ phá rừng, hải tặc, gã dê cụ, cò mồi, thợ chụp ảnh, lái chó, gã chỉ trỏ nhà đất, kẻ thị dâm, đô vật, gã bệnh tưởng, bà mệnh phụ hôi nách, người nghiện sờ, lão viện trưởng hám gái, nhà khoa học nhân văn, nhà vi trùng học, kẻ thích giao hợp kiểu chó, tiến sĩ giấy, quan thanh tra, bác sĩ, tên đầu nậu xác chết, đĩ đực, người đẻ thuê, kẻ cấy bi sắt vào dương vật, cửu vạn, bọn nghiện thịt mèo, ngài nói dai, nhà giáo, gã đạo đức giả, phóng viên, kẻ đánh đĩ bằng miệng...   
Với mỗi loại người mà đa phần y có tiếp xúc, cách này hoặc cách khác, y đều mô tả khái quát, đôi khi giống như một vài nét ký họa. Những trích dẫn dưới đây chỉ giống như một vài thí dụ để quý vị hình dung được việc y làm, do tôi lựa chọn một cách ngẫu nhiên.   
M15: Gã là nhà thơ, nhà văn, nhạc sĩ nửa mùa, từng viết sách chửi ngài K là kẻ tôi tớ của nhà thờ. Gã to cao, mũi bành, đi cúm rúm do bệnh nghề nghiệp, khi nói mắt thường nhắm, mở liên tục. Gã sống như thủ vai trên sân khấu và diễn khá đạt. Sở thích của gã: Gái có chồng và rượu kích dục. Gã có cái miệng rất điếm.   
M23: ả xuất hiện như cái cách một nữ chúa Trung Hoa vẫn làm: Ðỏng đảnh và lạnh lùng. ả bị nguyền rủa vì quyến rũ đàn ông không phải bằng tình yêu.   
M37: Lão là nông dân gốc nhưng tướng mạo lại có nhiều nét đế vương. Câu cửa miệng của lão là: cứt nát. Lão là hiện thân cho những thất bại của con người trong một đời sống đức tin bị nhạo báng cay độc.   
M41: Với ông ta, chỉ có thể tự hỏi: Nếu ông ta là một quan tòa thì thế nào là một tên móc túi?   
v.v...   
Vì không nỡ làm phí thì giờ vàng ngọc của quý vị mà tôi phải gạt qua một bên những tiểu luận chân dung được đẽo vạc bằng chiếc rìu mà Gô-gôn vẫn dùng, nghĩa là chỉ cần vài nhát khi định biến một cục đá thành một bộ mặt. Kể ra có thời giờ thì đọc chúng cũng có cái thú. Ta sẽ thấy y có một cái nhìn không khoan nhượng vào những chỗ người ta quen ve vuốt.   
Cứ thế y đi lang thang, gặp gỡ ngẫu nhiên, hành động tùy hứng, soi xét theo cách riêng của y. Y quyết đi tìm xem chỗ của y ở đâu trong cuộc đời. Và y thấy y có thể đứng ở bất cứ chỗ nào nhưng bất cứ chỗ nào cũng không phải dành cho y. Y không bám được vào sợi tơ nhỏ nhất nối với đời sống. Y bị bật ra, bị hất văng khỏi quỹ đạo, bị xua đuổi, bị coi là quỷ sứ. Mọi người, nhất là giới quan chức kinh tởm y, như họ vẫn thường nhắm mắt trước bổng lộc, lương tâm bị cắn xé! Nhưng y thây kệ. Càng bị văng ra, càng bị xua đuổi, nguyền rủa, y càng sục sạo, cứng cổ đòi y phải có một chỗ đứng. Cuối cùng, một hôm, trong lúc y tin chắc mình bị đẩy đến đáy của các thang biểu địa vị và giá trị, thì y nhìn thấy một thứ ánh sáng rất lạ. Nó xanh lơ, le lói mà êm dịu, lung linh kỳ ảo nhưng siêu thoát. Thứ ánh sáng, nếu không là nguyên khởi thì cũng chưa từng có. Y choáng ngợp, ngây ngất, và thấy không còn bất cứ một nỗi sợ nào hết. Tâm hồn y mở toang ra đón nhận niềm hoan hỉ mà y chưa từng trải qua. Cuối cùng, nhờ lục lọi trong kho ngôn ngữ, y tìm thấy từ đích đáng có thể diễn tả được trạng thái tinh thần mà y đang tận hưởng. Nó chính là Tự Do. Y đã thấy tự do, thứ mà y hằng khao khát. Trong tích tắc, mọi bí nhiệm đều hoàn kết. Y thấy mọi thang bảng giá trị trước kia bị lộn ngược, theo đó kẻ đi cuối thì nay lên đầu. Những gì trước kia bị xua đuổi, thì nay được đón nhận. Những gì trước kia là thiêng liêng, thì giờ đây giống như một trò hề. Trọng tội bị tước mất ngôn ngữ, bít chặt thính giác. Ngài X, ngài Y, ngài F... bị nhốt ở nơi dành cho cầm thú. Và y nhận thấy nhiều chỗ danh giá còn bỏ trống...   
Y tìm ra một cái nhà xác. Nó bé và sạch, tuyệt nhiên không thấy những con chuột to một cách kỳ dị cùng với gã quản xác - kẻ rình móc mắt người chết - để vì thế mà các nhà xác lạnh không kém nơi người ta đưa ra những mô hình quái gở cho tương lai. Thay cho những chiếc bệ đặt xác người, là những ô ngăn kéo xinh xắn, một số ô bị niêm phong kín. Y tò mò mở vài ô trong số chưa bị niêm phong mới biết nó là nơi chứa xác các loại tư tưởng. Hầu như tất cả đều được gom về đây dưới dạng xác chết. Và y lại thấy còn nhiều ô trống không. Nhưng y không bị bất ngờ. Y phủi một vài hạt bụi - mà khi còn sống từng là gông cùm con người - như người nông dân thản nhiên gỡ con đỉa hút máu ra khỏi cơ thể mình.   
Rời chiếc nhà xác, y đi thẳng đến tượng đài nghệ thuật. Một dòng chữ vàng đập vào mắt y: Ta tạo ra cái gì thì sẽ giữ lại cái ấy. Tượng Thi thần ngồi ở trên một chiếc bệ thờ xây cất bằng những tên tuổi được hóa thân thành những viên đá. Trên bệ thờ còn có một cuốn sổ vàng, ghi lại những câu mang tính hiện diện về mặt văn hóa của mỗi dân tộc. Trang đầu ghi một đoạn trong Nhã Ca, sau đó là một khúc của Dante, còn lại theo phép chia đều. Ở một trang, y đọc được câu: Tiến mau ra Sa tràng.   
  
\*   
Những ghi chép tiếp theo chỉ đáng lưu ý ở bài Tiểu luận về nghệ thuật viết dưới dạng đối thoại với một độc giả và phác thảo của Bài thơ số phận, viết theo lối ẩn ngữ kiểu Rabelais. Nhưng cả hai bài đều ít bổ dưỡng cho tạng thể tâm khí của nền văn học nước nhà, vì thế nói như một thành viên Hội đồng xét thưởng: "Cái đó... vứt mẹ nó đi". Tôi thấy chúng bị vứt lăn lóc trong một căn phòng thuận tiện cho chó hơn là cho người, chứ chưa nói đến lại còn có cả thơ ca! Nhưng thiết tưởng điều đó không quan trọng. Bởi vì thiếu gì nơi diễn ra những trò ô uế lại vô cùng sang trọng. Cũng như nó từng không thành vấn đề khi một kẻ bán khí đốt là một thi sĩ đích thực, trong khi một thi sĩ tầm cỡ, mà vì thế anh ta có quyền đun gas, lại chỉ là một chú thợ cắt gọt! Ồ, có thành vấn đề gì đâu! Cái chính là xã hội luôn luôn không ngừng thường xuyên tốt đẹp.   
Cuối cùng, dù rất không muốn, tôi phải nói đến cuốn: Nhật ký về một người có tên là Chu Quý. Ngay bản thân cái tên đã khiến tôi lúng túng. Có thể chủ ý của ông là chỉ lấy tôi làm nguyên mẫu, tức là Chu Quý vừa là tôi, vừa không phải là tôi. Câu mở đầu ông ghi: "Tôi đã tóm được hắn".   
Hắn có bộ mặt điển trai, tóc sáng, mắt như hai bóng râm nhỏ và đặc biệt đáng chú ý là cái miệng. Nó hơi lệch sang một bên như là khi ra đời hắn bị một bên là quỷ sứ, một bên là các thiên thần giằng nhau chí chết nhằm kéo hắn về phe mình. Quỷ sứ, vốn mạnh tay, dùng móc sắt mà y luôn thủ sẵn, móc vào mép hắn, trong khi các thiên thần gượng nhẹ hơn cứ túm lấy hai chân hắn mà lôi. Kết quả mồm hắn thì bị lệch còn chân thành quá dài. Hắn vĩnh viễn mang dấu ấn của cả hai thế lực.   
Hắn vừa thông minh, vừa đần độn, vừa thanh cao vừa ô trọc, vừa thiện vừa ác. Mắt hắn luôn luôn là sự lấn át lẫn nhau giữa ánh sáng tinh thần siêu thoát và bóng tối của dục vọng. Hắn hùng tâm tráng chí nhưng luôn luôn sợ đối mặt với quyền lực. Nỗi sợ này khắc dấu lên tâm hồn hắn: Một tâm hồn nhạy cảm, thích nổi loạn nhưng sợ bị tan vỡ. Hắn vừa đam mê, vừa lý trí. Hắn là đứa con mà thời đại hoài thai ngoài ý muốn bởi một cuộc cưỡng hiếp...   
Hắn có một lý lịch rất bí ẩn. Suốt nhiều đời cho đến hắn đều độc đinh. Tất cả đều có thiên tư, chí khí, óc sáng tạo. Nhưng tất cả cho đến nay - chỉ trừ hắn - đều bị giết bởi một lời nguyền nào đó. Từ bé hắn đã khao khát biết rõ sự thật. Nhưng khi gần chạm được tay vào sự thật thì hắn lại bỏ cuộc. Vì thế hắn luôn luôn bị cầm tù giữa hiện tại và quá khứ. Hắn chỉ thoát chết do kẻ thù của hắn - đích thị là một con quỷ đã hút máu cha hắn cho đến khi ông lìa đời - giữ trong tim một tình yêu đơn phương với mẹ hắn.   
Nhưng tính chất bi thảm lại ở chỗ, hình như những kẻ sát nhân kia đã thực thi một công việc ghê gớm do giải mã sai di huấn của những bậc tiền bối. Bởi vì trong một bức thư để lại, một trong những tên giết người than rằng: "Tại sao lại bắt tôi làm việc này trong khi tôi không tìm thấy bất cứ lý do nào căm thù kẻ sẽ bị tôi giết chết". Chính kẻ trực tiếp hãm hại cha hắn từng nguyền rủa viên đá được xem là vật thiêng khi ông ta bị bắt buộc phải hành động.   
Hiện tại hắn đang nắm giữ bí mật của cuộc báo thù mà hắn cũng bị săn đuổi. Nhưng sở dĩ hắn không dám mở ra xem vì sẽ vô cùng kinh hãi nếu, rút cuộc, chẳng có bất cứ bí mật nào hết. Nó còn kinh sợ hơn cả việc hắn trở thành con mồi của những kẻ giết người. Bởi vì khi đó hắn mất luôn cả ảo tưởng mình là một nạn nhân của một bi kịch mang tính lịch sử. Vả lại, mất đi sự bí ẩn, dù đó là bí ẩn mang bộ mặt thần chết, thì cuộc sống kém đi biết bao sự hấp dẫn? Khi đó tổ tiên hắn, thay vì vinh quang chết cho một sứ mệnh và điều đó mặc nhiên tôn vinh hắn (chẳng hạn người ta coi hắn là con cháu của những người bị quỷ sứ đố kị) sẽ chỉ còn là sự biến mất một cách vô nghĩa.   
Sự trùng lặp ngẫu nhiên giữa nhân vật của tôi với hắn chỉ dừng lại ở mặt hành vi. Nhân vật của tôi sưu tầm những cái chết bởi y không tìm kiếm thấy ý nghĩa trong hành động sống. Nó máy móc, được lập trình, trở thành giả dối. Nó chính là một cái chết còn đáng sợ hơn cái chết thân xác và nhân vật của tôi thực ra là chạy trốn cái chết. Còn hắn, việc hắn sưu tầm những cái chết để thỏa mãn một quan sát lạnh lùng, y như khi ta quan sát con ác thú cắn xé mồi ta sẽ thấy bộ dạng, vẻ mặt, móng vuốt nó ra sao. Về mặt nào đó, ta tìm kiếm sự thỏa mãn một nhu cầu mang tính bản thể: chiêm ngưỡng phần vực tối trong tâm hồn ta. Không có sự quan sát nào hiệu quả khi nó thiếu đi sự đồng cảm.   
Những người có đời sống đơn giản sẽ không hiểu nổi hành động của hắn ở phố G. Nhưng hắn thì cảm thấy bị thôi thúc đến đó. Hắn không đơn thuần tìm kiếm cái chết của một thằng bé đánh giầy nào đó, không cần thiết biết hung thủ hành động ra sao? Bởi một người bình thường cũng hiểu ngay rằng, việc đó, nếu muốn, có thể thỏa mãn trong vài giờ đồng hồ, thời gian thừa cho hắn đi bộ tìm đến nhà chức trách. Tại đó hắn sẽ không còn việc gì phải làm nữa. Cái chết mà hắn tìm kiếm là cái chết sau sự giải thiêng triệt để các cấp giá trị, cái chết như là hậu quả tất yếu, mang theo dấu ấn của thời đại hắn, thời đại của những thể nghiệm tăm tối và những kiếm tìm ngạo ngược nhưng vô vọng. Vì thế hắn hành động bất chấp mọi logic, ngoại trừ logic của hắn. Giờ đây, không cần đến cái chết của thằng bé đánh giầy (Hoặc giả làm gì có thằng bé đánh giầy nào như hắn mô tả bị đâm chết vào thời gian do hắn giả định) hắn vẫn có thể triển khai ý đồ của hắn. Hãy tưởng tượng phố G là toàn bộ thế giới. Chiều dài phố G là toàn bộ lịch sử. Hắn bắt đầu từ sự kiện thằng bé đánh giầy bị đâm chết mà hoàn toàn có thể coi như một thiên sứ mang thông điệp bị giết. Ðó là một sự kiện, bản thân nó đã hàm chứa những ẩn ý cay đắng. Nhân loại giết thiên sứ, có thể do họ chối bỏ Thiên Ðường, cũng có thể vì họ không còn tồn tại khái niệm thiên sứ (Hắn đã từng ăn thịt con chim bồ câu bị nạn với ý nghĩ nhạo báng có thể nó là thiên sứ). Họ muốn tự mình hành động, không bị ám ảnh bởi một đấng toàn năng im lặng nào đó. Và họ đã hành động như thế nào?   
Hắn đã xoáy vào việc trả lời câu hỏi này, với một nỗ lực đáng được ghi nhận. Nhưng lịch sử luôn luôn không đáng tin, vì thế hắn mất đi một chỗ dựa và phải tìm cách trụ vững trên đôi chân của mình. Từ đây hắn bắt đầu cuộc phiêu lưu đơn độc. Hắn muốn một lúc thấy cả cái khởi đầu và cái kết thúc. Nhưng ngay lập tức hắn rơi vào một tình cảnh thê thảm: Trở thành đứa bé mù lòa lưu lạc giữa rừng sâu. Trong khi cố gắng tìm kiếm lối ra, hắn, không những lạc sâu thêm, mà còn bị quỷ sứ tạo ra những ảo ảnh để đánh lừa. Nhưng cuối cùng có một tia sáng lóe lên ở cuối con đường. Hắn muốn đến đó để nghỉ ngơi bởi đã quá mệt mỏi. Hắn muốn đến thật nhanh nhưng đó là một ước muốn nực cười. Bởi vì với tham vọng đi xuyên qua lịch sử, hắn đã không còn là hắn nữa. Không ai còn nhận ra hắn. Họ không biết hắn là ai. Bản thân hắn cũng không còn đủ tự tin để khẳng định hắn vẫn là hắn. Hắn buộc phải dừng lại để cảm nhận về bi kịch tương lai: Ðó là sự vong bản của con người. Mất quê hương, tất yếu thành lưu lạc. Nhưng đánh mất bản thân mình, chưa biết điều gì sẽ xẩy ra. Ðiều có thể thấy trước là sự trùng lặp những thứ chỉ có giá trị khi khác biệt. Nó không chỉ làm đơn điệu đời sống - Ðời sống đã, đang và sẽ còn đơn điệu hơn - mà nguy hiểm hơn là nó đánh mất dần tính hiện diện, nó rô-bốt hóa cá tính và điều này đồng nghĩa với việc con người mất đi cơ sở tồn tại quan trọng. Hình ảnh có thể thấy trước là chỉ còn lại thế giới của những bản sao.   
Có lẽ chính hắn không lường được cuộc thể nghiệm lại đẩy hắn đi xa đến thế. Hắn muốn dừng lại nhưng mọi việc không còn tùy vào ý hắn nữa rồi. Hắn đã phát hiện ra thế giới khác, đã bị chính nó nhấn chìm, một thế giới không còn ngôn ngữ biểu tượng mà chỉ có thao tác. Người ta đối thoại với nhau như những người máy, chỉ được nạp ngần ấy dữ liệu và phải nằm trong một hệ thống các quy ước. Kẻ nào ra khỏi hệ thống đó sẽ thành cô độc, thành dị thường, thành đối địch. Một thế giới mọi người giống hệt nhau nhưng không hiểu nhau. Hắn muốn quay về điểm xuất phát. Nhưng sự lầm lẫn - như một thuộc tính đầu tiên của con người - đã biến mục đích của hắn thành phương tiện để nhân thể vụ lợi. Hắn chỉ còn một hy vọng duy nhất, đó là tình yêu. Hắn bám chặt lấy nó như kẻ chết đuối bám chiếc cọc. Ðó là nguyên cớ những cơn ghen của hắn với một gã tình địch tưởng tượng. Nó báo hiệu một nỗ lực vượt qua xác thịt để trở về thanh sạch trong cõi sáng láng, chuộc lại tội lỗi hắn gây ra hồi trẻ luôn vò nát tâm can hắn.   
Hắn, gã hiệp sĩ khốn khổ, kẻ hành hương sắp ngã gục, đang thất thểu trở về. Nhưng liệu ta có đủ kiên nhẫn để chờ gã không?   
...   
Quý vị thấy thế nào, thú vị đấy chứ khi được nhìn mình bằng cặp mắt của người khác! Tôi chỉ có thể nói với quý vị ngần ấy và nguyền rủa sự am tường của ông Bân, mặc dù biết rằng, với ông thì mọi sự đều đã thành vô nghĩa.   
Tôi tiếp tục lục lọi những thứ ông để lại với ý định tìm ra nguyên nhân dẫn ông đến tuyệt vọng, và đây là một tia sáng hé lộ (những dòng này ông viết trước khi chết).   
Tôi bị rơi vào một tình trạng trống rỗng kinh khủng. Những gì tôi đánh đổi cả đời mới có, đầy nguy cơ trở thành vô nghĩa. Tôi đã làm một cuộc hành trình đi tìm nhân vật, đã đi qua hầu hết những ngáng trở của cuộc đời và đã từng thất vọng bởi thời đại tạo ra đủ thứ: Chiến tranh, vũ khí hủy diệt, lò thiêu người, hố chôn tập thể, những cuộc thí nghiệm rùng rợn, lũ độc tài, phe nhóm, đảng phái, bọn đầy tớ, nịnh thần, bồi bút, nhà tù, bệnh Aids... nhưng không tạo nổi nhân vật. Vậy mà khi nó hiện ra ngay trước mắt tôi, trong tầm tay tôi... thì từ thất vọng tôi chuyển sang sợ hãi. Nó quá mọi sức tưởng tượng của tôi. Tôi cố đánh lừa rằng nó chỉ là một dạng khác của quỷ Satan. Nhưng nếu nó có tính quỷ thì nó vẫn không phải là quỷ. Nó đích thị là nhân vật, là dấu ấn của thời đại mà tôi không được chuẩn bị một chút gì để hiểu nổi nó. Ðiều đó còn thê thảm, nặng nề hơn cả cái chết.   
Tôi cố nhớ lại lần gặp ông sau cùng, khi ông có dấu hiệu hoảng loạn. Ông nói về sự thối rữa thân xác. Có thể ông đã cảm nhận về sự thối rữa chính thân xác ông. Ông đã bỏ ra cả đời đi tìm kẻ giết mình.   
Nhưng đấy là do tôi phỏng đoán vậy thôi. Cầu cho về nơi ấy ông gặp được Tự Do, như nhân vật của ông.

**Tạ Duy Anh**

Đi tìm nhân vật

**Chương 13**

Lại thêm một bài báo nữa - sau bài báo của tôi - mô tả hiện tượng dị thường xảy ra trước cửa hiệu Bướm Xanh từ nay trở nên nổi tiếng. Nghe nói có một phái đoàn khoa học gồm những giáo sư đầu bảng đã đến tận nơi để xem xét cụ thể và gặp các nhân chứng: Tác giả của nó đã kết hợp thêm cả những thông tin lần đầu thu thập được về một kẻ lạ mặt nguy hiểm thường xuất hiện ở phố G. Có nhiều giả thiết về những hành vi của hắn nhưng đáng thuyết phục hơn cả là giả thuyết hắn bị ám ảnh bởi tội ác hắn thực hiện ở đó. Tác giả bài báo đi đến cách đặt vấn đề làm xôn xao dư luận: "Có một mối liên hệ biện chứng về thời gian, không gian, lôgic hành động... giữa "kẻ này" và "kẻ kia", đến nỗi cho phép gộp chúng lại với nhau". Nhưng mà như thế thì kinh khủng quá! - Tác giả bài báo kêu lên - "Lý trí của chúng ta chống lại bất cứ một lập luận nào dẫn đến thừa nhận sự hiện hữu của quỷ, trong khi mô tả thực tế lại cho thấy một hình ảnh hoàn hảo về Satan". Ðể tự trấn an mình và trấn an dư luận, tác giả tung ra một câu mập mờ: "Trước sau chúng ta cũng sẽ được thấy sự thật. Bởi theo chỗ chúng tôi biết, hiện có những cán bộ điều tra kiệt xuất đang vào cuộc. Chúng ta chỉ còn phải kiên nhẫn chờ họ nữa mà thôi".   
Vừa đến lối rẽ, tôi chạm ngay với gã đàn ông vẫn tự nguyện làm chiếc bóng của tôi. Tôi đã có đủ thời gian để khẳng định anh ta đang theo đuổi một công việc gì đó. Giờ đây anh ta đang cuộn tờ báo trong tay, mông đặt hờ hững lên chiếc lan can dùng làm vật phân cách giữa đường của phương tiện cơ giới và đường dành cho xe đạp. Anh ta đang lơ đãng nhìn và nghĩ đi đâu đó (ít ra tôi cảm giác thấy vậy?). Có vẻ như anh ta không nhìn thấy tôi (hoặc chính tôi đang không nhìn thấy anh ta?). Sau cái chết của ông Bân và sau những gì đọc được về chính mình, tôi chỉ muốn sống cô độc. Ðừng ai quan tâm đến tôi - Tôi muốn kêu to lên như vậy khi đi ra khỏi căn phòng. Và vì thế tôi định sẽ lướt qua gã đàn ông luôn luôn làm tôi khó chịu bởi cách đối thoại kỳ cục. Tôi sẽ chui vào tiệm cà phê bên kia đường, tìm một góc khuất để suy nghĩ về nàng. Duy nhất điều đó cho tôi hứng thú: Nàng càng bí ẩn, càng hấp dẫn tôi. Tôi phải trả lời tôi câu hỏi: Cuối cùng thì nàng là ai? Là yêu tinh hay trinh nữ nguyên thủy? Và cái sự ghen tuông của tôi có chính đáng không?   
Gã đàn ông vẫn nhìn và nghĩ đi đâu đó khi tôi đã ở ngang qua mặt gã. "Chúc anh bạn một ngày tẻ nhạt qua mau!" - tôi thầm nghĩ một cách ác ý. Nhưng gã nhìn đi đâu nhỉ? Gã đang nghĩ về cái gì nhỉ? Không hiểu sao, cùng với thắc mắc ấy, cổ tôi cứ như có ai xoay ngược trở lại. Mệnh lệnh do ý thức tôi ban ra là mặc xác hắn, không được tiềm thức tuân thủ. Nỗi sợ hãi của một kẻ bị rượt đuổi đã ăn quá sâu trong đầu tôi. Các anten trong tiềm thức tôi luôn luôn giương lên để xác định có kẻ thù xung quanh không.   
- Tôi biết thế nào ông cũng ngoái cổ lại - Gã nheo mắt nhìn tôi như chờ đón từ lâu giây phút này. Ngay lập tức tôi gần như bị hút về phía gã, giống viên bi sắt bị hút bởi một cục nam châm. Tôi cố tỏ ra vui vẻ để che giấu cơn bực tức cùng sự bối rối.   
- Chào anh bạn, thật tình cờ...   
- Cho tôi cảm ơn cái sự tình cờ nhé - Gã nhìn xoáy vào tôi còn tôi thì thấy rõ bóng mình bé tí xíu trong mắt gã.   
- Tôi nói thật đấy. Hoàn toàn tình cờ... - Tôi hồn nhiên tố cáo tôi.   
- Tôi tin rồi mà. Rằng, do tình cờ mà ông ngoái cổ lại... Mà này, trong từ điển, tình cờ được giải nghĩa như thế nào nhỉ?   
Tôi trở nên lúng túng một cách không hiểu được.   
- Anh bạn có thể đọc trong từ điển mà.   
- Ồ, xin lỗi vì đã làm ông phật ý (tại sao gã biết mình phật ý?). Cũng tình cờ nảy ra trong đầu tôi ý tò mò đó và tôi nghĩ "tại sao không hỏi ngay ông bạn thông thái của mình đây?". Gã nhấn mạnh hai tiếng "của mình" và hỏi thêm: "Tôi có phải nói rõ hơn nữa không?"   
- Về cái gì cơ? - Tôi như người bị tước vũ khí.   
- Về... à thôi, đã xong vấn đề tình cờ đâu. Căn cứ vào hành vi của mình "tình cờ tôi nảy ra ý nghĩ..." thì tôi hiểu tình cờ là cố tránh nhưng lại cứ phải gặp. Xin lỗi, tôi diễn đạt tồi quá. Có lẽ là "không dự định, không nghĩ đến... nhưng nó lại ở ngay trước mặt, bật ra qua miệng v.v... và v.v...", đại loại, ông đừng cười bởi ngôn ngữ là lĩnh vực mà tôi dốt đặc. Ðấy, tình cờ tôi nhớ ra là ông viết điếu văn tuyệt hay. Ông quả là có khả năng đánh thức ở người khác những tình cảm cao quý.   
Tôi như lạc vào một mê cung, tự lộ điểm yếu của mình một cách vụng về.   
- Ồ, thế ra hôm đó anh bạn cũng có mặt. Nhưng tôi cam đoan còn nhiều điều anh bạn chưa biết về người quá cố - tôi nghĩ nhanh: "Hắn quan hệ với ông Bân thế nào nhỉ?".   
- Tôi không để ý đến câu chữ, tôi phán đoán qua thái độ người khác. Hôm đó, tình cờ tôi đi ngang qua và nom thấy ông. Tôi chỉ hơi tò mò, làm sao lại những hai chiếc quan tài? Khi biết sơ sơ tôi vừa buồn cho họ vừa thèm được kết thúc như họ. Thực ra, cái chết cần phải được trang điểm một chút. Và, không gì thi vị hơn được chết bởi tay người yêu của mình.   
"Gã nói đến hai cái quan tài nào thế nhỉ. Rất có thể là đám tang vợ chồng tiến sĩ N. Nhưng hôm đó, ngoài quỷ ra, chẳng ai có thể biết mình là ai. Bài điếu văn do lão viện trưởng luôn tưởng mình có tài, đọc bằng thứ giọng đầy ắp hoan hỉ".   
- Anh bạn có trí nhớ thật hoàn hảo - tôi thăm dò.   
- Ơn trời và cảm ơn ông! Nhưng tôi kinh sợ trí nhớ lắm. Giá kể như chẳng nhớ gì hết sẽ có bao nhiêu sự giải thoát. Chẳng hạn người ta khỏi ám ảnh về những việc cần quên đi đã làm từ nhiều năm - gã lim dim mắt nhìn tôi, y như con hổ lúc sắp vồ mồi. Ví thử ngày nào xong ngày ấy, có nhẹ đầu hơn không. Trước hết cả tôi và ông thoát được môn lịch sử, cóc phải mang ơn, mắc nợ ai. Cái việc phải nhớ lại có sung sướng gì đâu. Ðấy, hình như ban nãy tôi lầm sự kiện nọ sang sự kiện kia. Tóm lại, ông viết điếu văn rất có nghề, còn lại chỉ là những chi tiết phụ.   
Gã bất ngờ kêu lên:   
- Chết thật! Chỉ là sự tình cờ gặp nhau mà cứ như có hẹn từ kiếp trước ấy. Ông đi làm việc của ông đi. Trong thời gian chờ đợi bởi vì thể nào ông cũng chờ cái gì đó, nó sẽ cần cho ông - Gã đưa cho tôi tờ báo. Khi tôi đón tờ báo thì một lần nữa gã lại lim dim mắt nhìn tôi.   
- Cảm ơn anh bạn, tôi sẽ đọc trong thời gian chờ pha cà phê.   
- Thời gian đó đủ để cho ông nghĩ ra cách lật đổ thế giới hoặc chinh phục một phụ nữ đấy - Gã cười to và đẩy vào vai tôi - Ông đi đi! Chỗ đó có thứ cà phê chồn độc nhất vô nhị đấy.   
Nhưng khi đặt chân vào tiệm cà phê tôi bỗng thấy mình không định đến đây. Tôi đâu có nghiện cái thứ nước đen kịt chỉ tổ làm cho đầu óc tỉnh ra. Tôi đang cần ngủ một giấc thật dài. Tôi muốn quên đi nhiều thứ trong đó có vẻ nham nhở đầy nhạo báng của Mặt Ðen. Gã luôn luôn đứng từ một xó tối nào đó rình rập tôi. Khỉ thật! Gã vừa có một bài luận văn khá hay. Nó hơn đứt những công trình đầy nghiêm túc của tiến sĩ N... ồ không, mình thật báng bổ. Sự dịu dàng chuyên nghiệp của cô gái nhà hàng khiến tôi muốn hét lên.   
- Cho cà phê chồn! - giọng tôi cộc cằn.   
Cô gái khẽ mỉm cười:   
- Ông dùng đen hay nâu ạ?   
- Ðen kịt. Tôi căm ghét sự lờ lờ.   
- Xin ông chờ một lát.   
- Khoan đã - tôi bảo với theo cô gái - làm ơn bỏ giúp tôi cái này vào thùng rác - Và dường như tôi vào đây chỉ vì duy nhất cái việc đó nên thở phào quay ra. Vài gã con trai nhăn nhở cười. Tôi cũng vui vẻ cười đáp lại:   
- Chào các anh, quỷ dữ!   
  
\*   
Cùng lúc đó - sau này tôi biết được chính xác căn cứ vào thời gian ghi đến đơn vị giờ ở đầu lá thư - Nàng đang viết cho tôi những dòng như sau:   
Anh yêu quý!   
Em đã phải xiết bao khốn khổ trước sự dịu dàng của anh. Nó giống như sợi dây thòng lọng bằng vàng mà em vừa ghê sợ tránh xa vừa muốn chui đầu vào. Giờ đây thì em tin rằng, anh là sự trừng phạt lớn nhất đối với em do số phận gửi đến. Nhưng chính điều đó cho em một ân huệ là mình đã tìm được cơ hội để thú tội.   
Anh đừng truy đuổi em nữa. Chỗ xứng đáng nhất cho em là tất cả những nơi nhơ nhớp. Vì thế "cái đêm hôm ấy" em ở đâu thì có quan trọng gì. Em đã ký vào khế ước bán linh hồn cho quỷ. Và cái cách để em giữ phẩm giá chính là thực hiện nghiêm chỉnh, sòng phẳng khế ước đó. Quỷ hút máu em còn em thì hút máu đồng loại. Anh không hình dung nổi em đã trả thù cuộc đời hả hê như thế nào đâu. Hóa thân thành con quỷ cái dưới lốt một phụ nữ có nét mặt u buồn, em đem lòng hận thù, sự đồi bại, những căn bệnh có tên và không tên... reo rắc như vãi hạt độc ở khắp nơi. Em điên cuồng, đói khát, thèm thuồng đắm mình trong sự ô uế. Bất cứ kẻ nào là nô lệ của xác thịt, lập tức thành tù binh của em. Em cầm tù hắn bằng nghệ thuật của quỷ hút máu. Chừng nào em còn chưa thấy hắn bị đóng dấu móng vuốt của hủy diệt, em còn chưa hiện nguyên hình khiến hắn khiếp hãi mà bỏ chạy. Chính vì thế em trở thành con điếm cao cấp của Cảm giác thiên đường. Cái tên đó do chính con mồi của em đặt và được mụ chủ - vừa là kẻ thù, vừa là ân nhân của em - đón nhận. Mụ chiều chuộng em còn vì để ngày ngày thấy lại hình ảnh vô tội của mụ trong quá khứ. Trong vương quốc của mụ, chỉ duy nhất mình em được phép đoan trang với khách hàng. Kẻ nào muốn có em một đêm phải đăng ký trước, với những điều kiện riêng. Và cái danh sách xếp hàng cứ ngày càng dài...   
Một điều khủng khiếp là em luôn luôn lao vào bóng tối trong cảm giác mình đang đi chuộc tội. Anh không cần phải hỏi vì sao bởi em sẽ nói hết ra ngay bây giờ.   
Em từng có những năm tháng tuổi thơ êm đềm trong một mái nhà có thể coi như một mảnh của thiên đường. Mẹ em là một phụ nữ xinh đẹp, hơi bí ẩn nhưng dịu dàng. Cha em có một trí tuệ khá sâu sắc nhưng tình cảm đơn giản và khô khan. Cả cha và mẹ em đều là "những công dân danh giá" - như mọi người vẫn bảo. Chưa bao giờ em thấy họ thiếu tôn trọng nhau.   
Nơi chúng em sống là một thị tứ, buổi chiều nào cũng mù mịt bụi bởi những chuyến xe ngựa chở khách buôn chuyến nghỉ lại. Tiếng móng ngựa, những chiếc kẹo xanh đỏ... là ấn tượng đậm nét nhất còn lưu lại trong ký ức em.   
Buổi chiều ấy, từ xe ngựa bước xuống, ngoài những lái buôn với lỉnh kỉnh hàng hóa, còn có một người đàn ông ăn mặc theo lối của những kẻ lang thang. Ðồ đem theo của ông ta chỉ có chiếc tay nải. Ông ta cao lớn, mặt vuông, miệng rộng với hàm răng trắng bóng. Ông ta vào làng xin ngủ nhờ và ngay đêm đầu tiên, trên một chiếc chiếu sờn mép trải ngoài hiên sân kho, ông đã khiến bọn trẻ trong làng mê tít bằng đủ thứ tài lẻ. Hôm sau thì tin đồn về một ông thợ đào giếng kỳ lạ đã kịp lan ra khắp vùng. Ông nhận việc vui vẻ và dễ dãi, không kỳ kèo công sá. Từ sớm tinh mơ ông đã trở dậy, thực hành một phép bí truyền nào đó. Rồi ông bắt tay vào việc với một sức khỏe phi thường. Không cần bất cứ ai trợ giúp, mỗi ngày ông đào xong một cái giếng. Buổi trưa ông ở lại dưới chiếc giếng đào dở, ăn một chút thức ăn tự chế biến sẵn. Chính điều này gây sự tò mò cho cả làng, nhất là đám đàn bà con gái. Họ thường thì thầm kháo nhau những chuyện liên quan đến người đàn ông đào giếng. Họ vừa ra vẻ sợ sệt vừa không giấu được sự thích thú mỗi khi ghé mắt nhòm xuống "để được thấy tấm lưng con gấu".   
- Hãi thấy ông bà ông vải - một lần từ nơi đào giếng trở về, mẹ em bảo với bố. Tuy lắc đầu lè lưỡi nhưng mắt mẹ sáng lên một cách kỳ lạ. Rồi từ hôm đó, trong những câu chuyện tẻ nhạt muôn thuở, mẹ thường như là do không nén được, để buột ra những câu nhận xét vu vơ về người thợ đào giếng.   
- Lão ấy có chiếc cổ mới khiếp chứ. Nó to đến kỳ dị.   
Cha em, như bất cứ người đàn ông đơn giản nào, tỏ ra rất thích thú những lời chê bai đó của mẹ về một kẻ cùng giới luôn luôn tiềm tàng sự thù ghét. Bố thậm chí còn khơi chuyện để mẹ nổi cáu, chửi rủa "tên đàn ông tình địch tiền kiếp" kia:   
- Vai u thịt bắp, tốt chứ sao!   
- Ghê chết đi được! Ðàn bà con gái mà gặp lão ta ban đêm thì vỡ mật. Trông lão có khác gì con gấu.   
Cha cười một cách đắc thắng.   
- Mà hôi nữa chứ - Mẹ chun mũi như mỗi khi bà phát hiện ra có chuột chù - Lão ấy chắc mồ hôi trâu.   
- Mình mà ác cảm thì vàng cũng thành ngói - Bố sung sướng chen vào - Người ta là giai tân đấy.   
- Có các cả thúng vàng đây cũng không thèm...   
Cả cha và mẹ cười. Nhưng tiếng cười của mẹ tắt đột ngột, thay vào đó mẹ nhìn cha bằng ánh mắt lạ lẫm rồi hoảng sợ nhìn em. Mẹ thở ra nhè nhẹ cái khối không khí bị ních căng lồng ngực. ở tuổi dậy thì, em được thừa hưởng sự nhạy cảm bẩm sinh từ mẹ. Em thấy có gì đó giả dối trong thái độ và ngôn ngữ của mẹ. Bởi vì, ánh mắt, vẻ mặt, bộ ngực phập phồng của mẹ cứ như tố cáo mẹ. Dường như cái câu thật nhất của mẹ là: "Giá mà được ngủ với hắn một lần".   
Và cái điều bản năng em tiên cảm cứ hiện rõ dần dần trong ý thức của em về một tai họa. Mẹ không đủ sức để ngụy trang nữa, khi mà toàn bộ da thịt, các giác quan thính nhạy của mẹ cứ đòi được lên tiếng. Mẹ thường cảnh cáo những cái nhìn vừa dò xét vừa cầu xin mẹ của em. Mẹ phát tín hiệu dọa: "Sẽ lật đổ tất cả". Em vừa thương vừa trách bố. Bố quá thỏa mãn với thứ hạnh phúc đơn giản đã trở thành kẻ khiếm thị, khiếm thính thảm hại. Ông trân trọng một cách đáng thương hại những kỷ niệm về mẹ mà dường như, để che giấu tội lỗi, mẹ thường mang nó làm bình phong.   
Một buổi tối, như một con thú bị cầm tù bởi nỗi sợ chông sắt, roi điện, nay bị tiếng gọi hoang dã từ đại ngàn làm thức dậy mãnh lực, mẹ ra khỏi nhà sau khi bịa ra một lý do dối trá. Mẹ chỉ đánh hơi về phía trước nên hoàn toàn không phát hiện ra kẻ thù phía sau: Em, bằng một phản xạ tự vệ, đã bám theo mẹ. Mẹ được bóng đêm che chở, như một kẻ đồng lõa, cảm thấy được tự do, được thoát khỏi mọi nỗi lo sợ. Mẹ ý thức rất rõ thời gian có thể tố cáo mẹ, vì thế, không phí một giây, mẹ lao thẳng vào đôi tay lực lưỡng của người đàn ông - mà giờ đây em tin là kẻ cám dỗ bỉ ổi - đã giang ra sẵn. Và tất cả đã diễn ra ngay trước mắt em, như màn kịch ác độc của quỷ sứ. Hai bóng đen, một to, một nhỏ, tan ra, chập lại, cuống cuồng giãy giụa, tựa như họ tìm nhau cùng trời cuối đất và khi hoàn toàn hết hy vọng thì phát hiện ra nhau. Họ liếm láp nhau, nuốt chửng nhau, nhân đôi nhau ra... Thoạt đầu máu em sôi lên bởi niềm căm thù của một kẻ bị lừa dối, bị phỗng tay trên, bị hãm hiếp về mặt tinh thần. Nhưng nếu trước mặt em là nỗi nhục nhã ê chề, thì khủng khiếp thay, nó cũng là sự hiện hữu của xác thịt, thứ vẫn đang là bí ẩn đối với em. Giờ đây nó phô ra sống động, trần trụi làm sao. Tình yêu là thế ư? Nó đơn giản và dễ hiểu quá: Chỉ là sự dâng hiến rồ dại của hai người khác giới cho nhau. Là sự điên cuồng sở hữu nhau. Vì thế em vừa muốn dùng dao sắt cắt đôi họ ra, vừa muốn được thấy họ trong cơn hoan lạc điên cuồng ấy.   
Nhiều phút trôi qua trong im lặng nhưng em có cảm tưởng họ không thể có cơ hội nào nói với nhau nhiều hơn thế. Em nghe thấy mẹ em nấc lên:   
- Em kinh tởm hắn. Ðến làm cho em sướng hắn cũng không biết cách. Anh hãy mang em đi. Mang ngay đi!   
Tiếng gã đàn ông trầm trầm:   
- Anh cho em biết một bí mật. Anh về đây để tìm một kho báu theo gia phả các cụ để lại. Nhưng từ giờ phút này trở đi kể như anh đã tìm thấy nó và còn hơn thế - ông ta nói trơn tuột như nó được học thuộc lòng. Nhưng mẹ thì run lên bần bật:   
- Anh nói lại đi, em là mười cái kho báu ấy của anh.   
- Em là một ngàn cái kho báu ấy của anh - Gã đàn ông ngoan ngoãn phục tùng.   
- Và sẽ không bỏ em?   
- Kể cả phải chết!   
- Và sẽ mang em đi?   
- Kể cả phải đi xuyên qua địa ngục!   
Mẹ hà hít cái "mùi hôi chuột chù", rồi, như màn kết của một bi kịch, mẹ kêu lên:   
- Thời gian không nhiều nhưng còn đủ. Anh hãy biến em thành chiếc giẻ lau chân của anh đi. Nhanh lên!   
Mặc dù trong đêm tối em vẫn thấy rõ từng động tác của gã đàn ông. Cái thi vị ngọt ngào, bay tít trên trời xanh của tình yêu như bị một mũi tên độc, rơi bịch xuống đất. Trước mắt em đang chỉ là cơn giãy chết của những con quái vật. Tất cả đều ngoài sức tưởng tượng của em cho dù những giấc mơ thiếu nữ đã mách trước em một vài hiểu biết tối thiểu. Rằng sự việc sẽ như vậy, không thể khác được... nhưng không có tí gì giống với cái cách mà gã đàn ông đào giếng đang làm với mẹ em. Nó quá sức chịu đựng của một kẻ lần đầu bị đẩy vào trường quay để đóng một cảnh rùng rợn. Em không nhớ mình đã làm gì. Chỉ thấy những sợi dây giữ cho em thăng bằng đứt tung và em lao vào bóng đêm như kẻ cùng đường lao xuống vực thẳm.   
Em cần phải chạy trốn cái thực tại khủng khiếp ấy. Em không biết sau tiếng rú của em, điều gì sẽ xảy ra với mẹ em, với gã đàn ông và với cha em. Tất cả không còn một ý nghĩa nào với em nữa. Từ nay em vĩnh viễn là kẻ bị ruồng bỏ. Từ nay bản tính trinh nữ của em đã bị thay bằng bản tính của thú dữ. Em không còn sợ bóng đêm mà ngược lại cảm thấy bóng đêm là nơi trú ngụ lý tưởng. ý nghĩ tỉnh táo đầu tiên của em là mình phải bỏ đi thật xa, vĩnh viễn lìa bỏ những gì đã không bao giờ thuộc về mình nữa. Cái địa ngục ấy thật là gớm ghiếc.   
Em trở thành "con bò lạc" đói khát, không cửa, không nhà. Em biết trước sau cái thành phố khủng khiếp này, con quái vật này sẽ nuốt chửng em. Ðể chống lại nó không gì hữu hiệu hơn là phải thành quỷ trước khi bị nó hút máu. Nhưng muốn thế em phải xóa được dấu ấn thiên thần trên cơ thể mình. Quỷ chỉ hợp với sự thối rữa.   
Em mang tấm huân chương trinh nữ đi bán rao. Chẳng ai, trong ít phút định được giá của nó. "Tôi chỉ cần một ổ bánh mì, một ổ bánh mì mà chỗ khác đến cả chó cũng không buồn ăn". Mọi người tránh em như tránh một con hủi. Họ thương hại, nghi kị, kinh tởm và phì cười trước lời đặt giá của em. Mà xét cho cùng có còn cấp điên rồ nào cao hơn hành động của em. Em lạc vào một tổ quỷ. Bốn thằng đàn ông, khi hiểu ra cái gì trước mặt chúng, đã không thằng nào chịu nhường thằng nào. Em vô sự một cách không tin được khi chỉ khoanh tay nhìn bốn con thú lao vào cắn trọng thương nhau. Em tìm đến một gã cầu bơ cầu bất ở hè phố đang trùm bao tải ngủ. Em lay gã dậy khi gã đang nằm mơ kiếm được một công việc béo bở. Gã ngơ ngác nhìn em rồi cau có hỏi:   
- Cần gì?   
- Cần một ổ bánh mì với điều kiện... - Em đã học được thứ ngôn ngữ vỉa hè đủ để gã hiểu ra gã sẽ được gì.   
- Ði chỗ khác - Gã co gập gối lại, lắc đầu - đây mệt lắm, ngủ lấy sức để mai còn móc cống. Hợp đồng ký miệng rồi.   
Trước khi gã trùm lại bao tải, em hỏi gã bằng thứ giọng móc máy:   
- Anh có biết của ngàn vàng là cái gì không?   
- Là cái l. mèo! - Gã lầu bầu.   
- Ðồ ngu! - Em buông một câu chửi rồi bỏ đi.   
Em đi dọc hè phố. Thỉnh thoảng có cặp mắt ai đó nhìn hút theo. Nhưng gã sẽ lại chẳng hiểu gì hết, sẽ lại cau có một cách đạo đức hoặc sợ hãi do nghi kị. Cuối cùng em tìm đến một căn phòng còn sáng đèn ở tít trên tầng thượng. Em quyết định leo lên. Liệu có ai ở vào hoàn cảnh như em, mang cái trinh tiết đi mời chào cả nhân loại và đều bị từ chối? ý nghĩ đó cho em quyết tâm và can đảm. Ta sẽ hủy hoại đời ta trước mặt hắn, để hắn là người được ta lựa chọn gắn cho sự khổ đau đời đời.   
Căn phòng vuông và nhỏ như một tổ chim. Qua lỗ khóa em nhìn thấy chủ nhân của nó là đàn ông. Có tiếng đập muỗi đen đét. Khói thuốc lá rẻ tiền đùn qua khe cửa ra ngoài. Em gõ cửa. Ngay lập tức cửa mở, như chủ nhân của nó luôn luôn đợi ai đó. Ông ta quãng 40 tuổi, gầy giơ xương sườn, má hóp, mắt sâu, sâu hun hút, râu ria tua tủa. Ông ta có nét hồn nhiên vĩnh cửu in dấu trên khóe miệng. Thấy em, ông ta hơi sững người nhưng ngay sau đó nở một nụ cười ấm áp, làm phô ra những chiếc răng bàn cuốc khấp khểnh.   
- Gì thế cô bé? Cô không gõ nhầm cửa đấy chứ?   
- Không - em đáp - Cháu không quen ai ở cái thành phố này, vì vậy không thể có chuyện nhầm...   
- A, nguy hiểm quá! Thôi được, cháu cần gì ở tôi nào?   
- Nhưng chú cho cháu vào phòng chứ?   
- Chà, tôi lo lắng cho phía cô thôi, con bồ câu lạc đường ạ. Mọi cái đều có thể bị nghiền nát trong hàm răng cá mập, cháu đã được ai nhắc cho điều đó chưa?   
Ông ta vừa nói một cách hóm hỉnh vừa quay vào thu dọn mớ giấy tờ bừa bãi, mặc quần áo dài rồi mời em vào:   
- Nào, thiên thần, hãy ra yêu cầu tiếp đi.   
Em mím môi, tay nắm chặt vấu cửa, nhìn ông ta trừng trừng.   
- Kìa, tại sao cháu lại nhìn ta với con mắt dễ sợ như vậy? Ta chỉ đang thực hiện yêu cầu của cháu thôi mà.   
Em kiêu hãnh hỏi lại:   
- Vậy chú nhìn cháu và nghĩ gì? Hẳn không phải là một ý nghĩ tử tế. Có phải chú đang tự hỏi: Con cái nhà vô phúc nào đây, tử tế cái nỗi gì khi bỏ nhà đến gõ cửa hú họa một kẻ không quen biết? Có đúng chú đang nghĩ thế không?   
- Cháu bao nhiêu tuổi rồi? - Ông ta dịu dàng hỏi và lóe lên một tia nhân từ, bao dung trong cái nhìn trong veo.   
- Cháu là một trinh nữ - Em vênh váo đáp - như thế được chưa?   
- Ta không hiểu gì cả. Tại sao cháu không chịu công nhận thiện ý của ta?   
- Bởi vì cháu không muốn mất thì giờ. Cháu căm ghét thói đạo đức giả.   
- Ô hay, ta đã làm gì để phải nghe cháu kết tội. Ta còn chưa biết cháu là ai và lý do của cuộc thăm viếng này.   
- Cháu đã tự giới thiệu rồi và cháu thấy rõ chú biết cháu muốn gì. Chú đang "cáo đội lốt thỏ" với cháu phải không?   
- Cô bé - ông ta nghiêm nghị nhìn em - Ta có thể sập cửa lại và mặc xác cô với những lời sỉ nhục vô lối đó. Tùy cô đấy.   
- Ðược, chú nghe đây. Trước khi gặp chú, cháu đã rao khản cổ để biếu cái trinh tiết nhưng chẳng ai biết nó là cái gì. Mắt họ chỉ còn nhìn thấy vàng, tai họ chỉ còn nghe thấy tiếng sột soạt thôi. Nếu chú không phải loại người đó thì hãy nhận quà biếu của cháu...   
Ông ta run lên, không rõ vì xúc động hay vì sợ trước mặt là yêu quái. Ông ta châm thuốc, rít tóp cả má, nuốt toàn bộ số khói vào lồng ngực.   
- Ta tưởng, ta tưởng... trí tưởng tượng có thể đi xa hơn hiện thực. Hóa ra ta lầm. Ta không chịu đựng nổi những gì cháu vừa nói. Mà cháu nói gì nhỉ...   
Em dằn giọng nhắc lại đề nghị của em với ông ta. Toàn thân ông ta lại co giật, má ông ta lại tóp vào.   
- Chà, cô cháu vừa cho ta một đoạn văn tuyệt hay. Ngay cả Doxtôiepxki mà ta thờ như thầy sống lại cũng phải ghen với ta. Cháu có biết Doxtôiepxki không?   
- Cháu chỉ cần biết có chú là đủ. Ðiều cháu muốn biết ngay bây giờ là chú có phải đàn ông không?   
"Ông cụ thật bất hạnh với cái thế kỷ quá ư đơn điệu vì đạo đức của mình" - ông ta lẩm bẩm gì đó khiến em nổi nóng:   
- Chú trả lời đi, chú có phải là đàn ông không?   
- Tự cháu phải biết chứ. Nhưng cái đó chưa phải là quan trọng nhất. Cháu không thể hình dung ta đang hạnh phúc như thế nào đâu. Này nhé, vào lúc nửa đêm, có một thiên thần đến gõ cửa và xin ta hóa thân cho cô ta thành đàn bà. Có lẽ cháu định nhào nặn lại nhân loại chăng?   
- Chú thôi đi! - em ôm ngực gắt lên - chú đang làm nhục cháu không hơn gì cái cách một thằng ngu đầu đường xó chợ...   
Em chạy ra lan can, cúi nhìn xuống dưới. Trước mặt em là khoảng không đen ngòm. Ðược, nếu mi muốn ta là thiên thần, ta sẽ bay liệng rồi mất hút vào đêm đen cho mi xem. Ngay lúc đó có một cánh tay quàng qua lưng em, đưa em vào phòng. Ông ta khép cửa lại. Em buông thả trong cơn mệt mỏi và trong nỗi căng thẳng vừa chùng xuống. Em kịp thấy một cặp mắt, như chất chứa toàn bộ nỗi khổ ải của thế gian, dịu dàng ve vuốt em. Gương mặt ông với vẻ ngoài u tối bỗng sáng lên niềm hân hoan thánh thiện. Em thèm khát cái giây phút yên tĩnh này, muốn níu giữ nó, muốn vĩnh cửu nó nhưng tiếng gào rú của cuộc đời từ nay không bao giờ thôi vang rền bên tai em. Chợt bộ ngực xương xẩu của ông ta rung lên:   
- Ta sẽ phạm tội mất! Ta đã làm gì để được nhận ân sủng lớn quá thế này.   
Em hất tay ông ra:   
- Ông cũng chẳng hơn gì một đồ ngu!   
- Còn hơn thế - ông ta rên rẩm thú nhận - còn hơn cả cái đồ ngu nhất, ta biết...   
- Vậy thì tôi sẽ dạy khôn cho ông vậy.   
Em cởi hết quần áo và kiêu hãnh về thân thể mình. Em vênh váo đi lại, cốt để đánh thức con thú nhục dục trong người ông ta. Ông ta gần như nghẹt thở, vơ vội tấm ga cáu bẩn quàng lên người em, nói hụt hẫng:   
- Thôi, thế là được rồi. Cháu muốn thành đàn bà và cháu đã thành rồi. Ta sẵn sàng vứt tất cả đi, cả cuộc sống lẫn sự nghiệp... để được là người đầu tiên trong đời cháu. Nhưng sau đó, đời cháu sẽ thành cái gì, cháu đã lường tới chưa?   
- Tôi muốn sau đây thành gái điếm, ông nghe rõ chưa. Nhưng tôi muốn... - Em không sao nói tiếp được, gục xuống khóc một cách cay đắng. Ðúng lúc đó trời nổi giông bão. Bầu trời như sập xuống, nhất là sau khi điện tắt phụt. Căn phòng như bị bủa vây bởi một bầy quỷ sứ. Chúng em tìm nhau trong đêm, như hai kẻ mù lòa cần có nhau để khỏi chết vì cô đơn. Bàn tay ông đặt nhẹ lên ngực em, nơi từng mạch máu trinh nữ của em như muốn vỡ ra. Tay ông dừng lại, ngập ngừng, run rẩy, các đầu dây thần kinh nổ ran. Rồi ông ngồi thụp xuống, hôn như trút lên cơ thể em, không chừa một chỗ nào. Sau đó em cảm thấy có một bóng đêm trườn lên ngực, ôm gọn lấy em trong sự đen đặc tuyệt đối. Em chỉ cảm thấy nhói đau ở đâu đó và tất cả nhẹ nhàng lướt qua như một cuộc trút bỏ xiêm y, không giống tí gì với hình dung của em trong những giấc mơ mình biến thành đàn bà. Thậm chí em phải cắn vào vành tai ông hỏi nhỏ "điều ấy đã xảy ra chưa?".   
Hôm sau ông trở dậy cặm cụi nấu ăn sáng và đốt toàn bộ những gì ông viết suốt nửa năm trời. Nhưng khi những mảnh tàn trắng xốp bay lên, ông chợt khóc nức nở. Em ôm đầu ông, an ủi ông nhưng không làm giảm đi nỗi buồn khổ của ông.   
- Tôi đã làm gì? - Ông tự hỏi hơn là hỏi em hay ai đó.   
- Ông đã cứu vớt em bằng sự ban ơn.   
- Không. Tôi là kẻ bỉ ổi. Tôi đã cướp đi của em sự trinh trắng. Ðáng lẽ tôi đừng ích kỷ.   
- Em nói thật đấy. Chỉ riêng những gì ông làm cho em đã đủ để em được cứu vớt. Ông hãy hình dung nếu sự trong trắng của em lọt vào tay quỷ. Giờ đây ông có nghĩa vụ giữ hộ em. Em sẽ xin lại ông ở thế giới bên kia.   
Ông cảm thấy được giải thoát. Em tiếp tục ở lại không phải vì em mà vì ông. Ông tránh đụng chạm đến cơ thể em. Bị em dồn vào chân tường, ông buộc phải chiều em trong đau khổ nhiều hơn là hoan lạc. Niềm đau khổ đó hiện rõ mỗi khi ông ngồi suy ngẫm. Ông như bị đè xuống bởi toàn bộ sức nặng của trần gian.   
Nhưng giờ đây ông cặm cụi làm việc, vắt kiệt sức chỉ đơn giản để kiếm miếng ăn đã tăng khẩu phần lên gấp đôi. Thỉnh thoảng ông đi đâu đó và khi trở về có vẻ hớn hở như trẻ con. Túi ông sột soạt tiền và ông biến ngay nó thành những món ăn mà có lẽ trước kia ông không dám nghĩ tới. Sau đó tình hình lại trở nên u tối. Ông ra khỏi nhà nhiều hơn và thất vọng nhiều hơn khi trở về. Những lúc như vậy ông thường lén nhìn em bằng con mắt của kẻ mắc trọng tội. Nhưng không đợi ông phải nói em đã biết là ông hết tiền. Có đêm ông đi loanh quanh tìm những mẩu thuốc do chính ông ném đi, xé ra, cuộn lại, châm lửa và rít tóp cả má. Em cảm thấy rất rõ em là gánh nặng quá sức của ông, một người không có khả năng kiếm tiền.   
Nhưng điều khiến em không yên lòng là ở ông có những nỗi lo âu rất bí ẩn. Ðôi khi ông ngồi hàng giờ nghĩ đi đâu đó. Ðôi khi trước một dòng tin trên báo cũng khiến ông bứt rứt. Trong mắt ông có thể thấy cả một sa mạc, lúc khô cháy, lúc lạnh băng. Nhưng ông không bao giờ bắt em gánh bớt những tâm sự nặng nề đó. Ông vẫn dành cho em tất cả sự dịu dàng nhuốm màu sắc tội lỗi. Ao ước mãnh liệt nhất với em lúc đó là được hy sinh trọn vẹn đời em cho ông.   
Một buổi sáng, sau khi lục tìm một hồi lâu trong những chiếc vali bụi bặm, ông mang đi đâu đó một bọc nhỏ. Chờ ông ra khỏi nhà, em lập tức bám theo. Trước em một đoạn, dáng ông lòng khòng đổ về phía trước. Ông không để ý đến sự náo nhiệt xung quanh. Ông cô đơn bởi những suy nghĩ triền miên. Chợt ông dừng lại, ái ngại nhìn lên tấm biển của một hiệu cầm đồ. Tim em tự dưng thắt lại. Ông bước nhanh vào như sợ có ai đó trông thấy. Em không đủ can đảm chờ ông quay ra. Em về căn phòng của ông, linh hồn như thất tán đâu mất. Em cảm thấy mình đã hành hạ một con người xứng đáng được hưởng mọi điều tốt đẹp nhất. Lần đầu tiên em tự cho phép mình khám phá thế giới riêng của ông. Ngoài sách và những cuốn sổ ghi đặc thứ chữ nhỏ li ti, ông chẳng có gì sất. Dưới đáy chiếc vali đựng mấy thứ đồ dùng rẻ tiền, có một tấm ảnh lồng trong khung kính. ảnh chụp đã lâu, hơi ố vàng. Trong ảnh là một cô bé nông thôn, cặp mắt mở to, tay cầm một cành liễu nhỏ. Trí tưởng tượng của em về thiên thần cũng chỉ đến độ trong suốt như cô bé này. Em gói lại để về chỗ cũ, tự cảm thấy một cái gì vừa chết trong lòng mình! Những cuốn sổ của ông thực sự là một thế giới bí ẩn đối với em. Ông ghi chép bằng một thứ ngôn ngữ rất lạ lùng. Mặc dù em vĩnh viễn ở bên ngoài thế giới ấy, nhưng em, bằng linh cảm, thầm đoán ra rằng, suốt nhiều năm qua ông vẫn mải miết đi tìm kiếm một người nào đó. Người ấy có thể không có thật Nhưng chắc chắn nó luôn luôn phảng phất hình bóng ông với sự trong sáng của cô bé dưới đáy vali kia. Em tiếp tục khám phá thế giới của ông. ở giữa một cuốn sổ, em thấy có tờ giấy ghi những lời rất lạ lùng mà không hiểu sao em lại nhập tâm ngay:   
"Tiến sĩ N, một ẩn dụ. Tự cầm tù. Bến mê. Sự đánh mất linh hồn. Bi kịch của lý trí. Kẻ chống lại đạo đức (?). Tên giết em. Lời tự thú của kẻ đội lốt kẻ khác. Chào anh bạn Satan! Anh bạn đã thắng Chúa trời một keo ra trò".   
Sở dĩ em nhớ đến đoạn ghi hầu như là vô nghĩa trên vì trong số những khách hàng sang trọng của em sau này có một người mà họ tên trùng khít với ông tiến sĩ N nào đó. Ông ta, em nhớ như in, đến gặp em trong một tâm trạng gần với sự điên loạn. Khác với những kẻ trốn vợ khác, ông kể say sưa về cô vợ trẻ thiên thần của ông. Ông tìm đến Cảm giác thiên đường không phải vì ham muốn xác thịt. Bởi vì ông làm chuyện đó rất tồi. Thay vào đó, ông thổ lộ với em những điều, ngay cả với người thân ruột thịt cũng không thể nói ra, bằng thứ giọng thú tội. Chẳng hạn ông bảo ông thường phải tránh vợ bởi trong đầu ông luôn luôn hiện lên ý nghĩ là cần phải cho cô ta một nhát búa vào giữa trán. Em hỏi:   
- Chị ấy đã phản bội ông ư?   
- Không! Tôi sẽ giết chết ngay bất kỳ kẻ nào đó có ý nghĩ như vậy về vợ tôi. Ðó là thiên thần nhỏ của tôi và còn hơn thế.   
- Vậy thì tại sao ông lại có ý nghĩ khủng khiếp đó?   
- Nếu tôi trả lời được câu hỏi đó, nghĩa là tôi đã đi hết lịch sử nhân loại, hoặc tự độc quyền chân lý. Cô có hiểu điều tôi nói không? Có bao giờ cô cảm thấy cô chỉ là một con rối bị điều khiển bởi sợi dây vô hình không?   
Em chế nhạo ông ta:   
- Ông gán cho một gái điếm cái sứ mệnh lớn đến nhường ấy ư? Em chỉ cần biết ông có đủ sức để biến em thành bọt biển hay không?   
Ông ta ngồi rũ xuống và bất ngờ đứng lên, chạy thẳng vào toa-lét. Ông ta xả nước dữ dội và làm gì đó ầm ĩ rồi mặc quần áo, chỉnh ca-vát, mặt đầy vẻ hối hận bỏ đi. Sau đó em không gặp ông ta nữa nhưng vẻ mặt ông ta thì em cứ nhớ như in. Ðó là kẻ duy nhất khiến em phải nhớ bởi em thấy ông ta có những nét chung với cha em.   
Nhưng em không muốn làm anh mất thì giờ với một ông tiến sĩ N nào đó chẳng liên can gì đến anh. Ông ta, xét cho cùng, cũng chỉ là một trong hàng ngàn gã đàn ông mặc lễ phục đi chơi đĩ và đều hiện nguyên hình - như một giống vật hai cẳng - trước mặt em. Trở lại với những dòng chữ bí ẩn kia. Em cứ cầm nó trong tay, đầu óc trở nên mông lung đến nỗi ông trở về mà em không biết. Em xóa dấu vết cuộc lục soát của mình bằng cách chủ động chìa ra trước mặt ông tờ giấy:   
- Em nhặt được nó khi quét dọn gầm giường.   
Ông hớn hở đặt gói đồ ăn nấu sẵn xuống tờ báo rồi cầm tờ giấy từ tay em. Ông mỉm cười trước những câu mình viết.   
- Cô nhặt được à?   
Em gật đầu vì sợ câu trả lời sẽ khó lòng giữ được tự nhiên.   
Ông trải nó xuống bàn, cau mày suy luận như đang phải giải một mật mã.   
- Chính là chữ ông viết mà.   
- Ồ, đúng thế. Nhưng... tôi có một ý hay mà tôi không biết. Ðúng là em nhặt được ở gầm giường chứ? Chính hắn đã tự tìm đến và cầu xin... - Ông lẩm bẩm gì đó. Ông trở nên như một cậu bé và lần đầu tiên ông tự tin ôm ghì lấy em, nồng nàn hôn lên khắp cơ thể em - Cả em nữa, em cũng sẽ bất tử.   
- Em sợ sự bất tử lắm! Em chỉ muốn được sống và chết cho ông thôi.   
Ông tỏ ra xúc động một cách chân thành.   
- Em biết không, ông ta, cái lão tiến sĩ N này này, sẽ là nhân vật của tôi. Tôi sẽ mở đầu bằng cảnh, một buổi sáng tiến sĩ N bỗng thấy mình bị loạn khứu giác chỉ thích những mùi hôi hám...   
- Sao ông ác thế? Ông bắt người ta thành loài thích xác thối còn gì?   
- Bởi vì, bởi vì... lão ta đáng bị kết án như vậy.   
Ngay sau câu nói hằn học đó ông tỏ ra vô cùng mệt mỏi: "ồ không, tôi đã thù ghét lão, điều mà tôi không có quyền". Em hỏi:   
- Ông đang nói gì thế?   
Ông trở lại dịu dàng nhìn em:   
- Em đừng hỏi tôi. Giá như em biết tôi mong mỏi được thoát khỏi gánh nặng ấy như thế nào. Chính vì tôi biết không thể thoát mà tôi cần phải nói với em một điều kinh khủng với bản thân tôi: Tại căn phòng này, bên một kẻ như tôi, em sẽ đau khổ cho tới tận lúc chết.   
Em ôm ghì lấy ông:   
- Không, đó là câu ông để dành nói với người khác. Cái mà ông bảo là đau khổ, chính là hạnh phúc của em.   
- Em còn chưa biết tôi là ai?   
- Em chỉ cần biết ông như ông bây giờ, thế là đủ. Nếu ông đuổi em ra khỏi đây, em sẽ vào nhà thổ.   
- Em có thể không tin nhưng tôi bị bắt buộc phải nói ra sự thật này: Bất cứ chỗ nào đều tốt hơn chỗ này.   
- Ông không được chế nhạo em. Nếu em biết kết cục này bắt đầu từ cái lão tiến sĩ N chết tiệt nào đó, thì em đã quẳng lão vào lửa hoặc vào toa-lét.   
Em giật tờ giấy trên tay ông, xé vụn ra rồi tung xuống dưới đất. Cầu cho lão cũng bị xé vụn ra như vậy bởi bàn tay quỷ sứ. Ông tỏ ra nhượng bộ em. Chúng em ăn một cách vui vẻ nhưng khi em muốn cùng ông làm tình thì bị ông từ chối. Ông nói với em bằng giọng của một ông bố khiến em cảm thấy bị xúc phạm ghê gớm.   
Suốt những ngày sau, ông đóng vai là một tảng băng trước mặt và bên cạnh em. Khi ông lên giọng đạo đức, em thấy ông thật bỉ ổi. Nhưng, giống như một cái gì đó vừa chết vĩnh viễn trong lòng ông, ông trở thành người nhợt nhạt, cạn kiệt sinh khí mà mọi cố gắng của em đều vô ích.   
- Tất cả chỉ tại cái lão N chết tiệt nào đó - em gào lên. Vậy thì từ nay ông cứ việc sống với lão ta. Ông đừng bao giờ đi tìm em nữa...   
Em làm như sẽ bỏ đi khiến ông có phần luống cuống. Ông bảo em:   
- Hay là em cứ ở lại đây cho đến khi tự em sẽ bỏ đi.   
Và đúng như ông nói, em bị đẩy đến giới hạn của sự lựa chọn: Hoặc ở lại để trở thành kẻ hãm hại đời ông, hoặc bỏ đi. Ngày ngày em hít thở một bầu không khí ngột ngạt. Em đã thử vài cách để giải thoát ông khỏi nỗi lo lắng về miếng ăn và hình như, bằng linh cảm mơ hồ, cả một nỗi sợ nào đó nhưng đều thất bại. Trong khi đó ông đã bán đến đồ vật cuối cùng. Ông tiếp tục bỏ qua em, mải miết đi tìm một ai đó chưa hề có thật. Một buổi tối khi ông ngồi vào bàn viết và khi em không có cả chỗ để mà nhìn, em bèn bỏ ra ngoài. Ông mỉm cười khích lệ em. Thậm chí em còn thấy nét hân hoan của kẻ được giải thoát trên mặt ông. Em lang thang vô định trên đường phố, thấy tất cả đều lạ lẫm, đầy hiểm nguy. Tự dưng em thấy trách ông vô cùng. Ông không hề lường trước tai họa có thể đổ xuống đầu em. Ông giống như kẻ vừa chỉ định dứ đùa em trước miệng con quái vật, vừa muốn nó nuốt chửng em. Em thấy ứa nước mắt khi ở một ngã ba em dừng lại và tự hỏi "bây giờ mình đi đâu?". Em nhắm mắt, đi bừa về một hướng. Khi sang được bên kia đường, em chợt trông thấy dáng đi như đổ về phía trước của ông. Một niềm sung sướng trào lên khiến em thấy nghẹt thở. Hóa ra em lầm. Hóa ra ông luôn lo lắng cho em. Ðứng khuất vào một khoảng tối, em thích thú được thấy cơn hốt hoảng của ông. Dường như ông đang muốn hỏi cả thế giới xem em ở đâu. Nhưng cũng ngay lúc đó, em thấy một bàn tay khổng lồ ấp vào miệng em vật gì đó. Ngay lập tức em trở nên nhẹ bẫng. Nhẹ lắm. Bởi vì em có thể trôi được như một nắm bông. Em trôi mãi, trôi mãi về một nẻo rất xa và rất êm ái bởi thứ màu xanh dịu dàng. Cho đến khi bất ngờ em lao đầu xuống đất và cảm thấy toàn thân nát vụn. Bao trùm quanh em là bóng tối. Em sờ soạng, trước hết xem mình có còn sống không. Em làm đổ vỡ cái gì đó khiến một khoảng sáng mở ra. Em thấy rõ mình lõa lồ trong khi một bóng đen đang lướt tới. Sau này em mới hiểu, đó là cái cách mà người ta đóng dấu lên một cô gái nhà lành để cô ta biến thành gái điếm.   
Cuộc sống của em ngừng lại từ cái đêm hôm ấy... Khi ra khỏi phòng ông em đã xác định dứt khoát là không quay lại. Nhưng lúc ấy em không thể hình dung nổi cuộc trở về với ông của em đã bị bàn tay số phận cắt cầu rút ván. Em yếu ớt chống lại nó bằng cách, mỗi ngày đều đặn em viết cho ông một lá thư, với địa chỉ: "Từ thế giới bên kia". Công việc này chỉ chấm dứt vào ngày... khi em thấy người ta cáo phó ông trên báo.   
Trong sổ của tôi, đó là ngày mất của ông Bân.

**Tạ Duy Anh**

Đi tìm nhân vật

**Chương 14**

Tôi ra khỏi nhà lúc 8 giờ 5 phút tối. Tôi đã nhìn đồng hồ tới hai lần để thấy rõ kim phút chỉ vào con số một. Tôi muốn mình được làm chứng về điều đó, rằng tôi đã ra khỏi nhà lúc 8 giờ 5 phút. Tôi không hiểu vì lẽ gì điều đó lại cần thiết với tôi, cũng như không hiểu tại sao mình cần một sự chính xác số học đến như vậy? Nàng nói là nếu muốn gặp nàng, trước 9 giờ tôi phải có mặt dưới chân Cổng Vòm. Từ nhà, tôi đi bình thường đến đó cũng chỉ mất nửa giờ. Như vậy mình hoàn toàn có thể yên tâm là mình đã tính thời gian dôi ra gần gấp đôi.   
Vào giờ ấy đường phố ken dày các loại xe cộ. Những ngọn đèn đủ mầu như chảy ra thứ ánh sáng nhão nhoét, dính nhớp nháp. Vào giờ ấy những bản năng ban ngày vờ vĩnh nhắm mắt nhẩy xổ ra như con mèo trong câu chuyện ngụ ngôn đội lốt cô gái mỹ miều, vụt thò hết móng vuốt khi thấy con mồi. Bất cứ xó xỉnh nào cũng thấy ẩn hiện những chủ nhân của bóng tối. "Thật là một sự nhạo báng dễ chịu" - Tôi thầm nghĩ. Và rồi những ý nghĩ cứ nối tiếp nhau xuất hiện trong đầu tôi. Ðột nhiên tôi nhớ tới một kỷ niệm từ thời thơ bé. Nỗi dày vò sau khi cô gái dở điên dở dại bỏ đi từ trong sâu thẳm ký ức tôi nhoi lên như một con sâu. Hắn và bóng đêm tiền định với nỗi u ám của màu thời gian. Những lời hô hào giả dối của tên độc tài trước đám đông không còn cá tính. Nàng Mona Liza trên bức tường nhiễm vi trùng giang mai... Những ý nghĩ, những ý nghĩ xảo quyệt, tìm đủ mọi cách để cắt nhỏ tôi ra. Tôi cảm nhận nó như một căn bệnh của thế kỷ: Bệnh nhiễu tâm do bị ức chế bởi quá nhiều nỗi sợ và dục vọng. Khi tôi tự ra lệnh cho mình không nghĩ gì cả, thì ngay cái mệnh lệnh đó lại trở thành một ý nghĩ chết tiệt và lập tức kéo theo lúc nhúc những ý nghĩ khác. Cuối cùng bất lực, tôi đành phải nói to lên cho chính mình nghe: Cần phải đến Cổng Vòm trước 9 giờ! Như một trò chơi xảo quyệt, đúng lúc đó tôi chợt nhớ ra là mình chưa rút phích ấm điện. Nước sẽ cạn cho đến khi ruột ấm đỏ hồng lên và kết thúc bằng một tiếng nổ. Căn phòng có thể bốc cháy cùng với những bí mật của quá khứ mà tôi vẫn chưa dám động đến. Hàng trăm người sẽ hô hoán nhau chạy đến để thấy kẻ không phải là mình gặp nạn. Những ý nghĩ đó làm đầu tôi muốn vỡ ra. Nhưng quay về sẽ muộn mất. Tôi liếc nhanh vào đồng hồ để tự bào chữa cho hành động quay về của mình.   
Tôi mở cửa phòng và lao thốc vào. Có mùi khét nhưng không có chiếc ấm điện nào hết. Nó đã hỏng từ hôm qua do tôi cắm phích mà quên chưa đổ nước, hiện đang ở chỗ thợ sửa chữa. Ngay lúc ấy tôi nhìn thấy một con chuột đang ung dung vuốt râu. "Thủ phạm đây rồi" - Tôi nhớ tới tập bản thảo bị cắn nát và hét lên. Tôi vơ chiếc chổi phất trần lao vào nó. Tay tôi vồ xuống đất, vẹo khớp đau điếng trong khi con chuột đã rúc rích ở chân giường phía trong cùng. Tôi căm tức bò sát đất, định lừa đâm cho nó một nhát. Nhưng nó đã kịp biến mất và chui tọt qua khe cửa ra ngoài. "Bây giờ thì nó sẽ ngồi ở chỗ nào đó để cười nhạo mình". Tôi sập mạnh cửa, lập bập móc khóa. Khi tôi đang lựa chiều bấm khóa thì chuông điện thoại réo. Thây kệ! Nếu đầu dây bên kia có là Thượng Ðế chăng nữa thì ngài cũng cứ vui lòng gọi lại cho tôi vào lúc khác. Nó sẽ tắt sau hồi réo thứ ba - tôi tự nhủ. Nhưng chiếc khóa chết tiệt cứ luôn luôn chệch ra ngoài lỗ bấm. Chuông điện thoại đổ sang hồi thứ tư, thứ năm và không có dấu hiệu gì chứng tỏ nó chịu im đi cho. Tôi xoay ngược khóa một vòng khiến nó rít lên một tiếng han gỉ rất ghê rợn. Chuông điện thoại đổ sang hồi thứ bảy, nghe nóng bỏng và gấp gáp. Hay lão sếp về với quỷ Satan rồi cũng nên và người ta coi việc chưa báo được cho tôi là một day dứt? ít có khả năng xảy ra điều đó. Hôm qua lão còn hẹn tôi sẽ nói chuyện nghiêm túc. Ngay sau lời hẹn đầy dọa nạt, lão ưỡn bụng cười khiến nếp thịt kéo yếm ở cổ rung lên như sóng. Chuông điện thoại đã kịp đổ đến hồi thứ chín, y như tiếng chuông báo động ngày tận thế. Tôi giật cửa lao vào, vồ lấy ống nghe. Tôi vừa áp lên tai thì một giọng phụ nữ the thé quát vào tai:   
- Hẹn hò thế đấy hả! Anh đùa với tôi phải không? Sao cái lúc ấy thì anh ngọt ngào thế?   
Chị ta chợt gào rống lên:   
- Ðồ xỏ lá! Tôi đâu phải là con điếm để anh cần thì gọi. Anh hãy nói thẳng với tôi một câu, bao giờ thì bố mẹ anh đến rước tôi về. Nếu không tôi sẽ bóp chết cái mầm lừa đảo của anh trong bụng tôi.   
- Này, nhưng mà ai đấy?   
- A, còn ai nữa cơ à - Chị ta rít lên. Ðồ, đồ...   
- Tôi ở số máy...   
Ðầu dây bên kia chợt im phắc rồi một giọng phụ nữ nhỏ nhẹ e lệ cất lên:   
- Xin lỗi, em nhầm máy...   
Tôi dập ống nghe xuống. Lần này chiếc khóa đã chịu chui vào lỗ bấm. Tôi chạy bộ trên hè phố. Thật may là tôi đã dự phòng số thời gian gấp đôi. Chợt một người đàn ông ăn mặc lịch sự, trông rất quen đang đi về phía tôi. Tôi không sao nhớ ra ông ta là ai. Ông ta khẽ nghiêng người tránh tôi. ở sát mặt nhau, tôi nhìn rõ cả chiếc nốt ruồi quen thuộc dưới cằm ông ta. Ông ta là ai nhỉ. Tôi lục tung các ngăn trí nhớ và ngăn nào cũng thấy khuôn mặt ông ta nhưng vẫn không giúp tôi nhớ cụ thể là ai. Một người tôi từng gặp đâu đó, từng mặt đối mặt. Tôi bước chậm lại, tay đặt lên trán. Một cảm giác khó chịu như kiểu một chiếc khóa nào đó của trí nhớ bị hóc, không sao mở ra được. Tôi gõ vào trán và chỉ thấy nó âm âm, u u. Hình ảnh ông ta gắn với một cái gì đó thuộc về quá khứ, với chiến tranh, với thằng bé đánh giầy nào đó bị đâm chết, với kim Tự-tháp, với động vật hoang dã, với những nụ cười nhợt nhạt, toe toét, nham hiểm, với ánh sáng và bóng tối... nhưng không thuộc về một cái gì mà trí nhớ có thể bám vào được. Tôi thấy mệt, bứt rứt, hoang mang và điên loạn khi chưa nhớ ra ông ta là ai. Tôi lao vụt trở lại đuổi theo ông ta. Nhưng ở một lối rẽ, ông ta đã biến mất. Tôi giậm chân lạch bạch xuống vỉa hè.   
- Này, này...   
Tôi quay ngoắt sang tiếng người vừa gọi, mắt long lên. May là ban đêm nên chị ta không nhận ra cơn giận dữ của tôi. Chị đi dạo với một con chó cảnh và không hiểu sao tôi chỉ muốn hét lên với chị ta.   
- Gì thế?   
- Làm ơn cho biết mấy giờ rồi ạ.   
Tôi đáp đại khái:   
- Chín giờ kém.   
- Thôi chết! Sao lại thế được. Làm ơn xem giúp lại xem.   
- Chín giờ kém.   
- Sớm quá! - chị ta quay sang tôi - Cảm ơn anh.   
Khuôn mặt người đàn ông lại hiện lên. Ông ta khiến tôi nhớ đến một cái gì chảy nhão nhoẹt và cái sự nhão nhoẹt ấy gợi tôi nhớ tới những cơn đau vò xé của cha tôi luôn thể gợi tôi nhớ đến những ghi chép bí ẩn của ông mà tôi chưa dám động đến. Tôi biết rằng chỉ cần tôi cả gan lật trang đầu tiên, cánh cửa quá khứ sẽ rít lên kèn kẹt và khi đó tôi có muốn đóng lại cũng không được. Tôi sẽ bị đẩy đến chỗ một mình đối mặt với những thứ có thể đánh tráo số phận của tôi.   
Chiếc ba-ri-e sắt có bánh xe khoang đen khoang đỏ đột ngột từ nơi ẩn nấp lao ra, rít lên một chuỗi những âm thanh gai người. Dòng xe cộ đang chảy bị chặn đứng lại, ùn lên. Ngay cả lúc này cái khuôn mặt vừa bắt gặp kia cũng không tha ám ảnh tôi.   
- Chú đánh giầy chứ?   
Tôi gầm gừ:   
- Lúc này là lúc nào? Ðợi đến ngày mai.   
Sai lầm của tôi là cho nó thấy rõ trong câu trả lời một sự lưỡng lự. Nó bám chặt lấy như tôi vẫn bám vào hy vọng.   
- Còn lúc nào hơn lúc này nữa? - nó cúi xuống vuốt ve chiếc giầy của tôi - Giầy của chú "xịn" thế, da cá mập hẳn hoi.   
Tôi dùng chân hất nó ra bằng một sự ghét bỏ mà tôi chưa thấy xuất hiện ở tôi bao giờ. Có thể từ một tình huống tương tự thế này mà một thằng bé đánh giầy nào đó bị đâm chết - Tôi nghĩ một cách lạnh lùng. Thằng bé thấy tôi khó đăm đăm thì thôi không nài nữa. Mặt nó khá ngộ nghĩnh. Nó ngã xuống, khuôn mặt kia sẽ tối lại, y như một ngọn nến bị thổi tắt. Nó có vẻ đang chăm chú vào một điểm nào đó. Chợt nó lách nhẹ về phía trước, như con mèo tiến về phía con chuột, nơi một phụ nữ đang cúi xuống sửa tất miệng ê a hát... Ðoàn tàu rầm rầm lao qua, như một con quái vật, trùm lên một khoảng tối. Thằng bé lặn sâu vào khoảng tối đó và khi mặt đường sáng trở lại thì không ai, kể cả quỷ sứ, còn thấy bóng dáng nó. Và ngay cả quỷ sứ cũng phải giật mình trước tiếng kêu chói tai của người bị cắt mất bóp tiền.   
Tôi tự nhủ là mình không được mủi lòng. Còn những tiếng kêu khác của đồng loại, thê thảm hơn, chói tai hơn mà ta buộc phải làm ngơ. Việc cao cả nhất với tôi lúc này là phải đến được Cổng Vòm trong vòng ít phút nữa. Qua nốt đoạn đường này, đến chỗ ngã tư đằng kia là tôi có thể nhìn thấy nó. Chỗ đó tôi đã từng đến. Ðó là hôm từ quán cà phê bước ra, trong khi còn đang muốn tiếp tục câu chuyện về tính cách người Việt, tiến sĩ N kéo tôi đến dưới Cổng Vòm. Nhưng đến nơi, hà hít cái hương vị mốc meo của thời gian, chúng tôi quên khuấy mất cuộc tranh luận dang dở. Tiến sĩ N ngửa cổ nhìn lên nóc vòm trong khi tôi chợt nhớ đến cuốn sách bìa da dê của cha tôi mà cũng đột nhiên tôi nhớ ra không bao giờ còn thấy nó nữa. Lát sau tiến sĩ N hỏi tôi: "Cậu có biết câu chuyện về chiếc cổng Kerkaporta(1) không?". Tôi thành thật lắc đầu thì ông ta mỉm cười bảo: "Cậu cứ hình dung nó như một thứ lỗ chó ở ta. ấy thế mà nhân loại đã chui qua nó để từ dã man sang nền văn minh ngày nay đấy".   
Cái sự bất tuân kỷ luật một cách vô tâm, lạnh lùng này của ký ức, một lần nữa làm tôi muốn phát điên. Nó còn muốn dìm tôi ngập sâu vào những sự kiện gần như vô nghĩa với tôi. Và tôi liên tục tự hỏi để thoát khỏi nó, rằng, những sự kiện ấy thì có liên quan gì đến thời khắc hiện tại, khi tôi chỉ có một mục đích duy nhất là đến chỗ nàng chỉ trước 9 giờ?   
\*  
  
Có những người khi còn sống họ chỉ cứ thấp thoáng trong tầm quan sát của ta. Họ bị ẩn khuất trước vô vàn những sự kiện, những cá nhân khác. Họ chìm đi dưới bề mặt cuộc sống ồn ào. Ðôi khi ta lãng quên họ, như lãng quên một kỷ niệm trung tính. Họ kể những câu chuyện liên quan đến số phận họ nhưng ta không nhớ. Ta không nhớ vì bản thân họ không kích thích sự quan tâm hiếu kỳ của ta. Họ lại chẳng có gì đặc biệt, đôi khi chỉ cần giống như một sự dị dạng. Tóm lại họ cứ chết dần trong ta cho đến khi, một hôm nào đó, họ lặng lẽ tắt thở, từ biệt thế gian này. Sự lãng quên vốn là căn bệnh của văn minh, được thời gian phụ họa, nhanh chóng chôn vùi một cá thể không lặp lại xuống đáy. Ðôi khi (và ngày càng thường xuyên hơn) nó chôn cả những người đang sống. Nó chôn cả những người vừa mới sống. Và theo đà tăng tiến, khi mà lãng quên đạt đến độ hoàn hảo, nó chôn cả những người chưa sinh ra, chưa từng sống.   
Trường hợp ông Bân với tôi, có thể nói, là một bi kịch của thời gian và trí nhớ. Khi ông sống, mặc dù chúng tôi có mối quan hệ đặc biệt, ông vẫn không sao khiến được tôi chú ý. Tôi, thậm chí còn cười nhếch mép trước cái ý định ít nhiều kỳ quặc, đi tìm nhân vật của ông. Vì thế ông chỉ sống trước mắt tôi chứ ít sống trong tôi. Nghĩa là chỉ khi nào gặp ông, cùng ăn bữa cơm đạm bạc trong tình trạng chỉ vài câu là hết chuyện, cùng đối mặt nhau bên tách cà phê mà cả tôi và ông không nghiện, tôi mới có khái niệm về sự hiện diện của ông. Còn lại tôi lấp đầy ký ức bằng những thứ không dính gì đến ông. Ngoài những gì do chính ông kể về kỷ niệm đau đớn thời thơ bé, tôi không biết (đúng hơn là không muốn biết) tí gì về đời tư của ông, nhất là mỗi lần đến căn phòng ở tầng áp mái của ông, thấy ngập lên một sự tự hành xác, tự đày đọa mình trong cô đơn, trong sự vò nát tâm can bằng những đêm ngồi bóp trán khiến râu ria tua tủa, mắt trũng xuống, môi khô nứt khiến phô ra những chiếc răng cửa không được che kín (và cũng là do tôi phỏng đoán thế thôi do ấn tượng đập vào mắt là chính). Tôi chưa bao giờ hỏi về vợ con ông hay chí ít về một mối tình nào đó. Nhìn dáng ông lòng khòng, ngực lép, hơi lõm vào trong... luôn luôn gợi trong tôi một ý nghĩ hài hước: "Sao ông ta không nghĩ ông ta có tất cả những yếu tố để thành một nhân vật, còn phải tầm ở đâu?". Ðó chỉ là một trong hàng trăm ý nghĩ của tôi về ông Bân mỗi khi chúng tôi gặp nhau.   
Ấy vậy mà sau khi ông chết trong sự lãng quên đạt đến độ hồn nhiên của người đời, thì từ những mảnh sa mạc khô cằn trong ký ức tôi lại nảy lên chiếc mầm xanh kết quả từ sự sống của ông. Tôi có thêm một bí ẩn nữa thêm vào đống tài sản được thừa kế từ quá khứ. 13 cuốn sổ ghi chép của ông, cùng với bọc thư khổng lồ "gửi từ thế giới bên kia", cùng với những phác thảo trong đó có một phác thảo về tôi, đủ cho tôi giải mã những bí mật lớn của thời cuộc mà ông và tôi là nhân chứng, là người bị văng ra ngoài thành những vật thể mất trọng lực. Nhưng chính vì bị văng ra mà chưa bao giờ ông và tôi thèm khát hướng về cuộc sống đến thế.   
Chỉ còn phải qua một ngã tư là tôi đã có thể nom thấy chiếc Cổng Vòm. Nếu gặp nàng tôi sẽ nói cho nàng biết một trong những bí mật vào loại lớn nhất của cả tôi và nàng. Rằng, trong vòng một phần triệu triệu giây, chỉ vừa đủ thời gian một tia sáng lóe lên rồi tắt, tôi đã được bay bằng tốc độ siêu ánh sáng qua trùng trùng điệp điệp những miền lãng quên của ký ức trở về với một trong những sự kiện, vào loại tầm thường nhất, để mở chiếc khóa vào một thế giới sâu thẳm như vũ trụ, đó là bi kịch của một số phận. ở đó ký ức tôi còn ghi nguyên vẹn câu chuyện sau đây:   
Vào một buổi chiều đầu đông, cái thời điểm mà chỉ một kẻ đần độn và vô cảm mới không đi ra đường để hàng tỉ đầu dây thần kinh được rung lên một cách đầy hoan lạc. Một buổi chiều như thế tôi đến thăm ông Bân. Tôi bắt gặp ông trong cái dáng vẻ của một kẻ "đần độn và vô cảm". Ông mặc chiếc áo dạ cũ kỹ, ngồi tụt xuống trong chiếc ghế mây thủng mặt và gần như một kẻ đã chết. Tôi dừng lại ở cửa bởi không nỡ khuấy động ông. Lát sau ông ra hiệu cho tôi vào và tự tìm lấy một chỗ mà ngồi. Tôi làm theo cái mệnh lệnh im lặng đó. Mãi lâu sau ông mới như bừng tỉnh để cảm thấy mình vừa là một kẻ phi lý và bất nhã.   
Chúng tôi ngồi đối diện nhau và như thường lệ, tôi nghe, nhìn ông làm phép là chính. Luôn luôn tôi nghĩ, giả sử ông ta không tự tìm đến mình và giả sử không có sự trùng lặp giữa một số phận do ông ta bịa ra với cuộc đời thật của mình, thì mình sẽ không bao giờ phí thì giờ với con người tẻ nhạt này. Còn ông Bân, như một sự quỵ lụy bẩm sinh, ông cố gắng không mệt mỏi để giữ chân tôi, cầu xin tôi cái điều luôn luôn thừa mứa.   
Nhưng buổi chiều hôm ấy thì khác. Sau khi cố gắng lịch sự với tôi, bằng thái độ, ông muốn hôm nay, ngay cả tôi cũng đừng quấy rầy ông. Ông muốn ngồi một mình, tự dày vò mình, được là kẻ cô đơn với cái khoái cảm bệnh hoạn là sỉ nhục mình. Ông đã ý tứ nói xa xôi về điều đó. Ông đã đuổi khéo tôi bằng câu hỏi: "Hôm nay anh không có việc gì sao?". Nhưng, cũng như một thứ khoái cảm bệnh hoạn, tôi thích xử sự một cách trái khoáy, một kiểu chơi ác với người ít có ấn tượng: Tôi quyết định lì lợm ngồi lại.   
- Cảm ơn cậu đã không tự ái - ông Bân nói thay cho lời thú nhận quả là ông đã muốn đuổi khéo tôi - Cảm ơn cậu đã hình dung ra hoàn cảnh nguy hiểm của mình mà ở lại. Bởi vì nếu hôm nay cậu không đến, mình dự định sẽ nộp mình cho quỷ sứ.   
Cái giọng khác thường của ông không hiểu sao khiến tôi muốn bật cười. Nhưng cũng ngay tức khắc tôi hiểu ra rằng tôi rất có thể là kẻ lạc lõng bỉ ổi. Tôi cố gắng im lặng để nghe ông và để rồi, như quý vị thấy, suốt nhiều năm tôi đã không nhớ tới câu chuyện này, giống như không nhớ hàng ngàn câu chuyện tôi cho là vô bổ khác.   
Câu chuyện ông Bân kể, chỉ cần đổi vị trí người kể, sẽ trùng khít với câu chuyện nàng thổ lộ với tôi qua bức thư. Nhân vật của nàng là ông và em, còn nhân vật của ông Bân là tôi và Nàng. Chính tôi là nguyên nhân của việc kể lại câu chuyện ấy và đổi cách xưng hô. "Kẻ làm chứng cũng ngủ tít thò lò thì ai sẽ là người làm sáng lên công lý?" - ý nghĩ này len vào đầu tôi một cách giảo hoạt. Hai câu chuyện cùng một nội dung và chỉ khác nhau ở phần kết. Ông Bân bảo rằng ông đã lừa dối nàng một cách tinh tế. Ông đã phóng đại sự khốn khổ bằng một màn kịch tuyệt khéo, bằng vai diễn xuất thần và ông ngầm theo dõi sự biến chuyển từng tí một trên gương mặt nàng. Ðầu tiên, ông nhận thấy nàng quyết sẽ hy sinh đời nàng cho một người có khát vọng lớn như ông. Ông lập tức điều chỉnh dung lượng, rằng nỗi khổ của ông đem chia cho người khác là một sự độc ác và ai nhận hộ ông sẽ chất lên cuộc đời ông nỗi khổ lớn gấp bội. Ngay lập tức ông đọc được từ nàng: "Vậy thì em sẽ giải phóng cho ông". Ông phát tín hiệu im lặng, đủ để vô tội với nàng. Ðêm ấy ông vờ ngồi vào bàn viết để vô can hóa sự cổ vũ nàng ra đi của ông. Nàng sẽ bịa ra lý do nào đó. Và quả nhiên nàng đã làm như vậy: "Em ra ngoài một lát". Ông đã hoàn toàn ra ngoài bi kịch để nói: "Em nhớ về sớm nhé". Quỷ nhại lại theo cách của nó: "Em nhớ biến sớm đi nhé". Bởi vì cả ông và nó đều biết rất rõ nàng bỏ đi, dấn thân vào nơi mà nàng sẽ bị nuốt chửng. Ông vờ lừa quỷ: "Nàng đi đâu nhỉ, không khéo...". Nó nháy mắt: "Mọi chuyện thế là xong nhé. Chào ông bạn, kẻ dối trá tinh tế!". Ông quát lên: "Mi xem đây. Ta sẽ đi tìm nàng". Ông lao bổ xuống phố, không cần xem đồng hồ cũng biết nó đã quá đủ để nàng đi khuất. Ông quay về trong sự nhẹ nhõm ngụy tạo: "Ta đã đi tìm nàng. Ta tìm khắp chốn. Ta lo lắng cho nàng xiết bao. Cầu cho nàng bình an"...   
Kể từ bấy đến nay - ông Bân nói tiếp - đêm nào tôi cũng nằm mơ thấy nàng. Sự thật mà tôi chôn chặt là bằng việc có mặt của nàng, tôi cứ thấy lo sợ về điều gì đó. Có thể là những bước chân dậm dịch khua trên cầu thang mà đêm nào tôi cũng nghe trong nỗi hốt hoảng. Thực ra mình sợ ai và sợ cái gì nhỉ? Nỗi sợ thực sự chính là tôi đã không tìm được câu trả lời cho mình. Mỗi ngày nó một đè nặng lên cuộc sống của tôi. Khi nàng viết cho tôi những bức thư (chi tiết này tôi quên hoàn toàn khi ông Bân còn sống) từ thế giới bên kia, tôi lại thấy nó như những lời phán quyết tôi về sự hèn nhát. Chỉ có sự hóa thân trở lại làm trinh nữ của nàng mới giúp tôi tháo được chiếc ách, chính là chiếc ách đã cùm Ponti Pilat.   
Một phần triệu triệu giây sau tôi đã lại ở trong dòng ý nghĩ: "Mình không có lý do gì để không đến Cổng Vòm trước 9 giờ". Tôi bỗng ngước nhìn trời như tìm kiếm xem giờ này ông Bân đang ở đâu. Ðúng vào lúc tôi nhìn và xác định dứt khoát chiếc kim phút chỉ vào số 11, nghĩa là cộng vào mọi trục trặc, tôi mới chỉ đi hết 50 phút, thì một tiếng quát khô khốc cắt đôi niềm hứng khởi của tôi:   
- Anh kia! Mắt mù à?   
Tôi sững lại và nhận ra chiếc dây thừng căng ngang đường. Trước mắt tôi Cổng Vòm hiện lên đen đúa như một vật sót lại của cơn đại hỏa hoạn. Phía dưới nó mọi người đang đi lại, đo vẽ quanh một vật gì đó đen thui. Họ gồm cảnh sát, những người mặc áo blouse, như những cái bóng di động. ở vòng xa xa bọn người hiếu kỳ đang vừa theo dõi các nhà chức trách vừa sôi nổi tranh cãi. Tôi hỏi một gã đàn ông có ria quanh mép khiến mặt gã nom như bị quệt nhọ nồi:   
- Có chuyện gì thế anh bạn?   
Thay cho việc trả lời, gã lạnh lùng nhìn tôi, hất hàm về phía mọi người, lên xe rồ máy lao thẳng. Một linh cảm nào đó khiến giọng tôi y như thứ giọng của kẻ vừa phạm tội. Cuối cùng thì một gã đầy hiếu thắng đã mô tả một đoạn văn phiếm chỉ như sau:   
- Ngọn lửa bùng lên, bốc cao, sáng rực cả một vùng. Nhưng ở lõi của nó, một khuôn mặt xinh đẹp còn rực sáng gấp bội. Ngọn lửa ôm lấy khuôn mặt phát sáng ấy và nó cho cảm giác đang vuốt ve khuôn mặt nàng.   
Tôi lảo đảo bám vào chiếc cọc người ta vừa kịp cắm xuống. Tiếng bàn tán vẫn râm ran:   
- Tôi dạo mát ở đây và thấy cô ta, ăn mặc như một thiếu nữ quý phái. Cô ta có vẻ như đang chờ ai, liên tục xem đồng hồ, cho đến khi tôi tưởng có một quả pháo sáng. Không, lửa của sao băng thì đúng hơn.   
- Như một mảnh thiên thạch lao từ trời xuống và phát sáng - người khác sửa lại.   
Tôi ôm chặt lấy đầu, cố gắng đừng để ai nhận ra tôi là kẻ liên can đến vụ tự bốc cháy (thật khó tin vào điều này) của cô gái nào đó mà lý trí lạnh lùng của tôi khẳng định chính là nàng. Một lần nữa tôi muốn được cả thế giới chứng cho rằng tôi đã đến trước chín giờ.   
- Ðồng hồ của ông chỉ mấy giờ rồi?   
- Kém 9 phút nữa thì đến 10 giờ...   
- Ông nói sao! Tại sao đồng hồ của tôi mới có 9 giờ 7 phút? - Tôi chìa tay có đeo đồng hồ ra, cảm thấy đất dưới chân đang cựa mình.   
Người đàn ông đã cẩn thận quay sang so giờ với một chiếc đồng hồ khác, thấy hoàn toàn yên tâm, thản nhiên cười với tôi:   
- Ðồng hồ chạy chậm là chuyện bình thường. Chẳng biết ông thế nào chứ tôi đã từng may mắn khi để đồng hồ chạy sai đấy.   
Tôi có cảm giác gã đàn ông này đang ngọt ngào nhạo báng tôi. Tôi chờ thêm câu hỏi "khi đi ông có nhìn đồng hồ không?" để hoàn tất một buổi tối rủi ro của gã. Nhưng hình như ngay lập tức cả thế giới cũng không là gì trước mắt gã. Do không nện được cho gã một cái, tôi hét lên:   
- Không, không thể thế được! Không thể có sự chơi xỏ nhau từ ở cấp ấy được. Ðồ lừa lọc nham hiểm!   
Chẳng ai hiểu gì, đúng hơn, tôi cứ việc hét, gào, rú... chẳng bận tâm đến ai. Từ những cái nhìn vô cảm mà tôi thấy mình bị xốc lên giá treo cổ. Tự dưng tôi muốn rũ xuống, như một con rối xổ hết cót. Có cái gì cực kỳ phi lý vừa mới xảy ra. Bàn tay số phận thò vào để thực hiện ý muốn của nó hay chỉ là trò nhạo của những kẻ chuyên ẩn mình trong bóng tối? Tôi thấy kiệt sức trước những câu hỏi đó, mà âm vang của nó từng dội suốt bao nhiêu thế kỷ vào trời thẳm. Và gần như không thể chịu nổi hay đó chính là cái cách giữ cho bộ mặt cuộc sống vẻ hài hước trong cả những trò đùa ác, bỗng dưng tôi nhớ ra, rõ mồn một, bộ mặt người đàn ông đi ngược chiều với tôi trên vỉa hè: Ông ta là phát thanh viên truyền hình nổi tiếng. Ngày nào cả triệu khuôn mặt của ông ta cũng hiện lên ở khắp nơi.

**Tạ Duy Anh**

Đi tìm nhân vật

**Thay cho đoạn kết**

Tôi trở lại Cổng Vòm ngay sau đám tang tràn ngập hoa trắng của nàng để hình dung lại giây phút nàng hóa thân trở về làm trinh nữ vĩnh cửu. Có những biến cố kỳ lạ xảy ra với tôi. Chẳng hạn lần đầu tiên tôi đi qua phố G mà không có cảm giác rờn rợn hoặc lo sợ mình biến thành người khác. Trong một tâm trạng nửa thức nửa ngủ - tôi rất hay có tâm trạng này kể từ sau khi nàng hóa thân - tôi gặp lại cha mẹ tôi, vợ chồng tiến sĩ N, ông gác rừng, gã thợ săn, ông Bân, cô bé bị chôn sống, ả gái điếm trầm mình năm nào và vô số người mà tôi chưa hề gặp mặt nhưng đều nhận là anh em của tôi. Họ sống trong bầu không khí thanh nhẹ, hoan hỉ... đến mức khi tỉnh dậy tôi cứ băn khoăn: Không biết cuộc sống nào là thực?   
Ðêm nào tôi cũng ngồi nhìn ra phía bên ngoài cửa sổ, nhất là những đêm giông bão nhưng tai lại dỏng về phía cửa chính. Dường như - tôi tin thế - một ngày nào đó, vẫn với tiếng bước chân rất nhẹ nhưng sau đó sẽ là tiếng gõ cửa...   
Một lá thư được bí mật chuyển đến tay tôi. Nội dung như sau:   
Chúc mừng ông đã không phải rơi vào tay tôi! Tôi vừa có đủ bằng chứng để kết luận lần cuối cùng: Ông không liên quan gì đến vụ một kẻ hung đồ đã vô cớ dùng dao nhọn đâm vào cổ thằng bé đánh giầy, gây án mạng ở phố G cách đây vài năm. Tuy nhiên lý trí tỉnh táo và chắc chắn là sáng suốt của tôi muốn tôi - do chỗ mến ông - khuyên ông nên tránh xa cô gái mà ông vẫn đem lòng tơ tưởng. Một ngàn lần cô ta không xứng với ông! Tôi chỉ tự cho phép tôi nói được có thế. Dù sao cũng chúc ông hạnh phúc! Chào ông!   
Tôi muốn cười phá lên, vo tròn tờ giấy ném mạnh xuống đất. Rồi chẳng hiểu sao tôi lại cúi xuống nhặt lên. Chính khi đó tôi nhớ đến cuốn nhật ký của cha tôi và câu nói trước khi người từ giã thế gian mà giờ đây như vẳng xuống từ trời: Can đảm lên con, đừng sợ!   
  
Tân Mai - Hà Nội những ngày xa Bá tước,   
tháng 8/1998 đến tháng 12/1998   
Sửa lần cuối tháng 8/1999.   
  
Phần phụ lục   
(4 truyện cổ tích đặc sắc)   
  
I - Rùa chạy thi với thỏ   
(Chuyện này có trong Sách giáo khoa cấp I (?) rất phổ biến những năm 60, 70, nay không sưu tầm được nguyên văn, chỉ xin tóm lược lại)   
  
Vì bị thỏ chê mình chậm chạp, rùa quyết thách thỏ chạy thi. Thỏ cầm chắc phần thắng trong tay nên chẳng có gì phải chuẩn bị, lo lắng.   
Không ngờ rùa khôn lỏi, quyết cho thỏ một phen thất bại. Rùa chọn địa điểm, hẹn thỏ ngày hôm sau rồi suốt đêm ngầm bố trí hàng chục họ hàng giống nhau nấp sẵn trong những mô đá trên suốt quãng đường chạy thi. Vào cuộc thỏ ưỡn ngực chạy như bay nhưng luôn luôn thấy tiếng rùa ở phía trước: Ta ở đây lâu rồi. Cuối cùng gần đến đích thì đã thấy rùa tươi cười bảo: "Sao nhà ngươi chạy chậm thế?" Vốn thật thà, ngờ nghệch, thỏ tin là mình thua thật và nhận thất bại. Cả họ nhà rùa đắc ý lắm.   
Chú dẫn: truyện ca ngợi sự mưu trí của rùa, biểu tượng cho nhân dân lao động bình thường, cần cù mà thông minh.   
  
II - Trí khôn của tao đây   
Một con cọp từ trong rừng đi ra, thấy một anh nông dân cùng một con trâu đang cày dưới ruộng. Trâu cặm cụi đi từng bước, lâu lâu lại bị quất một roi vào mông. Cọp lấy làm ngạc nhiên. Ðến trưa, mở cày, Cọp liền đi lại gần Trâu hỏi:   
- Này, trông anh khỏe thế, sao anh lại để cho người đánh đập khổ sở như vậy?   
Trâu trả lời khẽ vào tai Cọp:   
- Người tuy nhỏ, nhưng người có trí khôn, anh ạ!   
Cọp không hiểu, tò mò hỏi:   
- Trí khôn là cái gì? Nó như thế nào?   
Trâu không biết giải thích ra sao, đành trả lời qua quýt:   
- Trí khôn là trí khôn, chứ còn là cái gì nữa? Muốn biết rõ thì hỏi người ấy!   
Cọp thong thả bước lại chỗ anh nông dân ôn tồn nói:   
- Trí khôn của anh đâu, cho tôi xem một tí có được không?   
Anh nông dân suy nghĩ một lát rồi nói:   
- Trí khôn tôi để ở nhà. Ðể tôi về lấy cho anh xem. Anh có cần, tôi sẽ cho anh một ít.   
Cọp nghe nói, mừng lắm.   
Anh nông dân toan đi, lại làm như sực nhớ ra điều gì bèn nói:   
- Nhưng mà tôi đi khỏi, lỡ anh ăn mất trâu của tôi thì sao?   
Cọp đang băn khoăn chưa biết trả lời thế nào thì anh nông dân đã nói tiếp:   
- Hay là anh chịu khó để tôi buộc tạm vào gốc cây này cho tôi được yên tâm.   
Cọp ưng thuận, anh nông dân bèn lấy dây thừng trói Cọp thật chặt vào một gốc cây. Xong anh lấy roi cày quất túi bụi vào đầu, vào lưng Cọp, vừa quát vừa thét:   
- Trí khôn của tao đây! Trí khôn của tao đây!   
Cũng chưa hả, anh chất rơm chung quanh Cọp, châm lửa đốt và lại quát:   
- Ðã thấy trí khôn của tao chưa? Ðã thấy trí khôn của tao chưa?   
Trâu thấy vậy thích quá, bò lăn ra mà cười, không may hàm răng trên va vào đá, răng gãy không còn chiếc nào.   
Mãi sau dây thừng cháy đứt, Cọp mới vùng dậy ba chân bốn cẳng cút thẳng vào rừng không dám ngoảnh nhìn lại.   
Từ đó, cọp sinh ra con nào trên mình cũng có những vằn đen dài, vốn là dấu tích những vết cháy, còn trâu thì chẳng con nào có răng ở hàm trên cả.   
  
III - Truyện Tấm Cám   
Ngày xưa, có Tấm và Cám là hai chị em cùng cha khác mẹ. Hai chị em suýt soát tuổi nhau. Tấm là con vợ cả. Cám là con vợ lẽ. Mẹ Tấm đã chết từ hồi Tấm còn bé. Sau đó mấy năm thì cha Tấm cũng chết. Tấm ở với dì ghẻ là mẹ của Cám. Nhưng dì ghẻ của Tấm là người rất cay nghiệt. Hàng ngày, Tấm phải làm lụng luôn canh, hết chăn trâu, gánh nước, đến thái khoai, vớt bèo; đêm lại còn xay lúa giã gạo mà không hết việc. Trong khi đó thì Cám được mẹ nuông chiều độc ăn trắng mặc trơn, suốt ngày quanh quẩn ở nhà, không phải làm việc nặng.   
Một hôm người dì ghẻ đưa cho hai chị em mỗi người một cái giỏ bảo ra đồng bắt con tôm cái tép. Mụ ta hứa hẹn: "Hễ đứa nào bắt được đầy giỏ thì thưởng cho một cái yếm đỏ!"   
Ra đồng, Tấm nhờ mò cua bắt ốc đã quen chỉ một buổi là được đầy giỏ vừa cá vừa tép. Còn Cám thì đủng đỉnh dạo hết ruộng nọ sang ruộng kia. Mãi đến chiều vẫn không được gì.   
Thấy Tấm bắt được một giỏ đầy, Cám bảo chị:   
- Chị Tấm ơi chị Tấm! Ðầu chị lấm, chị hụp cho sâu, kẻo về dì mắng.   
Tin là thật, Tấm bèn xuống ao lội ra chỗ sâu tắm rửa. Cám thừa dịp trút hết tép của Tấm vào giỏ của mình rồi ba chân bốn cẳng về trước. Lúc Tấm bước lên chỉ còn giỏ không, bèn ngồi xuống bưng mặt khóc hu hu.   
Bấy giờ Bụt đang ngồi trên tòa sen, bỗng nghe tiếng khóc của Tấm, liền hiện xuống hỏi:   
- Con làm sao lại khóc?   
Tấm kể lể sự tình cho Bụt nghe. Bụt bảo:   
- Thôi con hãy nín đi! Con thử nhìn vào giỏ xem còn có gì nữa không?   
Tấm nhìn vào giỏ rồi nói:   
- Chỉ còn một con cá bống.   
- Con đem con cá bống ấy về thả xuống giếng mà nuôi. Một bữa, đáng ăn ba bát thì con ăn hai còn một đem thả xuống cho bống. Mỗi lần cho ăn con nhớ gọi như thế này:   
Bống bống bang bang   
Lên ăn cơm vàng cơm bạc nhà ta   
Chớ ăn cơm hẩm cháo hoa nhà người.   
Không gọi đúng như thế thì nó không lên, con nhớ lấy!   
Nói xong Bụt biến mất. Tấm theo lời Bụt thả bống xuống giếng. Rồi từ hôm ấy trở đi, cứ mỗi bữa ăn, Tấm đều để dành cơm giấu đưa ra cho bống. Mỗi lần nghe lời Tấm gọi, bống lại ngoi lên mặt nước đớp những hạt cơm của Tấm ném xuống. Người và cá ngày một quen nhau, và bống ngày một lớn lên trông thấy.   
Thấy Tấm sau bữa ăn thường mang cơm ra giếng, mụ dì ghẻ sinh nghi, bèn bảo Cám đi rình. Cám nấp ở bụi cây bên bờ giếng nghe Tấm gọi bống, bèn nhẩm lấy cho thuộc rồi về kể lại cho mẹ nghe.   
Tối hôm ấy mụ dì ghẻ bảo Tấm sáng mai dậy sớm chăn trâu, và dặn:   
- Con ơi con! Làng đã bắt đầu cấm đồng rồi đấy. Mai con đi chăn trâu, phải chăn đồng xa, chớ chăn đồng nhà, làng bắt mất trâu.   
Tấm vâng lời, sáng sớm hôm sau đưa trâu đi ăn thật xa. ở nhà, mẹ con Cám mang bát cơm ra giếng, cũng gọi bống lên ăn y như Tấm gọi. Nghe lời gọi, bống ngoi lên mặt nước. Mẹ Cám đã chực sẵn, bắt lấy bống đem về nhà làm thịt.   
Ðến chiều Tấm dắt trâu về, sau khi ăn xong Tấm lại mang bát cơm để dành ra giếng. Tấm gọi nhưng chả thấy bống ngoi lên như mọi khi. Tấm gọi mãi, gọi mãi, cuối cùng chỉ thấy cục máu nổi lên mặt nước. Biết là có sự chẳng lành cho bống. Tấm oà lên khóc. Bụt lại hiện lên hỏi:   
- Con làm sao lại khóc?   
Tấm kể sự tình cho Bụt nghe, Bụt bảo:   
- Con bống của con, người ta đã ăn thịt mất rồi. Thôi con hãy nín đi! Rồi về nhặt lấy xương nó, kiếm bốn cái lọ bỏ vào, đem chôn xuống dưới bốn chân giường con nằm.   
Tấm trở về theo lời Bụt đi tìm xương bống, nhưng tìm mãi các xó vườn góc sân mà không thấy đâu cả. Một con gà thấy thế, bảo Tấm:   
- Cục ta cục tác! Cho ta nắm thóc, ta bới xương cho!   
Tấm bốc nắm thóc ném cho gà. Gà chạy vào bếp bới một lúc thì thấy xương ngay. Tấm bèn nhặt lấy bỏ vào lọ và đem chôn dưới chân giường như lời Bụt dặn.   
\*  
  
Ít lâu sau nhà vua mở hội trong mấy đêm ngày. Già trẻ gái trai các làng đều nô nức đi xem. Trên các nẻo đường, quần áo mớ ba mớ bảy dập dìu tuôn về kinh như nước chảy. Hai mẹ con Cám cũng sắm sửa quần áo đẹp để đi trẩy hội. Thấy Tấm cũng muốn đi, mụ dì ghẻ nguýt dài. Sau đó mụ lấy một đấu gạo trộn lẫn với một đấu thóc, bảo Tấm:   
- Con hãy nhặt xong cho dì chỗ gạo này rồi có đi đâu hãy đi, đừng có bỏ dở; về không có gì để thổi cơm dì đánh đó.   
Nói đoạn, hai mẹ con quần áo xúng xính lên đường. Tấm ngồi nhặt một lúc, thấy sốt ruột, nghĩ rằng không biết bao giờ mới nhặt xong, bèn ngồi khóc một mình. Giữa lúc ấy, Bụt hiện lên hỏi:   
- Con làm sao lại khóc?   
Tấm chỉ vào cái thúng, thưa:   
- Dì con bắt phải nhặt thóc ra thóc, gạo ra gạo, rồi mới được đi xem hội. Lúc nhặt xong thì hội đã tan rồi còn gì mà xem.   
Bụt bảo:   
- Con đừng khóc nữa. Con mang cái thúng đặt ra giữa sân, để ta sai chim sẻ xuống nhặt giúp.   
- Nhưng ngộ chim sẻ ăn mất thì khi về con vẫn cứ phải đòn.   
- Con cứ bảo chúng nó thế này:   
Rặt rặt (tức chim sẻ) xuống nhặt cho tao   
Ăn mất hạt nào thì tao đánh chết   
Thì chúng nó sẽ không ăn của con đâu.   
Tự nhiên ở trên không có một đàn chim đáp xuống sân nhặt thóc ra một đằng, gạo một nẻo. Chúng nó lăng xăng ríu rít chỉ trong một lát đã làm xong, không suy xuyển một hạt. Nhưng khi chim sẻ đã bay đi rồi, Tấm lại nức nở khóc. Bụt lại bảo:   
- Con làm sao lại khóc?   
- Con rách rưới quá, người ta không cho con vào xem hội.   
- Con hãy đào những cái lọ xương bống đã chôn ngày trước lên thì sẽ có đủ thứ cho con trẩy hội.   
Tấm vâng lời, đi đào các lọ lên. Ðào lọ thứ nhất lấy ra được một áo mớ ba, một cái xống lụa, một cái yếm lụa điều và một cái khăn nhiễu. Ðào lọ thứ hai lấy ra được một con ngựa bé tí, nhưng vừa đặt con ngựa xuống đất bỗng chốc nó đã hý vang lên và biến thành ngựa thật. Ðào đến lọ cuối cùng thì lấy ra được bộ yên cương xinh xắn.   
Tấm mừng quá vội tắm rửa rồi thắng bộ vào, đoạn cưỡi lên ngựa mà đi. Ngựa phóng một chốc đã đến kinh đô. Nhưng khi phóng qua một chỗ lội, Tấm đánh rơi một giày xuống nước không kịp nhặt. Khi ngựa dừng lại ở đám hội. Tấm lấy khăn gói chiếc giày còn lại rồi chen vào biển người.   
Giữa lúc ấy thì đoàn xa giá cũng vừa tiến đến chỗ lội. Hai con voi ngự dẫn đầu đoàn đến đấy tự nhiên cắm ngà xuống đất kêu rống lên, không chịu đi. Vua sai quân lính xuống nước thử tìm xem; họ nhặt ngay được một chiếc giày thêu của Tấm lúc nãy đánh rơi xuống đó. Vua ngắm nghía giày không chán mắt. Bụng bảo dạ: - "Chà, một chiếc giày thật xinh! Người đi giày này hẳn phải là trang tuyệt sắc".   
Lập tức vua hạ lệnh cho rao mời tất cả đám đàn bà con gái xem hội ướm thử, hễ ai đi vừa chiếc giày thì vua sẽ lấy làm vợ. Ðám hội lại càng náo nhiệt vì các bà, các cô chen nhau đến để thử giày. Cô nào cô ấy lần lượt kéo vào ngôi lầu giữa bãi cỏ rộng để ướm một tí cầu may. Nhưng chả có một chân nào đi vừa cả. Mẹ con Cám cũng trong số đó. Khi Cám và dì ghẻ bước ra khỏi lầu thì gặp Tấm, Cám mách mẹ:   
- Mẹ ơi, ai như chị Tấm cũng đi thử giày đấy!   
Mụ dì ghẻ của Tấm bĩu môi:   
- Con nỡm, chuông khánh còn chẳng ăn ai   
Nữa là mảnh chĩnh vứt ngoài bờ tre   
Nhưng khi tấm vừa đặt chân vào giày thì vừa như in. Nàng mở khăn lấy luôn chiếc thứ hai đi vào. Hai chiếc giày giống nhau như đúc. Bọn lính hầu hò reo vui mừng. Lập tức vua sai đoàn thị nữ rước nàng vào cung. Tấm bước lên kiệu trước con mắt ngạc nhiên và hằn học của mẹ con Cám.   
Tuy sống sung sướng trong hoàng cung, Tấm vẫn không quên ngày giỗ cha. Nàng xin phép vua trở về để soạn cỗ cúng. Mẹ con Cám thấy Tấm sung sướng thì ghen ghét để bụng. Nay thấy Tấm về, lòng ghen ghét lại bừng bốc lên. Nghĩ ra được một mưu, mụ dì ghẻ bảo Tấm:   
- Trước đây con quen trèo cau, con hãy trèo xé lấy một buồng cau để cúng bố.   
Tấm vâng lời trèo lên cây cau: Lúc lên đến sát buồng thì ở dưới này mụ dì ghẻ cầm dao đẵn gốc. Thấy cây rung chuyển, Tấm hỏi:   
- Dì làm gì dưới gốc thế?   
- Gốc cau lắm kiến, dì đuổi kiến cho nó khỏi lên đốt con.   
Nhưng Tấm chưa kịp xé cau thì cây đã đổ. Tấm ngã lộn cổ xuống ao chết. Mụ dì ghẻ vội vàng lột áo quần của Tấm cho con mình mặc vào rồi đưa vào cung nói dối với vua rằng Tấm không may bị rơi xuống ao chết đuối, nay đưa em vào để thế chị. Vua nghe nói trong bụng không vui, nhưng vẫn không nói gì cả.   
Lại nói chuyện Tấm chết hóa thành chim vàng anh, chim bay một mạch về kinh đến vườn ngự. Thấy Cám đang giặt áo cho vua ở giếng, vàng anh dừng lại trên cành cây, bảo nó:   
- Phơi áo chồng tao, phơi lao phơi sào, chớ phơi bờ rào, rách áo chồng tao.   
Rồi chim vàng anh bay thẳng vào cung đậu ở cửa sổ, hót lên rất vui tai. Vua đi đâu, chim bay đến đó. Vua đang nhớ Tấm không nguôi, thấy chim quyến luyến theo mình, vua bảo:   
- Vàng ảnh vàng anh, có phải vợ anh, chui vào tay áo.   
Chim vàng anh bèn đậu vào tay vua, rồi rúc vào tay áo. Vua yêu quý vàng anh quên cả ăn ngủ. Vua sai làm một cái lồng bằng vàng cho chim ở. Từ đó, ngày đêm vua chỉ mê mải với chim, không tưởng đến Cám.   
Cám vội về nhà mách mẹ. Mẹ nó bảo cứ bắt chim làm thịt ăn rồi kiếm điều nói dối vua. Trở lại cung vua, Cám nhân lúc vua đi vắng, bắt chim làm thịt nấu ăn, rồi vứt lông chim ở ngoài vườn. Thấy mất vàng anh, vua hỏi. Cám đáp:   
- Thiếp có mang, thèm ăn thịt chim, nên trộm phép bệ hạ đã giết thịt ăn mất rồi.   
Vua không nói gì cả. Lông chim vàng anh chôn ở vườn hóa ra hai cây xoan đào. Khi vua đi chơi vườn ngự, cành lá của chúng sà xuống che kín thành bóng, sai lính hầu võng vào hai cây rồi nằm chơi hóng mát. Khi vua đi khỏi thì cành cây lại vươn thẳng trở lại. Từ đó, không ngày nào là vua không ra nằm hóng mát ở hai cây xoan đào.   
Cám biết chuyện ấy lại về nhà mách mẹ. Mẹ nó bảo, cứ sai thợ chặt cây làm khung cửi rồi kiếm điều nói dối vua. Về đến cung, nhân một hôm gió bão, Cám sai thợ chặt hai cây xoan đào lấy gỗ đóng khung cửi. Thấy cây bị chặt, vua hỏi thì Cám đáp:   
- Cây bị đổ vì bão, thiếp sai thợ chặt làm khung cửi để dệt áo cho bệ hạ.   
Nhưng khi khung cửi đóng xong, Cám ngồi vào dệt lúc nào cũng nghe thấy tiếng khung cửi rủa mình:   
Cót ca cót két   
Lấy tranh chồng chị   
Chị khoét mắt ra   
Thấy vậy Cám sợ hãi, vội về nhà mách mẹ. Mẹ nó bảo đốt quách khung cửi, rồi đem tro đi đổ cho rõ xa để được yên tâm. Về đến cung, Cám làm như lời mẹ nói. Nó mang tro đã đốt đem đi đổ ở lề đường cách xa hoàng cung. Ðống tro bên đường lại mọc lên một cây thị cao lớn, cành lá xum xuê. Ðến mùa có quả, cây thị chỉ đậu được có một quả, nhưng mùi thơm ngát tỏa ra khắp nơi. Một bà lão hàng nước ở gần đó một hôm đi qua dưới gốc, ngửi thấy mùi thơm, ngẩng đầu nhìn lên thấy quả thị trên cành cao, bèn giơ bị ra nói lẩm bẩm:   
- Thị ơi thị, rụng vào bị bà, bà đem bà ngửi chứ bà không ăn.   
Bà lão nói vừa dứt lời, thì quả thị rụng xuống đúng vào bị. Bà lão nâng niu về nhà cất trong buồng, thỉnh thoảng vào ngắm nghía và ngửi mùi thơm.   
Ngày nào bà lão cũng đi chợ vắng. Từ trong quả thị chui ra một cô gái thân hình bé nhỏ như ngón tay, nhưng chỉ trong chớp mắt đã biến thành Tấm. Tấm vừa bước ra đã cầm lấy chổi quét dọn nhà cửa sạch sẽ, rồi đi vo gạo thổi cơm, hái rau ở vườn nấu canh giúp bà hàng nước. Ðoạn Tấm lại thu hình bé nhỏ như cũ rồi chui vào vỏ quả thị. Lần nào đi chợ về, bà lão cũng thấy nhà cửa ngăn nắp, cơm ngon, canh ngọt sẵn sàng, thì lấy làm lạ.   
Một hôm bà hàng nước giả vờ đi chợ, đến nửa đường lại lén trở về, rình ở bụi cây sau nhà. Trong khi đó, Tấm từ quả thị chui ra rồi cũng làm việc như mọi lần. Bà lão rón rén lại nhìn vào khe cửa. Khi thấy một cô gái xinh đẹp thì bà mừng quá, bất thình lình xô cửa vào ôm choàng lấy Tấm, đoạn xé vụn vỏ thị. Từ đó Tấm ở với bà hàng nước, hai người thương nhau như hai mẹ con. Hàng ngày, Tấm giúp bà lão các việc thổi cơm, nấu nướng, gói bánh, têm trầu để cho bà ngồi bán hàng.   
Một hôm vua đi chơi ra khỏi hoàng cung. Thấy có quán nước bên đường sạch sẽ, bèn ghé vào. Bà lão mang trầu nước dâng lên vua. Thấy trầu têm cánh phượng, vua sực nhớ tới trầu vợ mình têm ngày trước cũng y như vậy, liền phán hỏi:   
- Trầu này ai têm?   
- Trầu này con gái già têm - bà lão đáp.   
- Con gái của bà đâu, gọi ra đây cho ta xem mặt.   
Bà lão gọi Tấm ra. Tấm vừa xuất hiện, vua nhận ra ngay vợ mình ngày trước, có phần trẻ đẹp hơn xưa. Vua mừng quá, bảo bà lão hàng nước kể lại sự tình, rồi truyền cho quân hầu đưa kiệu rước Tấm về cung.   
Cám thấy Tấm trở về và được vua yêu đương như xưa, thì nó không khỏi sợ hãi. Một hôm, Cám hỏi chị:   
- Chị Tấm ơi chị Tấm, chị làm thế nào mà đẹp thế.   
Tấm không đáp, mà hỏi lại:   
- Có muốn đẹp không để chị giúp!   
Cám bằng lòng ngay. Tấm sai quân hầu đào một cái hố sâu và đun một nồi nước sôi. Tấm bảo Cám xuống hố rồi sai quân hầu dội nước sôi vào hố. Cám chết. Tấm sai đem xác làm mắm bỏ vào chĩnh gửi cho mụ dì ghẻ, nói là quà của con gái mụ gửi biếu. Mẹ Cám tưởng thật, lấy mắm ra ăn, bữa nào cũng nức nở khen ngon. Một con quạ ở đâu bay đến đậu trên nóc nhà kêu rằng:   
- Ngon ngỏn ngòn ngon! Mẹ ăn thịt con, có còn xin miếng.   
Mẹ Cám giận lắm, chửi mắng rầm rĩ rồi vác sào đuổi quạ. Nhưng đến ngày mắm ăn gần hết, dòm vào chĩnh, mụ thấy đầu lâu của con thì lăn đùng ra chết.   
  
IV - Mỵ Châu - Trọng Thủy   
Sau khi đã giúp An Dương Vương xây Loa Thành, thần Kim Qui cho An Dương Vương một cái móng của mình để làm lẫy nỏ mà giữ thành. Theo lời thần dặn, nỏ có được cái lẫy làm bằng móng chân thần sẽ là chiếc nỏ bắn trăm phát trúng cả trăm và chỉ một phát có thể giết hàng nghìn quân giặc.   
An Dương Vương chọn trong đám gia thần được một người làm nỏ rất khéo tên là Cao Lỗ và giao cho Lỗ làm chiếc nỏ thần. Lỗ gắng sức làm trong nhiều ngày mới xong. Chiếc nỏ rất lớn và rất cứng, khác hẳn những nỏ thường, phải tay lực sĩ mới giương nổi. An Dương Vương quý chiếc nỏ vô cùng, lúc nào cũng treo gần chỗ nằm.   
Lúc bấy giờ Triệu Ðà làm chúa đất Nam Hải, mấy lần Ðà đem quân sang cướp đất Âu Lạc, nhưng vì do An Dương Vương có nỏ thần, quân Nam Hải bị giết hại rất nhiều, nên Ðà đành cố thủ đợi cơ hội khác. Triệu Ðà thấy dùng binh không lợi, bèn xin giảng hòa với An Dương Vương, và sai con trai là Trọng Thủy sang cầu thân nhưng chủ ý tìm cách phá chiếc nỏ thần.   
Trong những ngày đi lại để kết tình hòa hiếu. Trọng Thủy được gặp Mỵ Châu một thiếu nữ mày ngài mắt phượng, nhan sắc tuyệt trần, con gái yêu của An Dương Vương. Trọng Thủy đem lòng yêu Mỵ Châu, Mỵ Châu dần dần cũng xiêu lòng. Hai người trở nên thân thiết, không còn chỗ nào trong Loa Thành là Mỵ Châu không dẫn người yêu mình đến xem. An Dương Vương không nghi ngờ gì cả. Thấy đôi trẻ thương yêu nhau, vua liền gả Mỵ Châu cho Trọng Thủy. Một đêm trăng sao vằng vặc, Mỵ Châu cùng Trọng Thủy ngồi trên phiến đá trắng giữa vườn, cùng nhau nhìn dãy tường thành cao ngất. Gió lạnh thổi, mây ngàn xa bay, đêm mỗi lúc một khuya... Trong câu chuyện tỉ tê, Trọng Thủy hỏi vợ rằng:   
- Nàng ơi! Bên Âu Lạc có bí quyết gì mà không đánh được?   
Mỵ Châu đáp:   
- Có bí quyết gì đâu chàng! Âu Lạc đã có thành cao, hào sâu, lại có nỏ thần, lại bắn một phát chết hàng nghìn quân địch như thế còn ai đánh nổi được.   
Trọng Thủy làm bộ ngạc nhiên, vờ như mới nghe nói đến nỏ thần lần đầu, chàng ngỏ ý muốn xem chiếc nỏ. Mỵ Châu không ngần ngại, chạy ngay vào chỗ cha nằm, lấy nỏ đem ra cho chồng xem. Nàng lại chỉ cho chàng biết cái lẫy vốn là chiếc móng chân thần Kim Qui và giảng cho Trọng Thủy nghe biết cách bắn. Trọng Thủy chăm chú nghe, chăm chú nhìn cái lẫy, nhìn khuôn khổ cái nỏ hồi lâu rồi đưa cho vợ cất đi.   
Hôm sau Trọng Thủy xin phép vua về thăm cha và thuật lại cho Triệu Ðà biết về chiếc nỏ thần. Ðà sai một gia nhân chuyên làm nỏ, chế một cái lẫy giống hệt cái lẫy của An Dương Vương. Lẫy giả làm xong. Trọng Thủy giấu vào trong áo lại trở sang Âu Lạc.   
An Dương Vương vốn chiều con gái, thấy con mỗi khi gặp chồng thì vui vẻ sung sướng, liền sai gia nhân bày tiệc rượu, để ba cha con cùng vui. Trọng Thủy uống cầm chừng, còn An Dương Vương và Mỵ Châu say túy lúy. Trọng Thủy thừa lúc bố vợ và vợ ngủ say, lẻn ngay vào phòng tháo lẫy bằng móng chân thần Kim Qui và thay cái lẫy giả bằng móng rùa thường vào.   
Hôm sau thấy chồng có vẻ bồn chồn, hết đứng lại ngồi không yên, Mỵ Châu hỏi chồng rằng:   
- Chàng như có vẻ lo nghĩ gì, phải không?   
Trọng Thủy đáp:   
- Tôi sắp phải đi bây giờ. Phụ vương dặn phải về ngay để còn lên miền Bắc, miền Bắc xa mãi trên kia.   
Mỵ Châu buồn rầu, lặng thinh. Trọng Thủy nói tiếp:   
- Bây giờ đôi ta sắp phải xa nhau, không biết đến bao giờ gặp lại! Nếu chẳng may giặc dã, có khi nàng không ở chốn này nữa, tôi biết đâu mà tìm?   
Mỵ Châu nói:   
- Thiếp có áo lông ngỗng hễ thiếp chạy về phương nào thiếp sẽ rắc lông ngỗng dọc đường, chàng cứ theo dấu lông ngỗng mà tìm.   
Nói xong Mỵ Châu nức nở khóc.   
Về đến đất Nam Hải, Trọng Thủy đưa ra cái móng rùa vàng cho cha. Triệu Ðà mừng rỡ vô cùng, reo lên rằng: "Phen này đất Âu Lạc sẽ về tay ta!" ít lâu sau Triệu Ðà ra lệnh cất quân sang đánh Âu Lạc.   
Nghe tin báo, An Dương Vương cậy có nỏ thần, không phòng bị gì cả. Ðến khi quân giặc đã đến sát chân thành, An Dương Vương mới sai đem nỏ thần ra bắn thì thấy không hiệu nghiệm nữa.   
Quân Nam Hải phá cửa thành, kéo ùa vào. An Dương Vương vội lên ngựa, cho Mỵ Châu ngồi sau lưng, phi ngựa thoát ra cửa sau. Ngồi sau lưng cha, Mỵ Châu bứt lông ngỗng ở áo rắc khắp dọc đường. Ðường núi gập ghềnh hiểm trở, ngựa chạy luôn mấy ngày đêm, mới đến núi Dạ Sơn gần bờ biển. Hai cha con định xuống ngựa ngồi nghỉ thì quân giặc đã đuổi gần đến. Thấy đường núi quanh co dốc ngược, bóng chiều đã xuống, không còn lối nào chạy, An Dương Vương hướng ra biển khấn thần Kim Qui phù hộ cho mình. Vua vừa khấn xong thì một cơn gió lốc bốc cát bụi lên mịt mù làm rung chuyển cả núi rừng. Thần Kim Qui hiện lên, bảo An Dương Vương rằng: "Giặc ở sau lưng nhà vua đấy!"   
An Dương Vương tỉnh ngộ, liền rút gươm chém Mỵ Châu, rồi nhảy xuống biển tự tận (2) Quân của Triệu Ðà kéo vào chiếm đóng Loa Thành còn Trọng Thủy một mình một ngựa theo dấu lông ngỗng đi tìm Mỵ Châu. Ðến gần bờ biển thấy xác vợ nằm trên đám cỏ, tuy chết mà nhan sắc không mờ phai. Trọng Thủy khóc oà lên, thu nhặt thi hài đem về chôn trong Loa Thành, rồi đâm đầu xuống giếng trong thành mà chết.   
Ngày nay ở làng Cổ Loa, trước đền thờ An Dương Vương còn cái giếng gọi là giếng Trọng Thủy. Tục truyền khi Mỵ Châu đã bị cha giết rồi, máu nàng chảy xuống biển, trai ăn được nên mới có ngọc châu. Lấy được ngọc trai đó đem về rửa nước giếng trong thành Cổ Loa thì ngọc trong sáng vô cùng.   
  
------------------------------  
1) Chiếc cổng phụ bị bỏ quên, là nơi quân Thổ tiến vào hạ thành Byzance, trở thành sự kiện ngẫu nhiên mở đầu thời đại Phục hưng.   
2) Có sách chép: Thần Kim Qui làm phép rẽ nước đưa An Dương Vương xuống thủy phủ. Ngày nay trên núi Mộ Dạ huyện Diễn Châu, Nghệ An có đền thờ An Dương Vương.

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
  
Nguồn: sad-river  
Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên  
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003